

VIÊN GIÁC



SỐ NR 253 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM Từ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.566 NĂM THỨ 44 - THÁNG 2 NĂM 2023 - JAHRGANG 44. FEBRUAR 2023 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH

**Tân Niên
Quý Mão 2023**

maiwell

nailbeauty & wellness equipment
Hochheider Weg 75
26123 Oldenburg



maiwell
nailbeauty & wellness equipment

Telefon: +49 441 379 4848 0
Mobil: +49 162 21 98 222
+49 172 66 65 866
www.maiwell.com
mai@maiwell.com



Bàn Nail thế hệ mới

Kiểu dáng trang nhã
Máy Hút mạnh mẽ, bền bỉ
Bộ Lọc Bụi có than hoạt tính
Mặt đá nhân tạo sang trọng



O.P.I

gelish

CACEE

ibd
the Nail People

LECHAT

LA PALM
SPA PRODUCTS

URAWA
URAWA CORPORATION

KUPA
INCORPORATED

AORA

NOVA FLAIR
NAGEL- UND KOSMETIKSTUDIENEINRICHTUNGEN

Giá đặc biệt dành cho quý khách mở tiệm mới!

Hơn 3500 sản phẩm chuyên dụng từ A tới Z cho spa và các tiệm nail trên toàn Âu châu.
Xin vào thăm trang mạng www.maiwell.com hoặc gọi số +49 441 379 4848 0 để được tư vấn.

Máy lọc nước Kangen được phân phối trên toàn THẾ GIỚI, mua trực tiếp tại nơi sản xuất, không qua môi giới. Máy có 7 công năng hỗ trợ cho sức khỏe của gia đình, đang được trang bị trên hơn 300 bệnh viện ở bên Nhật. 6500 Giáo sư trên thế giới đã trao giải thưởng đây là máy lọc nước Y Khoa. Có nó như có 1 Bác Sĩ trong nhà. Hãy sử dụng máy lọc nước Kangen đó là quyết định thông minh và sáng suốt nhất

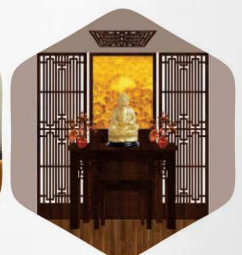


CHUYÊN THIẾT KẾ & THI CÔNG

TIỆM NAILS, NHÀ HÀNG, TRÀ SỮA, NHÀ,...

ĐÓNG BÀN THỜ TẠI ĐỨC, CUNG CẤP KHẮP CHÂU ÂU.

- Xưởng gỗ công ty tại khu công nghiệp Braunschweig làm theo và kích cỡ yêu cầu.
- Đóng đồ gỗ:
 - + Bàn Nails, quầy tính tiền, tủ đựng màu,...
 - + Bàn ghế, quầy nước, Deco, Deco nhà hàng, Trà sữa
- * Làm bàn ghế nhà hàng, Deco,...
- * Quảng cáo trong nhà, ngoài trời
- * Cắt Deco, Logo trên máy CNC, máy Laser
- * Hộp đèn, Chữ nổi 3D
- * Vẽ 3D cho tiệm



Thông dịch và Phiên dịch viên hữu thế tận tâm, nhiều kinh nghiệm
Dipl.- Ing. Trần Hữu Lộc
Nhận :

- * Dịch tại các Cơ quan, Bệnh viện, MPI/TÜV, Luật sư ...
 - * **Dịch và hoàn lại trong ngày nhận** văn kiện **Đức/Việt mỗi trang 15, Euro.**
- Xin **gửi thường** (không bảo đảm) phong bì chứa **phóng ảnh** văn kiện cần dịch kèm **lệ phí** cùng cho biết **tên người nhận** và **số điện thoại** để tiện liên lạc.

Địa chỉ, số điện thoại và số Fax mới từ **01.03.2014** như sau: **Trần Hữu Lộc**
Schmittenstr. 9.
89522 Heidenheim a. d. Br.
Tel. 07321- 35 35 487.
Handy : 0172-76 50 135



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thế
(Nhiều năm kinh nghiệm trong nghề)
Dipl. Sozialpäd. HỒ TRÂM

Alter Post Weg 95 F. 21075 Hamburg.
Tel. : 040 - 653 898 26. Fax : 040 - 654 92 632

- ▶ Nhận dịch các văn kiện giấy tờ từ tiếng Đức sang tiếng Việt và ngược lại.
- ▶ Lệ phí cho mỗi tờ (như khai sinh, hôn thú, chứng nhận độc thân, bằng lái xe, bằng cấp, giấy cho nhập quốc tịch ...) là **15 Euro + Tem**

Rechts- & Steuerberatung
Luật-Thuế-Dịch Thuật
Phú-Hải Ngô
Rechtsanwalt - Luật sư

- **absolvierte Fachanwaltslehrgänge -**
- **Tốt nghiệp khóa Luật sư chuyên môn -**

- * **Steuerrecht - Luật thuế**
- * **Arbeitsrecht - Luật lao động**
- * **Bank- und Kapitalmarktrecht**

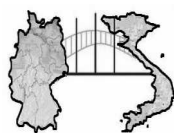
- Luật ngân hàng và thị trường chứng khoán

* **Bankkaufmann**

- * **Gerichtlich beeidigter Dolmetscher/Übersetzer**
- **Thông dịch viên hữu thế**



10365 Berlin
Herzbergstrasse 128
Fone: +49 (30) 50 59 83 90
e-mail: phu-hai.ngo@web.de



Dipl.Ing. Phiên-dịch Lê Nguyên
Kinh-nghịem phiên-dịch từ năm 1971
Nhanh-Chính xác-Công chứng

- được tòa-án cấp con dấu tuyên-thệ
 - được quyền công-chứng bản dịch
 - dịch các văn bản Đức&Việt
- và là đối-tác trách-nhiệm các công sở:
- Sở Hộ-tịch (Standesamt):
Kết-hôn, Khai sinh, xác-nhận là cha
 - Sở Thanh-niên (Jugendamt)
Xác-nhận là cha, tranh quyền nuôi con
 - Tòa-Án, Công An:
Ly-hôn, Tranh-chấp, hình-sự
 - Văn-phòng Công-chứng Notar:
Mua nhà, mượn tiền, cam-kết

Đc : Keplerstr. 1, 68165 Mannheim
 Tel.: **0178 51 108 92**(Zalo, Viber, Whatsapp)
 Email: **PhienDichLeNguyen@yahoo.de**
 Chú-y: Chỉ gửi bản Scan qua Mail, không cần bản gốc

Văn phòng luật sư HÀ HUỲNH
thành lập năm 1999 tại Düsseldorf

Trọng tâm lĩnh vực trợ giúp pháp lý :
Luật doanh nghiệp.

Cố vấn thành lập công ty, thực hiện hợp đồng.
 Hỗ trợ thân chủ trong quá trình kiểm thuế vụ, kiểm bảo hiểm xã hội.

Luật hôn nhân, gia đình.

Cố vấn trong hợp đồng hôn nhân, cấp dưỡng, ly hôn, bảo vệ quyền nuôi con.

Luật cư trú.

Bảo lãnh thân nhân, đoàn tụ gia đình.
 Chúng tôi luôn tận tâm cố vấn và đại diện tranh tụng bảo vệ quyền lợi cho thân chủ trong và ngoài tòa.

Tel: (0211) 164 66 12. Mobil: 0176 601 888 96
Fax: (0211) 164 66 41

Klosterstraße 82, 40211 Düsseldorf
 Email: info@huynh-kanzlei.de , www.huynh-kanzlei.de



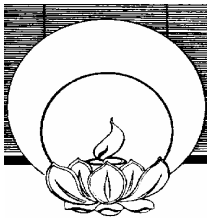
ĐÀ LẠT
Party Service

CHUYÊN NHẬN NẤU THỨC ĂN CHO CÁC BUỔI TIỆC
ĐÍNH HÔN - TÂN HÔN - SINH NHẬT - LIÊN HOAN -
V.V...

CÓ ĐẦY ĐỦ TIỀN NGHỊ, HỢP KHẨU VỊ, VỪA TÚI TIỀN

- Phục vụ Quý Khách tận tình với nhiều món ăn Việt, Hoa đặc sản. Có nhiều kinh nghiệm lâu năm được sự tín nhiệm của cộng đồng người Việt.
- Cho mượn Khay trầu, Mâm quả, Cổng hoa, Bao ghế v.v...

Xin liên lạc : **Phượng và Thanh -**
Tel. : 0421 801 668
(t) Mobil: 0159 06495777
(p) và : 0159 06495888



THƯ TÒA SOẠN

Năm nay thời tiết đổi thay khá nhiều, chưa đến mùa Đông, tuyết đã rơi. Khi Đông sang, nhiệt độ lại ấm dần như mùa Xuân và khi Hè đến, chưa biết thời tiết sẽ ra sao đây? Nhất là một mùa Đông ảm đạm ở Âu Châu, mà ai ai cũng mong sớm vượt qua, trong khi dịch bệnh Corona còn hoành hành đây đó; khiến cho thế giới bị khủng hoảng cả tinh thần lẫn vật chất. Hơn 7 triệu người đã ra đi vĩnh viễn và 8 trăm triệu người bị dịch bệnh khủng bố. Đó là chưa kể đến chiến sự ở Ukraine và Nga càng ngày càng leo thang, khiến cho hàng triệu triệu người phải bỏ nước ra đi và Âu Châu tự do là điểm đến cho những người này. Do vậy các nước phương Tây đã quần vai gánh vác kinh tế của đại lục đông dân thứ 2, nay lại phải thắt lưng buộc bụng, nhường cơm xẻ áo cho những người bạn từ phương xa đến đây tìm hai chữ tự do. Từ đó sự khủng hoảng càng ngày càng nhiều, khiến cho những chính trị gia càng bị đau đầu nhức óc, chẳng biết phải giải quyết ra sao đây?

Khổng Tử, nhà hiền triết của Trung Hoa, cùng thời với Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, chuyên dạy học trò mà những lời khuyên của Khổng Tử đa phần vẫn còn giá trị cho đến ngày nay ở nhiều lãnh vực khác nhau. Người đời sau gọi Ông là bậc Thánh hay Vạn Thế Sư Biểu. Có lần học trò của Ông hỏi rằng: Ông có phải là Thánh không? Ông trả lời như sau: "Thánh tắc, ngô bất năng. Ngã học bất yếm"; nghĩa là: "Làm Thánh, ta chẳng thể (nhưng) học thì ta không chối từ". Lời nói này là một bài học cho tất cả chúng ta ngày nay từ em bé cho đến những bậc quân vương, kể cả là mẫu nghi thiên hạ. Đời nhà Thanh bên Trung Hoa có Ông Trương Triều đã viết sách "U Mộng Ảnh", Ông đã ví những người đọc sách trong cuộc đời như sau: "Khi còn nhỏ, chúng ta đọc sách cũng giống như nhìn ánh trăng rằm qua kẽ lá. Khi trung niên, chúng ta đọc sách, giống như đứng giữa đất trời ngắm nhìn ánh trăng rằm tỏ rạng đó đây và khi về già chúng ta đọc sách cũng giống như đang đứng giữa đất trời bao la thưởng ngoạn ánh trăng ấy". Rõ ràng là mỗi một chặng đường của sanh tử, con người chúng ta cảm nhận được giá trị của sự đọc sách khác nhau như thế nào rồi.

Trong mùa An Cư Kiết Đông năm 2023 của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu được tổ chức tại chùa Khánh Anh vùng Évry, Pháp Quốc quy tụ gần 100 Tăng Ni khắp đó đây và gần 70 Phật Tử về cùng chung kiết giới an cư, đã trì tụng Kinh Đại Bảo Tích phần cuối tập 3 và phần đầu tập 4. Nội dung của Kinh giảng giải lời Phật dạy qua sự chứng đắc của chư Tổ Sư truyền thừa. Đặc biệt là Ngài Mã Minh và Ngài Long Thọ người Ấn Độ. Ở phần đầu của tập thứ 4 nói về Pháp Hội nhập thai tạng giới, rất rõ ràng và đặc biệt. Đức Phật đã dẫn những câu chuyện của Ngài Nan Đà vì ham mê sắc dục, mặc dầu đã xuất gia học đạo, qua câu chuyện người đẹp hóa thành con khỉ già và từ đó Nan Đà đã so sánh với vợ mình ở nhà. Hay lên cảnh tiên để thấy tiên nữ đẹp hơn, nên quên cả tình xưa nghĩa cũ. Rồi xuống địa ngục với bao khổ nạn chất chồng v.v... và cuối cùng Nan Đà đã phát nguyện vĩnh viễn làm thân Tăng Sĩ, để cầu tu chứng quả A La Hán, không rơi vào những trạng thái cực đoan như trên nữa. Đặc biệt trong Pháp Hội này đã trình bày về cách đi gá thai của một trung ấm thân tử giây phút đầu tiên của người nam và người nữ gặp gỡ nhau trong tư cách nối dõi nòi giống và hầu như chúng ta không và chưa ý thức được những gì mà một chủng tử sẽ hình thành kể từ tuần lễ thứ nhất cho đến tuần lễ thứ 38 của một thai nhi và một thai phụ phải trải qua. Đức Phật đã dùng trí tuệ của mình soi rõ sự hình thành ấy còn rõ hơn cả kính hiển vi, khiến chúng ta phải vô cùng kinh ngạc. Ngài thấy thai nhi ấy phát triển từ lông tay, lông chân, từng tế bào, từng hơi thở, từng sợi tóc, từng dây thần kinh, từng căn bệnh của đất nước gió và lửa của 404 thứ bệnh. Những điều này ngay cả khoa học phát triển ở thế kỷ thứ 20, 21 vẫn chưa có thể soi rọi hết. Thế mà ở kinh văn này ngày nay chúng ta đọc tụng, thọ trì đã cảm nhận được tất cả những điều kiện căn bản để cấu tạo nên một hình hài.

Con trai và con gái sẽ gá thai vào lòng mẹ như thế nào và tại sao các bậc Thánh không nắm gọn trong lòng tử cung của người mẹ, mà nằm bên ngoài hông v.v... tất cả những thắc mắc, chúng ta có thể đọc trong Kinh văn này. Tuy nhiên, như Trương Triều đã nói, mỗi người và mỗi lứa tuổi có sự cảm nhận khác nhau khi thưởng ngoạn ánh trăng rằm; thì nơi đây cũng vậy, khi đọc Kinh hay sách của Phật và chư Tổ, mỗi người đều có một sự cảm nhận không giống nhau bao giờ, mà mỗi một sự

nhận thức của chúng ta đều do Duyên và Nghiệp; Nhân và Quả, khiến chúng ta có cái nhìn và sự hiểu biết khác nhau là vậy. Điều này cũng giống như loài người sống bằng thức ăn và dưỡng khí; nhưng cá, tôm, cua thì môi trường sống của chúng là nước; chứ không phải một khoảng không gian rộng lớn như chúng ta đang sống. Nếu bảo loài người xuống nước để sống và ngược lại cho cá, tôm, cua lên trên cạn để tồn tại thì chắc rằng chúng ta cũng sẽ không đổi thay sự sống một cách đơn giản như vậy được.

Đi sâu vào những bộ Kinh lớn của Đại Thừa như: Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, Đại Bảo Tích, Đại Bát Niết Bàn, Đại Bát Nhã v.v... chúng ta mới thấy được rằng dùng tri thức bình thường, không thể hiểu được lời của chư Phật và chư Tổ Sư dạy, mà chúng ta phải thể nghiệm bằng cả Tâm và Lực, Tu và Trì, Hành và Nhận thức một cách miên mật, mới có thể bước vào trạng thái nhất như của tâm; và từ đó mới có thể lặn hụp vào sâu trong biển cả giáo pháp mênh mông vô tận ấy. Nghĩa là chúng ta phải hạ thủ công phu tu hành, thì mới mong có ngày hội nhập vào giáo lý thậm thâm vi diệu đó.

Ngày xưa chư Phật và chư Tổ đã không bày vẽ cho chúng ta làm món ăn này hay món ăn khác để nuôi dưỡng cơ thể và các Ngài cũng chẳng dạy cho chúng ta phải sản xuất vật thực càng nhiều càng tốt, mà các Ngài chỉ cho chúng ta cái hại của sanh tử, cái an lạc của Niết Bàn để chúng ta nương tựa vào đó mà tu hành. Ngày nay hoàn toàn ngược lại, người ta không làm cho trí tuệ phát sanh như người xưa, mà người ta chỉ ham mê chế những loại vũ khí sát thương càng nhanh và càng nhiều chừng nào, thì đó là thắng lợi càng lớn! Con người ngày nay không vì lòng từ bi lợi tha, mà vì cố chấp và vị ngã. Do vậy tham sân si làm chủ; chứ không phải trí tuệ cũng như từ bi. Rồi đây quả đất này sẽ ra sao, chẳng ai biết được. Nếu cứ cái đà chiến tranh diệt chủng qua những loại vũ khí càng tối tân bao nhiêu thì càng dễ làm cho chúng ta càng sớm bị tận diệt chừng ấy. Những Tiểu Tam Tai về nghèo đói, bệnh tật, chiến tranh sắp kết thúc và Đại Tam Tai như nước lớn dâng cao, gió sẽ thổi mạnh làm cho quả đất này sẽ nổ tung ra và chẳng bao lâu, con người sẽ chỉ còn là những bóng ma vất vưởng trên những mảnh đất bị nổ tung bởi lửa đốt cháy trong lòng đất của một địa cầu. Ai trong chúng ta cũng không mong ngày ấy sẽ xảy ra. Nhưng xem chừng ra, ngày ấy cũng không xa lắm đâu, nếu con người cứ mãi chém giết với nhau trên quả địa cầu này, như trong hiện tại!

Mùa Hè năm nay Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu sẽ tổ chức những Đại Lễ lớn trong tháng 7 và tháng 8 để ghi dấu một cuộc đặng trình sau 34 năm đã tổ chức những Khóa tu học Phật Pháp. Và năm 2023, kể từ ngày 23 tháng 7 đến ngày 2 tháng 8, trong 10 ngày như vậy chư Tăng Ni và Phật Tử cố gắng sắp xếp thời gian để về chùa Khánh Anh tại Évry, Pháp Quốc tham dự khóa tu này, nhằm trường dưỡng đạo tâm cũng như an cư kiết hạ cùng với chư Tăng Ni. Đây là việc nên quan tâm thực hiện. Từ ngày 17 đến ngày 20 tháng 8 năm 2023, Giáo Hội Âu Châu sẽ tổ chức Đại Giới Đàn Minh Tâm, Lễ hỷ kỵ 10 năm cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm viên tịch, Lễ Hiệp Kỵ Lịch Đại chư vị Tổ Sư, Về Nguồn lần thứ 13 và Đại Trai Đàn Chấn Tế để cầu cho âm siêu, dương thái và tật bệnh tiêu trừ. Chư Tăng Ni và Phật Tử khắp nơi có thể tham dự những buổi lễ trọng đại này để nói lên tinh thần “ăn quả nhớ kẻ trồng cây và uống nước nhớ người đào giếng”.

Năm Nhâm Dần đã qua và năm Quý Mão cũng đã về; năm này cách đây 60 năm về trước, 1963, lịch sử đã ghi nhận một sự kiện có một không hai. Đó là Bồ Tát Thích Quảng Đức tự thiêu vì sự bình đẳng giữa các Tôn Giáo tại ngã tư Phan Đình Phùng - Lê Văn Duyệt ở Sài Gòn, đã làm cho thế giới như ngừng thở để ngưỡng vọng về một bậc Bồ Tát đã dùng đại hùng, đại lực và đại từ bi để soi sáng sự vô minh của chính quyền thời ấy. Bây giờ thì lịch sử đã sang trang; nhưng sự kiện kia và quả tim bất diệt vẫn còn mới như ngày nào.

Người cộng sản Việt Nam nếu không tuân theo lời khuyên của Nguyễn Trãi, là một bậc công thần của nhà Hậu Lê, thì trước sau gì cũng sẽ hối hận không kịp. Đó là: “Dân giống như nước, vua giống như chiếc thuyền. Chính nước ấy sẽ chở thuyền đi đến nơi đến chốn và chính nước ấy sẽ lật thuyền”. Lời khuyên này không phải chỉ dành riêng cho vua Lê Lợi, mà cho tất cả các bậc quân vương trị nước cũng như nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam trong hiện tại.

Xin nguyện cầu cho tất cả chúng ta có được một mùa xuân miên viễn, không hận thù và không sát hại lẫn nhau để giành phần chiến thắng về mình. Bởi lẽ như Đức Phật đã dạy: “Chiến thắng muôn quân không bằng tự thắng mình. Tự thắng mình mới là chiến công oanh liệt nhất”.

Xin chân thành cảm ơn tất cả Quý độc giả của báo Viên Giác đã hỗ trợ cho Viên Giác lâu nay và cũng xin Quý vị luôn tiếp tục như vậy để báo Viên Giác còn đến đều tay với Quý vị.

• Ban Biên Tập Báo Viên Giác

CẢM NIỆM NGÀY PHẬT THÀNH ĐẠO

• Thích Nguyên Tạng



Hằng năm cứ mỗi độ cuối đông, toàn thể Phật giáo đồ trên khắp năm châu bốn bể, đều long trọng tổ chức lễ kỷ niệm ngày Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thành đạo (vào ngày mùng tám tháng mười hai âm lịch). Thật vậy cách đây hơn hai ngàn năm trước, sau sáu năm khổ hạnh tu tập, Đức Bồ Sư của chúng ta đã chứng đạo dưới cội Bồ Đề, thuộc vùng Uruvela (Ưu Lâu Tần Loa) gần thị trấn Gaya (nay là Bodhgaya – Bồ Đề Đạo Tràng), tiểu bang Bihar, đông bắc Ấn Độ.

Sự giác ngộ, chứng đạt chân lý tối thượng của Ngài là một sự kiện vô cùng trọng đại, một chương mới mở ra cho lịch sử tư tưởng của nhân loại, một ánh sáng chân lý mới xuất hiện ở đời này. Nhân ngày kỷ niệm thành đạo của Ngài, chúng con cần ôn lại một vài điều quanh sự kiện giác ngộ của Ngài để nhắc nhở, củng cố thêm niềm tin Chánh Đạo của mình trên bước đường tu tập.

Pháp tu khổ hạnh

Trải qua một thời gian dài lang thang khắp lưu vực sông Hằng để cầu học những bậc Thầy danh tiếng, rồi cuối cùng khép mình vào những kỷ luật khắc khe nhất trên thế gian. Đó là theo pháp tu khổ hạnh, chỉ ăn mỗi ngày một hạt kê, một hạt mè, và uống một ngụm nước, để sống cầm hơi trong suốt sáu năm dài, nhưng Ngài vẫn không thấy ánh sáng giác ngộ qua lý thuyết và cách thực hành ấy. Thân hình đẹp đẽ, tráng kiện xưa kia, nay trở thành suy nhược, da xanh nhợt nhạt, máu cạn, gân rút, thịt teo, mắt mờ, chỉ còn lại bộ da bọc xương, cái chết đang tiến đến gần, nên Ngài đã từ bỏ Khổ hạnh lâm (Dungsiri) và thay đổi pháp môn tu khác, Ngài chọn con đường Trung đạo để tìm đến ánh sáng giác ngộ.

Tiếp đó Ngài đến sông Ni Liên Thiền (Neranjara), tắm rửa sạch sẽ để sửa soạn cho một cuộc hành trình mới. Hành động tắm gội ở

đây là một biểu tượng cho quyết tâm loại bỏ một pháp tu lệch lạc và bắt đầu một cuộc tìm kiếm chân lý khác. Để khởi đầu lộ trình này, không gì hơn là phải tẩy sạch tất cả những bụi bặm trên thân xác và tinh thần của Ngài.

Ngài khó khăn lắm mới bước được lên bờ và nhận được một bát sữa của nàng Sujata (Tu-sà-Đa) dâng cúng. Không ai rõ lý do nào mà nàng Sujata, một người con gái của vị Trưởng làng Tuna gần đó, dâng tặng bát sữa cho Ngài, tuy nhiên, chính nhờ bát sữa ấy mà Đức Phật đã nhanh chóng lấy lại sức khỏe và sinh lực, để tiếp tục con đường còn lại cho tiến trình tìm kiếm chân lý của mình. Tiếp đó, Ngài cũng nhận được một bó cỏ Cát tường của Svastika, một cậu bé chăn trâu trong làng, Ngài tự tay trải làm tọa cụ dưới cội Tất Bát La (ngày nay gọi là Bồ Đề) và ngồi kiết già, quay mặt về hướng Đông và phát một lời đại nguyện rằng: “Thân tứ đại này dù mai kia có biến thành cát bụi, nhưng Đạo quả chưa đạt thành, tòa cỏ này quyết không đổi thay”.

Sau khi phát lời đại nguyện xong, Đức Phật bắt đầu thiền tọa dưới cội Bồ đề, với tư thế ngồi “liên hoa” hay “kiết già”, đây là cách ngồi tiêu chuẩn của pháp môn Thiền Định. Ở tư thế này, hai chân bắt chéo, bàn chân này nằm ngửa trên lòng bàn chân kia, hai tay thu trước bụng, lòng bàn tay ngửa, tay trái đặt trên tay phải. Đây là tư thế ngồi được xem là ổn định nhất, vững chắc nhất, giúp cho ta có cảm giác chắc chắn, đôi tay và đôi chân luôn được kiểm soát và tâm trí không bị buông thả.

Ngài đã trải qua bảy tuần lễ tu tập thiền định như thế, quán chiếu nội tâm, thấy rõ được thật tướng của vạn pháp là vô ngã giai không, và cuối cùng, đêm thứ bốn mươi chín, trong trạng thái đại định, với tâm thanh tịnh, Ngài đã chuẩn bị bước vào ngôi vị chứng đắc thì Ma Vương (Màra) xuất hiện cản trở tiến trình tu tập của Ngài.

Nhiếp phục Ma Vương

Trong giáo lý nhà Phật rất thường đề cập đến vấn đề Ma vương (Màra)[1] và cho rằng đây là một loại thử thách khó khăn hàng đầu trước khi đạt được Chánh quả. Ở đây việc cám dỗ của Ma vương có tầm quan trọng lớn lao đối với việc hiểu được Phật, bởi vì Đức Phật đã bước lên ngôi vị Chánh Đẳng Giác chỉ sau khi đánh bại được sức mạnh cám dỗ của Ma vương và đạo quân của chúng.

Trong Kinh mô tả rằng, lúc Đức Phật sắp bước vào ngôi vị Phật Vương, Ma Vương tỏ ra hãi hùng, vì sợ mất tầm ảnh hưởng thống trị của

chúng, nên đã tìm cách ngăn cản, không cho Ngài chứng đạo và chuyển pháp luân:

“Này đạo sỹ, thân thể của ông gầy còm, da dẻ xám xanh, gần kề với cái chết. Cơ may sống còn của ông là một phần ngàn, ông phải sống, vì có sống mới có thể làm được việc có ích. Dù gì đi nữa, những nỗ lực của ông hôm nay cũng hoài công vô ích, vì con đường đến với chân lý là gian khổ, đau đớn và không bao giờ đến được”. (Lược theo Sutta Nipata – Padhana Sutta)

Nói xong, Ma vương đã tiến hành biến hóa ra trăm ngàn ma quỷ để tấn công nhằm khuất phục được Phật, nhưng Phật không chút sợ hãi hay dao động. Đức Phật đã lên tiếng để nhiếp phục vị Ma Vương này như sau:

“Này Ma Vương, người đến đây chỉ vì mục đích riêng của các người. Ta không cần danh vọng, người hãy nói những điều đó với những kẻ há danh vọng. Ta có niềm tin, lòng dũng cảm và trí tuệ. Tại sao người lại đòi ta phải sống giống như mọi người? (...). Khi xác thịt hao mòn, tâm ta trở nên an tịnh. Khi ta sống như vậy, ta đạt được cảm thọ cuối cùng, tâm ta không còn tham dục. Hãy biết rằng sự thanh tịnh luôn ở nơi ta. Tham dục là ma quân thứ nhất của người. Hai là đồ kỵ. Ba là đói khát. Bốn là ái dục. Năm là hôn trầm, thù miên (lười biếng, uể oải). Sáu là sợ hãi. Bảy là hoài nghi. Tám là phỉ báng và cố chấp. Chín là sự thành đạt, danh tiếng, và vinh quang. Mười là tự khen mình và khinh chê kẻ khác. Này Ma Vương, đội quân của nhà người là thế, chúng luôn trú ẩn trong những con người xấu xa đê tiện, kẻ hèn yếu sẽ không thể nhiếp phục được chúng, nhưng nếu hàng phục được chúng sẽ đạt được chân hạnh phúc. Ta thà chết vinh trong chiến trận còn hơn sống mà thất bại...”. (Lược theo Sutta Nipata – Padhana Sutta)

Nhằm muốn đè bẹp Đức Phật, nên Ma Vương đã thay đổi chiến thuật dữ dội hơn, bằng cách cho các ái nữ xinh đẹp nhất để cám dỗ hầu lôi kéo Phật trở về với chúng, nhưng dưới con mắt thanh tịnh của Phật các nàng đều biến thành xấu xí và bất tịnh. Cuối cùng Ma vương đành thối lui và tuyên bố rằng: “Sau bảy năm đã theo đuổi bước chân chàng trai dòng họ Thích, ta vẫn không sao tìm cách để vào phá được vị Đại giác siêu phàm này. Giống như chú quạ bay qua một mỏm đá lại mơ tưởng đó là miếng mồi béo bở, ngọt ngào. Làm sao thấy được vị ngọt ở nơi mỏm đá ấy, quạ phải bay đi...”. (Lược theo Sutta Nipata – Padhana Sutta).

Ánh sáng Giác Ngộ

Sau khi chinh phục được ma quân, Đức Phật đã từng bước đi vào bốn tầng bậc thiền để tiến

đến giác ngộ. Pháp thiền này giúp cho tâm trí hành giả có khả năng đạt được giác ngộ. Bốn giai đoạn thiền này được mô tả trong Kinh Trung Bộ như sau: Giai đoạn thứ nhất: (sơ thiền) là loại bỏ dục vọng và các bất thiện pháp và đạt được trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh. Giai đoạn thứ hai, (nhị thiền): diệt trừ tạp niệm, phát triển nội tĩnh và nhất tâm, đạt được trạng thái hỷ lạc do định sanh. Giai đoạn thứ ba, (tam thiền): vượt qua niềm hỷ lạc, đạt đến bình thản và an lạc. Giai đoạn thứ tư, (tứ thiền): diệt trừ các cảm thọ lạc và khổ, đạt tới cảnh giới thanh tịnh không còn vui buồn, âu lo và hoan hỷ.

Sau khi tinh thông qua bốn tầng thiền trên, tâm trí của Đức Phật trở nên sáng suốt, thanh tịnh và linh hoạt một cách lạ thường, hướng tâm đến Tam Minh (Te-vijja), Ngài thấy rõ được chân tướng, gốc rễ của khổ đau, Ngài biết rõ rằng: “do cái này có, nên cái kia có; do cái này sanh mà cái kia sanh; do vô minh có hành, do hành có thức, do thức có danh sắc, do danh sắc có lục nhập, do lục nhập có xúc, do xúc có thọ, do thọ có ái, do ái có thủ, do thủ có hữu, do hữu có sinh, do sinh có lão tử và sầu bi khổ ưu não”.

Do quán chiếu như vậy mà Ngài đã bước vào quả vị thứ nhất, Túc Mệnh Minh (Pubbenivāsānussati Nāna) vào canh đầu (khoảng chín giờ tối đến nửa đêm) Ngài nhớ lại tất cả những kiếp quá khứ mà Ngài đã trải qua.

Sau khi loại bỏ được màn vô minh dày đặc của bóng đêm quá khứ khổ đau sinh tử, Ngài đạt đến Thiên Nhãn Minh (Cutūpapāta Nāna) ở canh thứ hai, thấy rõ những đời sống quá khứ của hết thảy chúng sanh với hành nghiệp thiện và ác của họ. Ngài biết rằng một người do hành động, lời nói và ý nghĩ hướng đến điều ác xấu, thì kết quả khổ đau, cay đắng sẽ đeo đuổi họ như cỗ xe luôn theo sau con vật kéo. Cũng một người với hành động, lời nói và ý tưởng hướng điều thiện lành, có đức tin chân chánh, có nếp sống lành mạnh, kết quả an lạc và hạnh phúc sẽ đến với người ấy như bóng theo hình. Với loại trí tuệ này, Ngài thấy rõ được tình trạng tan rã và nhóm hợp trở lại của chúng sanh.

Đến canh cuối, Đức Phật tác ý nghịch chiều duyên khởi như sau:

“Do cái này không có, nên cái kia không có, do cái này diệt, nên cái kia diệt, do vô minh diệt nên hành diệt, do hành diệt nên thức diệt, do thức diệt nên danh sắc diệt, do danh sắc diệt nên lục nhập diệt, do lục nhập diệt nên xúc diệt, do xúc diệt nên thọ diệt, do thọ diệt nên ái diệt, do ái diệt nên thủ diệt, do thủ diệt nên hữu diệt,

do hữu diệt nên sinh diệt, do sinh diệt nên lão tử và sầu bi khổ ưu não diệt”.

Lúc ấy ánh sao mai vừa ló dạng, Ngài ngộ được chân lý tối thượng, chứng đắc Lộ Tận Minh (Àsavakkhaya Nāna), đoạn tận gốc rễ của lậu hoặc.[2] Và khi sao mai hừng sáng rõ ràng, Ngài cảm thấy sức sống của mình như bùng nổ và trong chớp nhoáng Ngài nhận ra cái hiện thực tối thượng của mọi sự vật, trong khoảnh khắc ấy Ngài chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác,[3] trở thành Phật,[4] một vị giác ngộ ngay giữa cõi đời khổ đau này, cánh cửa bất tử (the door of deathlessness) đã mở cho tất cả chúng sanh từ thời điểm ấy, trang sử Phật cũng bắt đầu từ đây, con đường giải thoát và giác ngộ mà trước đây chưa một ai tìm thấy, nay đã hiển lộ. Ngài liền nói cảm giác vui sướng của mình rằng: “Giải thoát đã đạt trọn vẹn, đây là đời sống cuối cùng, sẽ không còn tái sanh nữa” (My emancipation is assured, this is my last birth, there will be no more re-becoming) (MN 26.21).

Ngài cũng đề cập đến cảm tưởng sau khi đạt giác ngộ như là mình như vừa thoát khỏi ngục tù:

*"Lang thang bao kiếp sống
Trong sanh tử luân hồi
Ta tìm nhưng chẳng gặp
Người xây dựng nhà này
Tái sanh thật khổ thay.
Ôi người làm nhà kia
Nay ta đã thấy người
Người không làm nhà nữa,
Đòn tay người gãy rồi
Kèo cột người tan nát,
Tâm ta đạt an ổn
Tham ái thấy tiêu vong"*
(Pháp Cú 153 & 154).

(Through many births I have wandered in the samsāra round

Seeking, but not finding the builder of the House,

Painful is birth again and again.

O House Builder, I have seen you. You shall build no house again,

All your rafters are broken and your ridge – pole is shattered.

The mind at rest in Nibbāna, has attained the destruction of cravings)

(Dhammapada verse 153 – 154)

Lúc ấy trời đất hân hoan, chim chóc reo vui, chư thiên trong mười phương rải hoa cúng dường, chào đón Đức Thế Tôn, bậc Thầy của

chư thiên và loài người vừa xuất hiện. Thật đúng là:

*Đêm trăng tròn ánh sao mai vừa điểm
Cây Bồ Đề rực rỡ ánh hào quang
Khắp nơi nơi ngào ngạt tỏa thiên hương
Nhạc thành đạo cả bầu trời vang động
Sáu ngã luân hồi vui không xiết kể
Mười phương hướng về chào đón Thế Tôn
Hoa Từ Bi lòng người đều bừng nở.*
(Thơ của Thích Quảng Thiệp)

Đêm ấy là ngày trăng tròn tháng Tithakhu (theo lịch của Ấn Độ), tức nhằm ngày mùng tám tháng 12 theo lịch của Trung Hoa. Đó là năm Ngài 35 tuổi, đúng vào năm 590 trước Tây Lịch, tại tụ lạc Ưu Lâu Tần Loa (Uruvelā), cách thành phố Già Da (Gaya) về phía Đông Nam khoảng 7 dặm, thuộc nước Ma-kiệt-đà (Magadha). Vì lý do ấy, nơi đó về sau này được gọi là Phật Già Da (Buddha-Gaya), ngày nay gọi Bồ Đề Đạo Tràng (Bodhi-Gaya) thuộc tiểu bang Bihar, đông bắc Ấn Độ.

Kể từ thành đạo Bồ Đề

Sau khi Đức Phật thành đạo, ánh sáng giác ngộ của Ngài đã chiếu khắp mọi nơi, hàng vạn người dân Ấn, từ sỹ, nông, công, thương, mọi tầng lớp của xã hội Ấn đều thừa hưởng được kết quả giác ngộ của Ngài. Đến cuối đời của Ngài, Chánh Pháp đã có mặt ở khắp Ấn Độ và lan tỏa đến các quốc gia láng giềng. Từ hạ lưu của sông Hằng đi về phía đông, phía nam tới bờ sông Caodaveri, phía tây tới bờ biển Ả-rập, phía bắc tới khu vực Thaiyiro, đâu đâu cũng có ảnh hưởng của giáo lý Phật Đà, và người dân nơi ấy sống trong sự hòa bình và hạnh phúc. Trong triều đại của Hoàng Đế Asoka thuộc vương triều Maurya (thế kỷ thứ 3 trước TL), Phật giáo đã bắt đầu truyền bá sang các vùng biên giới của đại lục, đông tới Miến Điện, Nam tới Tích Lan, tây đến Xyri, Ai Cập... Và cuối cùng Phật giáo đã nhanh chóng trở thành một tôn giáo thế giới.

Phật giáo Nam Truyền (Theravāda) xuất phát từ miền nam Ấn Độ, Phật giáo được truyền sang Tích Lan, rồi từ Tích Lan truyền qua Miến Điện, Thái Lan, Campuchia, Lào... Đạo Phật Nam Truyền được lan tỏa đến các nước Miến Điện, Thái Lan, Lào... PG tại các quốc gia này tụng Kinh bằng ngôn ngữ Pali.

Phật Giáo Bắc Truyền (Mahayana), từ miền Bắc Ấn Độ vượt qua dãy núi Hindu và sông Amua ở miền Trung Afghanistan, rồi vượt qua cao nguyên Pamia, vào Tân Cương Trung Quốc, từ đó đến Hà Tây, Trường An và Lạc Dương. Tiếp đó PG từ Trung Hoa truyền đến các nước lân cận

như Triều Tiên, Nhật Bản và Việt Nam. Và một con đường khác là từ Ấn Độ truyền sang Nepal, vượt qua dãy núi Himalaya, vào Tây Tạng, rồi từ Tây Tạng truyền vào một số tiểu quốc của Trung Hoa và một số vùng thuộc bộ tộc Buryat của Mông Cổ và Xiberi. PG trong các quốc gia này tụng Kinh phần lớn bằng ngôn ngữ Sanskrit hoặc được dịch sang tiếng mẹ đẻ của mình.

Và đến cuối thế kỷ thứ 18, Đạo Phật được chính thức truyền sang các nước Châu Âu (1788) và Châu Mỹ (1875), và đến cuối thế kỷ thứ 20, PG lại được truyền qua Châu Phi. Như vậy Chánh Pháp đã có mặt ở khắp hoàn cầu tính cho tới thời điểm này.

Lời kết

Quả Vô Thượng Chánh Đẳng Giác của Đức Phật, cuộc đời của Đức Phật là một minh chứng hùng hồn, một cảm hứng tuyệt vời cho tất cả chúng ta. Ngài là một nhà triết học và một nhà tư tưởng vĩ đại nhất của nhân loại. Qua kho tàng kinh điển của PG, ta thấy rằng Đức Phật không đơn giản chỉ là một nhà lãnh tụ tôn giáo kiệt xuất, một triết gia, một nhà xã hội, một nhà giáo dục, mà còn là thầy thuốc thiên tài trong trường đời, có khả năng chữa khỏi tất cả các loại bệnh trên thế gian này. Chúng ta cần phải khắc sâu hình ảnh của Ngài, nếu không chúng ta sẽ lúng túng trước một kho tàng giáo lý khổng lồ do chính Ngài diễn giảng về con đường tu tập và kết quả chứng đắc liên quan.

Quả thật vậy, ngày nay khi bàn về câu chuyện thành đạo của Ngài chúng ta vô cùng lúng túng, khó hiểu, khó thấu, khó đạt được trọn vẹn trên mặt văn tự, huống hồ việc áp dụng, chứng đạt như Ngài.

Biết rõ điều này, nên Đức Phật đã hơn một lần trấn an cho chúng ta rằng: "Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh. Ta là Phật đã thành và các con là Phật sẽ thành". Trên tinh thần đó, không gì hơn là chúng ta phải bắt tay vào việc tu học và thực hành theo giáo pháp mà Ngài đã để lại. Nếu học đúng và áp dụng đúng pháp, chúng ta sẽ chứng đạt như Ngài.

Tóm lại tu tập và đạt được giác ngộ, giải thoát là giấc mơ bất tận của mọi đệ tử Phật. Dù biết rằng con đường ấy quả thật đầy chông gai và thử thách, nhưng không phải chúng ta không có, không đủ khả năng để đạt được, vấn đề là mỗi người chúng ta có khởi sự ngay từ bây giờ hay là không. Nguyên cầu cho tất cả chúng ta có đủ sức khỏe, nghị lực và quyết tâm để tiếp tục theo đuổi con đường mà Đức Phật đã đi qua và thành đạt hơn hai ngàn năm trước.

[1] Māra (Ma Vương) nghĩa là kẻ giết chóc, kẻ hủy diệt. Māra là hiện thân của thần chết, tượng trưng cho thế lực ngăn cản con người muốn đạt được giác ngộ, muốn làm điều tốt (Kushala) hay muốn tiến bộ trên con đường giác ngộ. Ma Vương, tên là Ba Tuần, được xem là vua của tầng trời thứ sáu của Dục giới (Desire realm). Hình tượng của Ma Vương được mô tả là có 100 cánh tay, cưỡi voi. (Lược theo The Encyclopedia of Eastern Philosophy and Religion, USA, 1989). Còn theo quan điểm của Đại Thừa thì Bồ Tát dùng thần lực phương tiện lớn, hiện ra làm ma vương để giáo hóa chúng sanh. Mặt khác, trong giáo lý Đạo Phật không xem ma quỷ là một thế lực ghê gớm ở bên ngoài mà chính là những thế lực xấu ác luôn trú ẩn đâu đó trong mỗi con người, đó chính là: Phiền não ma, Ngũ ấm ma, Pháp hành ma, Tử diệt ma và Chư thiên ma.

[2] Lậu Hoặc: *Lậu* (āsava) là chỉ cho phiền não. Thân tâm thẩm trước phiền não tham sân si, sự tiết lộ làm cho thân tâm nhiễm ô vì cảm xúc Lục căn với Lục Trần. *Lậu* có 3 thứ là *Dục lậu* (Kāmāsava – sự nhiễm ô qua dục), *Hữu lậu* (Bhavāsava – sự nhiễm ô qua sự tồn tại) và *Vô minh lậu* (Avijjāsava – nhiễm ô qua vô minh). Đoạn tận ba lậu trên sẽ đắc quả A-la-hán. Kinh Niết Bàn viết: "Phiền não là các mối lậu. Đức Như Lai dứt hết tất cả các phiền não". *Hoặc* là chỉ cho cái tâm mê vọng, chấp vào cảnh sở đối mà bị điên đảo, vọng. *Hoặc* cũng đồng nghĩa với phiền não, lậu, cấu, kiết sử. Hoặc có 3: *Kiến tư hoặc* (chỉ chung cho phiền não trong tam giới, là nguyên nhân khiến chúng sanh phải chịu sinh tử luân hồi); *Trần sa hoặc* (các mối kiến tư của chúng sanh nhiều như cát bụi) và *Vô Minh hoặc* (đối với tất cả các pháp không thông hiểu, vì nặng nghiệp chướng, căn bản phiền não ăn sâu).

[3] Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác: viết theo tiếng Phạn là Anuttara Samyak Sambuddha (dịch âm: A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề), đây là quả vị cao nhất trong các quả chứng mà Đức Phật đạt được trong đêm thành đạo. Bậc Chánh Đẳng Giác là người giáo hóa chúng sanh về những gì tự mình đã chứng ngộ.

[4] Phật: dịch từ chữ Buddha (Pali và Sanskrit) dịch ra Hán là Phật Đà, Việt Nam gọi là Bụt hay Bụt-đà, nghĩa là Bậc giác ngộ, người thoát khỏi sinh tử luân hồi. Một vị Phật sau khi tịch diệt không còn tái sinh nữa. Để đạt được quả vị Phật, một vị Bồ Tát (Bodhisattva) phải phát nguyện trước một vị Phật, quyết tâm tu tập và đạt ngộ. Trải qua vô lượng kiếp các Ngài đã thực hành Bồ Tát hạnh. Khi sinh ra lần cuối, vị ấy phải trải qua một thời gian giáo hóa ở cung trời Đâu Suất (Tusita), rồi khi sinh ra lần cuối cùng, vị Phật ấy luôn có đủ 32 tướng tốt và 80 vẻ đẹp. Thông thường, các vị Phật sinh ra thì mẹ của các Ngài sẽ qua đời sau đó bảy ngày. Lúc trưởng thành, khi nhân duyên khế hợp, các Ngài sẽ xuất gia, giác ngộ, và giáo hóa chúng sanh./.

LÝ TƯỞNG CỦA NGƯỜI BỒ TÁT

Chương II Sự bừng tỉnh của con tim bồ-đề

Bài 13 Lịch sử Phật Giáo

(tiếp theo VG 252)

• Hoang Phong

Người ta có thể hình dung lịch sử Phật giáo như là một quá trình chuyển hóa các khái niệm từ "đông cứng" (solidification) sang "hòa tan" (dissolution). Khái niệm khi mới được thiết lập là để diễn đạt một kinh nghiệm cảm nhận tâm linh nào đó, thế nhưng sau đó đã trở thành "đông cứng" (*solidified*/ý nghĩa trở nên cố định và cứng nhắc, mất hết khả năng mở rộng và thích ứng), và sau cùng sẽ được hiểu đúng với ý nghĩa đồng cứng đó của nó, đến độ khiến nó không còn phản ánh được thật sự cảm nhận tâm linh mà nó muốn nói lên lúc ban đầu khi mới được thiết lập. Những gì sẽ xảy ra - và cũng không sao tránh khỏi được - là một sự phản đối (*protest/phản kháng, phản biện, không chấp nhận*) đưa đến sự xuất hiện của một khái niệm mới, sự phản đối đó rất triệt để, đúng với ý nghĩa của nó, có nghĩa là nhất định không chấp nhận trở lại ý nghĩa gốc, thế nhưng khái niệm mới đó vẫn nói lên được cùng một thứ mà khái niệm đồng cứng muốn nói lên từ lúc đầu.

(Trên đây là một sự nhận xét rất tinh tế của nhà sư Sangharashita về sự biến đổi ý nghĩa của ngôn từ và các khái niệm trên dòng thời gian. Ý nghĩa ban đầu của một thuật ngữ hay khái niệm khi mới được thiết lập trở nên cứng nhắc sau đó và sẽ được thay thế bởi một thuật ngữ hay một khái niệm khác, thế nhưng cả hai thuật ngữ hay hai khái niệm - cũ và mới - cũng có thể cùng nói lên một ý nghĩa như nhau. Đây không phải chỉ là một sự nhận xét đơn thuần của nhà sư Sangharakshita về sự biến đổi của ngôn từ và khái niệm mà còn là cả một luận đề triết học của ông, nhằm mục đích phân tích và giải thích về sự tiến hóa của Phật giáo từ Tiểu đến Đại thừa. Ông không trình bày lịch sử Phật giáo dựa vào các sự kiện xuất hiện trên dòng thời gian mà nhất thiết dựa vào sự chuyển biến tư tưởng đưa đến các khái niệm khác hơn với các khái niệm ban đầu

của Phật giáo. Vậy chúng ta hãy nêu lên một thí dụ cụ thể.

Chữ "chánh niệm" (正念) là một thuật ngữ tiếng Hán, xuất hiện đã từ lâu đời trong Phật giáo Hán ngữ, nguyên nghĩa là "nhớ lại hay ghi nhớ một cách đúng đắn". Chữ chánh niệm được dịch từ chữ *samma-sati* trong tiếng Pali hay *samyak-smṛti* trong tiếng Phạn, tiền ngữ *samma* hay *samyak* có nghĩa là đúng đắn, hậu ngữ *sati* hay *smṛti* có nghĩa là trí nhớ, nhớ lại hay ghi nhận, tóm lại chữ "chánh niệm" được dịch rất từ chương từ tiếng Pali và tiếng Phạn và có nghĩa là "ghi nhớ hay ghi nhận một cách đúng đắn". Theo nhà sư Sangharakshita thì đó là ý nghĩa gốc hay nguyên thủy của thuật ngữ này, thế nhưng ý nghĩa đó hay khái niệm đó đã trở thành "đông cứng" với thời gian. Ngày nay kinh sách Phật giáo bằng ngôn ngữ Tây phương dịch chữ *samma-sati* là *mindfulness* hay *awareness*. Thật ra chữ *mindfulness* cũng là một "chữ mới" trong tiếng Anh, được đặt ra để dịch chữ này. Trong tiếng Pháp cũng vậy, không có chữ nào tương đương với chữ *samma-sati* và phải dựa vào chữ *mindfulness* trong tiếng Anh để tạo ra một chữ mới là *pleine-conscience*. Các chữ tiếng Anh và tiếng Pháp này có nghĩa là một "tâm thức tròn đầy, thẳng băng và vững chắc" nói lên một "sự chú tâm thật mạnh" hay một sự "tập trung tâm thần không xao động" (*attentiveness, recollection, fixing the mind strongly upon any subject*). Theo nhà sư Sangharakshita thì ý nghĩa mới này là một sự "hòa tan" của khái niệm lâu đời là "chánh niệm" hay *samma-sati*, một khái niệm với ý nghĩa "đông cứng". Thế nhưng hai khái niệm "đông cứng" và "hòa tan" đó cũng có thể nói lên cùng một thứ là "sự tập trung tâm thần".

Trong các sách tiếng Việt của Thiền sư Nhất Hạnh thì dùng chữ "chánh niệm", thế nhưng các sách này khi được dịch sang tiếng Anh và tiếng Pháp thì chữ "chánh niệm" được dịch là *mindfulness* hay *pleine-conscience*. Nhà sư Sangharakshita dựa vào sự chuyển biến đó của ngôn từ và khái niệm để giải thích về sự hình thành của Đại thừa trên phương diện tư tưởng và mở rộng hơn là lịch sử của cả Phật giáo nói chung. Vậy chúng ta hãy tiếp tục theo dõi góc nhìn mang tính cách lôgic học và triết học đó của nhà sư Sangharakshita về sự tiến hóa của Phật giáo dưới đây).

Qua góc nhìn lịch sử (tức là giáo lý xưa) người ta có thể xem khái niệm "Bước vào dòng chảy" (*Stream-entry, stream enterer*, kinh sách Hán ngữ gọi là "Nhập lưu"/入流, là cấp bậc đầu

tiên trong số bốn cấp bậc giác ngộ. Người đạt được cấp bậc này gọi là sotapanna/tu-đà-hoàn, là người mới khởi sự tu tập; cấp bậc thứ hai là sakadagamin/tu-đà-hàm, người đạt được cấp bậc này sẽ còn tái sinh trong cõi người thêm một lần nữa; cấp bậc thứ ba là anagamin/a-na-hàm, sẽ còn tái sinh trong cõi thiên nhân thêm một lần nữa; cấp bậc thứ tư là arahant/a-la-hán, sẽ không còn tái sinh nữa) là một khái niệm thuộc thể loại "đông cứng". Phật giáo Đại thừa không chấp nhận khái niệm này và đưa ra một khái niệm khác gọi là "sự xuất hiện của bodhicitta" (bồ-đề tâm). Qua sự nhận định đó và theo quan điểm của Đại thừa, thì sự xuất hiện của bodhicitta với tư cách là một sự cảm nhận tâm linh, xảy ra sau khái niệm "Bước vào dòng chảy", và thuộc vào một cấp bậc thăng tiến cao hơn trên đường hướng vào mục đích [giác ngộ].

Những người Đại thừa không cùng chia sẻ một quan điểm chung về mục đích của người a-la-hán. Một số cho rằng mục đích đó chỉ là một chặng trên con đường đưa đến Giác ngộ tối thượng mà thôi, điều đó có nghĩa là sau khi đã đạt được thể dạng a-la-hán thì sau đó người này mới bắt đầu quán thấy được một cấp bậc cao hơn, giúp mình đến gần hơn với Phật tánh (Buddha-svabhava, Tathagatagarbha), tương tự như người bồ-tát. Một số người thuộc các học phái Đại thừa khác lại xem thể dạng a-la-hán chỉ là một ngõ cụt. Họ cảnh giác chúng ta khi bắt đầu tu tập không nên bước theo con đường đó, bởi vì dù nó có thể giúp mình tỉnh ngộ, thế nhưng nó cũng có thể khép lại vĩnh viễn mọi sự thực hiện thể dạng siêu nhiên và thượng thặng của một vị Phật. Nói một cách đơn giản hơn là dù ở vào bất cứ một giai đoạn tu tập nào cũng vậy, phải luôn cảnh giác trước chủ nghĩa cá nhân trong lãnh vực tâm linh (người tu tập không được phép nghĩ đến "cái tôi" của mình, tức là sự giải thoát cho "cá nhân" mình).

Con đường của người a-la-hán cũng có thể được xem là cùng chung một con đường với người bồ-tát, thế nhưng không được trọn vẹn bằng. Người ta có thể hình dung "Tiểu thừa" và "Đại thừa" là hai con đường song hành hơn là tiếp nối nhau: một đặng được mô tả cô đọng hơn và một đặng thì cầu kỳ hơn, thế nhưng cả hai chỉ là một con đường tâm linh duy nhất. Chủ đích cá nhân trong việc tu tập (spiritual individualism) nhất định không phải là thông điệp mà Kinh điển Pali muốn gửi gắm cho chúng ta. Hơn nữa người ta cũng có thể cho rằng kinh Mahagovinda-Sutta trong Digha Nikaya (Mahagovinda-Sutta là một bản kinh trong

Trường bộ kinh/ Digha Nikaya - DN 19, thuật lại tiền thân của Đức Phật. Govinda là tước hiệu của thần Krishna trong Ấn giáo, trong Đại Tạng Kinh tiếng Việt kinh này mang tên là "Kinh Đại Diễn Tôn") có nói đến một cái gì đó giống như là bodhicitta, đó là phép luyện tập gọi là "Bốn brahma vihara" ("Bốn thể dạng vô biên của tâm thức", kinh sách Hán ngữ gọi là "Tứ vô lượng tâm". Khái niệm này cũng được nêu lên trong kinh Metta Sutta, tức là "Bài kinh về Lòng từ tâm" trong Tương Ưng Bộ Kinh/Samyutta Nikaya, SN 46.54), và đối với Đại thừa thì phép luyện tập này là cách làm hiển lộ bodhicitta. Ngoài ra và cũng quan trọng hơn cả là phép thiền định về Metta-bhavana (Lòng từ tâm vô biên), nhằm làm hiển hiện lòng nhân từ (Metta-bhavana là một trong bốn "thể dạng vô biên của tâm thức"/Tứ vô lượng tâm" đã được nói đến trên đây), sẽ tạo ra hạt giống của bodhicitta bên trong con người mình. Phát động Metta (lòng từ tâm) chủ yếu là để khởi động niềm ước vọng tất cả chúng sinh đều được hạnh phúc, và niềm hạnh phúc to lớn nhất đối với họ là sự Giác ngộ. Cảm nhận được metta ở thể dạng tối thượng của nó sẽ khởi động được niềm ước vọng đó của mình, giúp mình làm bất cứ gì mà mình có thể làm được để thực hiện sự ước mơ ấy của mình. Vì thế metta-bhavana (lòng từ tâm vô biên) phải cần có sự thúc đẩy của bodhicitta (bồ-đề tâm), và do đó có thể xem nó như là dấu hiệu báo trước về một cái gì đó sẽ được hình thành về sau này trong Đại thừa (lòng từ tâm vô biên metta-bhavana trong Kinh điển Pali được xem như là dấu hiệu báo trước sự xuất hiện của bodhicitta/ trong Đại thừa).

Tóm lại, cách suy luận hoàn toàn trong lãnh vực tâm linh trên đây (từ lòng từ bi vô biên đến bồ-đề tâm) căn cứ vào sự diễn tiến lịch sử (từ Tiểu đến Đại thừa) - tất nhiên là cho đến khi nào chưa có ai đưa ra một bằng chứng khác hơn - đã cho thấy khái niệm nguyên thủy "Bước vào dòng chảy" cũng gần như là một thứ với khái niệm về "sự xuất hiện của bodhicitta" được thiết lập sau này. Khi nào chưa phân biệt minh bạch được sự khác biệt giữa hai tầm nhìn lịch sử và tâm linh (về các khái niệm trong Phật giáo), thì không thể nào hiểu được vô số những sự khác biệt giữa Tiểu và Đại thừa (theo nhà sư Sangharakshita thì trên phương diện lịch sử, một số các khái niệm nguyên thủy đã bị "đông cứng" với thời gian, ý nghĩa của các khái niệm ấy mất hết khả năng thích ứng, tiếp theo đó là một sự phản kháng xảy ra đưa đến sự thiết lập các khái niệm mới. Trên phương diện tâm linh thì tư tưởng và quan điểm biến đổi và thích ứng với văn hóa và sự

sinh hoạt xã hội, tạo ra các nhu cầu mới đưa đến các khái niệm mới. Nếu muốn hiểu được vô số các sự khác biệt giữa Tiểu và Đại thừa thì phải nắm vững được các sự khác biệt giữa các thuật ngữ và khái niệm của Phật giáo trong cả hai lãnh vực lịch sử và tâm linh). Ý niệm về "Sự xuất hiện của bodhicitta" không thể tách ra khỏi bối cảnh lịch sử làm phát sinh ra nó (khái niệm bodhicitta được hình thành trong một khung cảnh khác hơn với thời đại của Đức Phật khi khái niệm "Bước vào dòng chảy" được thành lập). Dựa vào khái niệm đó (tức là bodhicitta) vô số các các học phái và tông phái Đại thừa đã được thành lập, tất cả đều góp phần đưa Phật giáo vào thế giới - và có thể là cả vũ trụ (tức là tạo cho Phật giáo các kích thích siêu nhiên của một tín ngưỡng vượt lên trên thực tại của thế giới này) - với các kích thích toàn diện hơn so với Phật giáo vào thời kỳ nguyên thủy.

(Thiết nghĩ người tu tập cũng nên ý thức là Giáo huấn của Đức Phật gồm có ba khía cạnh: trước hết là căn bản **"giáo lý"** tức là sự hiểu biết; sau đó là **"phương tiện"** tức là các phương pháp giúp mang lại sự hiểu biết ấy; thế nhưng sự hiểu biết của Phật giáo không phải chỉ là để hiểu biết suông mà hướng vào một **"mục đích"** rõ rệt, đó là sự Giác ngộ giải thoát con người ra khỏi thế giới hiện tượng. Các phương tiện nói chung thường được đánh giá là "thiên xảo", trong đó gồm có "Bước vào dòng chảy" và cả "Bodhicitta". Trên dòng phát triển của Phật giáo, "phương tiện" phát sinh thật phong phú và đa dạng, nhằm thích ứng với văn hóa và xã hội, mang nhiều khía cạnh rất siêu việt, thế nhưng đôi khi cũng khá "đại chúng", trong khi đó "giáo lý" và "mục đích" thì luôn vững chắc và siêu việt, là những **"Sự thật"** không hề lay chuyển. Màu sắc và sự phong phú của "phương tiện" phản ánh ít nhiều những ước mong mang tính cách bản năng, đôi khi có thể khiến người tu tập không tập trung đúng mức vào "giáo lý" và hướng thẳng vào "mục đích", mà nhất thiết chỉ "tu tập" các phương tiện mà thôi).

Chính vì lý do đó thuật ngữ "bodhicitta" trong một số trường hợp dường như thích nghi hơn so với cách diễn đạt "Bước vào dòng chảy", thế nhưng dưới một góc nhìn khác thì cả hai đều có thể thay thế cho nhau để cùng nói lên một cảm nhận chung nhưng ở hai thể dạng khác nhau (chỉ khác biệt nhau về mặt lịch sử: "Bước vào dòng chảy" thuộc Phật giáo xưa, "bodhicitta" là một khái niệm mới hơn của Đại thừa). Ý nghĩa gốc (denotation/nguyên thủy) của cả hai thứ chỉ là một, thế nhưng ý nghĩa mở rộng (connotation/ ý

nghĩa thêm thắt, phụ thuộc, được ghép thêm sau này) thì khác nhau. Trên dòng tiến hóa lịch sử của Phật giáo, nhiều thuật ngữ đã được bổ khuyết thêm với các ý nghĩa phụ thuộc (connotation), khiến một thuật ngữ có thể trở thành thích nghi và phù hợp hơn so với một thuật ngữ khác, nhằm nêu lên một bối cảnh hay một thể dạng nào đó trong cuộc sống tâm linh. Vì thế cũng không nên quá câu nệ và bám víu vào ý nghĩa từ chương của các thuật ngữ ấy một cách quá đáng (nói chung, những gì nêu lên trên đây cho thấy sự cẩn thận của nhà sư Sangharakshita trong cách dùng chữ. Trong khi đó Phật giáo Việt Nam dường như chỉ xoay quanh các thuật ngữ tiếng Hán đã được dịch lại từ tiếng Phạn có thể đã từ hàng ngàn năm trước. Ngôn ngữ, văn chương và sự hiểu biết nói chung ngày nay đã thay đổi nhiều. Tu tập phải là một sự thức tỉnh).

Ý nghĩa ghép thêm (connotation/ý nghĩa phụ thuộc) trong cách nói "Bước vào dòng chảy" gợi lên sự "thực hiện" của một cái tôi (nếu muốn "bước vào dòng chảy" thì phải có một cá thể tức là một người nào đó làm "chủ thể" để thực thi hành động "bước vào", ý nghĩa ghép đó gián tiếp gợi lên một "cái tôi" hay "cái ngã"), thế nhưng sự "thực hiện" đó đúng ra phải là một sự giải thoát "cái tôi", nói một cách khác là chẳng có một cái tôi nào để "bước vào dòng chảy" cả.

Thật hết sức rõ ràng bodhicitta nằm ra bên ngoài ý niệm về cái tôi. Mục đích của quyết tâm Giác ngộ là mang lại sự tốt lành cho tất cả (có nghĩa là cho tất cả chúng sinh, hoàn toàn tất cả) thế nhưng thật ra thì chẳng có một chúng sinh nào để mà giúp đỡ cả (kể cả chính mình). Chẳng phải cả hai cách dẫn thân đó ("Bước vào dòng chảy" và "bodhicitta") đều đòi hỏi phải vượt thoát cái tôi "của mình" và của "tất cả kẻ khác" hay sao? (tất cả chúng sinh và cả chính mình chẳng ai có một "cái tôi" hay "cái ngã" đích thật và tự tại nào cả, "cái tôi" chỉ là kết quả tạo ra bởi sự níu kéo chẳng dứt giữa nguyên nhân và điều kiện. "Bodhicitta" hay "Bước vào dòng chảy" chỉ là hai cách dẫn thân để cùng xông vào một cuộc chiến chung, nhằm tháo gỡ và loại bỏ mạng lưới giăng ra bởi "cái tôi" (cái ngã) bao trùm và trói chặt tất cả chúng sinh... và cả chính mình. Do đó giúp đỡ chúng sinh cũng chỉ đơn giản có nghĩa là giúp đỡ chính mình. Thế nhưng một người tu tập chân chính không bao giờ nên nghĩ đến cái "ý nghĩa" phản ánh sự bám víu và ích kỷ của bản năng sinh tồn nơi con người của mình).

Thật vậy, trong Kinh Hoa Sen có cho biết là chỉ có một con đường độc đạo dành cho tất cả

mọi người: con đường mà người ta gọi là a-la-hán và con đường mà người ta gọi là bodhicitta cũng chỉ là hai cách hình dung khác nhau về một con đường độc nhất.

Trở lại với chủ đề chính yếu của chúng ta trên đây là phải làm thế nào để bodhicitta có thể hiển lộ bên trong chính mình? Điều đó thật vô cùng huyền bí. Trong quyển *Bodhicaryavatara* (Con đường đưa đến Giác ngộ/Nhập bồ-đề hành luận) Shantideva/Tịch Thiên cho biết chuyện đó cũng tương tự như một người mù tìm được một viên bảo châu trong một đồng rác. Sự khám phá đó quả hết sức lạ lùng và cũng thật bất ngờ, thế nhưng dầu sao thì cũng không phải là một sự ngẫu nhiên. Nguyên tắc căn bản nhất trong nền tư tưởng Phật giáo là bất cứ một thứ gì hiện ra trong vũ trụ, dù là ở cấp bậc nào cũng vậy (*hữu hình hay vô hình, vật chất hay tư duy, xúc cảm hay tác ý, trí tuệ hay vô minh,...*), tất cả không hề là một sự ngẫu nhiên, cũng không phải là định mệnh hay là quyết tâm của Trời, mà nhất thiết tùy thuộc vào các nguyên nhân và điều kiện [tạo ra nó] (*đó là nguyên lý tương liên, tương tác và tương tạo giữa mọi hiện tượng pratityasamutpada, còn gọi là "lý duyên khởi", nói đến trong rất nhiều bài kinh*). Sự hiển hiện của bodhicitta bên trong chúng ta tùy thuộc vào sự tạo tác của một số điều kiện tâm thần và tâm linh (*chúng ta có thể liên tưởng đến câu đầu tiên trong kinh Dhammapada: "Tâm thức là nguyên nhân làm phát sinh ra tất cả mọi hiện tượng"*).

Điều đó khiến chúng ta phải nghĩ đến một khía cạnh rất chủ yếu trong cuộc sống tâm linh của mình (*trong việc tu tập của mình*): đó là sự chuẩn bị. Chúng ta quá lo lắng chỉ mong sao sớm đạt được kết quả, nhưng không hề nghĩ đến là kết quả phải cần đến các điều kiện tạo ra nó, đây là lý do khiến không mấy khi chúng ta đạt được kết quả (*tu tập không những cần đến một sự quyết tâm mà còn phải thật kiên nhẫn, tức là phải làm mọi cách để tạo ra điều kiện, kết quả sẽ hiện ra với mình khi nào mình không chờ đợi nó. Chờ đợi sẽ khiến con đường trở nên dài thêm, xa tắp, đầy sương mù và ảo giác*). Nếu chuẩn bị thật cẩn thận thì tự nhiên kết quả sẽ hiện ra với mình. Trên thực tế chúng ta có thể đã đạt được thành công, thế nhưng thường thì chúng ta lại gần như không hề hay biết gì cả về sự thành công đó của mình (*bodhicitta hiện lên với mình đôi khi rất bất ngờ, bởi vì bản chất của nó là một hình thức xúc cảm, một sự cảm nhận sâu xa, một sự hiểu biết khá đột ngột, đó là những gì mà mình không thể chờ đợi hay biết trước được. Do vậy, chúng ta hãy cứ lặng lẽ hành xử như một*

người bỏ-tát, bodhicitta cũng sẽ yên lặng và kín đáo nảy nở bên trong a-lại-da thức - alayavijnana - hay "tiềm thức" của mình, và nó sẽ hiện ra với mình khi nào các điều kiện đã "chín muồi" bên trong chính mình. Bodhicitta mà mình "trông thấy" được nó bên trong tâm trí mình không phải là bodhicitta, mà chỉ là một sự tưởng tượng).

Chúng ta không cần phải nghĩ đến là mình phải trở thành một người bỏ-tát, đây không phải là một cái gì đó mà người ta có thể trở thành được. Thế nhưng cũng phải nghĩ đến là mình phải tạo ra bên trong chính mình các điều kiện cần thiết giúp cho bodhicitta hiển hiện.

Câu nói "khi nào các bạn chuẩn bị một cách thích nghi, thì bodhicitta sẽ hiện lên với các bạn" không có nghĩa là bodhicitta bắt buộc sẽ phải hiện ra với các bạn. Hiện đang trong lúc này, các bạn chưa nắm vững được thật chi tiết tất cả các điều kiện cần thiết, các bạn cũng không biết là phải duy trì các điều kiện đó trong bao nhiêu lâu (*để bodhicitta có thể hiển hiện*). Khả năng của chúng ta trong hiện tại không thể đáp ứng được các nhu cầu cần thiết cho "cái tôi" của mình trong tương lai (*tạo các điều kiện như thế nào để phù hợp với cái tôi của mình trong tương lai hầu giúp cho bodhicitta có thể hiện ra với nó*), và cũng không thể nào leo lái được nó, kể cả biết trước mình sẽ là người như thế nào trong tương lai. Luôn luôn có một phần nào đó trong sự mong cầu (research/quête) của mình mà mình hoàn toàn mù tịt. Nếu chúng ta biết được thật chính xác mục đích là như thế nào và mình phải làm gì để đạt được mục đích đó, thì tất mình ta đã đạt được nó từ lâu rồi (*chẳng hạn như một số người cho rằng mình biết thật rành mạch thế nào là "thành Phật" và cũng biết thật chắc chắn là "niệm Phật thì sẽ thành Phật", thì họ đã thành Phật từ lâu, và từ lâu chúng ta cũng đã thành Phật giống như họ, nếu mình chịu khó niệm Phật như họ*). Ví thể chúng ta phải tập buông ra hoặc nắm bắt (juggle/ jongler/ tung hứng) một số các điều kiện, cho đến khi nào tìm được một sự kết hợp thích nghi (*Đức Phật cũng đã phải dọ dẫm trong nhiều năm, chọn hết vị thầy này đến vị thầy khác, chịu mọi sự khắc khổ trên thân xác để phát triển tâm thần, thế nhưng một hôm Ngài đã tìm thấy một sự kết hợp thích nghi, một sự tương tác hài hòa giữa thân xác và tâm thần, kết hợp với cách nhìn thẳng vào sự Giác ngộ thật sâu kín bên trong tâm thức của chính mình*).

Bures-Sur-Yvette, 24.06.20

Hoang phong chuyển ngữ
(còn tiếp)

NIÊM HOA VI TIỂU: MÙA XUÂN TRONG KINH PALI

• Nguyên Giác

Bài viết này sẽ đối chiếu câu chuyện Niêm Hoa Vi Tiểu trong Thiền Tông với một số Kinh trong Tạng Pali, để thấy Thiền Tông là cô đọng của nhiều lời dạy cốt tủy của Đức Phật.

Tích Niêm Hoa Vi Tiểu kể rằng một hôm trên núi Linh Thứu, Đức Thế Tôn lặng lẽ đưa lên một cành hoa. Đại chúng ngơ ngác không hiểu, duy ngài Ma Ha Ca Diếp mỉm cười. Đức Phật nói: “Ta có Chánh pháp vô thượng, Niết Bàn Diệu Tâm, thật tướng vô tướng, pháp môn vi diệu, bất lập văn tự, truyền ngoài giáo pháp, nay trao cho Ca Diếp”. Tích này không được ghi trong các Kinh Phật thuộc Tạng Pali và Tạng A Hàm, có thể vì vài thế kỷ sau mới có văn tự để viết và lúc đó không ai còn nhớ, và cũng có thể quý Ngài đời sau nghĩ ra tích này để giải thích một số điểm cốt tủy trong Phật pháp và cũng để làm chỗ y cứ cho Thiền Tông.



Trong câu vừa dẫn, Niết Bàn là giải thoát, là khi tâm đã lìa tham sân si, cũng có nghĩa là ngoài tâm sẽ không có Niết Bàn. Niết Bàn còn có nghĩa là tắt ngọn lửa của phiền não, của đau khổ, của tái sinh. Khi lửa tắt, không ai nói được là lửa về

đâu, nghĩa là trong tâm của người giải thoát sẽ vắng bật cái chấp về không gian và thời gian. Bậc giải thoát nhìn thấy thật tướng của tất cả các pháp chính là vô tướng, nghĩa là trong khi đang đi đứng nằm ngồi trong cõi này, người giải thoát vẫn thấy trong thật tướng không có núi non sông hồ, không có người và cũng không có ta, không có xanh đỏ trắng vàng, không có vuông tròn, không hôm qua, không ngày mai, không hôm nay. Rất nhiều Kinh Phật mở đầu bằng câu “mắt

là vô thường, cái được thấy là vô thường, tai là vô thường, cái được nghe là vô thường... [tương tự] cái được thấy là vô ngã, cái được nghe là vô ngã...”. Trong dòng vô thường chảy xiết, không có cái gì gọi được là cái gì. Do vậy, mới gọi là vô tướng. Đức Phật cũng thường dẫn ra tiếng đàn để chỉ pháp ấn vô thường, vô ngã (nơi đó, Thiền Tông nói tâm ba thời đều bất khả đắc, dù là tâm quá khứ đã nghe, tâm hiện tại đang nghe và tâm vị lai chưa nghe...). Có nhiều Kinh, Đức Phật nói các pháp hữu vi như bọt sóng, như mộng, như huyễn, như sương, như chớp... là để chỉ thật tướng vô tướng. Niết Bàn diệu tâm còn được Đức Phật gọi là tâm giải thoát bất động. Trong Kinh Trung Bộ MN 30, Đức Phật nói: “*Và này Bala-môn, tâm giải thoát bất động chính là mục đích của phạm hạnh này, là lối cây của phạm hạnh, là mục tiêu cuối cùng của phạm hạnh*” (1). Chính tâm giải thoát bất động đó, được Thiền Tông gọi là Niết Bàn Diệu Tâm.

Tại sao nói rằng pháp môn vi diệu này không dùng tới văn tự chữ nghĩa? Bởi vì đây là pháp đồn ngộ, mọi chuyện khác đều dựa vào văn tự chữ nghĩa (biểu tượng, còn gọi là ngón tay chỉ trăng). Ngay khi thấy hoa hiển lộ trước mắt, khoảnh khắc đó là tâm lìa tham sân si; nếu tâm còn dính tới văn tự chữ nghĩa, còn gọi phân biệt suy lường thì cái nhìn đó không còn là cái được thấy mà chỉ còn là cái được vin vào ngón tay, cái được vin vào chữ nghĩa hình ảnh trong tâm. Ngài Nam Tuyền nói khi xa lìa cái đồn ngộ hiện tiền chính là rơi vào cái học của chữ nghĩa hình ảnh gọi là “cướp qua rồi mới trưng cung”. Cái thấy của giải thoát là tức khắc, không lưu chữ nghĩa hình ảnh nào trong tâm, vì thấy các pháp tự rỗng rang vô tướng trong dòng vô thường và vô ngã. Tương tự, khi nghe một ca khúc, hay nghe một con chim hót, hể còn “văn tự chữ nghĩa suy lường” thì cái nghe đó đã bị chệch hướng, trở thành cái suy nghĩ về cái nghe, và là mất cái hiện tiền. Người đồn ngộ là người sống với thực tướng vô tướng, và là giải thoát ngay trong hiện tại. Vì là pháp không dựa vào văn tự chữ nghĩa, nên còn gọi là truyền ngoài giáo điển.

Trong Kinh Tạng Pali, Đức Phật nói đó là “chứng ngộ ngay trong hiện tại” và người có trí sẽ chứng ngộ mà không cần mất tới bảy năm hay bảy tháng, hay bảy ngày... Trong Trường Bộ Kinh DN 25, Kinh Ưu-đàm-bà-la sư tử hống, bản dịch của Hòa Thượng Thích Minh Châu, trích lời Đức Phật nói với du sĩ Nigrodha: “*Vị ấy cần có bảy năm. Nay Nigrodha, đâu cần phải bảy năm!*”

*Nếu vị ấy thực hành đúng như điều đã dạy, vị ấy sẽ tự biết mình và **chứng ngộ ngay trong hiện tại** phạm hạnh và mục tiêu vô thượng mà vì lý tưởng này các Thiện nam tử từ bỏ gia đình, xuất gia tu đạo, chỉ cần có sáu năm, năm năm, bốn năm, ba năm, hai năm, một năm... chỉ cần bảy tháng, một tháng, nửa tháng. Nay Nigrodha, đâu cần có nửa tháng! Người có trí hãy đến đây, trung thực, không lừa đảo, chơn trực, Ta sẽ huấn dạy, Ta sẽ thuyết pháp. Nếu vị ấy thực hành đúng như điều đã dạy, vị ấy sẽ tự biết mình và **chứng ngộ ngay trong hiện tại**, phạm hạnh và mục tiêu vô thượng, mà vì lý tưởng này các thiện nam tử từ bỏ gia đình, xuất gia tu đạo, vị ấy chỉ cần có bảy ngày". (2)*

Tới đây, câu hỏi là, làm thế nào chứng ngộ trong hiện tại? Đức Phật trong Kinh Tương Ưng SN 35.147 nói rằng con đường thích ứng với Niết Bàn là thấy vô thường thường trực nơi mắt, nơi cái được thấy, nơi cái biết về cái được thấy... nơi tai, nơi cái được nghe, nơi cái biết về cái được nghe... nơi sáu căn đều thấy vô thường như thế. Nghĩa là, tất cả những cái được thấy đều như phim ảnh trước mắt, tất cả những cái được nghe đều như tiếng đàn do duyên hình thành bên tai rồi tan biến như chẳng về đâu. Kinh SN 35.147, bản dịch của Thầy Minh Châu như sau:

"Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con đường thích ứng với Niết-bàn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thấy mắt là vô thường, thấy các sắc là vô thường, thấy nhãn thức là vô thường, thấy nhãn xúc là vô thường. Phạm duyên nhãn xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy là vô thường... tai... mũi... lưỡi... thân... thấy ý là vô thường, thấy các pháp là vô thường, thấy ý thức là vô thường, thấy ý xúc là vô thường. Phạm duyên ý xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy là vô thường. Và này các Tỷ-kheo, đây là con đường thích ứng với Niết-bàn". (3)

Tương tự, trong Kinh SN 35.149, y hệt Kinh SN 35.147 đã trích trên, chỉ thay chữ "vô thường" bằng chữ "vô ngã" cho toàn bộ Kinh. Tức là, thường trực cảm thọ trần giác vô thường lưu chảy xiết, nhưng vẫn hiển lộ sáng tỏ Niết Bàn Diệu Tâm, nơi các đoạn trên Đức Phật gọi là **tâm giải thoát bất động**, nơi Thiền Tông còn gọi là Thấy Tánh, còn gọi là Vô Vị Chân Nhân (người thật, không nơi chốn, không vị trí thứ bậc...). Lâm Tế Lục viết rằng con quỷ vô thường từng khoảnh khắc, từng sát na đang sát hại tất cả chúng ta không phân biệt già trẻ, sang, hèn.

Nhưng cái thấy tâm giải thoát bất động đó chính là cái bất sáng của tình thức, nơi đó chính là vô sự (không thấy việc gì để làm), vô cầu (không thấy có gì để tìm cầu), nơi đây không thấy cái gì là "tôi với của tôi" và cũng không thấy gì gọi là ta hay người. Trong cái thấy vô thường, vô ngã đó chính là cái tình thức hiển lộ của tâm giải thoát bất động, theo Lâm Tế Lục chính là Ba Thân Phật hiển lộ trong từng sát na: niệm thanh tịnh là Pháp Thân, không phân biệt là Báo Thân, không sai biệt là Hóa Thân. Trong cảm thọ vô thường chảy xiết không có niệm lành dữ, không có niệm phân biệt và tất cả bình đẳng trong rỗng rang vô tướng.

Trong Thiền sử cũng kể về lời một bà cụ hỏi Ngài Đức Sơn: "Kinh Kim Cang nói quá khứ tâm bất khả đắc, hiện tại tâm bất khả đắc, vị lai tâm bất khả đắc, xin hỏi Thượng Tọa điểm tâm nào?". Dò lại, chúng ta sẽ thấy Đức Phật trong Kinh Tạng Pali nhiều lần nói rằng, đó là cách vượt qua dòng nước lũ [già, chết]: tâm giải thoát bất động [dẫn trên] vốn là cả ba thời quá-hiện-vị lai, vì hễ vẫn vương quá khứ là lùi lại, hễ mộng tưởng tương lai là bước tới, và hễ dính vào hiện tại [sắc thanh hương vị xúc pháp] là đứng lại giữa dòng, cả ba tâm đều giữ chúng ta trong ba cõi. Thái độ phải là vô sự khi tình thức, nhận ra và cảm thọ vô thường, vô ngã, thấy thực tướng các pháp đều rỗng rang vô tướng. Ngay nơi đó, Đức Phật nhiều lần gọi là **chứng ngộ ngay trong hiện tại** mà không cần gì tới bảy năm hay bảy ngày. Ngay khi mây được nhìn thấy tự rời tan, ngay khi tiếng đàn được nghe rồi tan biến, và tâm vẫn tỉnh thức, tịch lặng với cảm thọ về vô thường và vô ngã, và không còn tâm nào chạy theo lành/dữ, ưa/ghét thì tâm đó đã là lìa tham sân si. Và đó là giải thoát ngay trong hiện tại.

• Nguyên Giác

* GHI CHÚ:

(các bản dịch của Thầy Minh Châu):

(1) Kinh MN 30:

https://suttacentral.net/mn30/vi/minh_chau

(2) Kinh DN 25:

https://suttacentral.net/dn25/vi/minh_chau

(3) Kinh SN 35.147:

https://suttacentral.net/sn35.147/vi/minh_chau



• **Thị Tâm Ngô Văn Phát**

Đã mang lấy **Nghiệp** vào thân
Cũng đừng trách lẫn Trời gần Trời xa
(Nguyễn Du)

Một người bạn già của tôi 90 tuổi ở bên Mỹ, thua tôi bốn tuổi, hiện đang nằm ở Viện Dưỡng Lão vì bị đủ thứ bệnh tật, nhứt là đau thấp khớp nên đi đứng rất khó khăn, khổ não vô cùng, đã viết mail cho tôi than rằng:

... Không biết kiếp trước, tôi đã làm những gì mà kiếp này tôi phải gánh trả bằng sự khổ đau như thế này. Tôi muốn chết mà không được chết!!!

Sau khi đọc mail xong, tôi liền nghĩ ngay đến chữ **Nghiệp** mà anh đang phải gánh chịu từ Nhân tới Quả. Một định luật chỉ ra rằng mỗi một nguyên nhân đều tạo ra một hậu quả, có nghĩa là các việc làm Thiện hay Ác trong tiền kiếp phát sinh ra từ Thân-Khẩu-Ý của mỗi người đều có hậu quả lành hay dữ mà mình phải gánh chịu trong kiếp này.

Nếu trong những đời trước, mình làm những việc thiện thì cái nghiệp thiện nó theo mà ủng hộ mình, giúp đỡ mình, đó là **Phước Nghiệp**.

Trái lại, nếu trong những đời trước, mình làm nhiều việc ác, thì đời này cái nghiệp ác nó hành

hạ, báo trả bằng những hoạn nạn, khổ đau... đó là **Ác Nghiệp**.

Khổ do nghiệp quả, con người làm chủ tạo nghiệp và thừa kế nghiệp mà chính mình đã tạo, tức là mình làm, thì chính mình phải gánh chịu hậu quả tốt hay xấu không ai khác ngoài mình. Biết được như vậy, mình mới hiểu rõ về luật **Nhân Quả** để tự điều chỉnh lại nhận thức và hành vi của mình.

Thiện hay Ác là hai yếu tố quan trọng nhất để định đoạt giai cấp của con người trong hiện kiếp. Người được sanh ra trong một gia đình vua quan, hay dân thường; giàu sang tốt đỉnh hay bần cùng khổ rách áo ôm; thông minh hay ngu độn; mạnh khỏe, đầy đủ sáu Căn hay đau yếu tật nguyên v.v... và v.v... là do trong tiền kiếp họ đã làm điều Thiện hay Ác.

Gieo **nhân** nào, gặt **quả** đó, dù muốn hay không đều phải gánh chịu. Chúng ta phải gánh chịu nghiệp từ những hành động trong nhiều kiếp trước, sẽ hưởng được an lạc từ việc Thiện, hay khổ đau từ việc Ác trong kiếp này. Ác giả sẽ có Ác báo, kiếp trước làm Ác, kiếp này phải trả nợ nghiệp đó là định luật tự nhiên đã có từ khi khai Thiên lập Địa.

Nhưng chúng sanh vì vô minh nên không thấu hiểu. Mãi cho đến khoảng 500 năm trước Công Nguyên, khi Thái Tử Tất Đạt Đa xuất gia, sau sáu năm khổ hạnh rừng già, bảy thất nghiêm tinh thiên tọa, Ngài chứng thành Phật quả, **chứng Thiên Nhãn Minh** nên Ngài thấy rõ tất cả sự biến chuyển của vạn vật qua các giai đoạn Thành, Trụ, Hoại, Không, thấy rõ tất cả nhân duyên nghiệp báo của chúng sanh, thấy rõ tiền kiếp và hiện kiếp nó liên quan mật thiết với nhân và quả như thế nào, nên Ngài mới chỉ dạy lại cho chúng sanh biết sự vận hành của Nhân Quả và Nghiệp Báo để mà lo tu tâm dưỡng tánh, làm lành lánh ác.

Nói Thiện và Ác mà không nói đến cảnh giới **Lục Đạo** là một sự thiếu sót. Vì sao? Vì Lục Đạo nó đi liền với Thiện Ác như hình với bóng. Thiện và Ác là Nhân, Lục Đạo là Quả. Lục Đạo còn được gọi là „Sáu Cõi Luân Hồi“. Sáu cõi này được chia làm hai phần:

Phần I- Cõi thiện gồm có 3 Cõi:

- 1- Cõi Trời của Chư Thiên
- 2- Cõi A-Tu-La của Thần Thánh
- 3- Cõi Người chúng ta đang sống

Phân II- Cõi ác cũng gồm có 3 Cõi:

1- Cõi Địa ngục, nơi giam giữ những người khi còn trên dương thế đã phạm hai tội nặng là Ngũ nghịch (giết Cha, giết Mẹ, giết A La Hán, làm Tăng bất hòa hợp, làm thân Phật chảy máu) và Thập ác (10 điều ác)

2- Cõi Ngạ Quỷ của Ma đói

3- Cõi Súc sanh của Thú vật.

Theo Phật Giáo, trong Cõi Người mà chúng ta đang sống, ngoại trừ những bậc tu hành cao tột, trong đó có Thái Tử Tất Đạt Đa mới chứng ngộ được pháp Vô Sanh, tức là không còn Sanh, Lão, Bệnh, Tử nữa, là thành Phật. Đồng thời các vị Bồ Tát và các vị A La Hán cũng là những người đã vượt khỏi sanh tử luân hồi. Còn lại tất cả mọi người không phân biệt chủng tộc, màu da trắng đen, vàng đỏ hay nâu, không phân biệt vua quan đến người dân thường, không phân biệt người giàu sang tốt đỉnh đến người bần cùng khổ rách áo ôm sau khi chết sẽ tái sanh vào một trong sáu Cõi này là Trời, A Tu La, Người, Địa ngục, Ngạ quỷ hay Súc sanh .

Người nào trong tiền kiếp làm việc thiện, tùy theo thiện nhiều hay ít, sau khi chết sẽ được tái sanh vào một trong ba cõi Thiện là Cõi Trời, Cõi A Tu La hay Cõi Người để tiếp tục tu hành qua nhiều kiếp cho đến khi nào chứng ngộ được Pháp Vô Sanh, với điều kiện là phải tiếp tục làm việc thiện.

Ngược lại, người nào trong tiền kiếp chuyên làm việc ác, tùy theo ác nặng hay ác nhẹ, sau khi chết sẽ bị đọa vào một trong ba Cõi ác là Cõi Địa Ngục, Cõi Ngạ Quỷ hay Cõi Súc Sanh để trả cái nghiệp báo do mình đã gây ra không biết đến bao giờ mới hết?

Phật dạy:

*** Dục tri tiền thế nhân, kim sanh thọ giả thị**

+ Muốn biết **nhân** kiếp trước ta đã gieo trồng như thế nào?, hãy nhìn vào những gì (quả) ta đã, đang và sẽ gặt hái trong kiếp này

*** Dục tri lai thế quả, kim sanh tác giả thị**

+ Muốn biết **quả** kiếp sau ta sẽ gặt hái như thế nào?, hãy nhìn vào những gì (nhân) ta đã, đang và sẽ gieo trồng trong kiếp này.

LỜI CUỐI

Kính thưa quý vị, qua sự trình bày về Nhân Quả và Nghiệp Báo ở phần trên, quý vị và tôi biết rằng chúng ta được sanh ra làm người trong kiếp này là nhờ chúng ta đã làm việc thiện trong tiền kiếp.

Vậy ngay từ giờ phút này, tôi xin phép đề nghị với quý vị, chúng ta hãy thực hành ngay Phẩm thứ nhì trong 37 Phẩm Trợ Đạo là: **Tứ Chánh Cần**. Bốn việc luôn luôn chuyên cần, chăm chỉ thực hành một cách chân chính là:

1- Đối với việc **Ác** đã và đang làm, phải quyết tâm chấm dứt ngay và thành tâm ăn năn sám hối.

2- Đối với việc **Ác** chưa làm, nguyện mãi mãi không bao giờ làm.

3- Đối với việc **Thiện** chưa làm, nguyện cố gắng làm.

4- Đối với việc **Thiện** đã và đang làm, nguyện làm cho tăng trưởng thêm lên càng nhiều càng tốt.

Nghiệp chướng được phát sinh từ lòng tham, sân, si, đố kỵ... Thiện chính là yếu tố quan trọng nhất, làm việc Thiện tích Đức là một trong nhiều phương cách hóa giải nghiệp chướng.

Sống nhân ái, bao dung, buông bỏ cũng là phương cách hóa giải nghiệp chướng:

Buông xuống cho lòng với trầu nặng

Bỏ ra cho hồn bớt nhỏ nhen

Mở rộng cho tâm thôi trống vắng

Vị tha không dính mắc sang hèn

Tâm càng thanh tịnh an nhiên bao nhiêu thì nghiệp ác càng tiêu tan bấy nhiêu.

Qua bài viết ngắn gọn về „Nghiệp“ trên đây, tôi hy vọng rằng:

* Người bạn già bên Mỹ của tôi đọc, biết được lý do tại sao mà mình phải bị đau ốm, khổ sở để ăn năn sám hối cho với bớt đi phần nào nghiệp báo đang mang.

* Quý độc giả chắc có một sự hiểu biết sâu sắc hơn về sự vận hành của Nghiệp để tự điều chỉnh cách sống cho cuộc sống được thanh thản, an lạc.

Mong lắm thay.

Laatzen ngày 01.01.2023

Thị Tâm Ngô Văn Phát

Cựu tù nhân „cải tạo“ ở Hoàng Liên Sơn Bắc Việt

GIÁO DỤC TUỔI TRẺ HÔM NAY DƯỚI LĂNG KINH PHẬT PHÁP

VÌ SAO TUỔI TRẺ CẦN ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC?

• **Nguyễn Cẩn**

Cũng như một năm khởi đầu từ mùa xuân; đời người khởi đầu từ tuổi trẻ. Nhưng các bạn trẻ hôm nay có biết hưởng mùa xuân của đời mình không? Có ai đó từng nói tuổi trẻ như hoa mới khai, như trăng mới mọc. Cái gì cũng mới, cũng tinh khôi. Sao chúng ta không mở lòng mình ra đón nhận những hạnh phúc mà cuộc đời đem lại. Có lần chúng tôi đã băn khoăn khi tuổi trẻ hiện nay dường như lãng quên việc ước mơ hướng thượng và hướng thiện vì một số không ít các bạn mang "tâm hoang vu", thuì chột lý tưởng, chỉ nghĩ đến lợi ích của riêng mình và niềm vui vật chất. Các bạn có khi nào tự hỏi còn chăng ước mơ về cái tốt, cái đẹp? Hay thay vào đó là sự khô cằn của tâm hồn, sự tàn nhẫn của lối sống thực dụng lạnh lùng? Thậm chí có những bạn phạm tội khi còn rất trẻ: cướp bóc, hành xử bạo lực, sẵn sàng gây gổ và ẩu đả (?) vì những lý do hết sức vu vơ, vì những cơn sân hận do cái TÔI quá lớn của mình! Một số chọn hướng đi vào đời theo khuynh hướng bất chấp năng khiếu hay sở trường, miễn là có tiền và hệ quả là họ "chạy" việc làm, "chạy" chức quyền. Phải chăng đó là điều mà các nhà xã hội học gọi là sự trống rỗng niềm tin, phiêu pha lý tưởng, sự vắng bóng những thần tượng đúng nghĩa, thay vào đó là hình ảnh các đại gia ngênh ngang hợm hĩnh, với mọi thủ đoạn làm giàu. Dẫu rằng ánh hào quang lấp lánh vật chất ấy không thể che khuất khoảng tối, xám xịt trong tâm thức, sự "hiếm muộn" danh dự và phẩm giá. Tuổi trẻ không còn khát khao cống hiến, nói như Steve Job "Hãy cứ khát khao, hãy cứ dại khờ" vì nếu không có những điều ấy, không còn là tuổi trẻ.

Khi tuổi trẻ biết ước mơ và biết thả sáng trí tưởng tượng của mình, họ sẽ vươn cao và vươn xa. Và họ cũng sẽ trở thành những kẻ thiện tâm, xây dựng một xã hội nhân bản: mục tiêu của mọi nền văn hóa, hay mọi đất nước phồn vinh và phát triển. Hãy nhớ tuổi trẻ chỉ có một thời. Tuổi trẻ phải biết nuôi dưỡng động lực tự thân, vì

không ai giúp các em làm giàu "lý tưởng" làm sống dậy các hoài bão khi các em không tự tu dưỡng, trau dồi phẩm hạnh và trí tuệ.

Những gì cần giáo dục?

Hơn bao giờ hết tuổi trẻ cần được dìu dắt về mọi mặt, ngoài kiến thức và kinh nghiệm truyền đạt lại của thầy cô, cha anh, họ cần có một lý tưởng để tin và sống theo nó. Ngoài ra họ cần "dọn dẹp lại" tâm hồn mình. Hay nói cách khác, xây dựng nền tảng đạo đức, phẩm chất giá trị của mình với tư cách là một con người, thích nghi với sự phát triển theo chiều hướng tốt của xã hội. Đối với những bạn là Phật tử, hãy chuẩn bị tâm thế để học và hiểu thêm về nội dung những cụm từ đi liền với nhau như: Phật-Pháp-Tăng; Giới-Định-Tuệ; Tín-Hạnh-Nguyện; Văn-Tư-Tu; hay Bi-Trí-Dũng; đó chính là nền tảng cần biết để huân tập trong lãnh vực giáo dục của Phật giáo.

Theo tác giả Tâm Thường Định tuổi trẻ cần sự nâng đỡ của người lớn, hầu góp phần phát triển nhân cách và đạo đức bằng ba phương thức. Đó là: (1) Xây dựng (Build) một nền tảng giáo dục đạo đức vững chắc và thực hành những giá trị cốt lõi. (2) Chuyển hóa (Transform) - thay đổi nhận thức hay tâm thức của mình để hướng thiện và (3) Thực hành (Act) - Đặt ý tưởng vào hành động thực tiễn là những phương pháp cụ thể để triển khai những giá trị giáo dục. Chúng ta có thể gieo hạt giống lành cho tuổi trẻ nói chung và tuổi trẻ Phật giáo nói riêng, chuyển hóa và nâng đỡ tuổi trẻ có một hướng đi thánh thiện, thành đạt và có giá trị xứng đáng trong cuộc sống để giúp mình, giúp đời và nối tiếp con đường của Phật.¹ Ông gọi là BAT (Build-Transform và Act), Chúng tôi đề nghị sửa thành BOT cho dễ nhớ (Build - Transform và Operate).

Tương ứng với mỗi phương thức là những loại hình sinh hoạt phù hợp ví dụ như tuổi trẻ cần một môi trường trong sáng đoàn kết thì phải nói đến tổ chức đoàn thể, hướng đạo hay tổ chức Gia đình Phật tử... *Qua đó, tuổi trẻ cần được giáo dục tâm từ bi, thực hành hạnh kham nhẫn* để họ tự chuyển hóa chính mình trong tư tưởng, suy nghĩ, lời nói trước khi hành động. Tuổi trẻ cần tham dự vào những việc hay những chiến dịch thiết thực trong việc phục vụ nhân sinh và xã hội như giúp đỡ những người bệnh tật, giúp giảm các nạn nghèo đói, làm giảm đi bất công xã hội, giảm bớt ô nhiễm môi sinh, chăm lo người già, hướng dẫn thiếu nhi học tập,

sao cho giáo dục thực tiễn có hiệu quả. Để thành công trong sự nghiệp cá nhân, tuổi trẻ phải biết lập kế hoạch và biết cách khai triển kế hoạch ấy. Thành công của ông Park Hang Seo với bóng đá Việt Nam, được giới chuyên môn đánh giá rất cao với kết quả vô địch AFF Cup. Thật ra cách huấn luyện của ông theo một số chuyên gia là theo mô thức GROW - phương pháp huấn luyện hiệu quả-

Mô hình GROW là gì?

Mô hình GROW giống như bản kế hoạch lập cho một chuyến đi trên lộ trình đã phác ra trước đó, giúp cá nhân hay tập thể các thành viên trong nhóm quyết định địa điểm họ định đến (Goal - Mục tiêu) và xác định vị trí hiện tại của họ (Reality - Thực tại). Và rồi, suy nghĩ, cân nhắc những trở ngại hay giải pháp khác nhau cho chuyến đi (Obstacles/ Options -). Cuối cùng, bảo đảm tất cả mọi người đều quyết tâm thực hiện chuyến đi, chuẩn bị tinh thần và ý chí sẵn sàng cho mọi tình huống và trở ngại có thể gặp trên đường (Will/ Way Forward). Một cá nhân, một tập thể có Huấn luyện viên đưa ra phương pháp đúng đắn thì vấn đề thành tích không phải chuyện xa vời. Trong công việc hay sự nghiệp, nếu chúng ta không có mục tiêu và biết rõ khả năng thực tế của mình, hay trở ngại khách quan, lại thiếu ý chí thì chắc chắn sẽ nản lòng và thất bại là tất yếu.

Đức Phật dạy La Hầu La thế nào?

Câu chuyện đầu tiên kể về La Hầu La là khi ông được Đức Phật dạy về lòng chính trực. Kinh Giáo giới La Hầu La (Trung Bộ kinh, 61) kể rằng sau khi tọa thiền xong, Đức Phật đến tìm con. Lên 8 tuổi, La Hầu La đã có lần nói dối. La Hầu La lấy ghế mời Thế tôn ngồi, rồi mang đến một thau nước cho Ngài rửa chân, theo phong tục thời ấy. Sau khi rửa chân xong, Đức Phật hỏi:

- Này, La Hầu La, con có thấy chút nước còn lại trong cái thau này không?

- Dạ, con có thấy. La Hầu La thưa.

- Đời của một người tu cũng chỉ bằng một chút nước này thôi, nếu như người đó cố tình nói dối.

Sau đó, Đức Phật đổ hết nước trong thau ra và nói:

- Đời của một người tu cũng đang vất bỏ đi như vậy nếu như người đó cố tình nói dối.

Xong, Đức Phật lật cái thau úp xuống và nói:

- Đời của một người tu sẽ trở nên đảo lộn như vậy nếu như người đó cố tình nói dối.

Và, để nhấn mạnh thêm nữa, Đức Phật lật ngược cái thau trở lại và nói:

- Đời của một người tu cũng trở nên trống rỗng như cái thau này nếu như người đó cố tình nói dối.

Sau đó, Ngài dạy La Hầu La:

- Đối với một người cố tình nói dối, không có một tội lỗi xấu xa nào mà người đó không thể làm. Vì vậy, La Hầu La, con hãy tập đừng bao giờ nói dối, cho dù đó là một lời nói đùa.

Về tầm quan trọng của sự phản tỉnh để diệt trừ những ý niệm, lời nói và hành vi bất thiện, Đức Phật có lần hỏi La Hầu La:

- Này La Hầu La, cái gương dùng để làm gì?

- Bạch Đức Thế Tôn, để phản chiếu lại hình ảnh.

- Cũng như vậy, này La Hầu La, trước khi hành động điều gì, con phải quán xét, suy gẫm tận tường. Trước khi nói điều gì con phải quán xét và suy gẫm tận tường. Trước khi nghĩ điều gì, con phải quán xét và suy gẫm tận tường. Này La Hầu La, bất cứ điều gì con muốn làm bằng thân, phải quán xét, suy gẫm, nếu biết rõ: "Thân nghiệp này ta muốn làm, thân nghiệp này của ta có thể đưa đến tự hại, có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai (mình và người), thời thân nghiệp này là bất thiện, đưa đến phiền não khổ đau". Một thân nghiệp như vậy, này La Hầu La, con nhất định chớ có làm. Này La Hầu La, nếu sau khi quán xét, suy gẫm, con thấy rõ: "Thân nghiệp này ta muốn làm, thân nghiệp này của ta không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai, thời thân nghiệp này là thiện, đưa đến an lạc, đem đến quả báo an lạc". Này La Hầu La, sau khi con làm xong một thân nghiệp, con cũng cần phải quán xét, suy gẫm về thân nghiệp ấy như sau: "Thân nghiệp này ta đã làm, thân nghiệp này của ta đưa đến tự hại, đưa đến hại người khác, đưa đến hại cả hai, thời thân nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau khổ". Một thân nghiệp như vậy, này La Hầu La, con cần phải thưa lên Thầy mình, cần phải trình bày trước Thầy mình, các bậc đạo sư, hay trước các vị đồng phạm hạnh, các bậc thiện tri thức. Sau khi đã phát lời sám hối, con phải chữa bỏ, không nên tái phạm. Này La Hầu La, như thế ấy con phải cố gắng luyện tập, trau dồi, luôn luôn quán xét, suy gẫm tận tường để giữ cho mọi hành động bằng thân, khẩu, ý được trong sạch.

Chúng ta thấy Đức Thế Tôn luôn theo nguyên tắc “khế cơ”, “khế lý”, “khế thời trong phương pháp giáo dục của Ngài dù là đối với con cái hay các đệ tử, vừa khích lệ, lại vừa vận dụng các thí dụ với hình ảnh cụ thể, quen thuộc trong công việc thường ngày để hướng dẫn chỉ dạy cho người nghe thấy được tác hại của nó mà quyết tâm dứt trừ. Hình ảnh nước dơ trong chậu là hình ảnh phiền não tham sân si của mỗi người trong chúng ta, để rồi phải quán xét lại chính mình, bởi lỗi lầm phát sinh bất cứ khi nào ta không có chánh niệm hay tỉnh giác trong từng sát na.

Khác với thế gian thường tình, cha mẹ thường trao cho con cái gia tài là của cải bạc vàng, Đức Phật đã không làm thế, Ngài để lại gia tài cho con mình là phước đức, trí tuệ, là sự nghiệp giác ngộ, giải thoát.

Mô thức Grow có gì mới không khi Đức Phật đã từng áp dụng hàng nghìn năm trước. Ngài là một bậc Đạo sư lỗi lạc và khéo léo. Ngài đã sử dụng nhiều loại hình ngôn thoại khác nhau để truyền đạt giáo pháp cho hàng đệ tử. Thông thường Đức Phật giảng Pháp theo cách thức rộng mở, còn gọi là quảng thuyết (vittharena) Sau khi đưa ra một chủ đề hay một tuyên bố mang tính toát yếu, còn gọi là khai thị (Goal) bấy giờ Phật mới giảng giải một cách chi tiết, phân tích đưa ra những áp dụng, kèm theo một vài câu chuyện, thí dụ thực tế (Reality), Ngài cho đệ tử hỏi và tự tìm ra giải pháp (Option), cuối cùng Ngài lặp lại tuyên bố như phần mở đầu và kết luận để đệ tử thực hành (Way Forward). Có những trường hợp Phật giảng giải chi tiết, đưa ra bài pháp giản lược, súc tích thậm chí đến độ khó hiểu, mang tính chất sâu xa mầu nhiệm. Bằng cách yêu cầu chúng đệ tử phải tư duy quán chiếu vào ý nghĩa và rút ra ẩn ý sau khi thảo luận.

Thế Tôn đã xuất hiện ở đời như một nhà giáo dục thực tiễn, đòi hỏi đệ tử hay tín đồ kết hợp học đi với hành, tu đi với chứng, qua nhiều câu chuyện ngụ ngôn, thí dụ nhằm khai mở trí tuệ tự tâm mà chuyển hóa chính mình.

Để kết luận, xin mượn lời thơ của Thi sĩ Tổng Anh Nghị (Cư sĩ Tổng Hồ Cầm) nay bước sang tuổi 102.

*Cuộc sống số đông lẽ nào bạn hay tôi giới hạn
Cho miêng cười thật hồn nhiên
Tay bắt tay- cho tay thật nối liền
Với Xuân mới khởi đầu năm trải rộng ..*

...

*Mỗi lần xuân đời tôi lại bắt đầu
Tim thức dậy trí bình minh mở cửa*

Vậy thì hãy thức dậy, những người tuổi trẻ và mở rộng hồn mình, nhìn ra bầu trời ngoài kia đang đợi các bạn bay cao, bay xa: những cánh chim lao vào vùng trời tri thức và tự do vô tận!

• Nguyên Cẩn

ⁱ Tâm Thường Định- Ba phương thức giáo dục tuổi trẻ Phật giáo, www.thuvienhoasen.org
Theo Tác giả thì cụm BAT gồm:

B (Build: Lay a solid foundation and practice its core values. (Xây dựng) / Phải đặt một nền tảng đạo lý vững chắc và thực hành giá trị cốt lõi. Hãy chọn bất cứ giá trị nào trong các pháp môn như: Tam Quy-Ngũ Giới; Tứ Vô Lượng Tâm; Bát Chánh Đạo; Tứ Nhiếp Pháp; Lục độ; v.v... mà "hành trì", Việc này sẽ mở cửa cho một nền giáo dục nhân bản, hoàn thiện và thích đáng hơn. Hãy tạo một môi trường tốt cho tuổi trẻ. Tuổi trẻ cần có những "sân chơi" ví dụ Tổ chức Gia Đình Phật Tử. Ngoài ra, Đạo Phật Ứng Dụng (Engaged Buddhism) hay Thiền sư Nhật Hạnh gọi là "Thiền Nhập thế"- đã nêu ra phương thức giáo dục và ứng dụng rất hữu hiệu và thực tiễn.

Act: Put the ideas into practice. (Hành động) / Đặt ý tưởng vào hành động. Nghĩa là những ý kiến này cần được dung hòa, khai triển, rồi đưa vào thực tập, biến thành hành động, cụ thể qua những khóa tu học, hội thảo, rút kinh nghiệm để cải tiến và cải thiện.

T. Transform: A shift of Mind (Chuyển hóa) / Thay đổi cái nhìn (perception) của mình. Hay nói cách khác là chuyển hóa tâm. Điều đó được các nhà nghiên cứu về giáo dục như Peter Senge nhấn mạnh: "Sự phát triển trong giáo dục bắt nguồn từ sự chuyển hóa tâm thức" (Senge 2000). Ngài Dalai Lama trong cuốn sách Nghệ Thuật của Hạnh phúc (The Art of Happiness) có chia sẻ "chỉ đổi cách nhìn của mình không thôi cũng đủ làm cuộc sống nhẹ nhàng và an vui hơn".

Chúng tôi mạn phép sửa lại gọi là BOT cho dễ nhớ hơn, Chữ O thay cho chữ A nghĩa là Opertaion (tác nghiệp). Nghĩa là xây dựng nền tảng đạo lý, Chuyển hóa tâm và tác nghiệp hay như "lý tác ý".

MÙA XUÂN CỦA CHÚA TIÊN



• Chúc Thanh

Truyện phóng tác theo Việt sử

Chúa Tiên là tên tục của Ngọc Hân công chúa, con gái vua Lê Hiến Tông, đời Lê Trung Hưng. Chúa Tiên xinh đẹp, mặt mày sáng như trăng rằm, mình hạc vóc mai, tính nết dịu dàng, yêu cha, yêu mẹ, yêu hết thầy anh chị em, lại văn hay chữ tốt... vua thường gọi đến thỉnh thoảng bình văn cho Ngài nghe... có lúc vua đã thưởng cho chén trà hoặc xoa đầu con gái mà bảo rằng: "Con Chúa Tiên này, sau này phải kiếm chỗ mà gả làm Vương phi, chứ những Phò mã tầm thường không xứng đáng."

Nhưng bất chợt rồi nhà vua lại thờ dài, kiếm đâu ra người cho Vương phi ở thời thế này... nhà Lê gọi là Trung Hưng, vua do Nguyễn Kim rồi họ Trịnh lập nên, nhưng vua chỉ là hư vị, thực quyền ở cả trong tay Chúa, nhất là sau khi Trịnh Kiểm đem quân lấy lại được Thăng Long, năm Tân Hợi 1551, rồi năm sau, họ Trịnh giành luôn Đông Thiệu, Thanh Hóa, tức là Tây Kinh.

Gả con cho họ Trịnh ư ? Đó là điều không bao giờ, Ngài căm giận thâm gan tím mật mà Ngài không dám nói ra.

Chúa Trịnh càng ngày càng lấn quyền vua Lê. Ngay cả việc phế lập, một tay Chúa trọn quyền. Thường thì bên phủ Chúa chỉ chọn Hoàng tử nhu nhược hoặc ít tuổi để bảo đặt lên ngôi. Ai có ý tự lập, muốn vùng lên thoát ra ngoài sự kiềm chế đều bị họ Trịnh vu cáo để hãm hại.

Vua Lê Hiến Tông bị bó tay và chịu đựng. Ngài buồn phiền nhớ lại năm mươi năm trước,

khi Ngài còn trẻ, Ngài đã thấy tận mắt anh Ngài bị hại. Đó là năm Hy Nam Vương Trịnh Giang lên cầm quyền. Hoàng tử Lê Duy Mật không chịu nổi sự chèn ép lấn quyền của họ Trịnh, đã tập hợp một số trung thần và dân nghèo nổi lên đánh lại chính quyền phủ Chúa. Nhân dân luôn tưởng nhớ đến uy danh và công đức của vua Lê Thái Tổ mà nô nức đi theo hoàng thân Lê Duy Mật:

"Rút gươm thiêng chém quách Liễu Thăng
Lên ngôi báu dựng đồ Nam Việt"

Dài tóc lại lên văn tóc, đầu đội ơn công đức vô cùng, trắng răng đổi được đen răng, miệng đọc chữ thái bình hữu tượng" toàn dân cứ lấy cái tinh thần Lam Sơn của Lê Lợi mà dấy lên ùn ùn khắp nơi làm họ Trịnh một phen hoảng sợ. Việc này làm vạ lây, các Hoàng tử khác đều bị nghi ngờ và bị bắt giam mỗi người một nơi.

Khi đấy, Ngài, tức Hoàng tử Lê Duy Diêu mới ngoài 20 tuổi, Ngài bị họ Trịnh canh chừng kỹ nhất. Con Trịnh Giang là chúa Trịnh Doanh mang gửi Ngài coi như bị quản thúc tại gia ở nhà họ hàng thân tín của Chúa. Mỗi tháng Ngài bị đổi một nơi giam giữ vì sợ hoàng thân Lê Duy Mật bất chợt về đánh cướp đi...

Vô tình trước một ngày Ngài được lệnh chuyển đến nhà cậu của Trịnh Giang, thì chủ nhà đêm nằm mộng thấy có người báo Thiên tử ghé qua, rồi nhà thơm lòng, cờ xí phất phới, nhạc nhã vang vang!

Nhờ điều tự kỷ ám thị của nhà Chúa mà Ngài được chuyển về cung, lên ngôi vua, niên hiệu Cảnh Hưng. Nhưng ngôi vị mà làm gì khi ngôi vị chỉ là hư vị. Ngài cũng không có quyền từ chối ngai vàng. Quyền bính của ngài chỉ còn thu hẹp trong một số nghi lễ hình thức. Rồi Ngài cũng tìm quên trong hạnh phúc gia đình riêng tư.

Có ông vua nào tội nghiệp cho bằng vua Lê Hiến Tông, làm vua mà không được trị nước, chỉ còn tìm nguồn vui bên con cái. Oái ăm thay, cái niềm vui nhỏ nhoi ấy cũng bị tiêu diệt và làm vua ôm hận cả một đời: vua yêu mến biết chừng nào con trai Lê Duy Vĩ, con trai đầu lòng của Ngài, Thái tử Lê Duy Vĩ vừa trưởng thành, tư chất thông minh, phong độ hào hiệp và chàng đã có ý muốn nhìn thẳng. Niềm tin của vua Hiến Tông càng lớn và Ngài đón chừng nhà Chúa không nỡ nào ra tay hại Lê Duy Vĩ được, không phải vì Trịnh Doanh thật lòng cải tâm mà phù trợ gì vua Lê, mà vì Quận chúa Tiên Dung, con gái Trịnh Doanh đã yêu mê mết và có lòng đính ước cùng Thái tử Lê Duy Vĩ... Người ta không hiểu được tận trong cùng sâu thẳm vị Hoàng thái tử nhà Lê có rung động trước đôi mắt xao xuyến của Quận chúa Tiên Dung hay không... chỉ biết rằng chàng

được Chúa và chính phi của Chúa hết lòng sùng ái, chính phi cho vời Lê Duy Vĩ sang dùng cơm thường xuyên bên phủ Chúa, và có ý lập Lê Duy Vĩ lên ngôi sớm chừng nào hay chừng nấy để con gái bà sẽ làm Hoàng hậu nay mai.

Tội thay chính phi của chúa yêu con quá đổi mà vụng về trong cách cư xử. Một hôm, sắp vào bàn ăn, bà tỏ ý không cho con trai Trịnh Doanh là Thế tử Trịnh Sâm được ngồi cùng mâm với con rể tương lai.

Trịnh Sâm tự ái và hiểu nhầm đem lòng thù. Khi ra về Trịnh Sâm dừng lại ở cổng phủ, đợi Duy Vĩ đi tới, lặng lẽ rút trong tay áo ra một cái đĩa ngà, tức giận bẻ gãy làm đôi và hằn học nói với Duy Vĩ:

"... Vua ấy thì không thể sống cùng Chúa".

Câu nói của Trịnh Sâm không phải là lời đe dọa suông. Năm Trịnh Sâm lên thay quyền Trịnh Doanh, Lê Duy Vĩ bị vu oan nhiều tội và bị ruồng bỏ. Lê Duy Vĩ vội rời bỏ đông cung đi trốn. Nhưng chàng đi sao thoát mạng lưới bủa vây của phủ Chúa. Quận Thiều mang lệnh của Trịnh Sâm xông thẳng vào nội điện vua Lê Hiến Tông xin tìm bắt Hoàng thái tử trốn sau sập ngự vua cha.

Vua Lê Hiến Tông ruột đau như cắt, người đã luống tuổi, tay chân run rẩy, ngài cứ ôm mãi lấy con trai không nỡ rời tay. Quận Thiều vẫn quỳ mọp trước sập vua, Lê Duy Vĩ sợ làm đau lòng cha vô ích, chàng quỳ lạy vua rồi ra khỏi điện Vạn Thọ cho quân Trịnh bắt trời mang đi.

Ngày con Ngài bị mang đi hành hình, cả kinh thành Thăng Long sầu thảm, mây xám giăng giăng, Quận chúa Tiên Dung nổi điên, bà chính phi ngã bệnh nặng, dân chúng bàn tán xôn xao. Vua và Hoàng hậu chết một cõi lòng.

Câu chuyện thảm thương xảy ra cho gia đình Chúa Tiên nào có hay, lúc anh nàng bị thảm hại nàng mới một tuổi... rồi dần dần với thời gian, Chúa Tiên lớn lên, nghe mẹ kể lại. Nàng sợ hãi vô cùng, nàng không bao giờ dám nhìn sang phủ Chúa... ở bên ấy, có đầy hung thần ác quỷ... ngáo ộp, nàng không bao giờ dám để mắt sang, dù chỉ là nhìn lén.

Sau đám tang Hoàng thái tử Lê Duy Vĩ, hoàng cung vua Lê buồn bã, không có lễ, cũng không có Tết nhất nữa... mùa xuân không đến trong điện Vạn Thọ từ đấy. Hoàng thượng giận mình, xót con, căm Chúa, Ngài sống lủi thủi chờ đợi tuổi già hiu hắt đến.

Nhưng rồi 10 năm, 15 năm qua đi chớp nhoáng. Chúa Tiên lớn lên, là Ngọc Hân Công Chúa, nàng không bao giờ thấy được mùi công dung ngôn hạnh, theo đòi nghiên bút, nay mở quạt vẽ hoa, mai đề thơ phóng bút đề tặng an ủi

cha già trong những ngày lặng lẽ... nàng rất thương cha, nàng đã được cha cho phép đọc gia phả nhà nàng. Nàng đã đem lại chút nụ cười cho vua Lê Hiến Tông lúc tuổi già bóng xế... "Con này khi sau phải kiếm chỗ xứng đáng gả làm Vương phi!".

Ngài vượt râu chờ đợi một anh hùng đến để con gái yêu của ngài làm Vương phi làm Hoàng hậu chánh cung !

Và rồi chàng tráng sĩ trong mơ ấy đã đến thật.

Chàng đến với danh nghĩa "phò Lê diệt Trịnh". Dưới ngọn cờ đào bách chiến bách thắng, Quang Trung Nguyễn Huệ được sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân Bắc Hà nghĩa quân Tây Sơn đã lật đổ dễ dàng nền thống trị của họ Trịnh sau gần 300 năm. Nền thống nhất lãnh thổ được khôi phục trải dài từ Bắc Hà vào tới Gia Định thành.

Tháng 7 cùng năm Bính Ngọ, chàng xin vào yết kiến vua Lê dâng sổ sách và tỏ rõ nghĩa khí.

Trong cung, Chúa Tiên, mọi người xăm xì bàn tán về Nguyễn Huệ, nghe nói vị tướng tài ba ấy đánh tiếng cầu hôn Ngọc Hân. Cung nữ Nguyễn Thị Ninh theo hầu Chúa Tiên thăm thì khen:

- Vị tướng ấy oai lắm, đi đến đâu quân phủ Chúa sợ chạy. Chúa Trịnh Khải bị bắt ở Hạ Lôi, gần miệt Vĩnh Yên...

Chúa Tiên mơ màng:

- Đâu, em nghe tự sự ra sao, kể cho ta biết.

- Tâu Công chúa, em nghe đâu sớm hôm sau, chủ tướng Tây Sơn xin vào ra mắt Hoàng thượng, em thấy gia thần bên điện nói là Ngài còn trẻ và ung dung, lại biết trọng lễ nghĩa. Ông ấy lạy năm lạy, rồi cúi đầu sát đất, vái đủ vái, mới ngừng lại chờ. Hoàng thượng cho ngồi mà ông ấy đứng khấp nép một bên.

Có nhiều tiếng cười lao xao phản đối.

- Thị Ninh nói sai bét rồi: ông Tây Sơn không có trẻ và đẹp trai đâu... Ừ ừ... ông ấy tài thật oai thật... nhưng mà mặt sần tóc quăn... Ông ấy giống ông ác gác cửa chùa lắm!

- Im đi... đừng có đồn nhảm nhí, không nên. Công chúa Ngọc Hân trấn an chị em.

Rồi họ tiếp tục công việc, ai biết hát biết múa, tiếp tục tập lại ca múa, ai làm bánh giò thì trở tài nữ công bếp núc, ai họa giỏi văn thơ hay thì viết thiệp mừng cho thánh chúa, ăn lễ mừng cho ngôi nhà Lê được tái lập... mùa xuân trở về trong điện Vạn Thọ.

Nguyễn Huệ ngần ngừ khi nghe tướng quân đề nghị ông xin vua Lê, Công chúa Ngọc Hân...

- Ta chỉ quen biết gái Nam Hà, chưa biết con gái Bắc Hà ra sao cả... nghĩ cũng nực cười, ta

mang quân ra Bắc dẹp loạn, bây giờ lại cưới vợ mang về! Con trẻ nó cười cho... nói vậy chứ Ngài đã nghe đồn Ngọc Hân tài sắc vẹn toàn... lại hiểu nghĩa đủ đường, hy vọng nàng sẽ làm đẹp lòng Bùi Thị Phu Nhân.

Trong khi ấy vua Hiến Tông đặt tay lên vai con gái mà ôn tồn giải thích:

- Ta không bao giờ muốn đem con làm Chiêu Quân cống Hồ đâu. Họ quả là anh hùng con ă. Và chẳng cha nay đã 70 tuổi thọ, cha về với tiên để lúc nào không biết. Việc nước cha ủy cho con và Hoàng tử Duy Kỳ, nó còn trẻ lắm, có con và nguyên soái Tây Sơn ở bên phụ giúp nó, cha sẽ yên lòng nhắm mắt ra đi nếu một mai phủ Chúa Trịnh giờ là phủ nguyên soái.

Phủ nguyên soái được treo đèn kết hoa rực rỡ, chờ ngày lễ nghênh hôn. Chiếu cạp điều trải dài từ cửa điện đến cửa phủ đưa Công chúa Ngọc Hân về nhà chồng.

Oái oăm thay phủ Chúa là nơi nàng sợ hãi từ tấm bé nay lại là nơi hạnh phúc đang chờ nàng ở đó. Nàng mông lung lo sợ và ngại ngùng.

Đêm tân hôn, trướng rủ, màn đào... Ngọc Hân hồi hộp. Nàng cứ ngồi bất động như vậy cả giờ. Nguyễn Huệ sắp vào với nàng, rồi nàng phải ăn nói làm sao, lòng rối như tơ vò. Nàng cứ ngồi và mãi vờ vạt áo.

Nguyễn Huệ dừng lại vài giây, ngó ngang người vợ trẻ măng mà ông đã cung kính cưới về... mình hạc, vóc mai, bàn tay búp măng nghệ sĩ và cái cổ trắng ngần như ngọc sen. Nàng như là nàng tiên nhỏ nhắn trinh nguyên. Không gian ngưng đọng, có một cái gì thật đẹp và lung linh trước mắt mà chủ soái Tây Sơn phải khéo lắm, thật khéo để dừng làm vớ. Chàng tiến tới nhẹ nhàng và ân cần xuống gối, đặt nhẹ mái đầu búp xù lên đầu gối Ngọc Hân. Im lặng và im lặng. Một hương thơm thoang thoang đi qua. Chàng cảm thấy có một bàn tay con gái êm êm đặt nhẹ trên mái tóc bông bênh rồi bụi phong sương.

- Con trai và con gái phụ hoàng, có ai được hạnh phúc như em chưa?

- Phụ hoàng ít lộc lại bị họ Trịnh chèn ép lâu năm. Hoàng cung ai cũng thanh bạch. Riêng em có duyên với tướng quân, ví như hạt bụi lưng trời sa vào chốn lâu đài quyền quý!

Nguyễn Huệ cười to vì câu trả lời, khiến Ngọc Hân cúi đầu bẽn lẽn. Nàng là Công chúa, dùng văn chương bóng bẩy, đâu có như chàng, áo vải cờ đào...

Những ngày vui chưa qua, phụ hoàng mệt nặng, qua đời. Ngọc Hân rủ chồng vào thăm cha già từ lúc Ngài trở bệnh. Nguyễn Huệ rất muốn nhưng không dám, ân cần dặn vợ:

- Nàng cứ về điện sẵn sóc phụ hoàng cho phải đạo. Tôi hiểu lòng nàng tin yêu tôi, nhưng nếu ngay bây giờ tôi ở một bên mà phụ hoàng ra đi, sợ rồi tôi mang tiếng với thiên hạ. Nếu có chuyện chẳng lành, nàng cứ cho tìm, tôi xin phụng mạng nàng mà sang ngay!

Ngọc Hân về nhà, vua mất, Lê Duy Kỳ lên ngôi. Khâm liệm thánh thể xong, họ cho mời Quang Trung, Ngài có ý giận dữ vì không được mời dự lễ khâm liệm và muốn rút quân về ngay Đàng trong. Công chúa phải năn nỉ mãi người mới ngồi ngoài đứng ra lo tang ma và đưa tiền quan tài về Tây Kinh (Thanh Hóa).

Tháng sau, tháng 8 âm lịch Nguyễn Huệ theo lời khuyên của anh, mang binh lính và rước Ngọc Hân về Quy Nhơn.

Đã gần 3 năm qua đi, thời gian như gió thoảng. Kinh thành Phú Xuân mưa phùn và gió bắc nghe còn giá rét hơn ở Thăng Long thành... trời đang vào tiết tháng một, lại một cái Tết sắp tới. Cô hầu thân tín đốt lò sưởi, khơi than hồng nhưng Ngọc Hân không hề lạnh. Nàng đang nóng lòng chờ tin từ Bắc Hà đưa vào.

Từ ngày theo chồng vào Nam, Bùi Thị, vợ chánh thất theo vua Quang Trung từ ngày Ngài còn hàn vi, lúc nào cũng lo toan cùng Ngài việc triều chính, văn võ. Một tay bà quán xuyến cả gia cang cho Nguyễn Huệ, mở rộng vòng tay ra cửa thành đón Công chúa Ngọc Hân về sum họp. Cảnh nhà đầm ấm, Ngọc Hân hạ sinh một gái rồi một trai cho dòng họ Tây Sơn đang lên. Cảnh nhà như thế nhưng Công chúa nào có yên lòng, không ngờ việc chính sự ở Thăng Long mỗi ngày mỗi thêm rắc rối. Thằng cháu Lê Duy Kỳ của nàng kể từ ngày lên ngôi yên chí Trịnh Khải đã chết và Tây Sơn đã bỏ về bên kia sông Gianh... một mình một chợ, Lê Duy Kỳ tức Lê Chiêu Thống kiêu căng và làm nhiều việc tai ác hẳn không ưa Tây Sơn và đặt điều nói xấu Nguyễn Huệ, trả thù kẻ thân thích đã liên quan họ hàng với phía Tây Sơn. Sau đó Trịnh Lệ, Trịnh Bồng nổi lên đòi hỏi phủ Chúa về ngôi vị cũ. Nhà Mẫn Thanh ngang nhiên cho một viên Tổng đốc sang đóng đô ở Bắc Hà...

Nguyễn Huệ nước lòng đem quân đi dẹp loạn. Người am hiểu và phải trấn an bắc cung hoàng hậu nhiều lần... nàng còn trẻ tuổi nhưng biết lo lắng và suy nghĩ nhiều. Thêm nữa Ngọc Hân bị giày vò vì nỗi ân hận, trước ngày về Phú Xuân, dù biết tư cách Lê Duy Kỳ không tốt, xong để trấn an hoàng gia, nàng đã cố năn nỉ Quang Trung để yên cho Lê Duy Kỳ lên ngôi... đến nay, đến cơ ngơi này, một phần do lỗi lầm của nàng.

Nguyễn Huệ đã hỏi ý vợ trước ngày lên ngôi và xuất quân. Hoàng hậu chấp nhận đổi họ hàng thành thù địch, nàng nhìn thẳng vào đôi mắt tự tin của Bắc Bình Vương:

- Chàng đi mau diệt hết quân thù và cho về ngay tin chiến thắng.

- Điều dưỡng nàng an tâm, ta sẽ mang về cho nàng các con mồn quà đẹp nhất của quê hương Bắc Hà... vua cười to và bước những bước mạnh dạn ra sa trường.

*"Đánh cho chúng chích luân bất phản
Đánh cho chúng phiến giáp bất hoàn
Đánh cho sử tri Nam Quốc anh hùng chi hữu chủ"*

Đêm trừ tịch 1788 sang xuân Kỷ Dậu 1789 Ngải cất quân ra Bắc đại phá quân Thanh. Sang mừng 5 Tết, quân Bắc Bình Vương hùng dũng kéo vào Thăng Long giữa tiếng tung hô vạn tuế áo long bào khét mùi thuốc súng và mùi xác pháo.

oOo

Tin chiến thắng bay về cùng với cành đào Nhật Tân gửi vội. Ngọc Hân nâng niu món quà quê hương mà bàng hoàng xúc động... nàng quyết tự tay mài mực trong nghiên son thảo ngay một bài thơ cho chồng trong lúc chờ đợi, chữ tươi, giấy hoa tiên rạng rỡ:

*"Từ cờ thắm trở với cờ Bắc,
Nghĩa tôn phù vẫy vặc ánh dương.
Rút dây vâng mệnh phụ hoàng
Tuyển lan chèo quế thuận đường vu quy
Trăm ngàn dặm quân chi non nước.
Chữ nghi gia mừng được phải duyên
Sủng yêu muôn đội ơn trên,
Rõ ràng vẻ thúy nổi chen tiếng cầm.
Nghe trước có đấng vương Thang, Võ,
Công nghiệp nhiều tuổi thọ càng cao.
Mà nay áo vải cờ đào,
Giúp dân dựng nước biết bao công trình"*

(Thơ của Ngọc Hân Công Chúa)

Mùa xuân này, mùa xuân Kỷ Dậu mới thật là mùa xuân của nàng.

Trong hữu cung, hương trầm lên nghi ngút, câu đối đỏ, bánh chưng xanh đặt ngay ngắn... bên cạnh là bàn bày ngũ quả, thêm hồng và cốm từ xa mang về. Ngọc Hân sai bày thêm ít đòn bánh tét cho đủ phong vị mùa xuân chiến thắng. Vì bánh tét cũng là bánh chưng, nhưng gói theo hình ống tiện cho binh sĩ tiến ra Thăng Long mang ăn đường. Ngọc Hân sai đốt một phong



LÃNG ĐĂNG MƯA XUÂN

Xôn xao nắng

Sáng nay theo em xuống phố
Tung tăng dấu hài xanh vui hoa cỏ ven đường

Môi em chín hồng thơm mùi táo đỏ
Chiếc nơ vàng lẳng đẵng chút mùi hương
Ngực thanh tân phập phồng chạm ngõ
Ướt men nồng cho vị ngọt thêm say.

Cho em yêu hàng cây xanh lá biếc
Cho em yêu màu ngói xám râu phong
Cho em yêu mùi rạ rơm cỏ nội hoa đồng
Dấu thời gian chạm vào lòng dâu bể
Vẫn trong veo xanh thắm sắc mây trời.

Lãng đẵng giọt mưa xuân bay qua hè phố
Nhẹ như sương cài mềm trên tóc mượt
Em thềm có ai bất chợt đến gần
Rồi ghẹo khẽ "Anh về yêu hoa cúc"*
Niềm hạnh phúc chắc ngồi lên ánh mắt
Em thấy mình lạ quá phải không anh?

Lời tình si muôn đời là mật
Như lời ong cánh bướm thoảng bên tai
Ai sẽ cùng em đi hái lộc đêm nay
Trong hương trầm lất phất mưa ngày Tết.

• Tôn Nữ Mỹ Hạnh

**ý thơ Nguyễn Sa*

pháo. Tiếng pháo nổ giòn tan, xác bay lả tả, mùi thuốc pháo thơm nồng... khói bay mù mịt! Nàng chạnh lòng tưởng nhớ Chánh Cung Hoàng Hậu đã quy tiên năm ngoái, không còn cùng nàng phút này mà trân trọng đón chồng về với mùa xuân chiến thắng.

Nàng đang chờ người đem mùa xuân tới.

Mùa xuân này, chỉ có mùa xuân Kỷ Dậu 1789 mới thật là mùa xuân của nàng.

Xung quanh hữu cung, hoa đào tượng bưng đua nhau nở rộ...

• Chúc Thanh

Mùa xuân Quý Mão 2023
Ngày chiến tranh Nga – Ukraine
Còn nhân loại còn chiến tranh

XUÂN ĐÃ VỀ...

• Diễm Châu (Cát Đơn Sa)

Không biết nghe ai rủ rê mà Sương nhất quyết cuối năm này phải về Việt Nam ăn Tết! Hùng không hiểu ai là người mớm ý nghĩ này vào đầu Sương. Trong nhà, có hai vợ chồng và đứa con gái bốn tuổi thì lấy ai ra mà xúi! Có lẽ mấy người học cùng lớp ESL với Sương mà ra!

Tiếng của Sương oang oang:

-Từ khi lấy anh rồi qua đây, em chưa bao giờ được đi du lịch ở đâu cả, nay về thăm mẹ ba tháng thì có làm sao đâu mà anh không cho!

-Không phải là không cho, nhưng chúng mình có tiền để dành đâu mà đi chơi hả em! Thời buổi này công việc bấp bênh, mình lại vừa mua xe mới, phải trả tiền bảo hiểm và nhiều thứ tiền khác, phải dành mà trả nợ chứ!

-Anh khéo lo... nói cho biết anh mới là người tiêu tốn nhiều, em không có gì hết!

Hùng cảm thấy giận khi nghe vợ nói vậy, anh gằn giọng:

-Anh tiêu gì chứ?

-Anh thì có thèm biết đâu, cà phê này, thuốc lá, rượu bia... bao nhiêu thứ đó sao anh không nhin đi thì để dành thiếu gì tiền!

Ừ nhỉ, quả là Hùng có tiêu tiền vào mấy thứ đó thật, không phải là ít, nhưng vì Hùng là người làm ra tiền, lại quen như vậy từ khi chưa lấy vợ, nên anh không để ý! Tuy nhiên Hùng vẫn phản kháng lại:

-Còn em, em cũng mua son phấn, quần áo, giày dép mà anh có nói gì đâu!

Câu đối đáp cũng có lý, nhưng Sương đời nào chấp nhận khi họ đang lên cơn tức nhau! Sương kể lể:

-Khi cưới em anh hứa ba năm sau có thể xanh thì anh cho em về thăm mẹ, nhưng lúc đó em lại có con nên không được đi, bây giờ em đã có thể xanh năm năm rồi, con mình cũng bốn tuổi, bộ anh định nhốt em trong nhà để con hay sao!

-Cái đó là em nói, từ từ rồi đi Việt Nam cũng được, đâu cần phải lúc này!

-Nhưng em muốn đi lúc này, anh không chịu thì em lấy Visa của em mua vé máy bay!

-Vé mua vào mùa này vô cùng mắc mớ, nơi đâu tình trạng phục vụ cũng không tốt vì quá đông người, nhất là bên Việt Nam! Em cà Visa thì anh cũng trả tiền, chứ ai vô đây mà nói!

-Kệ anh, em nhớ mẹ lắm rồi, phải về thôi!

-Chứ không phải nhớ thằng kếp của cô à!

Hùng bực bội phun ra câu nói ghen tương. Sương quắc mắt lên:

-Em đã nói Phu chỉ là bạn thôi, sao anh cứ nghi ngờ phát ngôn bậy bạ!

Thấy mình hơi lỗ khi thốt ra câu đó, anh biết Phu là người tình cũ của Sương, dù Sương nói hai người đã chia tay nhau, nhưng cũng không nên gán ghép những gì mà mình không biết rõ! Hùng dẫu dụ:

-Em đi rồi bé Bông ai lo?

-Nó đi với em.

-Lại tốn thêm một vé máy bay! Nhưng anh không muốn con về Việt Nam đâu, bên đó khi hậu ô nhiễm, nóng bức, rồi muỗi mòng, nguy hiểm lắm! Nếu em muốn đi, thì nhờ bà nội coi giùm cũng được.

-Không, em muốn con đi với em, vì ông bà ngoại cũng muốn gặp cháu.

Cuộc tranh luận chấm dứt vì Hùng không muốn đôi co nữa! Càng nói càng thêm bực mình! Anh bỏ ra ngoài ban công hút thuốc!

Sương đi học lớp ESL cho đến nay đã mấy năm mà tiếng Anh vẫn còn ập úng! Không ra đâu vào đâu! Ở nhà cô ta hay lên mặt bắt nạt chồng con, tiếng nói ồn ào, nhưng ra đường cứ thấy Mỹ hỏi đến là sợ xanh mặt! Cô vẫn hay càu nhàu:

-Em ghét học tiếng Mỹ, tại sao mình phải nói tiếng của tụi nó!

-Thì ở Mỹ phải học cho biết mà nói chứ sao. Bộ em tính chịu dốt cả đời à!

Câu nói của Hùng hơi có vẻ mỉa mai, làm cho Sương ghét thậm tệ! Nhưng Sương không thể trả lời được vì tự ái. Mấy bà bạn học cùng lớp nhiều người đã nói chuyện với người bán xứ ngon lành. Như bà Cư cù lần mà Sương từng coi khinh là dân "nhà quê", nay hai vợ chồng cũng tự biết xin việc, đi làm quét dọn trong một cơ sở Mỹ về đêm, công việc nhàn hạ và sạch sẽ, lương lại rủng rỉnh thoải mái.

Biết thì càng ghét thêm. Sương luôn nhắc nhở chồng để phòng thân:

-Anh lấy em thì phải nuôi và cung phụng cho em... Ngày xưa anh nói ngon lắm mà! Bên Việt Nam vợ đâu có cần đi làm!

Hùng không thèm đối đáp, bởi Hùng cũng muốn có người bầu bạn, lo cơm nước nhà cửa và coi con. Sương đi làm thì cũng chẳng được bao nhiêu tiền, mà không ai lo con cái, và cô ta sẽ lên mặt chảnh chọe nhiều hơn! Cũng may là Sương ít biết tiếng Mỹ!

Hùng nhớ lại khi quyết định cưới cô vợ bên Việt Nam, biết bao nhiêu bạn bè đã can gián, họ kể cho Hùng nghe nhiều chuyện về các bà các cô bên đó, họ lấy chồng Việt Kiều chỉ để le lói với hàng xóm, bà con, và mục đích chính là qua Mỹ moi tiền người phôi ngẫu cho mau giàu. Với lại

đa số còn có bồ rồi, nhưng họ cứ đi rồi móc nối, tính sau!

Khi ở ba năm có tấm thẻ xanh, lúc đó bộ mặt thật mới bắt đầu để lộ ra, những giọng nói dịu dàng êm ái, dụ khi ban đầu tan biến hết, mà chỉ còn là cục cằn, bặm trợn và láu cá! Trong lòng của họ đã thủ sẵn tiền bạc giấy tờ, nếu "nạn nhân" đòi co thì đứt dây luôn. Chuyện này vô số các "đàn ông" mắc phải. Bạn của Hùng cũng không ít.

Mới đây trên diễn đàn còn có chuyện một cặp vợ chồng nghệ sĩ hài, ông chồng cũng lấy vợ mới qua từ Việt Nam, kết cuộc là vợ ngoại tình, bị cô bày mưu thâm tóm hết tiền bạc từ trong những ngày chung sống, ông ra đi với hai bàn tay trắng, kể cả đứa con chung của hai người cũng bị cô vợ cấm, không cho gặp! Dù biết là nghệ sĩ thay vợ đổi chồng như thay áo, nhưng nghe chuyện cũng cảm thấy áy náy trong lòng! Thương cho anh chàng nghệ sĩ Việt Kiều rất hiền khi xuất hiện trên sân khấu diễn hài bên cạnh người vợ đẹp quá lạnh!

Bạn của Sương thì Hùng biết hai người, Thủy và Diệu. Diệu nhìn dáng trầm lắng, ít nói, chỉ cười nếu có ai hỏi đến, còn Thủy trái lại, năng nổ, lúc nào cũng ăn to nói lớn! Sương rất thích Thủy vì tính nết họ giống nhau, tất cả mọi thứ trên đời đều xía vô. Cho dù họ không rành về một vấn đề nào đó vẫn thường có ý kiến, sai cũng nói vì thích nói.

Một hôm Hùng điện thoại cho Diệu vì trong sở trực trực về điện, hăng cho về từ trưa. Mục đích là thăm hỏi về chuyện vợ muốn đi Việt Nam. Số điện thoại của Diệu sở dĩ Hùng có vì Sương viết danh sách các bạn của mình trên một cái bìa cứng, vứt ở ngoài phòng khách.

-Chào Diệu, tôi là Hùng, chồng của Sương, Diệu còn nhớ tôi không?

-Dạ...

Tiếng của Diệu rụt rè. Hùng mở lời:

-Bây giờ Diệu có bận không? Tôi mời Diệu ra quán Cà Phê Starbrucks uống nước.

-Có chuyện gì không anh Hùng?

-Thì muốn hỏi Diệu vài việc...

Hùng bắt ngờ khi nghe Diệu trả lời:

-Em biết thế nào anh cũng gọi... trước ba giờ thì được, vì sau đó em phải đi làm.

-Vậy Diệu cho tôi gặp chút nhé.

-Dạ, Starbucks nào?

-Chỗ khu shopping Target đó. 12 rưỡi nhé.

-Vâng, gặp anh 12 rưỡi.

Ra xe, Hùng nhớ lại lời của Diệu: "Em biết thế nào anh cũng gọi"... Có chuyện gì mà sao Diệu lại nói thế? Hùng nôn nóng đến tiệm cà phê sớm

để giành một bàn. Lúc này đang buổi trưa nên khách vào đông, kiếm bàn trống rất khó.

-Chào anh.

Ngừng đầu lên, Hùng đã thấy Diệu đã đứng đó. Mời Diệu ngồi giữ chỗ, Hùng vội sắp hàng mua hai ly cà phê nóng, thêm hai chiếc bánh "Crossand" lớn bốc mùi thơm bánh nướng ngào ngạt. Đợi cho Diệu nhắm nháp vài hộp cà phê, Hùng lên tiếng:

-Diệu vẫn đi chơi với Sương hả?

-Dạ không, trong lớp Sương thân với những người khác, dạo này Sương chỉ chơi với Thủy và mấy bạn đó, còn em thì Sương cũng không thích lắm, với lại em mắc đi làm, không có giờ rảnh nhiều như các bạn!

-Sao vậy? Hồi trước tôi thấy mấy người thân nhau lắm mà!

-Lúc đó em mới vô còn có giờ, nên Sương kéo em chung nhóm, mới đây vì vụ đi Việt Nam, họ rủ nhau về để gặp nhóm bạn cũ quây, em không tham gia, cũng có khuyên vài lời, vậy là Sương chửi em rồi không ưa luôn!

-Diệu khuyên gì mà Sương chửi?

-Em chỉ nói là Sương đã có gia đình, chồng con rồi, còn gặp bạn xưa làm gì cho lộn xộn, mất hạnh phúc của mình, nếu có đi thì cả hai vợ chồng cùng đi, mấy người bên Việt Nam họ mưu đồ lắm!

-Sao Diệu lại nói vậy?

-Thì ở lớp có Internet, em thấy Sương hay "chat" ông Phu, ông cứ than thở xin xỏ thứ này thứ nọ, em biết là hấn ta xạo nên ngăn cản, nói ra thì Sương giận!

-Nhưng Sương đâu có gởi đồ cho ai ở Việt Nam ngoài gia đình cổ! Vì mỗi lần gởi quà về VN là tôi chờ đi mà?

Diệu tiết lộ:

- Có đó anh, muốn gởi cho ai, Sương đưa số phôn nhờ mẹ nhắn giùm đến lấy.

Lời tiết lộ của Diệu làm Hùng cảm thấy bức bối! Ra vậy! Thảo nào mà Sương cứ đòi về cho bằng được. Chắc anh chị đăm đuổi nhau lắm rồi!

-Rồi kỳ này đi Việt Nam ai đi cùng Sương?

-Có Thủy và bà Hàn, bà này coi bói, nghe nói đi để mua bùa chú gì đó mà!

-Có khi nào bà Hàn bỏ bùa cho Sương không?

Diệu cười nhẹ:

-Bỏ làm gì! Bà ta nhắm vô những người yếu tinh thần khác! Em nghĩ bà Hàn không bắt nạt nổi Sương đâu, vì trong lớp nó dữ lắm, trị bà Hàn sợ một phép, với lại nó đâu có tin bùa chú, mà anh có tin không?

-Còn lâu! Bùa chú toàn là thứ gạt người để ăn tiền, nếu đã hay thì tự làm cho mình giàu đi!

-Em cũng nghĩ vậy! Bà Hàn vô lớp học để dụ mấy bà mới qua mua bán bùa ngãi, chứ bà cũng biết tiếng Anh chút đỉnh, em nghĩ đâu cần phải đi học! Ở Mỹ này người thì ranh mãnh quá, còn người thì thật tội nghiệp!

-Vậy là họ về Việt Nam với nhau cho có phe cánh... À, mà Diệu qua đây với ai?

-Em đi du lịch một mình rồi kiếm cách ở lại đây. Nhà em nghèo nên ba má vay nợ cho em đi, mong em làm ra tiền để trả nợ!

-Diệu tính làm cách nào để ở lại?

-Thì cũng phải kiếm một người bạn trai làm hôn thú, đó là cách thông thường nhất.

-Vậy tôi sẽ tìm cách giúp Diệu, tôi cũng có vài thằng bạn độc thân làm cùng hãng, nhưng tôi muốn là làm thiệt. Có hôn thú thì cũng phải thương nhau thật tình...

-Dạ, em cũng muốn như vậy, có điều chưa tìm ra. Hôn nhân đâu thể là trò đùa!

-Vậy hôm nào tôi hẹn cho Diệu và mấy người đó gặp nhau, nếu chấm ai mà người ta cũng ưng cô, thì cứ tiến tới tìm hiểu.

-Anh tốt quá, em cảm ơn anh nhiều...

Cách ăn nói và ánh mắt của Diệu làm cho Hùng mến cô gái này. Diệu xinh xắn, dịu dàng và đoan trang, khác hẳn cung cách của Sương và Thủy! Bà vợ của Hùng bề ngoài coi cũng đẹp gái, nhưng cư xử quá ích kỷ và đầy tính toán. Thì ra bây giờ là đến thời điểm để Sương lộ ra bộ mặt thật, không cần nể nang gì Hùng nữa!

Hai mẹ con về Việt Nam được hai tháng thì có chuyện xảy ra. Đầu tiên là Hùng nghe một cú phôn từ Sương, cô khóc lóc:

- Anh ơi, bé Bông bị bắt cóc rồi!

Hùng giật mình, sững sờ:

-Cái gì, con bị bắt cóc? Ai bắt? Lâu chưa?

-Mới hồi sáng, em cũng không biết ai làm chuyện đó!

-Đã báo với Công An chưa?

-Chưa... em sợ báo thì họ giết con mình!

-Rồi tụi bắt cóc có liên lạc gì với em chưa?

-Có, họ đòi hai trăm triệu, hai tuần nữa phải giao tiền không thì họ giết con mình!

-Mau dữ, vậy là họ đã có chủ đích, họ biết em Việt Kiều nên làm tiền! hai trăm triệu là bao nhiêu tiền Mỹ?

-Mười ngàn đô.

Tự dưng Hùng buột miệng:

-Em có nghi ai không? Trong đám bạn của em đó?

-Làm gì có, tụi bạn em không biết vụ này!

-Hay là hàng xóm, có đứa nào ghét em không?

-Tụi hàng xóm em đâu thèm chơi mà ghét!

-Em có nghi ai không?

Tự dưng Sương nổi cáu, quát lên:

-Anh không lo cho con mà cứ tra hỏi em giống như tội phạm vậy! Bây giờ anh phải đưa tiền để em có mà chuộc con... hỏi, hỏi hoài!

-Anh đâu có tiền ngay, phải mượn tụi bạn!

-Anh thật là đàn ông không ra gì, mười ngàn bạc cũng không có, vậy mà cũng mắc Việt Kiều kỹ sư, đúng là đồ dốt! Thôi, liệu mà kiếm tiền đi, vài ngày nữa em sẽ gọi lại!

Phôn cúp. Hùng còn nhiều câu chưa kịp hỏi như con bị mất ở đâu...! Bây giờ là phải lo đi vay tiền, nhưng vay nơi đâu? Chắc chắn không ai khác hơn là cha mẹ ruột!

Có một điều Hùng không nói cho Sương biết là cha mẹ có giữ cho Hùng số tiền hơn một trăm ngàn đô, từ khi Hùng ra trường đi làm có tiền đem về, một nửa biếu cha mẹ và nhờ giữ giùm số còn lại. Mẹ Hùng đã dùng số tiền này để mua vàng lá để dành. Hùng vẫn cười nhạo, cho là mẹ còn quê quá, nghĩ theo cách Việt Nam, nhưng mặc kệ, không nói!

Ngặt nổi là khi cưới Sương, cha mẹ Hùng phản đối không bằng lòng cô con dâu này, chỉ vì lý do ông bà có hứa với vợ chồng bạn là khi hai đứa con của họ lớn lên, sẽ làm sui với nhau!

- Cóc chết ba năm quay đầu về núi!

Từ khi cưới Sương, biết cha mẹ không ưa nên Hùng ít đến thăm ông bà, ngay cả Sương biết điều đó cũng ác cảm với cha mẹ chồng, thường hay chì chiết mỉa mai mỗi khi Hùng nhắc đến song thân! nay vác xác về hỏi tiền thì cũng "nhục" quá! Nhưng biết làm thế nào bây giờ!

Hùng suy nghĩ lo lắng cho con trăm bề. Nếu đừng nghe theo sự đòi hỏi của Sương lúc trước để mua chiếc xe hơi thể thao, thì đâu có đến nỗi thiếu như vậy! Sương biết Hùng có một số tiền mấy chục ngàn để dành, vì biết Hùng sẽ không bao giờ giao cho mình bỏ túi riêng, nên xúi dục lần bức ép Hùng phải đổi xe, tiêu thứ này thứ nọ. Yêu vợ nên Hùng đành chiều theo, "down" xuống hơn hai chục ngàn, rồi tiền bảo hiểm, đủ thứ hết... cũng tốn gần ba chục ngàn! Thật là đại dốt!

Sau đó lại phải chi sáu ngàn cho hai mẹ con về Việt Nam "thăm ông bà ngoại", bây giờ trong túi chỉ còn vài ngàn bạc!

Có tiếng chuông điện thoại reo, Hùng bốc máy:

-Chào anh Hùng, em là Diệu đây, anh mạnh giỏi không?

-À, Diệu hả, tôi mạnh mà không giỏi.

-Là sao anh?

Hùng kể cho Diệu nghe chuyện vừa xảy ra bên Việt Nam. Diệu nghe xong rồi nói:

-Em thấy chuyện anh vừa kể nó sao sao đó!

-Là sao Diệu?

-Em không biết, nhưng để chiều nay em gọi cho Thủy, rồi sẽ gọi cho anh biết ngay. À, tiện đây em cảm ơn anh đã giới thiệu bạn anh cho em. Anh Khoa dễ thương lắm.

-Được, vậy tốt rồi.

-Anh ấy có hẹn gặp em đi chơi lần sau.

-Cổ mà làm tốt, vì Khoa cũng sợ gặp nhân duyên giả vờ! Thôi, có gì nhớ cho tôi biết ngay nhé. Có thể tôi sẽ về Việt Nam coi sự thế thế nào.

-Dạ, tối nay em gọi lại cho anh.

Hùng không ngồi chờ phen Diệu, mà gọi cho Sương, nhưng lần nào cũng không được! Thật là bức mình, nhưng có lẽ bên đó đang ngủ! Hy vọng sáng mai khi nhìn thấy số phen của Hùng trong máy, Sương sẽ gọi lại.

Tám giờ tối phen reng, Hùng vội vàng bắt máy. Thì ra là Diệu. Cô cho tin đã nói chuyện với Thủy và cả bà Hàn bên VN, nhưng hai người đó không biết chuyện con của Sương bị bắt cóc, và họ cũng không gặp Phu hai ngày nay. Ngay cả Sương họ cũng không liên lạc được. Trước đó thì họ vẫn đi chơi với nhau hàng ngày.

- Anh nên về Việt Nam xem sao, em có thể giúp anh việc này, ông anh của em đang mượn người bạn là thám tử tư canh chừng nhà và theo dõi chị Sương, chắc có gì bí ẩn nên bà Hàn và Thủy chẳng biết gì hết!

Hùng càng nôn nóng khi nghe Diệu nói. Chàng lấy phép hai tuần rồi bay về Việt Nam ngay tối hôm sau, và trước khi đi cũng đã đến nhà cha mẹ trình bày câu chuyện, xin mẹ gởi thêm tiền về ngay nếu chàng cần qua hệ thống gởi tiền lẹ.

Những số phen và tên người cần gặp bên Việt Nam, Diệu đã đọc rõ cho Hùng. Dĩ nhiên là Hùng không ở nhà cha mẹ Sương, bởi họ còn quá xa lạ đối với Hùng. Khoa và Diệu đưa Hùng ra phi trường Los Angeles, Diệu nhắn nhủ:

-Anh về bên anh Hai của em sẽ đi đón. Có tin gì thì nhớ liên lạc bằng email cho chúng em biết tin.

-Hy vọng là mọi chuyện như anh nghĩ...

Phải, Hùng đã nghĩ ra một chuyện, và hy vọng chuyện đó đúng, cho dù sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng.

Một tuần sau, Diệu và Khoa nhận được email của Hùng, Diệu lẩm nhẩm đọc.

"Mến chào Diệu & Khoa"

Trong suốt một tuần nay, tôi đã cùng anh Hai và người thám tử làm việc với nhau, cuối cùng mọi chuyện đã đưa ra ánh sáng mà không cần phải có sự tiếp tay của công an.

Bé Bông đang ở với tôi, có vợ chồng anh Hai trông coi giúp. Chúng tôi sẽ về Mỹ trong vài ngày nữa khi có chỗ trên máy bay, vì khí hậu quá nóng và ô nhiễm, không hợp với trẻ con. Bé Bông bị muỗi chích nhiều sưng đỏ cả hai chân, phải đưa đi bác sĩ. Giờ đỡ rồi nhưng chỉ ở trong phòng máy lạnh.

Sở dĩ bé bị muỗi chích nhiều vì mẹ bé đã nhấn tâm giao bé cho người bạn trai để đem về miền quê tránh mặt mấy ngày, mục đích là lấy tiền chuộc của tôi để họ ăn xài với nhau, chứ không hề có chuyện bé Bông bị bắt cóc tống tiền gì hết! Anh ta không lo cho con bé, nên mới bị vậy!

Thôi đừng lo nữa nhé, khi nào về Mỹ tôi sẽ kể chi tiết nhiều hơn.

Mến chúc Khoa và Diệu luôn vui khỏe và mau có tin vui cho bạn bè...

Hùng"

Đọc thư xong hai người đưa mắt nhìn nhau, Diệu không ngờ là Sương lại dàn cảnh chuyện con gái bị bắt cóc để tống tiền cha nó! Thật là oái oăm, chỉ có những người đàn bà hư đốn mới có thể hành động như vậy!

Cũng tội nghiệp cho Hùng và những người quen có tình trạng giống Hùng. Đây không phải là lần đầu Diệu biết chuyện này. Trong lớp học, chính tai nàng nghe rõ ràng một số người đàn bà mới qua tùm lại với nhau để nói xấu, bàn mưu tính kế đối xử không tốt với chồng của họ, chỉ cho nhau đường đi nước bước để hại chồng, cướp giựt tài sản của người phối ngẫu, vì họ biết những người định cư ở Mỹ đa số thật thà, không quen dối trá và mưu mô xảo quyệt!

Diệu quay qua Khoa:

-Anh có sợ đàn bà con gái bên Việt Nam không?

-Không, khi gặp em, thấy em hiền lành và ngoan, khác với họ...

-Cảm ơn anh.

-Mình đi chợ kiểm mua cây đào đi Diệu.

-Anh thích hoa đào hả, vậy mình mua thêm chậu lan, nó cũng đẹp mà nở lâu tàn.

-Ok, thì mình mua cả hai.

Khoa nắm tay Diệu ra xe, đây là lần đầu Khoa nắm tay nàng. Gặp gỡ Diệu bấy lâu nay, quả thật Khoa thấy Diệu hiền lành, đáng tin cậy. Xe chạy, Khoa và Diệu cùng bật hát theo một bài trong radio vừa phát: "Xuân đã về, xuân đã về, kìa muôn ánh xuân về tràn lan muôn nơi"... Họ nhìn nhau cười. Nàng Xuân đang ẩn hiện quanh đây...

● **Diễm Châu (Cát Đơn Sa)**



55 NĂM TƯỞNG NIỆM TẾT MẬU THÂN TANG THƯƠNG CÙNG NỖI ĐAU DÂN TỘC (1968-2023)

Vết thương vẫn còn đầm máu
Dù hơn nửa thế kỷ trôi qua.

Lịch sử hằn sâu – đau thể xóa nhòa
Cơn ác mộng bật run hồn Tổ Quốc.
Lời van xin chìm tan trong biển khóc
Bàn tay nào tìm vói khoảng trời cao?

Mẹ ôm con, nghẹn tiếng thét gào
Lưng quằn quại dưới mồ chôn tập thể.
Con ngơ ngác, máu trào chung mắt lệ
Cuối xẻng nào đập nát tuổi thơ ngây?

Cha bị còng tay – khi lang sói từng bầy
Đang đập ngã ngàn thân người xuống hố.
Tình đồng loại vùi chôn không nắm mộ
Giữa reo hò: "*Vì Bác-Đảng muôn năm!*".

Thầy giáo, học trò, co quắp ôm năm
Chung đáy vực, tiếng kêu Trời nghẹn thở.
Chẳng hiểu vì sao – khi Tết về hoa nở
Lại tan đời, ngày hưu chiến chưa qua?
Loa tuyên truyền lời xảo quyệt gian ngoa
"Đi tảo mộ" – bắt đào chung hố chết!

Lòng đất thâm u còn in dấu vết
Máu cần khô ghi kiếp nạn oan dân.

Dòng giống Tiên Long, sao Quỷ Đỏ - Hung
Thần

Gây Ác Sứ, giết toàn dân vô tội!?
Núi Ngự Bình, dòng Sông Hương nghẹn lời
Trời oan khiến thêm đỏ máu sao vàng.

55 năm còn vọng tiếng khóc than
Hồn Tổ Quốc lại choàng thêm tang trắng.
Trại tù lao nơi rừng sâu hoang vắng
Tử Cống Trời thêm vùi xác phương Nam.

"Cải tạo" ai? – đầy sát khí tù giam
Chung nòi giống – sao hơn thù truyền kiếp?
Tiếng Dân Oan vọng kinh hoàng khủng
khiếp

Mong làm Người – chẳng được sống yên
thân!

Lời Đấu Tranh vì Lễ Sống Toàn Dân

Sao đầy đọa thân tàn trong ngục tối?
Biển Đất dần vơi, tiêu vong Nguồn Cội
Trời Quê Hương loang máu lệ đêm ngày.
Hãy vùng lên – đòi Quyền Sống hôm nay
Cùng dựng lại Sinh Phong hồn Tổ Quốc.

Dù hy sinh, xin lót đường Dân Tộc
Để không còn tang trắng phủ non sông.
Một bàn tay, hơi thở, góp chung lòng
Hoa Nhân Bản lại chen vàng lúa mới.

Trời VIỆT NAM rồi sáng cao vời vợi
Đến muôn đời chói rạng một phương Đông!

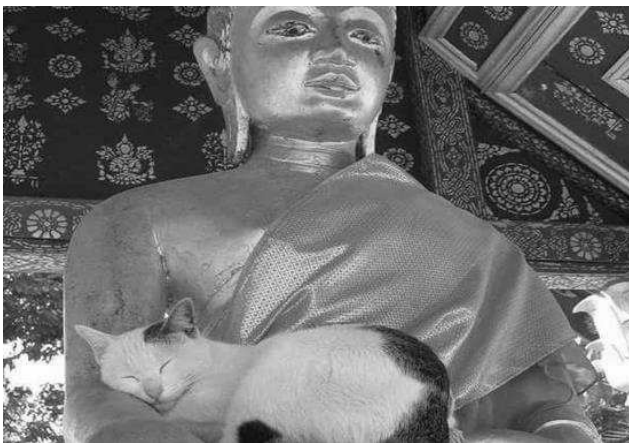
• **Võ Đại Tôn**

MÈO LÀ LOÀI VẬT ĐÁNG THƯƠNG

• Thích Nữ Giới Hương

Mèo là thú cưng, được nhiều gia đình nuôi, xem như bạn đồng hành hay thành viên của gia đình. Ở nhiều đất nước như Hoa Kỳ, chó và mèo rất may mắn vì chúng có cả những Bệnh viện Thú y (the Veterinary Hospital), nghĩa trang cho thú cưng (the Animal Cemetery), cảnh sát bảo vệ thú cưng (the Pet Cop), tiệm bán đồ dùng của thú cưng (the Pet Shop) và nơi làm đẹp cho thú cưng (the Pet Spa) để phục vụ chải lông, cắt móng chân, tắm gội, vệ sinh răng miệng, tân trang nhan sắc cho mèo...

Thực phẩm của thú cưng thì đủ loại và rất sang. Nhiều TV quảng cáo thực phẩm the Cat Food Can rất hấp dẫn. Ví dụ như thịt trong hộp được khui nắp ra và cho vào microway hâm nóng. Sau đó, trút thịt hộp ra đĩa sành trắng tinh, có vài cọng ngò xanh tươi trên mặt đĩa thịt và khói nóng hương thơm tỏa lan... khiến chú mèo đang chơi góc sân, vội bỏ chơi đùa, lần theo hương thơm đến ăn đĩa thịt và rất thích thú enjoy. Thật là mèo có phước được hưởng thực phẩm thuộc hạng sang đẳng cấp.



Chó mèo tuy có cộng nghiệp chung là loài vật, nhưng biệt nghiệp mỗi loài và mỗi con vật có khác biệt. Có mèo hoang đi lang thang đói bệnh, không ai chăm sóc, nhưng có mèo được chủ nhà cưng như trứng, có tòa nhà gỗ riêng, có quần áo ấm và được chăm sóc kỹ lưỡng như một em bé (baby). Dù có phước hưởng hay kém phước hưởng thì mèo vẫn là loài vật đáng thương, thuộc cảnh giới đọa lạc, cảnh giới thấp trong lục đạo (cõi trời, người, a-tu-la, địa ngục, ngạ quỷ và súc sanh).

Trong cuốn Vòng Luân Hồi¹ ghi rằng, súc sanh là một trong những loài chúng sanh trú sống trong vũ trụ bao la này. Có nhiều loại súc sanh như:

A. Loài có xương sống:

1. Bốn chân: Bò, trâu, sư tử, gấu, voi, hươu, nai, bò tót mọc sừng, lừa, lạc đà, khỉ, vượn, ròng rọc, đười ươi, cọp, beo, báo, sói, thỏ, mang (con đò), nhím, chồn, cáo, ngựa, heo, dê, mèo, chó, chuột, tắc kè, thằn lằn, kỳ nhông, thạch sùng, rắn mối, kỳ đà, hoang, rái nước, heo rừng, tê giác, trâu nước, nhái, cóc, ếch, chằng hiu...

2. Hai chân: Gà, vịt, ngỗng, ngan, chim...

3. Không chân: Rắn, trăn, trùng, giun, lăng quăng, giòi, sâu, lã...

B. Loài không xương sống: Cuốn chiếu, bọ chét, rết, nhện, sâu, bọ nẹt, kiến, mối, sùng, bọ cạp, chấy, rận, tằm, giun, nhộng, phù du, mọt, rệp...

C. Loài không xương sống có cánh: Bướm, chuồn chuồn, đom đóm, bù xòe, châu chấu, cào cào, muỗi, bọ ngựa, ong, mối, nắc nẽ, dế, ve sầu, muỗi, ruồi, rầy, thiêu thân, cánh cam, bọ hung, gián, ve sầu, ong, tò vò, ...

D. Loài dưới nước: Cá, sứa, mực, cua, sò, tôm...

Giới Bồ tát dạy chúng ta mỗi khi gặp một loài thú nào cũng nên quy y và chúc nguyện cho chúng. Nếu chúng ta có nuôi mèo thì cũng quy y và kết duyên bồ đề với chúng. Nguyện cho mèo sớm bỏ thân loài vật thành người gặp Tam Bảo² tu hành.

Theo khoa học có rất nhiều loại mèo khác nhau. Chúng ta đọc tên từng loài, quán tưởng từng hình tướng khổ khổ của loài mèo với một tấm lòng tận tâm thương xót chúng, ban rải tình thương đến chúng, kết thẳng duyên Tam Bảo để sau này chúng gặp được nhân duyên tam bảo mà tu tập tỉnh ra, thoát kiếp làm mèo. Một con mèo xinh xắn, chúng ta vuốt ve yêu mến nhưng đâu biết rằng sau chum lông xanh, vàng, đỏ, tía xinh xắn đó chất chứa vô vàn đau đớn, lo âu, khổ khổ chấp chùng mà không nói được. Kiếp làm mèo, kiếp bàng sanh là một ổ phiền não, một ổ khổ đau và một ổ đọa lạc.

¹ Vòng Luân Hồi – Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức. 2018. Trang 47-56.
<http://www.huongsentemple.com/index.php/vn/kinh-sach/tu-sach-bao-anh-lac/1226-vong-luan-hoi>

² Tam Bảo: Phật, Pháp và Tăng.



Một khi đã dọa mang lớp da thú vật thì trăm kiếp ngàn đời khó ngóc đầu ra như rùa mù trăm năm mới nổi lên mặt nước một lần để tìm bông cây nổi. Thật là vô cùng khó. Ý của Đức Phật dạy từ thân loài vật mà được thành người cũng rất khó giống như rùa mù vậy. Muôn loài vạn vật, sống dọa dầy, chết đắng cay. Một con bọ chét chạy trong người, ta không chịu được, thế mà chó mèo gà vịt ngày đêm hàng trăm bộ mặt rúc rĩa mà không nói được và cứ phải chịu đựng trọn đời, không một lúc nào ân xá, bệnh hoạn, đau đớn... cũng không nói được. Cho nên, loài vật sống chịu nhiều đau khổ thương tâm.



Vì sao dọa mang thân thú? Ai tạo những nghiệp bị ố, thấp hèn, mất giá trị, mất nhân phẩm sẽ bị dọa làm thú và ở thân thú này bị coi thường và khinh rẻ.

Những nghiệp nào là hèn hạ và mất nhân phẩm? Đó là tà dâm, loạn luân, phá vỡ luân thường đạo lý loài người, dục vọng không biết kiềm chế, không có lý trí hướng dẫn, hành động tương đương với dục vọng của loài thú. Người nào nghiệp giống với loài thú sẽ đưa người đó đi đến kiếp thú về sau. Hoặc lòng ích kỷ tội độ biến thành hành vi tranh giành, xâu xé đồng loại, không thương xót cũng rất giống với loài thú; dùng thủ đoạn để bức hại kẻ khác, sống cho bản năng ích kỷ, chỉ nghĩ đến mình thì sẽ dọa làm thú là điều khó tránh khỏi.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



Được tin anh

ĐIỀN VĂN AN

Pháp danh Minh Thông

Pháp tự Viên Thành

Sinh ngày 20.05.1939

Đã từ trần vào lúc 2 giờ ngày

26.12.2022

tại Đức Quốc

(nhằm ngày 4.12 năm Nhâm Dần)

Thượng thọ 84 tuổi

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng Chị Diệu Nguyệt Hoàng Thị Nga cùng các cháu. Nguyên cầu Hương linh của Anh Minh Thông Điện Văn An được thành thoi về cõi Tịnh Độ.

Nam Mô A Di Đà Phật

- Gđ. Thiện Lý Tăng Bích Phân
- Gđ. Duyên Ngọc Hàng Ngọc Hoa
- Thông Giác Trần Tú Anh cùng em cháu.
- Ân Đức Hứa Hiền cùng anh em
- Gđ. Quảng Đạo

Vì sao dọa làm mèo? Ông bà ta nói vì phạm nước nhà chùa, nên kiếp này làm mèo sợ nước, không tắm. Thiếu nợ nên làm thân thú để trả nợ; vì tâm thấp hèn nên không được làm người hai chân đứng thẳng; vì chúng tử hung ác, nên làm loài mèo hung hăng xâu xé loài vật khác làm mỗi thức ăn để sinh tồn... tạo thành vô số nghiệp thiện và ác lẫn lộn đưa đẩy chúng sanh trôi lăn trong luân hồi không bao giờ dứt. Cho nên, mèo là một loại vật rất đáng thương, đáng chúc nguyện và cảm hóa để chuyển nghiệp.

Nguyện cho tất cả loài bàng sanh sống không hiểm hận, an vui và giải thoát mãi mãi./.

Nam mô A Di Đà Phật.

Xuân Quý Mão, 2023
Thư phòng Chùa Hương Sen,
Thích Nữ Giới Hương
huongsentemple@gmail.com

CON MÈO CỦA TÔI

• Trần Văn Giang

Lời giới thiệu

Đã gọi là "**Xuân Con Mèo**," thì theo thông lệ và truyền thống là phải có tí "**mùi**" **Mèo** mới trọn phim bộ... Vì vậy, tôi xin viết vài hàng về con "**Mèo Mùa Xuân**" cho hợp lệ "tình trạng quân dịch (?)" và cũng nhân tiện, tôi xin quá giang vào đây thêm một chút đỉnh về "**Con Mèo 2 chân**" của riêng cá nhân tôi cho vui nhà vui cửa đầu năm con **Mèo**.

Cũng xin báo trước là chẳng có chuyện gì mới lạ đâu. Một con "**Mèo Mùa Xuân**" thì cũng y hệt như các "**Con Mèo**" quý vị thường thấy hàng ngày vậy thôi; vì lẽ "**văn hóa Mèo**" không có lệ "ăn tết" chẳng hạn như vay thêm nợ, trang hoàng nhà cửa, mua sắm quà cáp, chưng diện quần áo mới...

(Người viết xin được viết chữ hoa cho các chữ "**Con Mèo**" trong bài viết bên dưới).

• TVG

Việt Nam từ ngàn xưa vốn là nơi tương đối ẩm áp, mưa thuận gió hòa, hợp với căn bản nông nghiệp. Đa số người **Việt** làm việc đồng áng (cày cấy, trồng trọt, nuôi gia súc...) trong đó có nuôi năm con vật chung quanh nhà là: **Trâu** (Sửu), **Ngựa** (Ngọ), **Dê** (Mùi), **Gà** (Dậu), **Heo** (Hợi); và hai con trong nhà là: **Chó** (Tuất) và **Mèo** (Mão / Mẹo). Quý vị có để ý là tất cả bảy (7) con vật vừa liệt kê đều có mặt trong bộ 12 con Giáp của **Việt Nam** ta.

Khác hẳn với Tàu, "**Con Mèo**" là một đặc thù văn hóa **Việt Nam**. Người Tàu dùng "**Con Thỏ**" (*Thỏ*) cho chi thứ Tư của 12 con Giáp chứ họ không dùng "**Con Mèo**". Theo tôi, có lẽ vì nước Tàu ở phía bắc (bên trên nước ta), phong thổ lạnh hơn. Ngoài ra, người Tàu từ thời cổ có đời sống thiên về du mục, nghĩa là họ chuyên cỡi ngựa, săn bắn, và liên tục di chuyển thay đổi chỗ ở, cho nên họ không chú trọng vấn đề định cư, canh tác và nuôi gia súc... Thành thử người Tàu ít nuôi **Mèo**; ít nói về **Mèo**. Chữ "**Mèo**" (*Miêu*) thấy rất ít trong các văn bản cổ (thơ, phú, văn) của Tàu; ngược lại, chữ "**Thỏ**" (*Thỏ*) thì thấy rất nhiều...

Với nền văn hóa nông nghiệp ở **Việt Nam**, danh từ "**Con Mèo**" được dùng tượng hình và tượng thanh rất rộng rãi trong văn chương bác

học, bình dân, ca dao thơ phú và cả trong ngôn ngữ bình thường trao đổi hàng ngày.

Sau đây xin giới thiệu một bài thơ chữ Nôm tiêu biểu về "**Con Mèo**" của **Nguyễn Trãi**:

"Con Mèo / Miêu"

Lọ vắn sinh bởi mãi phương tây
Phụng sự Như Lai trộm phép thầy
Hơn chó được ngồi khi giỡn bế
Tiếc hùm chẳng bảo chước leo cây
Đi nào kẻ cấm buông the kín
Ăn đợi ai làm bàn soạn đầy
Khó mấy sang chẳng nở phụ (*)
Nhân chưng giận chuột phải nuôi mày.
(**"Nguyễn Trãi Quốc Âm Thi Tập"** - bài số 251)

Ghi chú:

(*) Bài thơ "*Miêu*" (**Con Mèo**) của **Nguyễn Trãi** trong "**Nguyễn Trãi Quốc Âm Thi Tập**" là một bài thơ "Thất ngôn bát cú" (mỗi câu 7 chữ và toàn bài gồm tổng cộng 8 câu); nhưng mà qua nhiều văn bản ghi lại "*Thi tập*" này (mà tôi đã tham khảo) tất cả đều ghi thiếu sót mất một (01) chữ ở câu thứ 7 (chỉ còn lại 6 chữ?) Thật là lạ! Tôi không hiểu tại sao? Và dù tìm hoài cũng không ra! Đành có sao xài vậy!

*

"**Con Mèo**" (bây giờ hãy nói về loại **mèo 4 chân trước**) là một con vật từ tốn, thông thả, hiền lành, được sử dụng trong nhiều hoàn cảnh hàm ẩn nhiều ý xấu. Những cá tính riêng của **Mèo** được dùng để ví von, ám chỉ, trêu chọc, khiêu khích, đôi khi để sỉ nhục con người qua các tương phản dựa theo những con vật quen thuộc khác như "**Chuột**", "**Chó**", "**Cọp**..."

Chẳng hạn:

1. Trong liên hệ tình cảm Nam Nữ

Tuy chúng ta đã biết đại khái **Mèo** là một động vật có vú, đẻ con và nuôi con cho bú... Nhưng tôi thấy hình như chưa có ai (?) "*ngiên cứu*" để hiểu cho rõ ràng xem **Mèo** được "*giao hợp*" ("*cụm từ*" này là chữ viết tắt của 4 chữ "*giao lưu hợp tác*" chứ không có ý gì khác!) với **Mèo cái** ra thế nào trên nóc nhà mỗi buổi tối (chỉ nghe những tiếng kêu thất thanh, ai oán, khá rùng rợn!!!). Ấy! Thế mà con người đã vội vàng đem **con Mèo** ra để ví von, gán ép các chuyện yêu đương, bồ bịch lăng nhăng thiếu đứng đắn! Chẳng hạn:

- "**Mèo chuột**": Ám chỉ chuyện trai gái lén lút.

- **"Mèo mỗ":** Chuyện yêu đương lãng nhãng.
- **"Mèo mà gà đông":** Chuyện trai gái lãng lòn, hạ cấp.
- **"Mèo lành chẳng ở mà":** Đàn bà hư đồn không lo liệu chuyện gia đình.
- **"Mèo không ăn vụng thì đi đêm làm gì?":** Ám chỉ, ngờ vực chuyện "đi ngang về tắt" của người không chính chuyên, đàng hoàng.

2. Cách làm việc

Suốt cuộc đời, **Mèo** chỉ đơn giản làm có mấy công việc: Ăn, ngủ, bắt chuột... Con người vừa phức tạp vừa "chấp" đã vẽ ra nhiều cách làm việc nghe rất "nản"; Đồng thời lại vu vạ cho là "làm" giống y hệt như cách làm việc của Mèo mới chết chứ (!).

Chẳng hạn:

- **"Làm như mèo mửa":** Làm qua loa, đại khái không đi đến đâu cả! Chắc chắn phải đem làm lại từ đầu mới xong!
- **"Mèo cào không xẻ vách vôi":** Khuyên trước khi làm việc gì thì phải lượng sức mình; nếu không thì dù cố gắng lắm cũng vô ích.
- **"Mèo vật đụn rơm":** Kẻ tài trí thô thiển mà muốn làm chuyện đại sự ngoài khả năng của mình.
- **"Như Mèo dẫu 'kít'":** Một cách làm việc thiếu lương thiện.

2. Cá tính

Mèo có nhiều cá tính rất gần gũi với con người; và con người đã dùng những cá tính đặc trưng của **"Mèo"** để dè bủ đầy ác ý, đồ kị, ghen tỵ với những người khác sống ở chung quanh mình như:

- **"Giấu như mèo dẫu 'kít'":** Chê những người giấu giếm một cái gì đó (nghề, tài, nguồn lợi v.v..) quá kỹ.
- **"Lấp lổ lổ như mèo dẫu 'kít'":** Dáng dấp lổ lổ thiếu vẻ lương thiện.
- **"Mèo khen mèo dài đuôi":** Tự sướng, tự đề cao, tự khen ngợi, tự công kênh mình lên.
- **"Ăn như mèo":** Ăn từ tốn, chậm rãi. Phụ nữ ăn như Mèo thì được khen là có nết; nhưng đàn ông ăn như Mèo thì bị xem như có tật xấu.
- **"Lèo nhèo như mèo vật đống rơm":** Nói dai, nói dài (để xin xỏ, nài nỉ điều gì!)
- **"Mèo ngồi xổm bếp":** Tính lười biếng; thiếu bươn chải.

- **"Im im như mèo ăn vụng":** Che giấu lỗi lầm bằng cách im lặng; hoặc thấy điều gì có lợi thì cố giữ kín chỉ mình biết để mong hưởng một mình.

4. Hoàn cảnh

Mèo mà cũng có hoàn cảnh nữa hả giờ??? Không phải vậy đâu! Đây là hoàn cảnh của chính con người; nhưng con người lại "vờ vẩn" đem **Mèo** ra làm vật "ví von" so sánh để khóa lấp cái tâm địa không được lương thiện của mình? Ai mà biết được?!

- **"Mèo mù vớ cá rán":** Vận may đến với kẻ nghèo hèn đang túng quẩn, ngặt nghèo.
- **"Mỡ để miệng mèo":** Đặt trước mặt người thứ gì mà họ đang mong muốn thêm khát.
- **"Mèo già hóa cáo":** Ngụ ý người già (sống lâu) tích tụ được nhiều kinh nghiệm tốt. Cũng có nghĩa là lúc mới bắt đầu làm việc thì rụt rè nhút nhát; nhưng ở lâu thì tinh ma như quỷ.
- **"Như mèo thấy mỡ":** Nhìn thấy một món lợi trước mắt và thêm muốn chiếm đoạt cho được.
- **"Run như mèo ướt":** Bị quá lạnh; hoặc quá sợ hãi.
- **"Tiu ngủ như mèo cắt tai":** Vì thất bại nên buồn rầu; Vì thất vọng nên nản.
- **"Kêu như mèo con mất mẹ":** Than vãn, kêu van hơi quá đáng.
- **"Mèo uống nước bể không bao giờ cạn":** Khuyên người nếu biết sống tận tụy thì không bao giờ thiếu thốn.
- **"Chẳng biết mèo nào cắn mỉu nào":** Mỗi người đều có sở trường riêng của mình; chưa chắc ai đã hơn ai à nha?

5. Mèo – Chó

Mèo có bao giờ ưa gì **Chó** (và ngược lại)? Tương tự như vợ lớn và vợ bé có bao giờ quý mến, thân thiện với nhau?! Trong cuộc sống, có nhiều trạng huống, con người phải dùng cả 2 con vật "thù nghịch" này trong cùng chung một vấn đề để trình bày cho trọn vẹn ý nghĩa của một sự kiện.

- **"Như chó với mèo":** Dường như không thể hòa thuận với nhau được.
- **"Chó treo mèo đậy":** Phải phòng ngừa những chuyện đáng tiếc sẽ xảy ra (trộm cắp chẳng hạn).
- **"Chửi chó mắng mèo":** Chửi bâng quơ, chửi đồng.

- **"Buộc cổ mèo, treo cổ chó":** Nói kẻ có tính bần tiện, bủn xỉn.

- **"Mèo đến nhà thì khó, chó đến nhà thì sang":** Một quan niệm mê tín ngày xưa.

- **"Không có chó bắt mèo ăn 'kít'":** Phải dùng người làm một việc gì không đúng với khả năng của họ. (... tôi được đọc giả "cảnh báo" là phải tạm ngưng không nên viết thêm cái "món hữu cơ - organic substance" này nữa!? Chỉ vài trang giấy mà đã dùng cỡ 4 - 5 chữ 'organic' rồi; đã tạm đủ xài).

- **"Chó chê mèo lắm lông":** Phê phán người khác mà không thấy lỗi của chính mình.

- **"Chó gio, mèo mù":** Chê những người ngu, dẫn dắt.

- **"Đá mèo, quèo chó":** Bực mình vì chuyện đầu đầu... nhưng lại trút sự bực tức của mình trên những con vật nuôi trong nhà (hay 'thủ hạ' của mình!).

- **"Chó giữ nhà, mèo bắt chuột":** Ai cũng có nghề nghiệp, công việc riêng của mình. Đừng ghen tị nhau; cũng đừng can thiệp vào chuyện của người khác.

- **"Mèo đàn lại gặp chó hoang":** Thứ / hạng người vô lại gặp nhau tương tự như "Người tầm người!"

- **"Nhất chó bốn đeo, nhì mèo tam thể":** Loại chó và Mèo có "thịt" ngon (?) (Đây là ý kiến riêng của dân nhậu thuộc đẳng ve chai! Tôi không biết nhậu; và chưa hề ăn thịt chó và thịt mèo bao giờ!; cho nên không biết gì để bàn thêm vào đây!).

6. Mèo - Chuột

Chuyện **"Mèo Chuột"** thì đã được bàn qua loa trong phần *"tình cảm lãng nhăng"* ở trên rồi. Bây giờ lại thấy hai đối tượng *"đố kỵ"* này cùng *"nằm chung giường"* (*"đồng sàng"* - hay cùng trong một câu nói) mới ly kỳ.

- **"Mèo già khóc chuột":** Chỉ hạng người hay nói những chuyện đầu đầu, hoang tưởng, không ăn nhập vào vấn đề.

- **"Mèo khóc thương chuột chết":** (*"Miêu khóc lão thử giả tử bi"*) Ám chỉ người đạo đức giả.

- **"Lôi thôi như mèo số (xây) chuột":** Chỉ sự thần thờ, ngơ ngác của người đang tiếc rẻ, nuối tiếc vì trót làm lỡ một dịp may nào đó.

- **"Rình (vờn) như mèo rình (vờn) chuột":** Sự kiên nhẫn, chờ đợi cho đến khi xong việc mới thôi.

- **"Chuột gặm chân mèo":** Làm một việc liều lĩnh, nguy hiểm.

- **"Chồng mèo vợ chuột":** Tình trạng gia đình, hôn nhân đang đứng bên bờ đá (loại "Ông ăn chả, bà ăn nem").

- **"Chuột cắn dây buộc mèo":** Làm ơn cho kẻ có thể quay lại hại mình.

- **"Mèo già lại thua gan chuột nhắt":** Người lớn tuổi trưởng thành mà lại nhát gan hơn trẻ con.

- **"Mèo nhỏ bắt chuột con":** Liệu sức mình mà gánh vác, cáng đáng công việc. Tài hèn sức mọn mà đảm trách việc lớn thì chỉ chuốc lấy hại vào thân.

- **"Mèo con bắt chuột cống":** Người tuổi trẻ tài cao; làm được việc mà người lớn làm không được.

- **"Miêu thử đông miên":** (nghĩa đen là "Mèo chuột ngủ chung"); Ám chỉ những kẻ bất lương a tòng với nhau làm chuyện xấu xa.

7. Mèo - Cọp

Mèo có hình dạng giống **Cọp**; chỉ có kích thước và môi trường sinh sống là khác nhau. Người Tàu có đôi khi còn gọi **Mèo** là **"Cọp nhỏ"** (*"Tiểu hổ"*) **Mèo** và **Cọp** được dùng để so sánh 2 sự kiện hoàn toàn tương phản nhau: *Lớn-Nhỏ; Mạnh-Yếu; Nhanh-Chậm...*

- **"Hùm mất hươu tiếc hơn mèo mất thịt":** Càng ở quyền lợi địa vị cao thì càng đau khổ hơn người ở địa vị thấp hơn.

- **"Nam thực như hổ nữ thực như miu":** Nam ăn như cọp; Nữ ăn như Mèo. [Phản: **"Nam thực như hổ Nữ thực như heo!"**]

Chẳng riêng chuyện **"Mèo - Chuột;"** mà chuyện **"Mèo - Cọp"** cũng được dùng để chỉ vấn đề tình cảm nam nữ, hôn nhân, gia đình không được tốt đẹp; như ý muốn. Đây cũng là sự tương phản trên hai khía cạnh:

a- Pháp lý (?)

Mèo để chỉ tình nhân, *"bồ nhí..."* mặn mà không nhẽo, *"thăm lén vụng trộm."* Trong khi **"Cọp cái"** (còn gọi là *"Sư tử Hà Đông"*) chỉ bà vợ già dữ dằn nhưng *"công khai và hợp pháp!"* ở nhà (cũng như ở chợ!).

b- Cách ứng xử

Không phải tự dưng vô cớ mà người ta gọi *"bồ bịch,"* tình nhân là **"Mèo."** Có nhiều lời giải thích tại sao đàn ông thích **"Mèo"** (tình nhân, bồ nhí) hơn **"Cọp"** (vợ chính thức). Sau đây tôi xin

liệt kê một số "trải nghiệm" của các đấng mày râu có máu mao hiểm, can trường, và gan dạ:

- **Mèo** không quát tháo ầm ĩ hay gầm gừ như vợ.

- **Mèo** bao giờ cũng chải chuốt chưng diện; trong khi vợ thì đầu bù tóc rối.

- Vuốt ve "**Mèo**" có cảm giác mềm mại, thích thú; trong khi "bố bảo" cũng không dám vuốt ve "**Cọp**".

- **Mèo** ăn uống nhỏ nhẹ từ tốn; trong khi Cọp chẳng cần giữ ý tứ chi cho mặt! Tốn thời giờ!

- **Mèo** biết cách tỏ ra "*vâng lời* (!)" làm cho đàn ông tưởng bỏ là "*sở hữu chủ*." Trong khi Cọp luôn luôn tỏ ra mình là chủ (Chúa sơn lâm - Chủ gia đình!).

- **Mèo** có đủ điều kiện dự "*Thi Hoa Hậu*," trong khi Cọp thì còn khuya! (Mission Impossible!).

- Nếu không may bị **Mèo** cào thì đôi khi phe ta còn thấy thích thú; chứ một khi mà **Cọp** chỉ nhe nanh đưa móng ra "dứ" nhẹ nhẹ thì phe ta phải tìm cách "*chém vể*" cho mau; Lỡ chậm chân mà "*chém*" không kịp thì chỉ có từ chết đến bị thương (Đề nghị phe ta nhớ mua "bảo hiểm nhân thọ" trước khi định có "**Mèo**" – để "**Cọp cái**" còn có đủ tiền tái giá nhé!).

- Tiếng Việt thật phong phú. "**O Mèo**" lại còn có nghĩa là "*tán gái*" mới châm!

Tôi xin tạm ngừng câu chuyện "**Con Mèo**" loại "*khoa học giả tưởng*" của tôi ở đây bởi vì "**Con Cọp**" thật (*real deal/non-fiction*) của tôi dường như vừa mới xem xong hết mấy bộ "phim bộ;" đang quờn không có việc gì quan trọng để làm; có thể quờ quạng sao đó lược được bài này rồi... đọc!!! Lúc đó bảo đảm "*chăm phần chăm*" tôi sẽ thành con "**Mèo (đực) bị... ướt**" thôi!!!

• **Trần Văn Giang**
(Xuân Con Mèo)

Tham khảo:

- "*Tục ngữ phong dao*" của Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc, 1928.

- "*Từ điển thành ngữ ca dao*" Viện Ngôn ngữ học, 1994.

- "*Thành ngữ điển tích*" (trong *Việt Nam tự điển*) do Lê Văn Đức soạn (Nxb Khai Trí – Saigon 1970)

- "*Thành ngữ tiếng Việt*" của Nguyễn Lực và Lương Văn Đang (Nxb Khoa học xã hội 1976)

- "*Văn Chương Truyền Khẩu*" của Giáo sư Lê Văn Đẳng (Hải Biên Seattle, 1994).

- Bài "*Chuyện mèo chuột trong đời sống người dân miền Tây Nam Bộ*" của Trần Minh Thương, 2010.

- (*) Nguyên chữ Nôm cũng chỉ có 6 chữ.



HẸN VẪN CHƯA VỀ

*Anh chưa về Saigon xuân này
Như lời hẹn ước lúc chia tay
Sớm xuân se lạnh vàng hoa nắng
Phố cũ đường xưa thiếu bóng ai*

*Em theo cơn mưa tìm lối quen
Tóc ướt... giọt thưa cafe đen
Saigon nhạt nắng trưa hè muộn
Góc quán lặng nhìn đời bon chen*

*Saigon em! Tìm đâu thu đông
Hai mùa mưa nắng gọi long đong
Em giữa đời thường son phấn điểm
Gởi trọn cho nhau một tắc lòng*

*Saigon có còn mưa chớm xuân
Áo bay hè phố gió băng khuâng
Hàng dầu hoa mỏng bay quán quýt
Như mắt môi trao đã hẹn thăm*

*Giăng mắc đêm màu phủ bóng đêm
Cây buồn lá thở nhọc nhằn thêm
Tìm đâu một thoáng hồn năm cũ
Một cung đường vắng chiều công viên*

*Tiếng động quay cuồng theo bước mê
Bụi nắng thành đô lạc nẻo về
Kênh đen dòng chảy cam phận bạc
Nghênh ngang cao ốc phụ tình quê*

*Saigon qua bao mùa mưa nắng
Phiêu lãng anh còn giữa gió sương
Chiều nay hoa tuyết bay nhiều quá
Theo bước xuân về mộng hoài hương*

*Xuân này thôi nhé chắc là không
Đâu phải quan san xa ngàn trùng
Saigon nuôi dưỡng tình anh đó
Chưa về nên nỗi nhớ khôn cùng.*

• **Nguyễn Song Anh**

BỮA TIỆC TẤT NIÊN

• Song Thư TTH

Mới đó đại dịch Covid-19 đã ba năm trôi qua. Cũng vào dịp gần Tết 2020, CORONA - mệnh danh Covid-19 bùng nổ, đã thực sự chứng tỏ cho thế giới biết "oai lực của Tử thần" và những bữa tiệc Tất niên đành rơi vào quên lãng, khi mà mọi người bị cấm tụ tập. Nó cho tôi nhớ lại thời kỳ sau 75, đâu còn ai đủ điều kiện tổ chức những tiệc tùng này nọ dù là dịp Tết nhất đi chăng nữa; hoặc dù có khả năng, cũng e dè trước con mắt cú vọ của nhà nước Cách Mạng luôn rình rập và nhất là không ai lòng dạ nào vui vẻ đón mừng giữa lúc cả nước đang lâm than!

Thế nhưng vẫn có một bữa tiệc Tất niên hoành tráng, lại do một người của chế độ cũ nấu nướng. Thực sự thế nào...?

Sau 75, mọi sự đều đảo lộn và hầu như bế tắc. Ngành nghề của ông Chánh là sản xuất bánh mì mà nguyên liệu chính gồm bột mì và bột nổi. Ngặt thay những vật liệu đó trước đây được nhập từ Mỹ, mà nay "đánh cho Mỹ cút!" thì cái gì của Mỹ cũng bị cấm vận. Chưa kể từ cuộc chiến khốc liệt thợ thuyền đã di tản về đâu, sống chết thế nào? Mọi việc thật nan giải. Để cứu vãn, ông Chánh phải đứng ra đảm đương mọi công việc để chèo chống con thuyền đang chao đảo trước bão tố 75. Công việc mà nhiều năm trước, ông đã giao toàn bộ cho vợ ông quán xuyến khi việc làm ăn buôn bán trôi chảy ổn định. Còn ông lui về vui thú điền viên.

Đó là ước mơ của ông Chánh từ hồi còn trai tráng ở quê nhà Nam Định, miền Bắc. Từ hồi ngồi trong lớp cùng các bạn trong gian nhà tranh học chữ Nho với Thầy. Một sự tình cờ khi Thầy chấm lá số tử vi của ông thấy cung Điền Trạch có sao Cự Môn chiếu, rồi xem qua cung Mệnh Hạn, cung Phúc Đức rất tốt. Qua đó Thầy thấy người học trò này bản mệnh là người nhân hậu; phúc đức sẽ phù trợ cho sao Cự Môn chiếu sáng trong cung Điền Trạch ắt ngày sau sẽ khá, có đặng nhiều nhà cửa, đất đai. Thầy bèn đem cháu gái gả cho ông Chánh. Khi đó chỉ là cậu học trò nghèo xơ xác.

Từ khi lập thành gia thất, có con. Ông Chánh để vợ con ở quê nhà, một thân ra đi tha phương cầu thực. Với sự quyết chí và nỗ lực phấn đấu, từ từ con đường lập nghiệp của ông cũng mở ra một chân trời xán lạn. Tuy nhiên con đường ấy cũng lắm nhiều khê, ông đã từng nhiều lần vấp

ngã. Những lúc ấy ông nhớ đến lời Thầy, nhớ đến vợ con đang chờ đợi ông trở về sung túc một nhà đoàn viên. Tất cả là động lực giúp ông đứng dậy tiếp tục cuộc hành trình đi tìm đất sống trên con đường thiên lý Bắc-Nam.

Trên con đường thiên lý ấy, ông đã từng đi ngang qua những chặng đường mang dấu ấn lịch sử. Khi thì "Bước tới đèo Ngang bóng xế tà." Nơi xa xưa bà Huyện Thanh Quan đã dừng qua đây-ranh giới giữa Hà Tĩnh và Quảng Bình và bài thơ thất ngôn bát cú, tuyệt tác "Qua đèo Ngang" ra đời.

Rồi xuôi xuống địa phận Quảng Bình, ông Chánh dừng chân nơi bờ sông Nhật Lệ. Con sông mang tính chất lịch sử khi vào năm 1063 vua Lý Nhân Tông đã Nam chinh đánh bại quân Chiêm, bắt sống vua Chiêm Thành là Chế Củ. Năm 1075 sau khi Chế Củ chết, quân Chiêm lại nổi dậy. Vua Lý Nhân Tông cử Lý Thường Kiệt vào dẹp giặc và bình định lại cương giới ba Châu là Bố Chính, Địa Lý và Ma Linh; xuống chiếu mộ dân vào giữ vùng đất mới, lập nghiệp và tổ chức việc cai trị. Đây là cuộc di dân đầu tiên vào Nam vào thời nhà Lý. (1)

Phải chăng những người dân tha hương đó, thương nhớ quê nhà; ngày ngày hay ra bên bờ sông này, trông qua bờ sông bên kia, hướng về đất Bắc mà khóc sùi. Những giọt nước mắt cứ rơi, cứ rơi là tả của bao thân phận "trông về cố xứ ruột đau chín chiều" đã làm nên danh xưng cho dòng sông. Từ đó, sông Đại Uyên được cải đổi là sông Nhật Lệ.

Ngoài ra tên dòng sông Nhật Lệ còn có ý nghĩa khác là "Sự rực rỡ của ánh sáng mặt trời" qua lời bài thơ cổ của Hồ Thiên Du "Nhật chi lệ bất vô chi chúc già."

Chặng đường tiếp theo là cố đô Huế, ông Chánh ngang qua chùa Thiên Mụ, nơi Nguyễn Hoàng- vị Chúa đầu tiên nhà Nguyễn ở Đàng Trong- trên đường vào Nam trấn nhậm. Khi ngang qua đèo Hà Khê nghe người dân kể lại, hằng đêm có người đàn bà già xuất hiện mặc quần xanh, áo lục phán rằng: "Rồi đây sẽ có một vị chân Chúa đi qua đây xây dựng ngôi chùa để giữ an bờ cõi nước Nam". Nguyễn Hoàng nghĩ rằng đây là điềm báo trước, ứng vào ông nên cho dựng ngôi chùa Thiên Mụ tại đây để thờ phụng.

Ông Chánh tiếp tục rong ruổi và cuối cùng, dừng chân tại một tỉnh thuộc miền Trung. Sau một thời gian phấn đấu và cuộc sống tạm ổn định, ông trở về Bắc đem vợ con vào sum họp. Từ đó vợ chồng ông sát cánh bên nhau "đồng vợ

đồng chồng tát biển đông cũng cạn". Đó chỉ là câu của dân gian nói lên ý nghĩa vợ chồng đồng tâm thì mọi việc dễ dàng thành công. Và nhờ Trời Phật thương tấm lòng cần cù, siêng năng lại hay giúp đỡ người cơ nhỡ nghèo khó, nên chuyện làm ăn của vợ chồng ông ngày càng phát đạt.

Để phát triển thêm, ông Chánh cho dựng thành căn nhà lầu khang trang từ căn nhà gác cũ đang ở, tại trung tâm thành phố. Vài năm sau, ông lại tậu được một miếng đất lớn ở khu phố gần nhà, đi bộ chừng hơn 15 phút. Ông cho cất dãy nhà phía trước, phía sau dành cho việc chăn nuôi, trồng trọt. Xung quanh vườn ngoài hàng rào ông còn trồng gần ba chục cây dừa để làm cảnh che chắn cho khu vườn kín đáo. Ngoài ra còn có những loại cây ăn trái khác như ổi, mận, chuối... Nhớ quê đất Bắc, ông còn trồng cây gấc, ruột trái này đỏ au dùng để nấu xôi trong các dịp cúng bái, hoặc trong các đám lễ hội, lễ cưới. Về rau trái ở một góc ông trồng giàn bí đao. Mỗi mùa Tết Trung Thu, ông "bê" về một trái bí đao to cỡ đứa bé một tuổi. Trái bí này ông để thật già, thật lớn trên giàn không hái vội cho "thịt" săn chắc dùng làm mút bí thì không rịn nước. Nó là một trong các nguyên liệu làm nhân bánh dẻo Trung Thu. Vào dịp Tết Trung Thu ông làm hai loại bánh nướng và bánh dẻo, cho vào hộp bốn cái gồm hai loại khác nhau đưa các con biểu thầy cô để cảm tạ công lao dạy dỗ. Ông cũng biếu xén hàng xóm ăn lấy thảo.

Ngoài ra ông còn xây hai cái ao lớn giữa vườn, "trang bị" „Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo" (2). Những lúc làm vườn xong, ông lên thuyền, nằm thư giãn mắt lim dim, tay mang theo cần câu thả xuống ao câu cá. Nước không trong veo nhưng vẫn thấy lờ mờ từng đàn cá bơi lượn. Dây câu máy động, ông Chánh giật mình kéo cần câu. Một con cá bé xíu thật dễ thương. Không đợi con cá "nói": "Ông ơi...!" ông đã vội gỡ móc câu, nhẹ nhàng cầm con cá thả lại xuống ao.

Thời gian đó là những ngày an nhàn, bình dị, vui vẻ của ông Chánh sau nửa đời người đã cật lực phấn đấu mưu sinh.

Nhưng rồi biến cố 30-4-1975 ập đến như cơn lốc xoáy cuốn phăng không những tài sản mà còn là niềm đam mê, lạc thú điền viên của ông. Cộng sản tịch thu nhà cửa, vườn tược của ông tự nhiên, đơn giản, thoải mái như lấy đồ từ trong túi ra. Cuộc sống từ đó lại khó khăn mà ông là cột trụ chính trong gia đình buộc lòng ông Chánh phải làm lại từ đầu, trở về công việc cũ.

Bây giờ vật liệu sản xuất bánh mì khan hiếm, chỉ cầm cự trong thời gian ngắn từ nguyên liệu nhập cảng của Mỹ còn sót lại. Giữa khi đó khẩu phần gạo phân phối cho dân không đủ phải thêm thêm bo bo, khoai hay bột mì Nga Xô. Trước 75 với bột mì họ có thể làm bánh ga-tô, nhưng bây giờ nó trở thành món xa xỉ. Vì vậy họ đem bán cho ông Chánh. Bột mì được giải quyết, nhưng thiếu bột nổi cũng không thể cho ra thành phẩm. Với hộp bột nổi cuối cùng của Mỹ, ông Chánh nghiên cứu chế ủ với bột mì thành những men chua và từ men cái cứ thế lấy ra ủ tiếp tục. Ông phải bỏ nhiều ngày trời để thử phân lượng và làm sao bánh được nổi nhưng không có mùi chua của men. Kết quả thành công. Và từ đó ông sử dụng làm ra những ổ bánh mì thơm ngon, nở đều như xưa. Chính nhờ sự khắc phục đó, công việc vẫn trôi chảy. Vấn đề không có thợ thuyền cũng được giải quyết. Dích thân ông Chánh và người nhà đứng ra làm tất cả.

Một hôm có một cô và vài người đàn ông bước vào tiệm gặp ông Chánh. Cô gái tự giới thiệu họ là những cán bộ làm trên cơ quan kiểm tra thực phẩm và cô là Kỹ sư thực phẩm tốt nghiệp từ Nga Xô trở về nước. Nghe nói bánh mì tiệm ông Chánh làm rất tốt, không như nhiều nơi khác bánh cứ "đì" ra chai cứng nên cô và nhân viên muốn đến để xem xét thực hư thế nào và quá trình sản xuất ra sao. Ông chánh đưa họ đi xem tất cả, từ bánh mì đến những chậu men chua đang ủ, giải thích rõ ràng phải ủ bao lâu và phân lượng thế nào để đạt được thành phẩm tốt.

Sau khi khảo sát cẩn thận, cô Kỹ sư mới nói hiện giờ bột mì của Nga Xô viện trợ vào Việt Nam số lượng rất nhiều và phân phối đến các cơ quan trong tỉnh. Họ không biết làm gì với nó nên cô sẽ thông báo cho họ đến đây hợp đồng với ông Chánh chu cấp bột mì cho ông và ngược lại, ông làm gia công cung cấp bánh mì cho các cơ quan vào mỗi buổi sáng để điểm tâm.

Từ đó công việc làm ăn của ông Chánh phát triển trở lại và có số lượng khách hàng ổn định mỗi ngày. Lúc này thợ thuyền cũng lục tục trở về, ông Chánh chỉ coi về mặt kỹ thuật mà thôi. Ông xoay qua làm thêm mì sợi. Từ các cơ quan cho đến người dân ai cũng đến đưa bột mì để đổi lấy mì sợi. Cửa tiệm ông lúc nào cũng tấp nập rộn ràng.

Trong số các cơ quan đến lấy bánh mì bữa sáng có cơ quan cơ khí là số người đông nhất đến một trăm mấy chục người. Trong cơ quan này, ông Chánh biết được vài người từ bộ đội giải ngũ và vào công tác làm công nhân. Họ quê ở Nam Định, cùng quê với ông. Ông Chánh rất

mừng như gặp người thân nên thỉnh thoảng nấu ăn mời các anh đó lại dùng cơm rồi hàn huyên tâm sự.

Thấm thoát Tết Nguyên Đán gần kề, bên cơ quan cơ khí muốn tổ chức một bữa tiệc Tết niên thật hoành tráng mời các quan chức to trong tỉnh đến dự. Họ biết ông Chánh nấu nướng giỏi qua lời mấy anh bộ đội kể lại nên ngỏ lời nhờ ông nấu giúp. Lúc đầu ông ngần ngại nhưng suy nghĩ đang hợp tác làm ăn với họ, nếu từ chối cũng không tiện nên nhận lời.

Bữa tiệc hôm đó ông Chánh đứng ra nấu chính cho gần hai trăm người, có các anh trong cơ quan cơ khí phụ việc lật vớt với ông. Thực đơn do ông Chánh đưa ra như súp bắp non, gỏi tôm thịt, gà nấu ca ri, heo sữa quay nguyên con...

Đêm đó mọi người ăn uống phủ phê khen ngon đáo để. Nấu nướng xong ông Chánh ra về tắm rửa rồi lên giường ngủ một mạch gần trưa mới thức dậy. Đang ngồi nhâm nhi tách trà trong phòng khách thì người nhà lên lầu nói có hai gã công an muốn gặp ông.

Ngạc nhiên, ông vội đi xuống và hỏi lý do. Hai gã công an chỉ nói nhận lệnh cấp trên mời ông đến Sở Công An có việc, ngoài ra họ không biết gì hết. Ông Chánh đi theo họ đến nơi gặp cấp chỉ huy là Trung tá công an.

Ông ta đi ngay vào vấn đề chính:

- Ông có phải là người nấu nướng cho bữa tiệc Tết niên tối qua ở cơ quan cơ khí không?

Ông Chánh chỉ đáp gọn:

- Vâng.

Ông Trung tá công an nghiêm sắc mặt:

- Vậy ông có biết đêm qua đã xảy ra vấn đề gì không?

- Tôi không biết gì cả. Nấu nướng xong thì tôi về nhà ngay.

Ông Trung tá nhíu mày:

- Đêm qua xảy ra một việc lớn. Sau khi tàn tiệc, đến nửa đêm có gần hai chục người phải chở vào bệnh viện cấp cứu vì bị ói mửa, tiêu chảy liên tục. Bên cơ quan cơ khí báo cho chúng tôi hay để mở việc điều tra vì có nhiều quan chức lớn trong tỉnh cũng có mặt để dự bữa tiệc Tết niên đó. Và người mà chúng tôi nghi ngờ nhất là ông. Vì chính ông là người đứng ra nấu nướng. Hơn nữa...

Nói đến đây ông Trung tá hơi ngưng lại, rồi tiếp tục với giọng nhấn mạnh:

- Trong việc điều tra chúng tôi không thể loại trừ trường hợp, ông có động cơ để gây ra sự ngộ

độc nhằm vào những đối tượng ông muốn hãm hại. Đó chính là các quan chức nhà nước. Vì sao? Vì trong đầu ông luôn nghĩ rằng nhà nước đã tịch thu tài sản của ông gồm đất đai, nhà cửa. Nhân đây, nhân danh nhà nước chúng tôi cũng muốn nói cho ông hiểu. Khi mới tiếp thu miền Nam, cách mạng đã loan báo qua truyền thông rằng sẽ không bao giờ đụng đến tài sản của nhân dân dù là cây kim, sợi chỉ. Tất cả những gì nhân dân sở hữu vẫn là tài sản của nhân dân và do chính nhân dân làm chủ. Nhà nước chỉ giữ để quản lý giùm cho nhân dân mà thôi.

Ông Chánh trong lòng cay cú, mà ngoài mặt làm bộ hỏi:

- Thế nhân dân làm chủ được hưởng quyền gì?

Ông Trung tá công an thản nhiên:

- Quyền lắng nghe, tuân thủ và chấp hành những gì nhà nước ban ra.

Ông ta đằng hắng một tiếng rồi tiếp tục:

- Hiện giờ cũng chưa có chứng cứ rõ ràng. Bên bệnh viện cũng đang tiến hành việc xét nghiệm và sẽ phối hợp làm việc với chúng tôi trong việc xúc tiến điều tra. Bây giờ thì ông có thể về. Khi nào có tin gì mới, chúng tôi sẽ cho ông hay.

Trên đường về ông Chánh vừa đi vừa suy nghĩ. Rõ là "Họa vô đơn chí." Cũng tại mình bày chi cơm nước cho mấy anh bộ đội cùng quê ăn uống nên mới dính dây, dính nợ như vậy. Tuy nhiên nghĩ tới nghĩ lui, cho dù có trở lại trước đó ông cũng sẽ lập y việc cũ. "Tha hương ngộ cố tri". Tuy họ chỉ là những người ông mới quen biết, nhưng tình hoài hương khiến ông cảm thấy gần gũi với họ. Ông không hề hối tiếc vì việc ông làm. Chẳng qua việc gì đến sẽ đến.

Và rồi mấy hôm sau, bên công an cho người nhắn với ông Chánh rằng cuộc điều tra đã kết thúc. Ông Chánh không có liên can gì, chỉ là sự hiểu lầm mà thôi.

Câu chuyện bên trong thế nào? Mỗi khi các anh bộ đội cùng quê với ông Chánh đến kể tường tận mới rõ sự thật. Và chính họ cũng là nạn nhân trong vụ đó. Thì ra, trong số gần hai chục người bị đi cấp cứu không có "ông to" nào mà chỉ là hàng công nhân thấp bé. Họ phần đông là từ bộ đội giải ngũ vào công tác trong cơ quan cơ khí. Gần như cả đời họ ăn uống thiếu thốn kham khổ, nay được bữa tiệc ngon lành nên ăn quá độ lại uống toàn nước lá nên bị sinh bụng chướng hơi gọi là chứng "thương thực." Trong trường hợp nặng sẽ gây ra đau bụng dữ dội, ói mửa và tiêu chảy. Trong khi đám quan chức, cán

bộ thì được uống rượu bia. Những chất này sẽ có tác dụng làm tê liệt cảm giác no ứ nên họ không bị hề hấn gì. Nếu ông Chánh muốn hại thì nhắm vào các ông lớn chứ nhắm chi hàng dưới thấp. Bây giờ mọi việc đã được sáng tỏ. Ông Chánh không thấy vui vì được thoát nạn mà chỉ có một cảm giác ngao ngán, chán chường.

Gần mười năm sau câu chuyện đã lắng đọng, nhưng một sự việc bất ngờ thật may mắn đến với ông chánh. Đó là Công đoàn nhà nước đang chiếm hữu nhà cửa đất đai của ông tự nhiên đổi sang công tác ở tỉnh khác. Họ khóa trái mọi cửa nẻo và tất cả rời đi. Biết được tin đó, ngay nửa đêm gia đình ông Chánh đến phá các khóa và vào nhà. Vườn tược nhà cửa lại trở về với ông. Chỉ còn lại ba căn từ sáu căn nhà bị đám quan chức đem gia đình vào ở từ 75 thì bị mất hẳn. Từ đó ông Chánh giao công việc làm ăn cho gia đình đưa cháu nội. Còn vợ chồng ông cùng con cháu khác về ở hẳn các nhà vừa lấy được để giữ và ông được sống những tháng ngày vui vầy bên con cháu cùng lạc thú điền viên ở cuối đời.

Cuộc đời ông Chánh nhìn qua khía cạnh Phật giáo như áng mây bàng bạc đượm sắc màu Phật pháp - nhân quả, vô thường, nghiệp duyên... Một đời ông dù do sự phấn đấu mà thành công, nhưng cũng nhờ bản thân nhân hậu gieo nhân lành nên gặt được quả tốt. Biến cố lịch sử 75 khiến tài sản ông một sớm một chiều tiêu tan; một khi vô thường chi phối khó thể nào tránh khỏi. Rồi nhờ tích góp phúc đức mà phước duyên đến; xui khiến Công đoàn nhà nước đang chiếm giữ đất đai, nhà cửa của ông Chánh gần 10 năm tính từ biến cố 75, lại đổi đi công tác ở tỉnh khác nên thừa dịp ông lấy lại tài sản ấy.

Ông Chánh thọ 105 tuổi. Qua đời năm 2018, trước gần hai năm xảy ra đại dịch Covid-19. Thời sinh tiền từ khi xảy ra vụ lùm xùm "Bữa tiệc Tất niên" hồi đó cho đến nhiều năm sau. Mỗi khi bên con cháu vào dịp Tết Nguyên Đán, ông Chánh có lúc cao hứng nhắc lại chuyện cũ và kết luận: "*Làm ơn mắc oán! Nhưng, Cây Ngay không sợ Chết Đúng!*".

• **Song Thư**
Cuối năm 2022

Chú thích:

- (1) Nguồn: khoahocphattrien.vn
- (2) Bài thơ Thu Điếu của Tam Nguyên Yên Đỗ Nguyễn Khuyển.

THƠ ĐƯỜNG

HT. THÍCH NHƯ ĐIỂN DỊCH



Nguyên tác:

涼州晚景

古寺淒涼秋靄外，
漁船蕭瑟暮鐘初。
水明山靜白鷗過，
風定雲閒紅樹疏。

Hán Việt: Lạng Châu Vãn Cảnh

"Cổ tự thê lương Thu ái ngoại,
Ngư thuyền tiêu sất mộ chung sơ.
Thủy minh sơn tĩnh bạch âu quá,
Phong định vân nhàn hồng thụ sơ"
(Vua Trần Nhân Tông)

(Chùa xưa sâu ngất, mây Thu nhuốm,
Thuyền cá buồn tênh, chuông chiều rơi.
Núi tạnh nước trong, âu trắng lướt,
Gió lặng mây nhàn, lá đỏ phơ).

Cảnh chiều ở Châu Lạng

Cảnh chùa dấu cũ điều hiu,
Cây xanh phủ bóng, khói chiều mê mông.
Thuyền ai thấp thoáng bên sông,
Tiếng chuông triêu mộ chạnh lòng khách đây.
Nước xanh phủ kín nơi này,
Núi cao chim nhạn từng bầy bay ngang.
Gió chiều như giục mây ngàn,
Cỏ cây đỏ lá càng tan tác buồn.

(Thích Như Điển)

CHẤT THIỀN VÀ TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG QUA THƠ THÁI TÚ HẠP



Nhà Thơ Thái Tú Hạp

• Thích Như Điển

Hơn 250 trang thơ trong quyển "Hạt Bụi Nào Bay Qua" của nhà thơ Thái Tú Hạp tôi đã đọc qua. Sau khi gấp sách lại thấy còn vương vấn nơi hồn mình một tình yêu sâu đậm với quê hương xứ Quảng qua những bài thơ của tác giả. Hơn thế nữa, tôi là một Tăng sĩ nên những bài thơ mang tính chất Thiền, Không, Vô Tướng, Vô Tác v.v... đã làm cho tôi có bốn phận phải viết đôi dòng cảm tưởng về thơ của anh.

Xứ Quảng Nam nghèo lắm, so với hai miền Nam, Bắc Việt Nam; nhưng được một cái, nơi đây nhờ non cao, biển rộng nên đã hun đúc được bao nhiêu con người có tình yêu non nước thật ngút ngàn, trong đó có nhà thơ Thái Tú Hạp. Ngoài nội dung về Thiền và tình yêu quê hương ra, trong chất thơ ấy còn nói đến tình yêu vợ chồng, con cái và đồng loại nữa. Nhưng trong tất cả những bài thơ của tác giả, hai đề tài trên được thể hiện nổi bật hơn. Hay có lẽ vì tôi là Tăng sĩ và là người xuất thân nơi xứ Quảng nên mới có cái nhìn ấy chăng?

Quê hương là gì nhỉ? Đố ai định nghĩa được trọn vẹn hai từ này? Thế mà tác giả đã làm cho tôi băng khuâng không ít khi đọc về bài thơ "Tôi Sẽ Về Thăm Quảng Nam"

*mai tôi về Việt Nam thăm xứ Quảng
đồng Phú Chiêm vàng lúa tháng ba
chuông Phước Kiến khua chiều tĩnh mặc
mẹ tôi sầu bên mái phố sương khuya*

Một kẻ lữ hành lang bạt, vào một đêm thanh cảnh vắng tại xứ người lại vọng về cố quốc, nơi ấy có người mẹ già, ngôi chùa xưa, cánh đồng lúa chín. Chỉ chừng ấy thôi. Tác giả cũng đã làm cho ta có một khái niệm phải nghĩ về:

*đường mai về Bông Miêu thương nhớ
em thơ còn áo lụa Duy Xuyên
quế Tiên Phước nồng cay tình nghĩa
trầu La Qua thắm đượm tơ duyên*

Đây là những địa danh rất nổi tiếng tại Quảng Nam. Tại Bông Miêu có mỏ vàng, là tài sản của quốc gia rất trân quý. Trong khi đó ai về quận Duy Xuyên không đi qua xã Xuyên Châu và đến địa phương Mã Châu thì không thấy được nghề dệt lụa ở đây rất thịnh hành. Rồi tác giả đã dẫn chúng ta ra quận Điện Bàn để đến địa phương La Qua tìm trầu nhân nghĩa, để xây nợ tóc mây.

...
*đầu ngàn thu ánh trăng soi phố Hội
Khổng Miếu còn thanh thoát nét Đường Thi?
Núi Non Nước - Động Huyền Không khói
quyên
miền quê hương có Ngũ Phụng Tề Phi*

Đúng là người của quê hương xứ Quảng, nơi địa linh nhân kiệt của khoa thi Mậu Tuất năm 1898, cách đây gần 100 năm, 5 con Phụng cùng bay từ kinh đô Huế về Quảng Nam cùng một lúc, trong đó có 3 vị đỗ đầu Đệ nhất giáp Tiến Sĩ và 2 vị đỗ Phó Bảng. Vì vậy, ai là người Quảng Nam cũng thường hay tự hào về quê hương của mình. Nơi đó có chùa Phật rất nổi tiếng, như núi Non Nước, gồm Ngũ Hành Sơn với 5 ngọn Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ; với Huyền Không Động nhiệm màu. Nơi Phố Hội cổ kính 400 năm này vẫn còn đến thờ Khổng Miếu để thờ Khổng Tử, là một bậc Vạn Thế Sư Biểu của người Hoa cũng như người Việt. Đi xa hơn chút nữa, Tác giả đã dẫn ta về:

...

*tôi sẽ về thăm Chùa Cầu lưu luyến nhớ
nghe tiếng gà trưa gáy Cẩm Phô
hoa phượng vĩ thuở tình yêu mới chớm
chim trong vườn Viên Giác hót líu lo*

Đúng là tâm sự của anh học trò trường Trần Quý Cáp năm nào, khi rảnh giờ học lại đi qua cồn Cẩm Nam hay Cẩm Phô để dạo mát, dưới những tàng cây phượng đông đưa. Rồi lại ghé thăm chùa Viên Giác, nơi đây có 2 cây đa rất lớn và chim chóc đã tụ hội về đây rất nhiều khi xuân sang, hè đến. Trần Trung Đạo, nhà thơ trẻ của Quảng Nam đã có thời ở chùa này, hiện ở Mỹ, cũng đã quét lá đa cùng tôi tại đây hơn 30 năm về trước, có diễn tả trong một bài thơ "Cây Đa Chùa Viên Giác" rất mặn nồng tình nghĩa quê hương:

*...
bạn bè tôi ngàn phương cách biệt
tiếng chuông chiều khua động nhớ
thương
trong thế gian nỗi sầu nào đau đớn nhất
cũng không bằng sầu mất quê hương*

Đúng là tâm trạng của tác giả mà cũng là tâm trạng của mọi người. Tác giả đã có thời là Sĩ quan Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa, đã có thời là học sinh trường Trần Quý Cáp, đã có thời đi học tập cải tạo và cũng đã có thời vượt biển sang Hồng Kông vào năm 1979 và sau đó được định cư tại Hoa Kỳ, hiện là Chủ bút của báo Saigon Times, sống bên cạnh người vợ tài hoa, có nét bút chữ Hán như rồng bay phượng múa. Sống bên con cái hiền hòa thế mà nỗi sầu quê hương không làm sao phai nhạt nơi tác giả. Rất đúng với tâm trạng của tôi khi xa quê hương xứ Quảng từ năm 1968 và xa đất mẹ từ năm 1972, đến nay cũng đã hơn 25 năm rồi, một phần tư thế kỷ; nhưng lúc nào hình ảnh quê hương cũng hiển hiện mãi nơi lòng mình, nên khi tác giả giới thiệu về hình ảnh của quê hương xứ Quảng là tôi thấy gần gũi ngay.

Nhiều bài thơ trong thi phẩm "Hạt Bụi Nào Bay Qua", tôi thấy chất Thiền đã bàng bạc khắp đó đây. Ví dụ trong bài "Chân Kinh" đã làm cho ta liên tưởng đến tác giả là một Phật tử thuần thành, người đã cố công trau dồi về tánh Không của Bát Nhã và Thiền Học:

*không còn tàng kinh các
về đâu bóng Thiền sư
trăm ngàn pho sách quý
tàn trong lửa phần thư*

*chùa hoang dơ rộng cánh
lầu chuông đầy nhện giăng
cội mai vàng võ lá
mái dột sầu đêm trăng*

Có lẽ Tác giả đã thăm một ngôi chùa nào đó vào thời điểm 76, 77 nên Chùa chiền bị đóng cửa, Sư Cụ, Sư Thầy, Sư chú cũng vắng bóng từ lâu; nhưng nơi ấy vẫn còn bóng trăng Lăng Già, nơi cửa không, còn đọng lại những gì của hiện tại. Qua bóng trăng ấy khiến tác giả băn khoăn:

*ngắm mây biển biệt xứ
ngàn dặm xa Huệ Năng
hành trang kinh vô tự
lòng sao mãi băn khoăn*

*đông tây nào chốn ngộ
người xa cách tâm linh
đời phù hư trá ngụy
tìm đâu thấy chân kinh*

Nghĩa là tác giả vẫn còn đang dò dẫm trong cõi hư vô ấy. Tinh thần Bát Nhã, tinh thần Bất Nhị đã có nơi thơ; nhưng tác giả quyết tìm cho ra chân lý của sự giải thoát qua trực chỉ tâm thiền; nhưng người đời nay thì dối trá quá, làm gì có được một bước đi nhay vọt như thế. Quả thật là khó khăn; nhưng tác giả đoan chắc một điều là sự giải thoát, giác ngộ không thiếu trong hành trình của tánh không ấy.

Qua 2 bài thơ tuy ngắn gọn, nhưng ta cũng có thể biết được tâm tư tình cảm của Thái Tú Hạp đã nhắn gửi với chính mình, với độc giả, với người thơ, hãy luôn trở về với mảnh đất quê hương, trở về nội tâm của mình để khơi dậy niềm hoài cảm, khơi dậy Phật tánh đã chìm sâu nơi đáy lòng của vạn kiếp luân hồi, để dẫn thân hơn nữa, tìm về một quá khứ xa xưa hay một hiện tại năng động và một tương lai đầy ánh sáng huy hoàng.

Hôm nay ghi lại mấy dòng chữ này để thân tặng cho tác giả của những bài thơ, một tấm chân tình của người con dân xứ Quảng và trân trọng ghi tạc tấm thanh tình mà tác giả đã dành cho tôi qua mấy lời tâm sự mộc mạc này.

Viết tại Thư phòng chùa Viên Giác, Đức Quốc,
vào một sáng lập Xuân ngày 22.4.1997.

• Thích Như Điển

Độc thơ TUỆ SỸ

• Lê Tấn Tài



Tuệ Sỹ là một nhà sư với dáng dấp khắc khổ, nhưng không ai ngờ Ông lại là một nhà thơ lớn, gợi nguồn cảm hứng cho những tâm hồn thích thiền và thơ. Tuệ Sỹ giống như Tuệ Trung Thượng Sĩ thời Trần vừa là thiền sư vừa là thi nhân. Thơ Ông giản dị, phóng khoáng nhưng thâm sâu và thiền vị.



Ông viết:

"... Muốn cho lời thơ tuyệt diệu thì phải là không gò ép vừa không vừa tĩnh. Tĩnh cho nên thấu tóm hết mọi vọng động; không cho nên bao hàm vạn cảnh. Ngắm nhìn sự đời bốn bề giữa đời mà như thấy mình nằm trên chóp đỉnh non cao. Đủ hết mặn nồng, chua chát trong đó có cái hương vị tuyệt vời.

... Đạt tới cõi thượng thừa của thơ, như người học thiền chứng chỗ không tịch của Đạo; cái đó vừa khó, vừa dễ. Học Thiền ba mươi năm đầy đọa thâm tâm mà không thành. Phần chí bỏ đi, bất chợt thấy một cánh hoa rơi, cõi không tịch cũng hốt nhiên, đột ngột mở ra chỗ ảo diệu đó. Vì thế, tính Thiền trong thi ca luôn ẩn chứa những tư tưởng uyên áo, thậm thâm vi diệu.

Cối thơ của Tuệ Sỹ đơn sơ nhưng lẫm liệt, bi ai nhưng trầm hùng, im lặng nhưng bão loạn, tĩnh tọa nhưng phiêu phưởng. Một thi sĩ tài hoa, một tâm hồn cô liêu cùng với hồn thơ phóng khoáng, u ẩn, ngân dài trên giai điệu trầm tư lắng đọng:

*"Ngược xuôi nhớ nửa cung đàn
Ai đem quán trọ mà ngăn nẻo về"*

Để cho trời thơ lồng lộng, giữa đỉnh cao và hố thẳm, thi nhân rong chơi từ thuở hồng hoang hỗn độn, phiêu hốt trong cơn mộng dài:

*"Ta làm kẻ rong chơi từ hỗn độn
Treo gót hài trên mái tóc vào thu
Ngồi đếm mộng đi qua từng đợt lá
Rủ mi dài trên bến cỏ sương khô"*

Cuộc rong chơi phiêu bạt vô tận đến nỗi quên hết những chuyện mộng mị chiêm bao, thi nhân lãng đãng hóa thân thành cánh chim én lầy lắt bay qua đêm dài nghe thác đổ trên cao hay làm cánh bướm bay lượn xôn xao giữa mưa nắng phong trần:

*"Một con én một đoạn đường lay lắt
Một đêm dài nghe thác đổ trên cao
Ta bước vội qua dòng sông biển biệt
Đợi mưa dầm trong cánh bướm xôn xao"*

Lạc bước phong trần đã lâu rồi mà sao mây trắng vẫn còn viễn du phương nào? Cốt cách của thi nhân vốn là tiêu dao, bay bổng, chất ngất một trời thần tiên nhưng mệnh mang một niềm tâm sự không biết bày tỏ cùng ai trước cảnh tử sinh:

*"Ôi nỗi buồn từ ngày ta lạc bước
Cố quên mình là thân phận thần tiên"*

Lòng quặn đau tê tái giữa bóng tối u mê chập chùng:

*"Lửa đã tắt từ buổi đầu sáng thế
Một kiếp người ray rứt bụi tro bay"*

Nghìn năm vẫn còn vang vọng nỗi đời khổ ải:

*"Đá mòn phơi nẻo tà dương
Nằm nghe nước lũ khóc chừng cuộc chơi"*

*Nghìn năm vang một nỗi đời
Gió đưa cuộc lữ lên lời viễn phương"*



Thi nhân lao đao trong tiếng khóc, trong dòng máu lệ. Đó là những tiếng kêu gào thống thiết của nhân gian, đang quặn quại rên siết trong đau bể đoạn trường:

*"Tiếng ai khóc trong đêm trường uất hận
Lời ai ru trào máu lệ bi thương?
Hồn ai đó đôi tay gầy sờ soạng
Là hồn tôi tìm dấu cũ quê hương"*

Tang thương nào in trên dấu vết bãi dâu?
Xác thân nào phiêu du trong gió loạn?

*"Tang thương một dải tóc huyền
Bãi dâu ngàn tuổi mấy miền hoang vu
Gởi thân gió cuốn xa mù
Áo xanh cát trắng trời thu muộn màng"*

Cuộc đời vốn "Vô sinh bất diệt" cho nên thi nhân tự bao giờ vẫn thương yêu mọi người trong từng khoảnh khắc:

*"Ta sống lại trên nỗi buồn ám khói
Vẫn yêu người từng khoảnh khắc chiêm bao
Từ nguyên sơ đã một lời không nói
Như trùng dương ngưng tụ ánh hoa đào
Nghe khúc điệu rộn ràng đôi cánh mới
Vĩ yêu người ta với bắt ngàn sao"*

Văn hào Hermann Hesse viết: "Dù có bị đau đớn quặn quại, tôi vẫn yêu thương trần gian điên dại này", Tuệ Sỹ cũng vậy, vẫn hết lòng thương yêu con người, dù đời mình có già nua tàn tạ:

*"Ai biết mình tóc trắng
Vĩ yêu ngọn lửa tàn
Rừng khuya bên bếp lửa
Ngồi đợi gió sang canh"*

Ôi! Nỗi u buồn xót xa khôn tả:

*"Ta không buồn còn ai buồn hơn nữa
Người không đi sông núi có buồn đi
Tia nắng mỏng soi mòn khung cửa"*

Khi thi nhân nhận thấy tất cả vạn pháp như ảo ảnh, huyền mộng:

*"Nỗi nhớ đó khát khao luồn sợi tóc
Vòng tay ôm cuộn khói băng khuâng
Ưống chưa cạn chén trà sương móc"*

Nên yêu người tự thuở xa xưa:

*"Nắng lụa đỏ phủ tường rêu xám bạc
Lá cây xanh nghiêng xuống mắt mơ màng
Người có biết mặt trời kia sẽ tắt?
Ta yêu người từ vết rạn thời gian"*



Thời gian và không gian hòa quyện vi vút trong nguồn cảm xúc vô biên, một tình khúc rung động chan hòa:

*"Tự hôm nào tuổi tóc ngọt lời ca
Tay em rung trên những phím lụa ngà
Thôi huyền tượng xô người theo cát bụi"*

Thế là tiếng thơ trầm hùng của thi nhân ngồi ngồi trên con đường mây trắng thanh thang dù vẫn còn chút dư hương ngày cũ:

*"Màu nắng xế ôi màu hương tóc cũ
Chiều chợ vợ chiều dạt mấy hồn tôi
Trời viễn mộng đọa đầy đi mấy thuở"*

*Mộng kiều hùng hay muối mặn giữa
trùng khơi"*

Ngôn ngữ của thơ chứa đầy ẩn dụ:

*"Ve mùa hạ chợt về thành phố
Khóm cây già che nắng hoang lương
Đám bụi trắng cuốn lên đầu ngõ
Trên phím đàn lặng lẽ tan hương
Tiếng ve dội lẫn lẫn nốt nhỏ
Khóc mùa hè mà khô cả đại dương"*

Tuệ Sĩ giống như thi sĩ thiền sư Nhật Bản Basho làm thơ giữa ngày tháng say sưa với sương khói bông bênh. Thi nhân không diễn tả rõ ràng chỉ để một khoảng trống lặng thinh. Một tuổi đời chưa đủ để gót mồi đi quanh...



*"Đôi mắt ướt tuổi vàng cung trời hội cũ
Áo màu xanh không xanh mãi trên đồi
hoang
Phút vội vã bỗng thấy mình du thủ
Thấp đèn khuya ngồi kể chuyện trăng
tàn
Từ núi lạnh đến biển im muôn thuở
Đỉnh đá này và hạt muối đó chưa tan
Cười với nắng một ngày sao chóng thế
Nay mùa đông mai mùa hạ buồn chẳng
Đếm tóc bạc tuổi đời chưa đủ
Bụi đường dài gót mồi đi quanh
Giờ ngó lại bốn vách tường ử rữ
Suối rừng xa ngược nước xuôi ngàn."
(Khung trời cũ)*

Phải chăng đây là cái bất tận của tâm linh
dừng lại giữa thời gian ngắn ngủi:

*"Cười với nắng một ngày sao chóng thế
Nay mùa đông mai mùa hạ buồn chẳng"*

Tuệ Sĩ làm thơ không để tìm độc giả, tìm tri
kỷ, tri âm mà để sống an nhiên tĩnh mịch giữa
cõi trần tục nhưng thơ của Ông vẫn âm vang
những đau thương của con người:

*"Ngoài biên cương
Cây cao chói đỏ
Chiến binh già cổ mộ
Nắng tắt chiến trường
Giọt máu quạnh hơi sương"*

*Giăng mộ cổ
Mưa chiều hoen ngấn lệ
Bóng điêu tàn
Huyền sử đứng trơ vơ
Sương thấm lạnh
Làn vai hờn nguyệt quế
Ôm tượng đài
Yêu suốt cõi hoang sơ."
(Những điệp khúc cho dương cầm)*

Thơ Tuệ Sĩ không có biên giới giữa ý thức và
vô thức, nó siêu thoát, không thể nào lý giải
bằng ngôn ngữ thông thường mà phải bằng cái
tình của con tim:

*"Màu tối mù lan vách đá
Nhớ mệnh mong đôi mắt già từ
Rời đi biệt
Để hồn trên đỉnh gió
Ta ở đâu?
Cánh mộng phù du"*

Hình ảnh trong thơ thấp thoáng, chập chờn.
Ý thơ uyên áo, huyền mộng:

*"Cửa kín chòm mây cuốn nẻo xa
Ngu ngơ đếm chữ, mắt hoa nhòa
Tay buồn vượt mãi tờ hương rã
Phảng phất mưa qua mấy cụm nhà"*

Bài thơ "Năm Tàn" âm u như núi rừng tịch
mịch, nơi mà Tuệ Sĩ bị lưu đày. Rừng khuya lạnh
ngắt mù khơi, năm tháng khép kín cuộc đời
trong hang sâu và thăm lặng trôi qua trên mái
đầu tóc trắng:

*"Lận đận năm chầy nửa
Sinh nhai ngọn gió rừng
Hàng cà phơi nắng lụa
Ngần ngại tiếng tha phương"*

Trong bài thơ "Tôi vẫn đợi" thi nhân khắc khoải với cuộc đời sương mai, bóng chớp, mây chiều:

"Tôi vẫn đợi những đêm xanh khắc
khoải
Màu xanh xao trong tiếng khóc ven rừng
Trong bóng tối hận thù tha thiết mãi
Một vì sao bên khóe miệng rừng rưng

Tôi vẫn đợi những đêm đen lặng gió
Màu đen huyền ánh mắt tự ngàn xưa
Nhìn hun hút cho dài thêm lịch sử
Dài con sông tràn máu lệ quê cha

Tôi vẫn đợi suốt đời quên sóng vỗ
Quên những người xuôi ngược Thái Bình
Dương
Người ở lại với bàn tay bạo chúa
Cọng lau gãy trĩu nặng ánh tà dương.

Rồi trước mắt ngực tù thân bé bỏng
Ngón tay nào gõ nhịp xuống tường rêu
Rồi khép lại hàng mi về Cõi Mộng
Như sương mai như bóng chớp mây
chiều."



Rồi những hận thù thế kỷ trào lên nổi sào u uẩn khôn nguôi:

"Sầu trên thế kỷ điêu linh
Giấc mơ hoang đảo thu hình tịch liêu
Hận thù sôi giữa nắng chiều
Sông tràn núi lở nước triều mênh mông
Khói mù lấp kín trời Đông
Trời ơi tóc trắng rũ lòng quê cha
Con đi xào xạc tiếng gà
Đêm đêm trông bóng Thiên hà buồn
tênh."

Và thi nhân dẫn bước lên đường, không phải để trốn chạy mà để tìm một phương trời có nhiều tình thương:

"Một bước đường thôi nhưng núi cao;
Trời ơi, mây trắng động phương nào?
Đò ngang neo bến đầy sương sớm;
Cạn hết ân tình nước lạnh sao?

Một bước đường xa, xa biển khơi
Mấy trùng sương mỏng nhuộm tơ trời
Thuyền chưa ra bến bình minh đỏ
Nhưng mấy nghìn năm tống biệt rồi.

Cho hết đêm hè trong bóng ma
Tàn thu khói mộng trắng Ngân hà
Trời không ngừng gió chờ sương đọng
Nhưng mấy nghìn sau ố nhạt nhòa.

Cho hết mùa thu biệt lữ hành
Rừng Thu mưa máu dạt lều tranh
Ta so phần nhụy trên màu úa
Trên phím dương cầm, hay máu xanh"
(Một bước đường)

Thi nhân bây giờ như có thêm sức mạnh để vượt chốn tù đầy tăm tối:

"Ngọn gió đưa anh đi mười năm phiêu
lãng
Nhìn quê hương qua chúng tích điêu
tàn.
Triều Đông Hải vẫn thi thầm cùng cát
trắng
Chuyện tình người và nhịp thở của
Trường Sơn.

Giờ ngó lại bốn vách tường ủ rũ
Suối nguồn xa ngược nước xuôi ngàn."

Cái đẹp trong thơ của Tuệ Sỹ dẫn chúng ta vào cái duyên của Đạo, giao hòa với cái Tình của thơ đến nỗi Bùi Giáng phải "khiếp vía mất ăn mất ngủ" với mấy vần thơ "dư âm bất tuyệt kéo dài trong đêm lữ thứ ... Tuệ Sỹ đã biểu lộ một tài năng xuất chúng, một phong thái khác thường, thơ Ông đã trùm lấp hết mọi chân trời mới cũ từ Đường Thi Trung Hoa tới Siêu Thực Tây Phương".

● Lê Tấn Tài



DU TỬ LÊ ĐỜI LƯU VONG CHƯA TẬN TUYỆT VỚI LINH HỒN

• Đỗ Trường



Nhà thơ Du Tử Lê. Ảnh: Nguyễn Đình Toàn

Trong năm 2019 này, Văn học Việt mất đi hai nhà thơ tên tuổi, Tô Thùy Yên và Du Tử Lê. Thơ văn của họ đã đi qua nhiều thế hệ người đọc. Đều xuất thân từ người lính Việt Nam Cộng Hòa, tuy nhiên số phận, tính cách, cũng như hồn vía thi ca của hai nhà thơ này, hoàn toàn khác biệt. Viết không nhiều, cho đến cuối đời Tô Thùy Yên chỉ in ấn, xuất bản vài ba tác phẩm, song những thi tập ấy cho người đọc sự đồng cảm, day dứt, kính trọng với sức nặng của một nhà thơ lớn. Cùng đó, Du Tử Lê với 77 năm cuộc đời và 77 tác phẩm, để lại cho đời một nghệ sĩ tài hoa, chứ dường như, không (hay chưa) hiển hiện lên trong tôi, chân dung của một nhà thơ lớn. Có lẽ, người nghệ sĩ lớn, ngoài nhân cách, tài năng, ngòi bút của họ phải chọc thẳng vào hiện thực xã hội, cũng như cuộc sống và con người một cách trung thực nhất chăng?

Du Tử Lê viết nhiều thể loại, từ thơ, trường ca đến tiểu thuyết, truyện ngắn, phê bình, bút ký và tùy bút... Tên tuổi, sự nghiệp thơ văn của ông từ trước 1975 cho đến nay, không chỉ đóng khung ở trong nước. Một số trường Đại học ở Hoa Kỳ đã đưa thơ ông vào giảng dạy cho sinh viên. Ông là người miệt mài đổi mới thi pháp, thử nghiệm thể loại ngay từ khi cầm bút cho đến năm tháng cuối đời. Thơ Du Tử Lê sang trọng,

giàu hình tượng, điển tích cùng với mỗi liên tưởng phong phú đi sâu vào tầng lớp sinh viên, trí thức. Với đặc tính này, thơ Du Tử Lê kén người đọc, nhất là tầng lớp bình dân. Bởi, người đọc dường như cũng phải vắt óc, đào sâu liên tưởng cùng tác giả vậy. Nặng nhọc lắm. Chẳng vậy, mà tôi có người bạn rất thích, và yêu thơ. Đọc được vài bài của Du Tử Lê rồi bỏ. Hỏi sao? Hẳn trả lời, chẳng hiểu chó gì, sao mà đồng cảm và đọc tiếp được.

Cũng như những nhà thơ, người lính cùng thời, thơ văn Du Tử Lê được chia làm hai giai đoạn trước và sau biến cố 1975. Tuy văn xuôi góp phần quan trọng trong sự nghiệp sáng tạo, nhưng thơ mới làm nên chân dung, tên tuổi Du Tử Lê. Và thơ Du Tử Lê cũng được chia thành hai mảng: Tình yêu đôi lứa, và tình yêu quê hương, đất nước. Có một điều đặc biệt, dù tình yêu đôi lứa, hay tình yêu quê hương, thơ ông luôn mang một nỗi ly biệt, nhớ thương và buồn đau.

Du Tử Lê tên thật là Lê Cự Phách, sinh năm 1942 tại Hà Nam. Năm 1954, ông cùng gia đình di cư vào Nam. Tốt nghiệp Văn khoa Saigon, ông dạy học, rồi trở thành người lính. Biến cố 1975, Du Tử Lê đã kịp chạy sang Mỹ tỵ nạn. Nơi đây, ông vẫn tiếp tục sáng tác thơ văn, và làm việc cho Đài phát thanh Hoa Kỳ. Du Tử Lê mất vào ngày 7.10.2019 bởi bệnh tật và tuổi già.

Tình yêu - nỗi cô đơn, mang mang nét nhọc u buồn.

Chẳng cần đưa Sigmund Freud với cái thuyết tâm phân học vào soi rọi, ta cũng có thể thấy: Chiến tranh, cuộc sống cùng cực, với bàn tay dị tật, do vậy ngay từ tuổi ấu thơ Du Tử Lê luôn luôn mặc cảm, tự ti: "*tôi lớn lên trong vỏ ốc cuộn tròn/ triển nước mặn ướp xác thân nhân nheo...*" (Phù sa). Cuộc sống khép kín, và cô đơn ấy, đã đưa ông sớm đến với thơ văn: "*Tôi tìm đến thơ rất sớm, khi 10 tuổi, bởi cuộc sống quá lẻ loi, và cô quạnh...*". Cũng như nhà thơ Lưu Quang Vũ, tôi đánh giá cao cái tôi trong thơ Du Tử Lê. Sinh ra trong chiến tranh, lớn lên trong bom đạn, gây cho Du Tử Lê luôn luôn hoài nghi và chán chường. Ngay từ những bước chân đầu đời, nỗi bất hạnh ấy, không chỉ trong cuộc sống, mà tình yêu Du Tử Lê cũng vậy, dù có thay tên đổi họ, với mượn lốt mang danh, vẫn bị dấn đến khôn cùng:

*"như lòng tôi bắt đầu mềm sưng
bắt đầu yêu ai bắt đầu bất hạnh"*

*bắt đầu từ đó
tôi, du tử lê. tôi, du tử lê"
(Tôi, Du Tử Lê)*

Tuy đớn đau, dường như có phần tuyệt vọng, song cái tôi trữ tình vẫn xuyên suốt những trang thơ Du Tử Lê. Tình Sầu là một trong những bài thơ như vậy của ông. Với tôi đây là bài thơ tình hay và toàn bích nhất của Du Tử Lê. Không chỉ có lời thơ đẹp, mà tính tự sự đặc trưng bộc lộ rõ nét trong thơ ca Du Tử Lê. Mỗi khổ thơ là một phép so sánh tu từ về tâm trạng, hoàn cảnh khác nhau của nhà thơ. Những hình ảnh hoán dụ ấy, tuy nhẹ nhàng nhưng quặn thắt lòng người. Đọc Tình Sầu của Du Tử Lê, làm tôi chợt nghĩ đến bài thơ cũng thất ngôn: Đường Khuya Trở Bước của Đinh Hùng. Có lẽ, Du Tử Lê và Đinh Hùng viết những bài thơ này trong cùng một hoàn cảnh, tâm trạng sầu đau chăng? Nên cho người đọc hình ảnh, cảm xúc khá tương đồng, dù thi pháp có khác nhau. Có thể nói, hai bài này, nằm trong Top đầu thơ tình Việt Nam, kể từ ngày xuất hiện thơ mới đến nay. Hai khổ thơ trong bài Tình Sầu dưới đây, sẽ chứng minh cho ta điều đó:

*"Ta như sương mà người như hoa
Dối gian nhau nát nụ hôn đầu
Tình đi từng bước trên lưng gió
Gieo xuống đời nhau hạt thương đau*

*Người một phương, ta cũng một phương
Phố cao ngày thấp nắng mưa trùng
Mắt sâu ẩn nốt trời giông gió
Ta một hồn căm giông gió lên..."*

Cùng với Đinh Hùng, Tô Thùy Yên... có thể nói, Du Tử Lê nằm trong số không nhiều các nhà thơ Việt có tài về thơ thất ngôn. Ngoài từ ngữ, hình tượng ta có thể thấy, chất trữ tình đã làm nên đặc tính thơ Du Tử Lê. Kể cả những năm tháng tỵ nạn ở Hoa kỳ, tiếp xúc với nền Văn học phương Tây, nhưng cái chất cổ phong vẫn hiển hiện rõ nét trong thất ngôn thơ Du Tử Lê. Thật vậy, đọc: Chẳng Chiến Chinh Mà Cũng Lẻ Đồi được viết vào năm 1990, mà cứ ngỡ Du Tử Lê đang sống, và viết trong thời Thơ Tiền Chiến vậy. Sự xa cách, nỗi nhớ thương với tâm hồn cô đơn hiu quạnh xuyên qua bài thơ, như xuyên suốt cuộc đời người thi sĩ. Điệp ngữ "chỉ nhớ người thôi" mở đầu cho cả sáu khổ thơ, tưởng rằng đơn điệu lắm. Nhưng không phải vậy. Bởi, mỗi hoàn cảnh diễn ra, ta lại thấy một tâm lý, trạng thái khác của nhà thơ. Tâm trạng dẫn đến

trí tưởng tượng và tài năng liên tưởng của Du Tử Lê, dường như chẳng khác gì trạng thái tâm lý từ hơn tám thập kỷ trước của Nguyễn Bính khi viết bài: Những Bóng Người Trên Sân Ga vậy. Chẳng Chiến Chinh Mà Cũng Lẻ Đồi, tuy không thuộc về nhóm những bài thơ hay nhất, song nó lại mang tính đặc trưng, điển hình thi ca Du Tử Lê:

*"chỉ nhớ người thôi đủ hết đời
chim về góc biển. bóng ra khơi
lòng tôi lũng thấp. tâm hiu quạnh
chẳng chiến chinh mà cũng lẻ đôi.*

*chỉ nhớ người thôi đủ hết đời
buổi chiều chẵn, gói thiếu hơi ai!
em đi để lại hồn thơ dại
tôi, vó câu buồn sâu sớm mai..."*

Cũng như Vũ Hoàng Chương và Đinh Hùng, có thể nói, Du Tử Lê đưa tình yêu, người tình lên như một thứ tôn giáo. Đứng trước nó, ông như một con chiên ngoan đạo vậy. Cái đặc tính này, có lẽ tiếp nối ông, Văn học Việt phải kể đến Nguyễn Tất Nhiên, và hiện nay là Đinh Thị Thu Vân. Vâng, và Trong Tay Thánh Nữ Có Đời Tôi, là một trong những bài thơ tiêu biểu cho đặc tính này của Du Tử Lê. Ở bài thơ Ma soeur, nếu Nguyễn Tất Nhiên dám cả gan đưa những hình tượng thánh thiện nơi Thánh đường, cửa Phật để ẩn dụ, so sánh với những cái được cho là kỳ hủ, thì Trong Tay Thánh Nữ Có Đời Tôi, Du Tử Lê đã tôn người tình lên Thánh nữ còn thất kinh hơn. Vẫn biện pháp tu từ, với điệp từ, điệp ngữ, Du Tử Lê tạo ra mỗi khổ thơ như một điệp khúc của bản nhạc vậy. Nói vui, dường như Du Tử Lê đã dọn sẵn cỗ cho các nhạc sĩ vậy. Thật vậy, nhạc tính làm nên nhạc điệu thơ, qua ngữ điệu của ngôn từ (riêng biệt) Du Tử Lê. Và nhạc tính này, xuyên suốt những trang thơ của ông. Trong Tay Thánh Nữ Có Đời Tôi là một bài thơ thất ngôn lạ, u hoài tôi tâm đắc nhất của Du Tử Lê. Và bài thơ này, cũng đã được hai nhạc sĩ Hoàng Thanh Tâm và Trần Duy Đức phổ thành hai bản nhạc cùng tên, rất hay. Đây cũng là bản nhạc, tôi nghĩ, hay nhất phổ từ thơ của ông. Bởi, nhạc vẫn giữ được hồn cốt của bài thơ, và tư tưởng của tác giả:

*"hỏi Chúa đi rồi em sẽ hay
tôi buồn như phố cũ như tay
bàn chân từng ngón ngưng không thờ
lạc mất đường đi. tạnh dấu bày*

*hỏi nắng đi rồi em sẽ hay
tôi gầy như lá nhẹ như mây*

*gió khuya thổi rớt ngàn tâm sự
thiên đàng tôi là người hay ai?..."*

Có thể nói, không riêng tôi, mà còn nhiều người rất đồng cảm, hứng khởi khi được nghe những bản nhạc được phổ từ thơ. Và mong mỏi, có nhiều thơ được phổ nhạc hơn thế nữa. Và nhân viết về Du Tử Lê, nên chẳng có một vài lời bàn về vấn đề này: Có lẽ, cùng với Thái Thăng Long, thơ của Du Tử Lê được phổ nhạc nhiều nhất cho đến nay? Tuy nhiên, ta có thể thấy, thơ Du Tử Lê nặng tính kỹ thuật. Thơ ông, bài nào dường như cũng đã chuẩn bị sẵn cho một ca khúc vậy. Cho nên, nó không thoát khỏi sự gò ý, tìm từ hoán chuyển, đương nhiên sẽ mất hoặc giảm đi cái cảm xúc ban đầu của tác giả. Tôi nghĩ, nếu không bị trói buộc bởi đặc tính này, thơ của Du Tử Lê còn hay hơn thế nữa. Thành thật mà nói, mấy trăm bài thơ đã phổ nhạc của ông, tỷ lệ còn đọng lại trong lòng người đọc, người nghe là bao nhiêu? Dường như, Khúc Thụy Du được Anh Bằng phổ thành bản nhạc cùng tên, được nhiều người yêu mến nhất. Tuy nhiên đến âm nhạc, bài thơ Khúc Thụy Du chỉ còn lại cái vỏ, cốt lõi, hồn vía biến mất. Như vậy, tư tưởng hồn vía mới hoàn toàn thuộc về nhạc sĩ Anh Bằng. Do vậy, xin cứ để cảm xúc đi vào thơ tự nhiên như vốn có. Chứ sử dụng (hay lạm dụng) kỹ thuật để có nhiều thơ phổ thành ca khúc chưa hẳn đã mang lại nhiều giá trị nghệ thuật.

Quê hương, tình yêu và nỗi đau, cùng những thử nghiệm trong thi ca

Sinh ra trong chiến tranh, lớn lên dưới bom đạn, với những cuộc trốn chạy, di cư như một vết thương tâm lý Du Tử Lê. Khi chiến tranh trở lại quê hương, thì bức tranh đen tối càng ảm đạm, luôn ám ảnh ông. Với sự tối tăm không lối thoát ấy, ông (dân tộc ông) đi tìm được gì cho tương lai của chính mình: "*Giữa đêm/ Một người mù/ Đi tìm tương lai/ Hai hàng máu chảy*" (Quê hương). Chiến tranh đã đi vào từng ngõ ngách của thành phố, bi thương nhân lên gấp bội. Sự thật đã được Du Tử Lê chứng kiến, để ông kết sự dã man ấy thành Khúc Thụy Du trần trụi, hay đến rợn cả người. Có điều đáng tiếc, khi phổ thành bản nhạc cùng tên, Anh Bằng đã đưa nó theo một chiều hướng khác. Có lẽ, ngoài thể Hành, thì Ngũ ngôn là thể thơ đưa cảm xúc, nỗi đau của tác giả đến người đọc thấu và nhanh nhất chẳng. Ta hãy đọc lại đoạn trích Khúc Thụy Du dưới đây, không chỉ thấy rõ điều đó, mà còn

thấy sự mất mát, trong cái tàn khốc của chiến tranh, và sự tàn nhẫn của con người:

*"như con chim bói cá
trên cọc nhọn trăm năm
tôi tìm đời đánh mất
trong vụng nước cuộc đời*

*như con chim bói cá
tôi thường ngừng cánh bay
ngước nhìn lên huyết lộ
bầy quạ rĩa xác người..."*

Thân phận người lính trong bất cứ cuộc chiến nào cũng vô cùng rẻ mạt. Cái chết đến với họ đơn giản như bữa ăn hàng ngày vậy. Giữa những ngày chiến trận ác liệt nhất, dù đang yên bình, hạnh phúc nơi đất Mỹ, Du Tử Lê vẫn từ bỏ tất cả để trở về Tổ quốc, quê hương ông. Nơi đây, có thể cuộc sống của ông sẽ chấm dứt, một cái chết đã được báo trước. Nhưng tình yêu đất nước đã không cho phép người lính như ông trốn chạy. Và *Vỡ Lòng Cho Một Cô Gái Mỹ là một bài thơ đã được Du Tử Lê trải lòng mình ra như vậy*. Đây không phải là bài thơ hay của ông. Nhưng nó cho ta thấy phần nào không khí của chiến tranh, cũng như tâm trạng, tinh thần của Du Tử Lê nói riêng, và của người lính nói chung lúc đó:

*"Dù anh yêu em
Hơn bất cứ một thứ gì trên đời
Thì anh vẫn trở về...
Chiến đấu cho sự trường tồn và lý tưởng tự
do của dòng giống
Mặc dù ngay khi anh vừa bước xuống phi
trường Saigon
Anh có thể chết tan thân
Vì một miếng plastic
Một trái mìn nổ chậm từ xa..."*

Chiến tranh kết thúc, bước chân lưu lạc, nỗi nhớ thương quê hương đất nước luôn thường trực trong lòng thi nhân. Và tâm trạng thân nơi đất khách, hồn nơi quê nhà ấy, là tâm lý chung của những kẻ xa quê, chứ không riêng giới văn nhân, thi sĩ như Tô Thùy Yên, Trần Hoài Thư, hay Du Tử Lê... Có khác chẳng, văn nhân, thi sĩ viết ra được mà thôi. Nếu sự cô đơn, thiếu vắng buộc Tô Thùy Yên phải đi tìm hơi ấm, tình quê bằng hồn thơ Lục bát: "*Vào đây, có lửa, có người/ Có cây rộng lượng che trời hộ ta/ Có câu thăm hỏi quê nhà/ Đường qua thế ấy, đường xa thế nào?*" thì "Đêm, Nhớ Trăng Saigon" hồn thơ Du Tử Lê đã về tận nơi quê nhà. Đây là một

trong những bài thơ Lục Bát hay nhất của ông. Và nó cũng đã được nhạc sĩ Phạm Đình Chương phổ thành ca khúc cùng tên rất hay. Bởi, ca khúc vẫn giữ được hồn vía của bài thơ. Vẫn lời thơ đẹp, nhẹ nhàng như sương khói "Đêm, Nhớ Trăng Saigon" đã đưa hồn người về dĩ vãng của một thời, tưởng chừng đã xa vời vợi. Nỗi xót xa, nhớ nhung ấy, được thông qua hình tượng, với thủ pháp hoán đổi. Có thể nói, Du Tử Lê không chỉ có sở trường về thơ Lục Bát, mà ông luôn luôn làm mới nó bằng những thủ pháp, thử nghiệm của riêng mình:

*"Đêm về theo vết xe lăn
Tôi trắng viễn xứ hồn thanh niên vàng
Tìm tôi đèn thấp hai hàng
Lạc nhau cuối phố sương quàng cỏ cây*

*Ngỡ hồn ta xứ mưa bay
Tôi chiêm trống gọi mỗi ngày mỗi xa
Đêm về theo bánh xe qua
Nhớ em xa lộ nhớ nhà Hàng Xanh..."*

Không chỉ với Lục Bát, mà thể thơ nào Du Tử Lê cũng thử nghiệm thủ pháp hoán vị (hoán chuyển) những từ, hoặc cụm từ; hay hình tượng trong câu thơ: "*chiều hái, gặt bóng cây/ chất đầy đêm tĩnh, lặng/ như tôi gửi bàn tay/ trên ngực người xa, vắng*". (Tôi là em: hiện đại). Sự biến đổi trật tự ấy trong câu thơ, làm cho ta có thể đọc xuôi, hay ngược. Qua những dấu chấm, hoặc gạch chéo bất ngờ, nhịp điệu câu thơ dừng, ngắt lại. Tuy nhiên, với nghệ thuật này dẫn đến cấu trúc câu thơ, bài thơ thường không được chặt chẽ. Tôi hoàn toàn đồng ý, khi nhà nghiên cứu, phê bình Nguyễn Vy Khanh cho rằng: Với dụng ý, thủ pháp này Du Tử Lê muốn tạo cơ hội cho người đọc trở thành tác giả thứ hai.

Vâng, có lẽ, ông muốn mở ra một hình thức, thi pháp mới lạ Du Tử Lê chăng?

Thật ra, thủ pháp này không mới. Trước Du Tử Lê, nhà thơ Đinh Hùng đã từng viết, và sử dụng. Không chỉ một từ, một cụm từ, mà thơ Đinh Hùng có thể hoán vị cả khổ trong cùng một bài thơ. Thậm chí, có thể hoán đổi khổ thơ ở không cùng một bài. Thật vậy, ta có thể thấy, ba khổ thơ trong hai bài *Tự Tình Dưới Hoa* và *Xuôi Dòng Áo Mộng* nhạc sĩ Phạm Đình Chương có thể gộp lại, phổ thành nhạc phẩm *Mộng Dưới Hoa* hay đến ghen ngào, đã chứng minh cho thủ pháp nghệ thuật này. Đây không chỉ là tài năng sáng tạo độc đáo của Đinh Hùng, mà còn

phải kể đến tài năng, sự liên tưởng của người nhạc sĩ. Kiểu chơi chữ này, ta cũng có thể thấy ở những thi nhân đất Bắc, như Lê Đạt, hoặc Trần Dần. Tuy nhiên, cũng như Du Tử Lê con đường mới mở ra cho thi ca của họ đến nay quả thực, vẫn còn mờ nhạt. Nếu như không muốn nói, nó giết chết những cảm xúc ban đầu chân thực nhất của người thi sĩ. Hơn nữa, do lạm dụng thủ pháp kỹ thuật làm cho từ ngữ, câu thơ trở nên tối nghĩa, rậm rối khó hiểu. Do vậy, hiện nay dường như, ít còn những nhà thơ thành danh, tên tuổi sử dụng thủ pháp này. Có chăng, chỉ còn mấy bác nhà thơ cấp phường xã, câu lạc bộ hưu trí mà thôi.

Tiện đây, xin các nhà thơ hãy làm mới cảm xúc, làm mới tư tưởng chứ không phải thử nghiệm làm mới hình thức thể loại thơ. Bởi, thơ hay, dở, mới cũ chẳng liên quan gì đến thể loại cả. Thơ văn không đi thẳng vào đời sống xã hội, với tư tưởng, cảm xúc một cách trung thực, thì chỉ là những trang viết chết. Ta có thể thấy, nếu Nguyễn Du không đứng về lẽ phải, và chọc thẳng ngòi bút vào cái thối nát của xã hội, cùng với thân phận chìm nổi của con người, dù nghệ thuật Truyện Kiều có hay đến mấy, thì cũng ngòm củ tỏi từ lâu rồi. Chứ không thể, với Lục Bát cũ kỹ, nhà quê, mấy trăm năm rồi, đọc Truyện Kiều lúc nào cũng cảm thấy mới, nóng cứ hôi hổi vậy. Có lẽ, bàn luận hơi bị sa đà về vấn đề này, bởi tôi thấy, sự thử nghiệm, làm mới thơ văn của mấy bác thi sĩ tên tuổi luôn tỷ lệ nghịch với chất lượng.

Do vậy, dù rất kính phục nghị lực, sự bền bỉ của Du Tử Lê, nhưng thành thật mà nói, tôi không hề đánh giá cao sự thử nghiệm, làm mới thể loại cũng như từ ngữ, hình tượng (đến mức rậm rối, tù mù như một số bài thơ) của ông.

Bàn luận về Du Tử Lê không thể không nhắc đến bài thơ: Khi Tôi Chết Hãy Đem Tôi Ra Biển. Một bài thơ quan trọng nhất ở giai đoạn thứ hai về cuộc sống, cũng như sự nghiệp sáng tạo của Du Tử Lê. Bài thơ được nhiều người biết đến, và yêu thích, bởi nó mang tính thời sự, như một thứ bùa ngải đánh đúng vào tâm lý con người ở thời điểm đó. Những câu Bát ngôn với lời thơ tự sự xoáy sâu vào nỗi đau, niềm thương nhớ về quê hương, nơi mịt mù xa vắng. Tuy nhiên, những năm gần đây, dường về quê dường như cũng ngăn lại. Chẳng trách gì, các bác cứ túc tắc đi về. Và đáng tiếc, mỗi chuyến bay của Du Tử Lê như

một thứ thuốc giải bùa, giải thiêng cho bài thơ vậy:

*Khi tôi chết hãy đem tôi ra biển
đời lưu vong không cả một ngôi mồ
vùi đất lạ thịt xương e khó rã
hồn không đi sao trở lại quê nhà*

*Khi tôi chết hãy đem tôi ra biển
nước ngược dòng sẽ đẩy xác trôi đi
bên kia biển là quê hương tôi đó
rặng tre xưa muôn tuổi vẫn xanh rì*

*Khi tôi chết nỗi buồn kia cũng hết
đời lưu vong tận tuyệt với linh hồn".*

Chắc chắn, tôi chưa thể đọc hết thi ca Du Tử Lê. Nhưng có một điều đặc biệt làm tôi ngạc nhiên. Qua bốn trăm bài thơ, đọc theo sự nghiệp sáng tạo (trên thivien.net) dường như, không có bài thơ nào ông viết về người lính, và khói lửa nơi chiến trường. Dù những năm tháng tuổi trẻ Du Tử Lê mặc áo lính, và đi qua chiến tranh. Duy nhất, có bài "Tâm Sự Người Lên Mặt Trận" có liên quan đến lời tâm sự của người lính, được ông viết vào năm 1965. Song rất đáng tiếc, lại là bài thơ dở. Từ ngữ cũ, nhàn nhạt, rất sến văn vẻ như thơ đọc nơi hội trường đám cưới, hoặc chia ly vậy:

*"Mai tôi đi tình này xin gửi lại
Gửi lại tình này xin người nhận đón hai tay
Đường ra chiến trường ai dám nói hay
Nên người chớ bắt tôi đành tâm hò hẹn
Dù trong tôi cả trăm nghìn ước nguyện
Ước nguyện vợ chồng duyên kiếp lứa đôi
Mai tôi đi
Nên hôm nay bài thơ xin gửi lại
Đường ra chiến trường xa lắm người ơi..."*

Trường Khúc Mạ Vẽ Biển Đông, một trường khúc viết khá công phu của Du Tử Lê. Nhưng nặng về kể lể, nhẹ cảm xúc trong thơ. Các cụ nhà ta thường nói: Tức cảnh sinh tình. Thật vậy, dường như Trường Khúc này, ta mới thấy cảnh, chứ tình còn ít lắm. Có thể nói, trường ca là thể loại khó viết. Nếu người viết không đủ tài, dài hơi câu thơ trở nên nhàn nhạt, như canh thiếu mắm muối, gia vị vậy. Do vậy, có nhiều người viết trường khúc, trường ca, song không phải ai cũng thành công. Thành thật mà nói, với tôi Văn học Việt kể từ 1954 đến nay, thành công nhất ở thể loại này là hai trường ca: Mặt Trời Trong Lòng

Đất và Đất Nước Hình Tia Chớp của Trần Mạnh Hào.

Tôi thường đọc thơ văn của Du Tử Lê, nhưng rất tiếc chưa một lần được gặp gỡ ông. Tuy nhiên, có một vài lần tiếp xúc qua FB, khi Du Tử Lê trích, mượn một số nhận định của tôi về nhà thơ Phạm Ngọc Lữ, khi ông viết về nhà thơ này. Hay khi ông viết nhầm, trích thơ của cụ Tú Xương, tôi đã góp ý bổ sung qua lại. Phải nói, Du Tử Lê là người cởi mở, và lắng nghe dù một kẻ viết tép riu, hàng em út, con cháu như tôi.

Tôi không nghĩ, và cũng không để ý đến nhà thơ Du Tử Lê có phải là con người của sự hòa hợp, hòa giải hay không, như một số nhà phê bình đã viết. Tôi hoàn toàn tôn trọng sự tự do đi lại, hoặc về hay ở của (cá nhân) mỗi nghệ sĩ, văn nhân. Tuy nhiên, về khía cạnh nào đấy, dường như Du Tử Lê hơi bị dễ dãi, vô tư khi quan hệ, ân ái, hẹn hò với cả những Nguyễn Văn Thọ (Thọ Muối). Một đồng đảng, đồng thuyền với dư luận viên như Quang Lùn... thì quả thực khó hiểu. Do vậy, khi Thọ Muối thốt lên:

*"Tôi chờ anh thu này gặp như lời hẹn. Có đâu
ngờ mùa thu, mùa đẹp nhất của Hà Nội nơi hai
tôi hẹn hò, lại là mùa đưa tiễn anh đi... Tâm hồn
anh như tâm hồn bao người con xứ Việt vẫn hát
mãi như những con đẽ đàn ca đầu chỉ trong
mưa. Tin thế. Anh Du Tử Lê của em ơi".*
(Du Tử Lê- con đẽ buồn đâu chỉ hát đêm mưa).

Thì quả thực, làm ông bạn tôi, một người yêu thơ Du Tử Lê hơi bị giật mình. Từ đó, dẫn đến những trang viết chứa chan tình cảm, tình yêu đã làm bao trái tim xúc động, rơi rụng trong lòng đồng đội, cũng như người đọc, người yêu ông ít nhiều chẳng?

Cho nên, có thể nói, khi Du Tử Lê chết, nỗi buồn kia cũng chưa hết. Đời lưu vong không thể tận tuyệt với linh hồn.

Leipzig ngày 20.11.2019
Đỗ Trường



MỘT GIẤC MƠ HOA

• Trương Văn Dân

Chỉ còn một tuần nữa là vợ chồng tôi sẽ ly hôn. Mọi việc thế là chấm dứt. Cả hai chúng tôi đều mệt mỏi và chẳng còn muốn cứu vớt cuộc hôn nhân hay hàn gắn chắp vá gì thêm nữa. Sau mười năm chung sống, bây giờ chúng tôi sẽ phải chia tay vì "*không có nhau cuộc sống sẽ nhẹ nhàng hơn!*". Sự tan vỡ tưởng chẳng còn gì hối tiếc.

Ngồi nhìn những tình nhân đang âu yếm nắm tay, hôn nhau say đắm trên ghế đá công viên, tôi chỉ biết cay đắng thở dài. Thì mới mấy tháng trước thôi, vợ chồng tôi cũng hạnh phúc như họ. Nhưng một hôm, vì một lý do không đáng gì, vô lý nữa là khác (mà sự cãi vã nào không bắt đầu bằng một lý do ngu xuẩn?) chúng tôi đã xúc phạm nhau bằng những ngôn từ vô cùng khiếm nhã.

Một hạt sạn có thể làm đổ một gia đình sao? Tôi tự hỏi lòng rồi mơ hồ lục trong trí nhớ hình dạng những chiếc gai đâm xước vào da thịt.

Chiều đó về nhà tôi vô cùng mệt mỏi. Không phải sau mười giờ trải qua ở văn phòng mà do căng thẳng vì bất đồng quan điểm giữa tôi và ông tổng. Vợ tôi cũng chẳng vui vì đợi cơm đã lâu mà tôi về trễ, không báo trước.

Hai chúng tôi ngồi vào bàn ăn trong im lặng. Cái nhìn có vẻ trách móc của vợ làm tôi vừa thấy có lỗi vừa thấy bức mình.

"Crac!". Tôi phun phì phì, nhổ hạt sạn lẫn trong cơm ra bàn tay rồi bỏ xuống bàn.

- Khổ quá! Cơm nước thế này làm sao sống nổi!

Mặt vợ tôi lạnh ngắt.

- Ai làm khổ anh?

- Khổ! Khổ! Khổ nhiều!

Vợ tôi cũng bắt đầu trả treo:

- Thôi anh ăn tiếp đi! Tại sạn trắng em không thấy chứ chẳng lẽ đem bỏ vào sao?

Thế là tôi gầm lên:

- Không thấy được thì đổ hết đi! Vợ con gì mà từng tuổi này nấu bữa cơm không xong!

Tôi thà sức gào to hơn nữa:

- Số tôi số khổ, đi đâu cũng khổ, đi làm cũng khổ. Về nhà còn khổ hơn! Trời ơi trời!

Nàng cười nhạt, da mặt nàng bắt đầu tím tái:

- Em nấu ăn như bình thường. Chỉ có hạt sạn nhỏ mà sao anh làm lớn chuyện vậy!

- Nói vậy mà lớn chuyện à? Cô chỉ làm khổ tôi thôi!

Thấy tôi to giọng, cô ấy nói nhỏ nhẹ hơn. Nhưng lý lẽ của cô càng có lý thì tôi lại càng tức giận, rồi bất ngờ trở nên vô lý:

- Thế mà xưa nay cứ tự cho mình là vợ ngoan!

Có lẽ câu nói này đã vượt quá giới hạn. Tôi thấy nàng cũng to giọng, đáp:

- Tôi chăm sóc chồng như mọi người. Tốt hơn mọi người. Tôi có làm gì đâu mà anh trách móc tôi quá vậy?

Lần đầu tiên nàng xưng "tôi" với tôi. Lúc đó, vừa nhận ra mình quá đáng, lẽ ra tôi nên nín lặng. Sự dừng lại đúng lúc có thể xóa bỏ một tai họa vừa chớm xuất hiện. Nhưng lúc ấy tôi đã không làm thế. Tôi lao vào cuộc chiến một cách vui thích:

- Hừ, đã sai còn ngoan cố. Thật là mất nết!

Nàng ngờ ngàng nhìn tôi. Có lẽ đã thấm đòn, và hỏi lại:

- Có phải anh vừa nói tôi là con đàn bà mất nết, phải không?

Tôi hét lớn:

- Tôi nói. Chứ còn ai! Mất nết! Mất nết!

Âm thanh và cú dẫn chén làm rung cả chén bát. Có lẽ linh tính là chúng tôi sắp xô xát nên nàng cố lấy lại bình tĩnh:

- Anh nhận xét không đúng! Anh không công bằng khi nhận xét về vợ mình!

Tôi cũng thấy mình quá đà. Đang tìm cách dừng lại thì nàng lại nói: "Anh phải xin lỗi tôi" thì thay vì thẳng lại, tôi đã tăng tốc. Đột ngột, tôi gầm lên. Tôi hò hét.

Hò hét những gì đến giờ tôi không còn nhớ. Lúc đó tôi hoàn toàn mê muội. Hoàn toàn bị ám ảnh bởi một ý nghĩ: Phải thẳng! Mình là người duy nhất có lý trong gia đình này! Phải hét lớn, vì nhỏ nhẹ, nín nhịn đồng nghĩa với đầu hàng! Là yếu hèn! Là thua cuộc!

Một điều quá quắc như vậy lại có thể xảy ra giữa chúng tôi sao? Xưa nay chúng tôi luôn nhỏ nhẹ và lòng sẽ ray rứt lắm, nếu lỡ làm điều nhỏ nhoi gì khiến phật ý nhau, mà!

Tưởng mọi việc rồi sẽ trôi qua, nhưng ai ngờ là vết sẹo của những lời trút ra trong cơn giận đã hằn lên đậm nét. Bữa cơm ngày hôm sau tôi đã chờ cô ấy gọi nhưng đến bữa chỉ có kẻ trước người sau ăn trong lặng lẽ.

Tình hình đóng băng, vô cùng khó xử. Chung một mái nhà mà chúng tôi chỉ sống vì trách nhiệm chứ không còn chia sẻ những khó khăn. Những mẫu đối thoại là những lời trống không. Vô cảm. Có khi còn ngụ ý đổ lỗi và kết tội, ngu ngốc nhìn người kia... nổi giận.

Ngày tháng trong nhà không còn êm ấm như xưa; Tình cảm vợ chồng giữa tôi và nàng dần ra nhạt nhẽo. Vẫn còn ở bên nhau mà đầu óc chúng tôi cách biệt như hai thanh sắt của đường

ray. Lạnh! Chắp nối đôi bờ chỉ là những khoảng dài im lặng. Sự đồng cảm đã không còn nữa và bầu không khí ngột ngạt làm chúng tôi thường lán mặt nhau. Hay thậm chí tìm cách đi xa vì lý do công việc.

Hững hờ. Nhạt nhẽo. Khoảng riêng của mỗi người quá lớn đã lấn ép và áp đảo khoảng trời chung, thế mà chúng tôi vẫn hồn nhiên đi quanh bờ vực thẳm. Chẳng ai sẵn lòng thực hiện bước nhượng bộ đầu tiên.

Thực ra cũng có lúc tôi thấy mình cô đơn hay tình cờ thấy vợ lặng lẽ khóc, đã nghĩ đến việc làm lạnh, nhưng mặc cảm thua cuộc đã trỗi lên làm tôi "nghĩ" lại. Ý tưởng bệnh hoạn, xem tiếng nấc và nước mắt của nàng như một lời trách móc! Một sự thách thức! Thế là máu nóng nhồi lên, tôi cố tạo vẻ mặt bất cần rồi đứng lên khép cửa, bước ra khỏi nhà.

Tôi không biết trong cuộc chiến ngu xuẩn này, trong chúng tôi ai là kẻ lì lợm và chai lì hơn? Lửa căm tức trong mắt nàng chưa tắt hay tăng bằng trong lòng tôi vẫn còn bốc khói? Chỉ có chắc một điều là chẳng có ai thắng thế. Chẳng có ai có được cái gì khác ngoài cảm giác thất vọng và chán chường. Bề ngoài, chúng tôi điềm nhiên cố giấu nỗi đau, nhưng trong thâm tâm có lẽ cả hai cũng đã nhận ra nỗi khủng khiếp vì đã làm tổn thương người mình quý mến. Tiếc thay cả hai không có khả năng đối đầu với tình huống, mặc nhiên và thụ động để lòng tự ái chìm hai người xuống đáy sâu địa ngục.

Giờ thì tôi sắp mất nàng!

Lòng tôi trĩu nặng. Vậy là người đàn bà một thời tôi rất yêu thương, sắp tới sẽ không còn thuộc về tôi nữa! Chúng tôi sẽ biến thành hai người xa lạ và sẽ chẳng còn quan tâm gì đến nhau!

Nỗi đau nhói lên giữa hai lồng ngực.

Tim tôi buốt!

Thất!

Xưa nay những chuyện ly hôn, vợ chồng tan vỡ... tôi cứ tưởng là chỉ có thể xảy ra cho người khác, còn vợ chồng mình sẽ là ngoại lệ. Ngờ đâu...

Mặt đất dưới chân tôi như chao đảo.

Từ công viên tôi chạy vội về nhà. Căn nhà vắng tênh và tẻ lạnh như từ lâu lắm thiếu vắng hơi người.

Đêm đó tôi không sao ngủ được. Tôi mang mãi sự trống trải và nỗi đau của mình đi vào cơn mê mệt.

Trong trạng thái mơ màng tôi thấy mình và cô sinh viên văn khoa đang hồn nhiên nắm tay nhau bước những bước nhịp nhàng trên bờ biển hay tung tăng dạo gót trên những con đường đầy hoa. Đất trời xanh ngắt. Gió thổi vi vu làm tà áo dài thanh khiết của nàng lật phất bay mà

nàng không buồn giữ lại. Tiếng cười trong vắt vỡ ra trong hạnh phúc ban đầu.

Nhưng... rắc! Một cảnh khô rớt xuống. Tôi ngược lên, nhìn lá cành chuyển động. Mây đen kịt không biết từ đâu kéo đến, trong phút chốc từng mảng nhập vào nhau, che kín bầu trời. Trên không trung có tiếng sấm ồ ồ... mỗi lúc mỗi gần, thỉnh thoảng gầm lên như bực tức.

Những hình ảnh trước mắt tôi đang rõ nét, bỗng chốc chắp nối nhau loạn xạ, đen trắng trộn lẫn vào nhau.

Trời tối đột ngột!

Tiếng gió ào ào, thổi tung như giận dữ!

Chúng tôi nắm tay nhau tìm đường trốn chạy. Một tiếng sấm làm mây hốt hoảng. Mấy lần sáng vạch những tia lửa màu xanh và những đóm vàng nhấp nháy khắp không gian rồi tiếp đó sấm nổ liên hồi, gầm gầm thét thét trên những cánh đồng. Bầu trời rền vang, liên tục phát ra những âm thanh kinh dị. Cỏ bị gió dập vùi, cúi rạp mình xuống thấp.

Cây cối run lập cập. Hoa lá tung bay tơi tả.

Trên nền trời ngầu đục, những tia chớp không ngớt sáng, tắt, làm mọi vật như bị hút xuống vực thẳm tối đen. Mặt trời như sa xuống bên kia dãy núi. Những túp lều tranh không ngừng lắc lư như những tổ chim trong bão. Mái nhà mà chúng tôi đứng ẩn mình như run sợ trước cơn giận của đất trời.

Chớp, sáng... chớp, tắt... bóng người tôi yêu hiện ra... rồi biến mất. Chớp sáng... nàng nheo mắt nhìn tôi... chớp tắt... nàng trốn mất. Nàng hiện, biến trong ánh sáng và bóng tối. Khi vàng sáng chói lọi... nàng nhắm mắt, áp nhẹ bờ môi lên má tôi... và khi bóng tối ập đến nàng như bay theo những cụm mây màu xám rồi mất hút trong hư vô bát ngát.

Rồi gió ngừng. Cảnh vật đột nhiên tĩnh lặng. Tôi như nghe được cả tiếng suối reo giữa những cụm rừng. Nhưng ngay lúc đó lòng bàn tay tôi trống rỗng, vượt mất mấy ngón tay đang nắm chặt của nàng.

Trong phút hốt hoảng tôi bị trượt chân, té ngồi xuống vũng nước bên lề đường. Khi chống tay ngồi dậy tôi thấy một đám tang đang đi qua.

Tôi đứng một mình nhìn đoàn người lặng lẽ bước theo chiếc quan tài để tiễn đưa linh hồn người xấu số đến nơi an nghỉ. Mắt tôi chớp chớp, tự nhiên thấy lòng mình buồn vương nhẹ nhẹ. Gió lộng. Buổi chiều mùa đông đầy mây xám.

Khói thuốc trên môi làm mắt cay cay. Đột nhiên tôi ném điếu thuốc đang hút dở lên vệ đường, đưa ngón tay giụi mắt. Lúc mở mắt, trái tim tôi nhói lên một cách bất ngờ. Và đột ngột rú lên khi nhìn thấy khung ảnh của người đàn bà trên linh cữu. Khuôn mặt thân quen xa vời như

từ kiếp trước hiện lên làm tôi bàng hoàng. Đó là bức hình của người vợ thân thương!

Sững sờ. Tay chân tôi bủn rủn, tê dại.

Mồ hôi vã ra đầm đìa. Đưa tay xoa xoa hai bên mí mắt, tôi hiểu đó chỉ là một cơn mộng dữ nhưng những đầu ngón tay của mình hình như ươn ướt. Trái tim tôi thót lại khi nghĩ đến cuộc sống về sau vĩnh viễn không có nàng.

Từ đây tôi sẽ mãi mãi đơn côi. Niềm vui, nỗi buồn... sắp tới sẽ không còn ai để chia sẻ nữa.

Từ phòng khách tôi tung chăn ngồi dậy. Tần ngần. Do dự một lát, rồi thần thờ bước sang phòng ngủ, giang sơn và tổ ấm của thời tình yêu lãng mạn.

Không gian lúc này như chìm trong băng giá.

Lúc đó vợ tôi đang ngồi trên mé giường, hai tay chống lên cằm, dăm chiêu. (Nàng vừa thức giấc hay đêm qua cũng không ngủ được). Tôi nhẹ nhàng bước tới, trong ánh sáng mờ ảo ngấm nhìn gương mặt trẻ trung và buồn bã của nàng, tôi đứng im giữa phòng, mãi không nói lấy lời nào. Đôi chân tôi run lên từng chập. Lòng xốn xang, bứt rứt. *Trong đớn đau, tôi chợt hiểu cái giá của sự mất mát. Chao ôi! nhường một bước, đâu có phải thiệt thòi hay thua cuộc. Còn cầm lạng, chia lìa mới là nỗi đau canh cánh trong niềm ân hận suốt đời.* Trong khoảnh khắc tôi nhìn thấy khuôn mặt của vợ chồng tôi trong những ngày mới cưới. Hình ảnh êm đềm xưa ấy, giờ xa vắng mơ hồ, và dường như còn có mang thêm một chút gì giễu cợt và cay đắng!

Xa xa, tiếng còi tàu cô đơn rúc lên trong sương lạnh.

Bất giác, tôi lướt đến ngồi bên cạnh, khẽ khàng vuốt mái tóc gọn sóng của nàng. Đôi mắt nàng khẽ chớp:

"Gì vậy anh?"

Âm thanh của câu hỏi vang lên như một nốt nhạc thánh thót trong đêm trường; bởi giọng còn hờn trách nhưng tôi hiểu những lớp sóng âm đó chính là chiếc cầu nối qua hai bờ vực để sẻ chia những cảm xúc đang trào. Cố thu can đảm tôi nhìn sâu vào đôi mắt vừa mở to, vụt khép lại, của nàng: "Em... chúng mình còn... định... làm khổ nhau đến bao giờ nữa?"

Và lúc ấy...

Phép lạ, xảy ra.

Nàng như ngã vào lồng ngực rồi bất giác ôm chầm lấy tôi như đã từng chờ đợi những lời khó nói này từ lâu lắm. Can đảm không biết ở đâu tràn đến, giọng tôi còn vỡ ra, gấp gáp: "Không bao giờ anh sống xa em được. Em mãi là phần đời tốt đẹp và hạnh phúc nhất của anh... Anh... x... xi... .xin lỗi". Nàng không nói gì nhưng bàn tay huyền diệu đang ôm lấy đầu tôi, ve vuốt. Và ngay lúc đó cả hai chúng tôi đều nhẹ hẳn lòng.

Tôi nhìn vợ tôi. Hai mắt nàng cũng long lanh chiếu sáng. Chúng tôi nhìn nhau như vừa cùng trải qua một cơn ác mộng: *Trong khoảnh khắc chúng tôi vừa đánh mất, vừa tìm được hạnh phúc bên nhau, bước qua những mặc cảm ngu xuẩn để quay lại tình yêu của thuở ban đầu.*

Trên mặt tròng dương bồng bồng giông bão của cuộc sống chung, bao con thuyền mỏng mảnh đã bị nhấn chìm. Còn chúng tôi, do một may mắn tình cờ của định mệnh đã lèo lái được để cuối cùng cập bến, gắn liền số phận của đời nhau thêm một lần nữa. Vậy thì, cảm ơn Trời Phật, đâu phải cơn ác mộng nào cũng mang đến kinh hoàng hay đổ vỡ, bởi nó cũng có thể mang lại những điều tốt hơn mong đợi.

Lòng ngập tràn hạnh phúc, nhưng nước mắt chúng tôi cứ rơi lã chã, ướt đầm vai nhau.

•Trương Văn Dân

Viết tặng Gianni và Angela

Milano - Mùa xuân 2005

Vài hàng cuối truyện:

Câu chuyện được viết tại Milano vào mùa xuân năm 2005 để tặng hai người bạn trẻ, Gianni và Angela. Họ yêu nhau thời còn sinh viên và sau khi tốt nghiệp hai người đang chuẩn bị tiến đến hôn nhân. Thế nhưng những mâu thuẫn phát sinh trong mấy tháng sau cùng làm họ rất căng thẳng.

Những lần gặp nhau tôi thường khuyên họ làm lành nhưng những rạn nứt và đổ vỡ giữa họ dường như không thể tránh khỏi.

Sau một trận cãi cọ, Gianni có đến gặp tôi, nói rằng không thể cưới Angela được nữa.

...

Một buổi tối tôi gọi điện mời hai người đến nhà. Họ đã không gặp nhau từ hai tuần. Lúc đến, kẻ trước người sau, nhưng mặt người nào người nấy đều lộ vẻ bối rối và ngồi thật xa nhau trên ghế sa-lông. Sau mấy lời thăm hỏi và nói chuyện băng quơ tôi bắt ghế ngồi đối diện và kể là mới viết xong một truyện ngắn. Cả hai cùng reo lên và muốn tôi đọc cho nghe.

Tôi nói là câu chuyện xảy ra ở Việt Nam nhưng hy vọng sẽ được hai bạn chia sẻ.

Lúc đọc và dịch câu chuyện... tôi quan sát khuôn mặt hai người thay đổi. Gần cuối truyện tôi thấy họ ngồi xích lại gần hơn và cuối cùng thì bàn tay của hai người nắm chặt. Trên mặt của Angela có rơm rớm những giọt nước.

Mấy tháng sau họ tổ chức đám cưới. Và bây giờ rất hạnh phúc với đứa con đầu lòng.

TIỄN BIỆT
anh NGUYỄN HIỀN
Bút danh Nguyễn Hiền-Đức
Pháp danh Nguyên Tánh
trong Nhóm
Tứ Nguyên Viên Giác



*(Lâm Minh Anh, Cộng tác viên
- đại diện Báo Viên Giác
đọc trong ngày tang lễ 04.01.2023)*

1- Anh Nguyễn Hiền ơi,
Hôm nay xa nhau rồi
Từ đây và mãi mãi...
mãi mãi...
Ta không còn gặp lại...
gặp lại nhau!

Có bao nhiêu niềm đau
là bấy nhiêu nỗi sầu
Anh giăng đầy khắp lối.
Anh ơi, anh ơi!

Có bao nhiêu niềm thương
là bấy nhiêu nỗi nhớ
Anh để lại cho ai?...

Vợ con anh còn đây
Bạn Thầy anh còn đó!
Nước mắt rưng rưng đây...
Anh ơi, anh ơi!

2- Nay anh đi rồi
Cõi hồn tôi chơi vơi
Chỉ ngậm ngùi không nói...
Không nói nên lời...

Nhớ linh xưa
Tuổi thiếu thời anh xa rời xứ Quảng
Cố vươn lên nơi xứ lạ quê người!
Chốn tha hương chẳng thân nhân bè
bạn,
Anh sống chung với lũ trẻ bụi đời.

Anh là người Thầy giáo,
dạy cho chúng
nhân cách làm người.
Anh là người dẫn đạo,
Chăm chút tương lai cho thế hệ ngày
mai.

3- Rồi một mai,
anh nhận được hạnh lành
từ Viện Đại Học Vạn Hạnh
với hai bằng Cao Học, Cử Nhân.

Là Phật tử thuần thành,
anh cống hiến cho Đời, cho Đạo
những tác phẩm văn chương, biên
khảo,
về Phật giáo và Văn hóa Việt Nam...

4- Anh ra đi vào dịp cuối năm
Lạnh bên ngoài không bằng lạnh
trong tâm.
Tiếng buồn nức nghẹn trong tiếng
kinh cầu trầm lắng
Lòng chúng tôi chùng xuống, thăm
lặng
Tiễn anh đi siêu thoát phiêu du...

*Anh Nguyễn Hiền, Nguyễn Hiền ơi,
Thôi từ đây nghìn thu vĩnh biệt...!!!*

Hamburg, ngày 23.12.2022

• **Phù Vân (Tùy Anh)**
Chủ Bút Báo Viên Giác, Đức Quốc

ẢO ẢNH CUỘC ĐỜI, MỘT CÂU CHUYỆN KHÓ TIN... NGƯỜI VỢ QUY HÀNG

• Nguyễn Thượng Chánh, DVM



Lời người gõ: Đây là một đề tài vô cùng nhạy cảm đối với các chị em phụ nữ. Tất cả những điều trình bày dưới đây được đúc kết từ "tác phẩm ngược đời" *The Surrendered Wife* của Mrs Laura Doyle. (Người vợ quy hàng)-

Người ta tự hỏi phải chăng cuộc chiến nam nữ bình quyền đây đưa từ mấy chục năm qua đã tới một khúc quanh mới, một thời kỳ hưu chiến tại Hoa Kỳ.

Bước vào đầu thế kỷ XXI, Laura Doyle, một nữ quyền feminist sống tại Nam California và đồng thời cũng là một nhà tâm lý học đã tung ra một quyển sách độc đáo bàn về cách bảo vệ hạnh phúc trong cuộc sống vợ chồng. Đó là tác phẩm *The Surrendered Wife* (**Người vợ quy hàng**) đã trở thành một loại sách bán chạy nhất bestseller ngay lập tức với số bán 100.000 quyển chỉ trong tháng đầu tiên.

Trong thời buổi nam nữ bình quyền, âm thịnh dương suy, những ý tưởng quá ngược dòng và quá mới lạ của tác giả đã làm nhiều người bàng hoàng và sửng sốt (kể cả giới phụ nữ).

Báo chí và các đài truyền hình quan trọng Hoa Kỳ đều hết lời ca tụng tác phẩm của Laura Doyle.

Nhưng cũng có rất nhiều người, phần lớn là phe cánh đàn bà mà đặc biệt là giới nữ quyền *feminist* thì đã kích và chống đối kịch liệt.

Phe đàn ông thì sững sờ và tự hỏi đây là mộng hay thực hử Trời?

The Surrendered Wife đã được dịch ra Pháp ngữ với tựa đề là *Femmes Soumises* (First Editions 2001)

Laura Doyle có lợi ngược dòng không?

Chấm dứt giai đoạn thống trị, vợ chúa chồng tôi, xô mũi chồng kéo đi?

Laura Doyle đề cao sự quay trở về nguồn với những giá trị đạo đức ngày xưa trong đời sống lứa đôi. Chồng là người chỉ huy và vợ là người tuân hành.

Từ vai trò một người phụ nữ cấp tiến, quậy phá, hét ra lửa (bà chằn lửa), nhà ngọc phun châu, chỉ huy, kiểm soát, khống chế, thống trị, sai khiến chồng thẳng tay, xem chồng như tấm thảm chùi chân (*doormat*) ngoài ngạch cửa, nay thì Laura Doyle đã trở thành một người biết ăn năn hối cải như chính bà đã tự nhìn nhận (*féministe et emmerdeuse repentie*).

Tác giả đã hồi tâm và đã "ngộ" là mình cần phải thay đổi cách cư xử với chồng mới khỏi đi đến chỗ đổ vỡ hạnh phúc gia đình.

Bà thú nhận là từ khi lấy chồng lúc 22 tuổi, bà không ngót ra lệnh, chỉ trích, gắt gỏng, nói xỏ xiên, bươi móc chuyện nhỏ nhặt, hạ nhục ông xã về bất cứ mọi sự sơ suất nào, xem ông như một đứa con nít nếu ông ta làm không đúng như ý bà muốn.

Nhưng than ôi! càng ngày ông xã càng có khuynh hướng tách rời ra xa bà. Vợ chồng mất dần đi sự đồng cảm của buổi ban đầu. Tình yêu phai nhạt. Cay đắng chán chường chồng chất thêm lên mãi từ cả hai phía. Viễn ảnh ly dị đang ngập ngề ngoài cửa...

Gương vỡ lại lành

Để cứu vãn hạnh phúc quá mong manh, bà cố tìm hiểu, học hỏi kinh nghiệm từ những cặp vợ chồng thật sự gắn bó yêu thương nhau và đang có cuộc sống hạnh phúc.

Bà rút tỉa những kinh nghiệm quý báu của họ và đem áp dụng cho trường hợp của bà.

Lạ thay, sau một thời gian, ông xã càng ngày càng trở nên vui vẻ trở lại, tự tin hơn và bắt đầu quan tâm đến trách nhiệm gia đình. Phần bà thì cũng cảm thấy thanh thản, hạnh phúc hơn xưa nhiều.

Tình yêu vợ chồng đã được hàn gắn trở lại nhờ bà đã biết thay đổi tư duy, thái độ và cách ứng xử với chồng. Bà đã ngộ ra chân lý: phải tự mình thay đổi chính bản thân mình chứ không phải mong đợi sự thay đổi ở phía người khác.

Bà đã trở nên một người vợ quy hàng và quyết định đem chia sẻ các kinh nghiệm của mình với các chị em phụ nữ qua tác phẩm *The Surrendered Wife*.

Bảo vệ hạnh phúc bằng cách nào?

- Bà không còn kiểm soát, ăn hiếp, xài xể, đi, căn nhắc (*nagging*), chỉ trích cũng như hạ thấp ông xã nữa.
- Phải ngoan ngoãn vâng lời chồng bất cứ việc gì từ nhỏ đến việc lớn.
- Kính trọng chồng.
- Tất cả điều gì ông xã đề nghị ra bà đều vâng lời cả.
- Không bao giờ ngắt lời, hay gắt gỏng với ông nhà.
- Bà không còn tìm cách kiểm soát ông xã nữa.
- Đối xử với chồng như một người trưởng thành, không xem ông như là một đứa con nít nữa.
- Để cho chồng mình được tự do lựa chọn quần áo nào ông ta thích mặc, không ép buộc ông phải ăn uống cái này cái nọ như ý bà muốn.
- Đừng thèm quan tâm nếu ông được chạy lộn đường. Không được tỏ vẻ bực bội, sửa lưng, chọc quê làm ông chạm tự ái của thằng chồng.
- Không được đóng vai trò tài xế phụ bằng sau (*backseat driver*) để chỉ trích, chê bai, phê phán cách lái xe trong lúc ông đang cầm volant cũng như bất cứ chuyện gì khác trong lúc ông ta đang lái xe. Ông đồ quạu, mất tinh thần dảm gây tai nạn lắm.
- Phải có lòng tin nơi ông xã về bất cứ chuyện gì, từ vụ sex đến việc quản lý tài chánh gia đình.
- Hãy chiều ý ông xã, cho phép ông được vui vẻ với mình ít nhất một lần trong tuần mặc dù máy mình hồng được nóng cho lắm.

Chấn động trong xã hội Hoa Kỳ

Tác phẩm *The Surrendered Wife* đã tạo một chấn động mạnh mẽ trong xã hội Hoa Kỳ.

Thành công ngoài sức tưởng tượng. Tác giả đã đi chu du khắp nước Mỹ để quảng bá những ý kiến mới, tổ chức những nhóm học tập *workshop, seminar*, những buổi hội thảo, những hội đoàn các người vợ quy hàng để trao đổi kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau về cách bảo vệ hạnh phúc gia đình.

Phong trào Surrendered Wife lan rộng ra khắp thế giới.

Sang các quốc gia khác như Canada, Anh Quốc, Úc Châu, Norway, Finland, Singapore, Nhật Bản...

Họ dạy các chị những gì trong các buổi hội thảo?

- Các chị hãy vĩnh viễn ngưng tranh chấp, cãi cọ, gây lộn, căn nhắc, về ba cái vụ tiền bạc (*Stop fighting about money forever*).
- Dành nhiều thời gian để mình vui sống (*Find more time for your own enjoyment*).
- Các chị đừng ham ôm đồm quá nhiều trách nhiệm (*Have fewer responsibilities*).
- Nên bày tỏ những gì các chị mong muốn để cho ông xã (của chị) hiểu (*Express what you want so that he can hear you*) (người gố: đàn bà muốn là Trời muốn: *Ce que la femme veut, Dieu le veut*).
- Vẫn còn tiếp tục hẹn hò tình tứ với ông xã (của chị) suốt đời (*Date your husband for the rest of your life*).
- Chia sẻ với chồng nhiệm vụ làm cha mẹ dạy dỗ con cái (*Partner in parenting*).
- Cứ vui vẻ múa lân (với ông xã) bất cứ lúc nào hai người cảm thấy nóng máy (*Have great sex*).
- Tái lập và vun bồi lại không khí êm đềm trong mái ấm gia đình (*Restore harmony in your home*).
- Hãy si tình ông xã trở lại (*Fall in love all over again*). Hồng được làm giả đồ nghe cưng!

Bị chống đối cũng nhiều

Bên cạnh đó, tác giả cũng phải đối đầu với sự chống đối vô cùng ác liệt từ phía các bà nhất là các nhóm nữ quyền mà trở trêu thay bà là một thành viên.

Đường lối quá cách mạng của Laura Doyle đã đi ngược lại hoàn toàn với những gì hội nữ quyền đã đề ra từ trước tới nay.

Có người còn xem Laura Doyle như là một người vô cùng phản động (*réactionnaire*).

Phía đàn ông thì cho rằng đây là dịp thể hiện sự bình đẳng giữa tài năng và trách nhiệm.

Laura Doyle trả lời thắc mắc của độc giả

1- Minyanga Nkhoma, Malawi

Đây là một điều si nhục đối với phụ nữ và rất đáng tiếc là nó lại đến từ một người đàn bà. Laura có được hạnh phúc làm tấm thảm chùi chân cho chồng hay không?

- Laura Doyle:

Cô ta chưa có đọc quyển sách. Rõ ràng đây là những lời trách móc tôi thường nhận được từ những người chỉ mới có nghe đến cái tựa sách mà đã đoán quyết nội dung là gì rồi. Chả có gì là tấm thảm chùi chân cũng như phải quy phục chồng mình. Quy hàng chỉ có nghĩa là mình nhìn nhận người mà mình có thể thay đổi được chính là mình.

2- R. Hawes, UK

Triết lý của Laura Doyle có khuynh hướng giúp người đàn ông lạm dụng người đàn bà trên khía cạnh tình cảm, xã hội, chính trị và tài chính.

- Laura Doyle:

Vấn đề trên có thể đúng nếu những người đàn bà như chúng ta trở thành những thảm chùi chân, nhưng không đúng trong trường hợp họ quy hàng. Đây không phải là việc để ông chồng kiểm soát mình nhưng thật sự ra là chính chúng ta phải ngưng ngay hành động mình kiểm soát ông.

Trong phần đầu của quyển sách tôi có đề cập đến ba hạng đàn ông chúng ta không nên quy hàng mà cần phải chọn giải pháp ly dị. Đó là những người chồng vũ phu, người nghiện xì ke ma túy, rượu chè, cờ bạc và những người không chung thủy.

3- Độc giả

Tôi có cảm tưởng là quyển sách viết cho những người đàn bà có sức mạnh tinh thần chứ không phải dành cho những bà có tinh thần yếu đuối dễ ể ợt. Vậy chúng ta đừng nên lấn áp ông xã mình.

- Laura Doyle:

Đúng vậy. Chúng ta hãy ngưng sự tập trung vào người chồng và nên từ bỏ ảo tưởng là mình có thể kiểm soát được ông ta, nhưng ngược lại mình phải tự vấn lòng; mình muốn gì, cảm giác của mình thế nào, ý kiến của mình ra sao? Làm được những điều đó có nghĩa là chính mình đang bắt đầu nhận trách nhiệm về hạnh phúc của mình.

4- Độc giả

Phải chăng Laura Doyle viết quyển sách đó tại vì bà là một người phụ nữ mạnh về tinh thần.

- Laura Doyle:

Khi mới lấy nhau, tôi có thói quen thường xuyên kiểm soát chồng tôi một cách gắt gao. Bắt đầu từ một cặp vợ chồng trẻ tràn đầy hạnh phúc lúc vừa mới cưới nhau để rồi 4 năm sau đó phải đứng trên bờ vực thẳm của viễn ảnh ly dị. Nhưng tôi quyết tâm làm mọi cách để cứu vãn hạnh phúc gia đình mình.

Thế là tôi đọc sách, nói chuyện với các bà các chị nào đang thật sự hưởng hạnh phúc gia đình và tôi cũng có theo những khóa tâm lý trị liệu. Kết quả, là tôi đã cứu vãn được hạnh phúc của mình.

Tôi bèn đem trường hợp của tôi để viết thành sách hầu chia sẻ và giúp các bạn gái.

5- Johanne, Canada

Đàn bà không thể bằng đàn ông được. Chị em chúng ta có điểm mạnh và cũng có điểm yếu, mỗi ổng cũng vậy. Tại sao lại cần phải biến đàn bà ra thành đàn ông? Tại sao chúng ta không cứ vui vẻ an phận trong điều kiện dị biệt và sống với nhau trong sự hài hòa?

- Laura Doyle:

Đúng vậy. Tôi hoàn toàn tán đồng với ý kiến trên. Tôi rất mãn nguyện mà nhìn nhận có sự khác biệt giữa đàn ông và đàn bà. Tôi rất yêu thích quyển « *Men are from Mars and Women are from Venus* » của John Gray. Nó giúp cho chúng ta biết rằng đàn ông và đàn bà có những sức mạnh khác nhau. Chúng ta có thể hân hoan mà chấp nhận.

6- Độc giả

Sử dụng chữ "Surrender" (quy hàng) tạo nên một cảm giác quá tiêu cực. Nó gợi cho chúng ta hình ảnh một tấm thảm chùi chân- nằm đó và chỉ biết quy hàng mà thôi.

- Laura Doyle:

Tôi không phải là người đầu tiên sử dụng chữ Surrender trong bối cảnh tương tự. Marian Williamson, Sister Wendy Beckett và Carl Jung và rất nhiều tác giả khác cũng đã từng sử dụng chữ Surrender rồi. Họ nói Quy hàng là điều chúng ta bị bắt buộc phải làm mỗi ngày. Chẳng hạn như trong trường hợp bị kẹt xe trong dòng lưu thông. Chúng ta không thể làm gì khác hơn được. Muốn xe mình đi mau hơn cũng không được, bóp kèn inh ỏi, la hét, chửi bới người khác cũng vô ích, không thay đổi được gì. Chỉ bằng dùng thời gian đó mở nhạc ra nghe, nghe đọc truyện thì tốt hơn.

7- Jenny W, UK

Phải chăng nhóm nữ quyền (feminist) và nhóm quy hàng (surrender) là hai thái cực tương phản nhau. Có thể nào có một nhóm trung gian không?

- Laura Doyle:

Tôi là một nữ quyền đồng thời cũng là một người chủ trương cho thuyết người vợ quy hàng nhưng tôi không cho là cả hai nhóm đều là cực đoan. Tôi không nghĩ rằng khi mình cho người phụ nữ một sự lựa chọn, đó là cực đoan. Họ có quyền lựa chọn việc đi làm toàn thời gian, bán thời gian, lập gia đình, không lập gia đình, cưới nhau, không cưới nhau hoặc một sự pha trộn nào đó giữa các cách vừa kể. Tôi không nghĩ quy hàng là cực đoan. Đó chỉ là một khái niệm tinh thần nhìn nhận giới hạn riêng của mình, cho

biết có một vài sự việc chúng ta không thể nào sửa đổi được và đó có thể là điều tốt đẹp cho chính mình.

8- Kathy B, USA

Tôi đã quy hàng trong vòng 6 năm. Đó là một sự sai lầm to lớn của tôi. Tôi sẽ không bao giờ làm thế nữa.

- Laura Doyle:

Tôi đoán chắc là bà ta đã không thực hiện được đúng y những gì tôi đã làm lúc trước. Có tất cả năm nguyên tắc căn bản để quy hàng: đầu tiên là mình từ bỏ việc kiểm soát đời sống của chồng, tôn trọng các quyết định của ông ta trong cách sống, mình phải biết thực hiện việc săn sóc cá nhân mình cho tốt đẹp- có nghĩa là trong ngày mình cần phải có ít nhất ba việc giải trí, mình cần phải biết nhận lời khen tặng và cuối cùng mình cũng nên áp dụng cách tỏ bày sự biết ơn những gì chồng mình đã làm cho mình.

9- Độc giả

Tôi hy vọng ông xã sẽ đối xử mình y như mình đã cư xử với ông ta.

- Laura Doyle:

Chắc chắn là vậy rồi. Người ta thường đáp lễ lại mình theo cách mình đã cư xử với họ. Trong tiệm, người bán hàng sẽ đáp lại bạn một cách lễ độ và ân cần nếu bạn cũng đã lễ độ với họ trước đó. Bởi vậy, tôi hy vọng là chúng ta có rất nhiều khả năng để tạo nên sự hòa bình và yên vui trong chính tổ ấm của mình.

10- Lesley, USA

Vậy có thể có The ***Surrendered Husband*** (Người chồng quy hàng) không?

- Laura Doyle:

Tôi chỉ có thể viết lên những kinh nghiệm bản thân, của chính mình và của cả hàng ngàn người phụ nữ đã tham dự các khóa học, trong các workshop Surrendered Wife mà thôi.

Theo nhãn quan của một người vợ tôi không có kinh nghiệm của một người chồng nên không thể nào viết ra được hết các vấn đề của một người chồng quy hàng Surrendered Husband.

Nên nhớ rằng, cho dù có người viết ra tác phẩm người chồng quy hàng đi nữa thì các chị cũng không thể nào ép buộc ổng đọc được hay bắt các ổng thực hiện được những lời chỉ dẫn trong sách, nhưng các chị có thể tự mình thay đổi chính con người mình.

Các chị và các anh nghĩ sao?

• Nguyễn Thượng Chánh



HOA ĐÀO NĂM ẤY

• Lam Ngọc

Chàng đạo sĩ trẻ Lưu Sâm đứng trên triền núi nhìn cảnh mùa xuân tươi thắm quanh mình. Chàng say sưa ngây ngất trước rừng hoa đào xinh đẹp dưới kia. Phong cảnh lãng mạn hữu tình quá làm chàng nhớ lại những ngày đầu đặt chân đến đây cũng vào mùa xuân, cũng rừng hoa đào nở tung bừng như chào đón bước chân chàng.

Sáu năm về trước, Lưu Sâm mới lên 10 tuổi, cậu bé theo cha là một thương gia du ngoạn đến vùng núi nổi tiếng hùng vĩ, phong cảnh đẹp đẽ này. Cha chàng tuy là một thương gia nhưng lại rất ưa đọc sách và du ngoạn nên lâu lâu có dịp ông lại đem theo cậu con trai nhỏ duy nhất để vừa có bạn, vừa dạy dỗ thêm cho cậu về việc buôn bán lẫn việc học hỏi về địa lý, nhân tình thế thái. Lưu Sâm rất thông minh, ngoan ngoãn và cũng có sở thích đọc sách như cha nên được ông rất mực yêu quý. Ông không ngờ ngày ông đưa cậu đến vùng Cổ Sơn này lại là ngày ông suýt nữa mất đi cậu quý tử. Số là dân chúng vùng Cổ Sơn rất kính trọng một vị đạo sĩ tài cao đức trọng mà họ thường tôn xưng là Lý Chân Nhân. Am thất của ông ở gần đỉnh núi, ông cũng có vài ba đồ đệ, tài chữa bệnh và lòng nhân từ của ông nổi tiếng đến độ vang đến kinh đô. Hoàng đế mời ông ra làm quan, ông từ chối, mời ông ra làm Ngự y, ông cũng từ chối. Sự khiêm cung và lòng không tham danh lợi càng làm cho ông được sự kính trọng của dân chúng quanh vùng hơn nữa. Nghe thế, Lưu thương gia bèn dắt con trai lên núi để diện kiến vị đạo sĩ tài danh và đức độ này. Buổi gặp gỡ đầu tiên đã làm cho Lưu thương gia thật cảm kích, cuộc trò chuyện khá tương đắc, ông được đạo sĩ lưu lại và khoản đãi rất chân tình. Khi Lưu thương gia ngỏ ý xin đạo

sĩ xem vận mạng cho Lưu Sâm thì vị đạo sĩ mỉm cười từ tốn đáp:

- Để làm gì? Thiên cơ bất khả lậu có phải tốt hơn không? Nếu ta nói nó tốt, nó sẽ sinh ngạo mạn, nếu ta nói xấu, cha con ông sẽ buồn. Ta chỉ có thể nói: con người nếu tu nhân tích đức thì họa lớn thành nhỏ, họa nhỏ sẽ tiêu. Đó là chân lý bất di bất dịch, ta hy vọng ông sẽ hiểu được.

Nghe đạo sĩ nói họ Lưu vô cùng kính phục lật đặt quỳ lạy tạ ơn chỉ giáo. Lưu Sâm thì đã đem lòng ngưỡng mộ lão đạo sĩ ngay từ lúc đầu tiên gặp gỡ. Phong thái uy nghi, ung dung tự tại, nét mặt từ ái của ông làm cậu cảm thấy rất thương mến và gần gũi. Hôm sau, cậu bé xin phép cha cho cậu được ở lại làm đồ đệ của lão đạo sĩ. Hơi bất ngờ và bối rối, cha cậu bé ngần ngừ chưa biết nói sao thì lão đạo sĩ đã lên tiếng:

- Nhân duyên có đủ thì sẽ tụ, hết thì sẽ tán cậu bé này là con trai duy nhất trong gia đình, ta nghĩ ông chẳng thể nào để nó đi tu cho được. Thôi thì cha con ông hãy về đi, nhớ lời ta dặn hãy tu nhân tích đức giờ giờ khắc khắc thì gia đạo mãi bình an.

Được lời như cởi tấm lòng, Lưu thương gia dắt con ra về trong khi cậu nước mắt như mưa, quyến luyến mãi bên lão đạo sĩ không nỡ rời. Ông xoa đầu cậu bé an ủi khuyên dỗ mãi cậu mới chịu bước theo cha ra đi, tay ôm chặt bức họa chữ thảo đẹp như rồng bay phượng múa của vị đạo sĩ tặng riêng cho cậu.

Lưu Sâm về nhà, đầu óc cậu vương vấn mãi vùng Cổ Sơn xinh đẹp, nhớ mãi vị đạo sĩ khả kính, trí tưởng tượng của cậu bay bổng về nơi ấy với những dự định cậu sẽ như thế nào và ra làm sao khi trở thành một đạo sĩ. Mong ước được là đồ đệ của Lý Chân Nhân mãnh liệt quá làm cậu biếng ăn bỏ ngủ và cuối cùng mang bệnh nặng. Cha mẹ cậu hoảng hốt lo sợ rước thầy hay thuốc tốt chữa trị mà vẫn không thuyên giảm. Cuối cùng, một thầy lang vốn là bạn thân của chú Lưu Sâm tình cờ ghé thăm và được ông năn nỉ đến thăm bệnh cho cháu mình. Sau khi chẩn bệnh, ông nói:

- Cậu quý tử nhà ta mắc phải tâm bệnh. Nếu không thỏa mãn được mong ước của cậu thì bệnh tình sẽ không bao giờ khỏi.

Câu nói của thầy thuốc làm Lưu thương gia sức nhớ đến chuyến đi lên Cổ Sơn dạo nào và thái độ tha thiết muốn ở lại để tu học của cậu con trai. Ông buồn rầu thở dài, trong thâm tâm, mười phần đã bị lung lay hết chín vì ông nghĩ rằng: thà để cậu đi tu còn được phúc hơn là mất

hẳn đứa con trai yêu quý. Vợ ông cũng gạt nước mắt đồng ý với chồng và cuối cùng Lưu Sâm vui vẻ bình phục rất mau chóng vì ước nguyện của cậu được đáp ứng.

Thấm thoát mà đã sáu năm trôi qua, cậu bé ngây thơ chập chững bước vào cửa đạo thuở nào nay đã trở thành một thanh niên tuấn tú khôi ngô ở độ tuổi 16 tràn đầy sức sống. Cậu thông minh, chăm chỉ và lễ độ nên được sư phụ rất yêu quý. Cậu lại khiêm tốn, nhã nhặn, ôn hòa nên cũng được các sư huynh đồng môn thương mến. Đời sống trên núi tuy cực khổ nhưng thật là thần tiên đối với Lưu Sâm. Chàng thường xuyên theo thầy ra ngoài hái thuốc nên học hỏi được rất nhiều về các loại thảo dược. Hôm nay, thầy cho phép chàng đi hái thuốc một mình. Đang miên man ngắm cảnh sơn thủy hữu tình chợt Lưu Sâm nghe tiếng trẻ sơ sinh khóc xa xa. Tiếng khóc rất tội nghiệp, chứng tỏ nó đang đói khát hay bị bỏ rơi. Động lòng trắc ẩn và tò mò, chàng vội vàng đi về hướng ấy, cuối cùng nhìn thấy dưới gốc cây đào cổ thụ một cái nôi nhỏ, trong đó có một đứa trẻ sơ sinh đang khóc. Nhìn cái nôi và cách đứa trẻ được bọc bọc trong lớp lụa mềm, cậu đoán biết nó xuất thân từ một gia đình quyền quý, trên cổ nó lại được đeo một miếng ngọc bội chạm trổ tinh xảo. Đứng ngần ngừ nhìn đứa bé khóc mãi mà chẳng biết làm gì, cũng chẳng có ai chạy đến đón nhận đỡ dành, trời xé trưa nắng gắt, tiếng khóc của nó yếu dần, có lẽ nó đã bắt đầu kiệt sức, Lưu Sâm sức tình vội mở bầu nước mang theo bế đứa bé lên cho nó uống rồi lấy phần cơm nghiền thật nhuyễn đút cho nó. Sắc mặt tái mét của nó từ từ có sinh khí và nó bắt đầu nhoẻn miệng cười. Chàng nhận ra đó là một bé gái rất dễ thương. Mãi mê ôm ấp, vỗ về, chăm sóc đứa bé, cậu quên hẳn mất chuyện hái thuốc và thời gian đang trôi mãi cho đến lúc xế chiều vẫn chẳng có ai chạy đến tìm con, thế là chàng đành đem nó về am thất thưa với sư phụ về sự việc vừa xảy ra. Lão đạo sĩ trầm ngâm nhìn Lưu Sâm đang rứt rứt ôm đứa bé trong tay, một lát sau ông thở dài nói:

- Âu đó cũng là duyên nợ của con và đứa bé này thôi chúng ta phải cứu mang nó vậy.

Vì miếng ngọc bội đeo trên cổ, nên lão đạo sĩ đặt tên cho đứa bé là Bảo Ngọc. Đúng như lời đạo sĩ tiên đoán, Bảo Ngọc rất thương mến và quấn quýt Lưu Sâm, khi nó khóc chỉ có chàng mới dỗ được cho nó nín. Càng lớn, Bảo Ngọc càng xinh đẹp, thông minh, tuy không được đạo sĩ dạy học chu đáo như các sư huynh nhưng nó vì cứ lân la bên cạnh Lưu Sâm nghe chàng đọc

sách, nhìn chàng viết và chịu khó học những gì chàng giảng dạy, chẳng mấy chốc Bảo Ngọc có những kiến thức mà ngay cả lão đạo sĩ cũng không ngờ. Nhưng thay vì hân hoan tự hào về cô bé, ông lại than:

- Tinh hoa phát tiết ra ngoài. Tiếc thay! Tiếc thay!

Nghe thầy nói thế, Lưu Sâm rất lấy làm lo lắng nhưng tuổi trẻ mau quên, chàng lại chẳng để ý mà còn tỏ ra rất thích thú vui vẻ mỗi khi nghe Bảo Ngọc gọi mình là "tiểu sư phụ". Ngày ngày chàng chăm chỉ đọc sách và tu luyện mà không hề quan tâm đến những sự sẵn sàng chu đáo và tình thương của Bảo Ngọc dành riêng cho mình. Thời gian thấm thoát trôi qua, năm Bảo Ngọc được 12 tuổi thì Lưu Sâm trở thành một đạo sĩ trẻ nổi tiếng tài đức trong vùng.

Cha mẹ chàng không hy vọng gì con trai mình sẽ quay về nối nghiệp nhà. Nhưng một lần lên núi thăm con, gặp Bảo Ngọc và được nghe kể về câu chuyện của cô bé, Lưu thương gia có ý định muốn đem cô về nuôi dưỡng để sau này lập gia thất cho cô. Nhưng khi Bảo Ngọc nghe được ý định của ông bàn với lão đạo sĩ, cô bé bèn lên cơn sốt nặng không ăn, không uống làm mọi người nhất là Lưu Sâm đều lo sợ cuống cuồng. Thái độ yêu thương sẵn sàng cô hết mực của Lưu Sâm càng làm cho cha chàng cương quyết nuôi dưỡng ý đồ đem cô về nhà mình cho bằng được. Ông rời Cổ Sơn, năm sau quay lại, mọi việc như cũ, Bảo Ngọc lại ốm nặng đến nỗi Lưu Sâm phải thốt lên lời oán trách cha mình tại sao nỡ lòng lần nào cũng đem đau khổ đến cho cô bé đáng thương này.

Nhưng khi Bảo Ngọc được 15 tuổi tài sắc của cô đã nổi tiếng một vùng. Các vị vương tôn công tử, thanh niên trai tráng khắp nơi đến am thất của lão đạo sĩ lấy cớ văn cảnh, thăm viếng lão đạo sĩ để được chiêm ngưỡng sắc đẹp của Bảo Ngọc. Đến nước này thì lão đạo sĩ đành phải đưa ra một quyết định tối hậu: một là Bảo Ngọc phải rời khỏi nơi này theo Lưu thương gia để ông sắp xếp cho nàng, hai là tất cả mọi người trong am phải đi khỏi Cổ Sơn tìm nơi khác để được yên tĩnh tu hành. Trước nguy cơ của sư phụ và các bạn đồng môn, Lưu Sâm đành năn nỉ Bảo Ngọc vui lòng theo cha chàng về quê tạm lánh một thời gian rồi sẽ tính.

- Nhưng rồi huynh sẽ quên muội phải không? Huynh sẽ không bao giờ về nhà và muội không bao giờ còn được trông thấy huynh nữa phải không? Như vậy, có phải là huynh sẽ dồn muội vào con đường chết? Huynh đọc sách thánh

hiền, đầy đủ lòng từ bi mà nỡ đối xử với tấm chân tình của muội như thế ư?

Nghe giọng nói tha thiết, áo não và nhìn khuôn mặt đầm lệ của Bảo Ngọc lòng chàng xao xuyến chấn động, tim chàng đập mạnh, nao núng. Tay chàng nắm chặt lại, mồ hôi vã ra, chàng phải tự đấu tranh gay gắt với mâu thuẫn giữa đời và đạo trong tâm mình. Trong lúc đó, chàng đã nhận ra mình thật sự yêu thương Bảo Ngọc như thế nào thì đồng thời cũng tôn thờ chí hướng trở thành đạo sĩ như thế ấy. Hình ảnh nhân từ và đạo hạnh của sư phụ hiện lên trong tâm trí đã giúp chàng đưa đến quyết định sắt đá cuối cùng:

- Muội hãy đi theo cha huynh về nhà. Muội xinh đẹp, giỏi giang, còn cả một tương lai tươi đẹp đang chờ. Ta không thể mang lại hạnh phúc cho nàng được, ta đã nguyện trở thành một đạo sĩ và không có gì chướng ngại được đường đi này.

Nhìn vẻ cương quyết, ngoảnh mặt quay lưng không thương tiếc của người sư huynh mà mình hết lòng yêu thương tôn trọng, Bảo Ngọc biết là cuộc đời nàng từ nay sẽ vì sự nhần tâm ấy mà chết rồi.

Ngày tiễn cha và Bảo Ngọc xuống núi, thấy sắc mặt trắng nhợt như băng tuyết của nàng, Lưu Sâm đau khổ tột cùng, chàng buột miệng an ủi:

- Yên tâm đi! Huynh hứa sẽ về thăm muội.

Cuối cùng chàng cũng về nhưng chỉ kịp quỳ trước mộ nàng nức nở vì thương xót. Sau khi theo cha của Lưu Sâm về nhà, nàng mắc bệnh tim rất nặng và qua đời không lâu sau đó. Rồi binh lửa lan tràn, vùng Cổ Sơn cũng không được yên tĩnh, thầy trò tứ tán, cha của chàng cũng mất trong một cơn bệnh ngặt nghèo, Lưu Sâm phải trở về nhà cư tang và nối nghiệp gia phong. Lòng thương nhớ và hối hận khi nghĩ đến Bảo Ngọc đã giày vò chàng suốt cuộc đời còn lại dù chàng bắt buộc phải lập gia thất để có con nối dõi tông đường. Mỗi lần nhìn lại bút tích, những bài thơ tuyệt mệnh của Bảo Ngọc, nước mắt lại lẫn chã tuôn rơi, chàng than thở:--

- Chao ôi! huynh có lỗi với muội quá nhiều. Ta cứu nàng nhưng chính ta đã hại nàng yếu mệnh. kiếp này ta làm lỡ dở duyên tình, xin nàng tha thứ, kiếp sau ta sẽ chờ đợi nàng dù cho có chờ đến muôn đời.

RỒI TRĂM NĂM SAU

Paris đầu thu cảnh đẹp như một bức tranh, vừa vì là Paris, vừa là mùa đẹp nhất trong năm

nên buổi ra mắt sách của nhà văn Lê khá đông đảo. Mọi người đến một phần vì chỗ thân tình, một phần vì muốn đi du lịch, thật sự vì... sách thì hiếm thấy ai đó cầm một cuốn sách trên tay và đọc say sưa, càng hiếm thấy ai đó chăm chú đọc các loại sách khô khan như: cổ thư, lịch sử, địa lý, văn hóa hay tôn giáo. Sách không phải là hàng quý hiếm như trăm năm về trước, người muốn cầm sách đọc mới là quý hiếm. Thế nên ông Lê là người chuyên viết sách biên khảo rất cảm động và ngạc nhiên trước sự hiện diện đông đảo của thân bằng quyến thuộc trong dịp ra mắt sách của ông. Trong lúc mọi người yên vị chờ đợi nhân vật chính bước lên nói lời khai mạc thì cánh cửa hội trường mở ra. Một thiếu phụ trẻ trong tà áo dài trắng vẽ cảnh đào hồng phơn phớt nhẹ nhàng như đang rơi trên tà áo bước vào, dáng dấp nhẹ nhàng, phong thái ung dung và khuôn mặt trái xoan sáng rỡ của cô làm mọi người đều ngoảnh lại. Bà Lê vội vàng tiến đến nắm tay cô gái mừng rỡ:

- Trời ơi! Bảo Ngọc! Dì tưởng con không tới kịp chớ. Hôm qua mẹ con báo chuyển bay bị trễ làm dì lo quá.

Cô gái mỉm cười dịu dàng:

- Dạ! Con vẫn đến nhưng hơi trễ, con xin lỗi dì dượng. Chị Annie đi đón con về nhà rồi đưa con đến đây. Chị nói chị còn phải đi làm có gì chiều chị sẽ ghé.

Annie là cô con gái lớn của ông bà Lê. Ông cũng tiến đến chào mừng cô cháu vợ để thương rồi ông bảo cô đến ngồi cạnh vợ mình. Buổi lễ ra mắt sách bắt đầu. Bảo Ngọc chăm chú nhìn lên sân khấu hội trường, cô không hề ngờ ở hàng ghế cuối cùng có một người chẳng để ý gì đến mọi chuyện xảy ra chung quanh, hồn người đó như bị cô thu mất từ khi cô vừa mới bước vào. Khi người dì mừng rỡ gọi tên cô, người ấy cũng buột miệng nhắc lại một cách sững sốt bàng hoàng cái tên quen thuộc này như trong một giấc chiêm bao nào đó, một gợi nhớ bí ẩn, xa xăm trong sâu thẳm tiềm thức mơ hồ. Suốt buổi, người đàn ông chỉ ngó lên hàng ghế đầu, mơ màng nhìn bờ vai nhỏ với mái tóc dài óng ả của người thiếu phụ trẻ kia. Ông thầm mong cho thời gian qua mau để được đến bắt chuyện làm quen, ông tự tin cho rằng mình là bạn thân của gia đình nhà văn Lê, không lẽ nào họ từ chối không để cho ông có cơ hội nói chuyện với cô cháu gái. Nhưng đến khi đứng trước cô thì ông lại lúng túng ấp úng không biết phải nói gì.

- Giới thiệu với chú Mẫn, đây là Bảo Ngọc cháu gái của nhà tôi vừa từ Houston bay qua thăm. Cháu Ngọc! đây là chú Mẫn bạn văn chương thân thiết của dượng.

Cô mỉm cười thân thiện lễ phép cúi đầu chào, chưa kịp nói gì, dì của cô đã hấp tấp tiếp lời chồng:

- Chú Mẫn là bạn của dượng, nhưng còn trẻ lắm, con có thể gọi bằng anh cũng được không cần câu nệ gì đâu.

Mặt ông nóng bừng ông nhận thấy khuôn mặt Bảo Ngọc cũng ửng hồng nhìn rất đáng yêu. Cô ngập ngừng nói nhỏ:

- Dạ! Con... con... không dám.

Nhà văn Lê cười cười:

- Có gì đâu mà không dám, dượng cho phép, chú Mẫn đây cũng không phản đối phải không? "Cung kính không bằng phận mạng" con biết rồi mà.

Thế là họ quen nhau, buổi tiệc tối đó chỉ có người thân trong gia đình kể cả Mẫn. Dù không nhấp một giọt rượu nào, ông vẫn có cảm giác choáng váng như mình đang say. Tuy ngồi cách Bảo Ngọc vài người, ông vẫn nghe loáng thoáng câu chuyện hàn huyên của hai dì cháu. Ông lơ mơ đoán biết: cô đang đọc thân và lần tan vỡ này đã không còn dấu vết đau thương gì trong lòng cô nữa. Cô đang có một đời sống bình yên, ổn định từ vật chất đến tinh thần. Đột nhiên, nhà văn Lê vỗ vai ông vui vẻ tiết lộ:

- Cháu tôi cũng là một nhà thơ. Nó có rất nhiều thơ đăng rải rác trên các báo ở hải ngoại với nhiều bút hiệu khác nhau. Tôi đang khuyến khích nó viết văn nhưng con bé nhát và cũng không thích đi vào con đường này nên nó không chịu ra tay đấy.

- Ôi! Tôi thật hân hạnh vì hôm nay được quen với một nữ sĩ Việt Nam đến từ nước Mỹ.

Nói xong, Ông lại tự cảm thấy ngỡ ngàng, ông chẳng hiểu tại sao mình lại nói những lời khách sáo vô duyên như thế. Tâm hồn ông dần dần mất đi sự bình an phẳng lặng được nuôi dưỡng từ bao nhiêu năm nay. Người thiếu phụ trẻ này chẳng phải sắc nước hương trời, cũng chẳng phải là người giỏi giang xuất chúng, duyên dáng tuyệt vời gây sự chú ý của mọi người mỗi khi xuất hiện. Cô bình thường, giản dị, khiêm tốn, từ hòa, nhưng ở cô có cái gì đó lôi cuốn ông mãnh liệt mà ông chẳng biết đó là cái gì(?).

Ông về nhà thần thờ gieo mình xuống ghế nhìn lên kệ sách la liệt xung quanh khẽ thở dài. Gần cả đời, đây là những người bạn trung thành và những người thầy khả kính của ông. Những

cuốn sách xưa cũ, đầy chữ nghĩa Thánh Hiền này đã nuôi dưỡng tâm hồn ông trở nên trong sạch hơn. Ông sống với sách, say sưa với những châu ngọc hiện ra từ những hàng chữ, mê mải với những triết lý sống kỳ diệu của Khổng Tử, Mạnh Tử, Trang Tử, Lão Tử, đắm đuối với những bài thơ Đường lãng mạn của những Đỗ Phủ, Lý Bạch, Thôi Hựu, Vương Bột, Bạch Cư Dị, thán phục, kính ngưỡng khi nghiên cứu kinh Phật. Hình như sách là cả thế giới tinh thần của riêng ông. Ông luôn luôn tin tưởng mình đọc sách, tâm địa hiền lương nên sẽ suốt đời thanh thản, làm bạn với sách nhất là sách xưa thì vô hại, có khi còn tốt hơn là làm bạn với con người (?). Người còn có thể trở mặt khi họ muốn, còn sách mình thì có thể sang trang khi mình muốn. Nhưng bây giờ hình như đồng sách trước mặt đang trở thành vật vô tri vô giác im lìm lặng lẽ, hình bóng Bảo Ngọc lảng đãng, mơ màng tràn ngập trong tâm trí của ông.

Những ngày sau đó, ông bà Lê nhờ ông Mẫn đưa Bảo Ngọc đi tham quan Paris vì ông không được khỏe, bà không biết lái xe, các con lại bận rộn chuyện gia đình và công việc. Ông vui vẻ nhận lời có lẽ đây là công việc mà ông cảm thấy hạnh phúc nhất từ ngày về hưu... non đến giờ. Càng gần gũi bên Bảo Ngọc, ông càng nhận ra cô có một khí chất khác người, luôn luôn là ở cô có một cái gì đó rất quen thuộc, mơ hồ nhưng thân thiết mà không sao giải thích được. Lần đầu tiên sau bao nhiêu năm dài, ông ở nhà mà không thể đọc được sách. Ông cố ý không bao giờ đưa Bảo Ngọc về vì ngại mang tiếng với ông bà Lê nhưng cái chính là sợ cô ngán ngẩm khi nhìn thấy căn nhà nhỏ nghèo nàn chẳng có tiện nghi sang trọng gì ngoài sách vở tràn lan từ phòng ngủ đến tận nhà bếp. Một tuần trôi qua như giấc mộng, cả hai đi dạo bên nhau, ngắm trời mây non nước, nói chuyện tâm đầu ý hợp về văn chương cũng như trong cuộc sống, cùng đi ăn trong những nhà hàng Pháp bình dân nhưng các món ăn khá ngon vì ông biết đưa người Việt từ Mỹ vào quận 13 ăn phở là một điều hết sức đại dột (!). Có những buổi tối hai người ngồi nhìn ánh nến lãng mạn trong quán cà phê xinh xinh giữa thủ đô hoa lệ mà chẳng nói câu nào, thỉnh thoảng ánh mắt họ chạm vào nhau thay thế cho vạn lời muốn nói. Gia thế của ông Mẫn, Bảo Ngọc biết tường tận qua lời kể của dì Dượng, thế nên khi gặp nhau không bao giờ cô hỏi han về đời sống hiện tại của ông. Cô định ninh rằng dòng sông Sein cứ trôi xuôi, đời của cả hai cũng vậy, rồi ai về nhà nấy, tiếp tục đi cho hết quãng

đời còn lại mà mình đã chọn. Khi cô nhận ra mình đã lằm thì thời gian bên ông không còn nhiều nữa. Bảy ngày trôi qua là cô đã lật bảy trang sách kỳ diệu về con người ông. Ông đọc nhiều nhưng nói ít về sự hiểu biết của mình, thông minh nhưng khiêm tốn, học cao hiểu rộng nhưng có những sự việc nhỏ nhặt trong đời thường ông lại rất ngây thơ hồn nhiên đến tội nghiệp, đắm thắm, nhiều tình cảm nhưng lại cố che giấu, cố làm ra vẻ nghiêm trang như một Quân tử Tàu chính hiệu. Nhưng cái "cửa sổ tâm hồn" của ông không qua khỏi mắt cô. Một tình cảm nhẹ nhàng len lỏi vào trái tim tưởng như chai sạn lạnh lùng từ lần tan vỡ cuối cùng của cô. Đôi lúc Bảo Ngọc có cảm tưởng ông như là một người thầy đáng kính, đôi khi ông lại như một người anh trai đáng mến, rồi lại như một người bạn dễ thương nhưng phần lớn là cô luôn có cảm giác ông là một người yêu kỳ bí lạ lùng người mà mình từng gặp gỡ thân quen từ bao giờ.

- Mai em lên đường đi Hòa Lan thăm một cô bạn học cũ, sau đó em trở lại đây và bay về Mỹ luôn.

Ông buột miệng:

- Hôm nay em có muốn đến thăm nhà anh một lần không?

Cô nhìn ông, ánh mắt long lanh, giọng nói dịu dàng:

- Vâng! Em rất muốn.

Ông bắt đầu hồi hận và lo lắng không hiểu cô sẽ nghĩ gì khi bước vào. Ông chưa chuẩn bị tinh thần và chưa dọn dẹp nhà cửa để đón cô nhưng tình thế quá cấp bách chỉ còn ngày hôm nay nữa mà thôi. Ông thở dài bất an và cô nhận ra sự lo lắng đó nên ái ngại hỏi:

- Hình như anh có điều gì khúc mắc?

Ông thú nhận:

- Anh không giàu, nhà anh chẳng có gì ngoài... sách.

Cô bật cười, giọng cười trong trẻo tinh nghịch:

- Tưởng gì?

Trái với sự lo ngại ban đầu của ông, cô tỏ ra rất thích thú ngưỡng mộ khi nhìn thấy trong ngăn tủ, trên kệ toàn những cuốn sách có giá trị về tinh thần rất cao, những cuốn sách bằng chữ Nho xếp ngay ngắn hàng hàng lớp lớp.

- Dượng của em có một người anh trai ở Mỹ, bác ấy đã mất năm ngoái. Anh có biết chuyện gì xảy ra không? Sau khi ông qua đời, các con của ông đem cả "nhà sách" của ông vào thùng rác giấy, vừa làm họ vừa than vãn, cầu nhàu rằng ông để lại cho họ một gia tài... giấy vụn. Cả đời

ông yêu thích đọc sách, cuối đời mắc bệnh nặng nằm liệt giường, vợ ông mất sớm, ông nhìn đồng sách và nói với em trong một lần em đến thăm: "Giá như bây giờ tôi có thể đổi tất cả nhà sách này chỉ để có "bà ấy" bên cạnh".

Câu chuyện của cô làm ông chấn động:

- Nhưng các sách quý nếu như ngày xưa không có ai truyền lại thì đời sau sẽ ra sao?

- Đúng vậy! Nhưng anh suy nghĩ lại xem châu Đại Dương đã bị chôn vùi mang theo cả một kho tàng văn hóa nghệ thuật. Biết bao những cổ thư quý giá trong Kim tự tháp đã mất tích. Vào thời Tần Thủy Hoàng, ông ta đã đốt biết bao nhiêu sách quý. Liệu đời sau có phải vì thế mà tuyệt diệt cả không?

Ông ngỡ ngàng nhìn cô, trong ý tứ này có gì đó thật là mới lạ. Cô chậm rãi tiếp:

- Em rất quý trọng và ủng hộ những người đọc sách viết sách và biên khảo vì họ đều là những người có tấm lòng cho hậu thế. Nhưng có một số người làm... nô lệ cho sách chẳng hạn như ông anh của dượng em: yêu quý, tôn thờ và dính mắc vào sách vở đến nỗi không nhận ra người vợ lặng lẽ yêu thương mình hết lòng đang bên cạnh là một bảo vật. Ngoài chuyện sách vở ông chẳng còn biết gì nữa trên đời. Em nghĩ rằng nếu "nhà sách" đó vẫn còn thì ông sẽ tái sinh là "con mọt sách" tại nơi ấy bò qua bò lại than khóc, tiếc thương.

Cô nói một cách thành thật, nét mặt trầm tĩnh nhưng ông lại rung mình hoảng hốt, sự đau lòng tức giận từ đâu ập đến, ông run giọng hỏi:

- Em không có ý khích bác sách vở Thánh hiền đấy chứ?

Cô nhìn ông nghiêm trang nhưng giọng nói lại rất ôn hòa:

-Anh là người nghiên cứu kinh Phật. Anh có biết chính Đức Phật cũng cho biết thời mạt pháp tất cả các kinh sách của Ngài đều sẽ bị tuyệt diệt không? Kinh Phật mà còn thế vậy thì những loại sách kia sẽ ra sao? Người đọc và viết mà dính mắc quá sâu vào sách vở có thể nào giữ mãi được với thời gian hay không? Lẽ ra cả người đọc sách phải có tầm nhìn sâu sắc và rộng rãi hơn trong cuộc sống chứ không phải càng đọc càng hồ đồ, không phân biệt được người ngay kẻ gian, ai khen mình thì vui, nói nghịch ý thì giận. Ý em như vậy, hy vọng anh hiểu mà không buồn.

- Anh có thể làm được gì bây giờ? thật ra trong những lúc đau ốm, anh cũng cảm thấy rất cô đơn- Ông thở dài thú nhận.

Cô mỉm cười:

- Phải rồi! Chỉ có lúc ốm đau thôi, khi khỏe mạnh lại nghĩ khác.

Câu nói thì nhẹ nhàng, ý tứ nặng ngàn cân. Ông cảm thấy lòng mình nao nao xao xuyến khi nhìn thấy cô khoan thai, cẩn trọng chạm vào những cuốn sách. Ông cảm thấy hình như sách cũng đang mỉm cười với cô, chưa bao giờ trong đời ông lại có một rung động mãnh liệt như khi đứng trước một người bề ngoài có vẻ yếu đuối mà tư tưởng lại sâu sắc như cô.

- Anh nghĩ rằng em không thích người đọc sách.

- Em yêu quý người đọc sách nhưng không thích "con mọt sách". Anh biết không? Có những người ảo tưởng rằng họ đọc rất nhiều sách Thánh hiền và họ gần như là các vị ấy lúc nào cũng thanh thản, hoan hỉ, tử tế, trong sạch nhưng họ biết đâu rằng trên đời này Lục Tổ Huệ Năng không biết chữ, một đứa bé, một bà cụ bình thường nhưng có nghĩa cử cao đẹp khi mất rồi bao nhiêu người tiếc thương, còn họ vui đầu vào sách mà sống "mục hạ vô nhân" cuối cùng chết trong âm thầm lại còn hại cho đồng sách kia chôn vùi trong rác. Thật sự là Thánh nhân thì đâu có xa rời chúng sinh!

Ngưng một lát để ông có thời gian suy ngẫm, Bảo Ngọc ôn tồn nói tiếp:

- Anh nghiên cứu Kinh Phật có biết rằng Bồ tát nếu tự nhận mình là Bồ tát thì không phải là Bồ tát? Em xin phép được nói thêm: Người đọc sách mà tự hào mình là Người đọc sách thì không phải là Người đọc sách chân chính.

Ông choáng váng, một hình ảnh nào đó xa xưa chợt chờn ắp hiện, ông nói như trong vô thức:

-Bảo Ngọc! Nàng cuối cùng cũng đã đến.

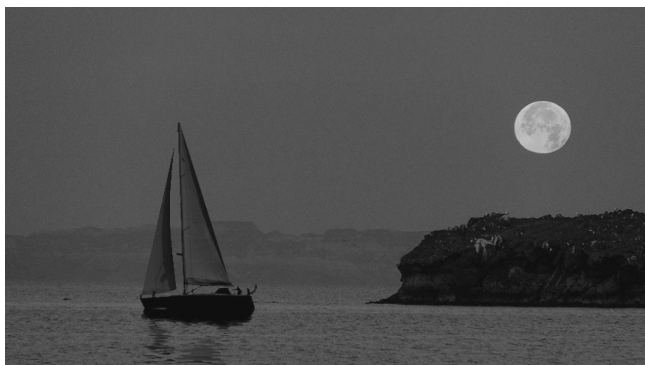
Trong ánh hoàng hôn mờ ảo, ông như nhìn thấy một vùng sơn thủy hữu tình, rừng hoa đào tươi thắm, một am thất lẩn trong làn mây trắng lững lờ, một thiếu nữ liêu trai đứng dưới cây đào đang độ nở hoa xinh đẹp. Giọng nói của Bảo Ngọc hay của chính người thiếu nữ nghe xa xôi u uất như một cơn gió thoảng:

- Đôi lúc người ta cứ nghĩ rằng mình là người tốt và mình làm như thế là đúng, nhưng khi hối hận thì đã muộn, người ta đành nói rằng "Thôi đành hẹn lại kiếp sau".

Không! Bảo Ngọc ơi! Anh không muốn hẹn nữa, em hãy hứa là sẽ quay trở lại! Nhưng nếu em không bao giờ trở lại, kiếp sau anh sẽ vẫn chờ em •

BUỒN TRÔNG CỬA BIỂN CHIỀU HÔM

• Thái Công Tụng



1. Dẫn nhập

Xin mượn câu thơ trong Kim Vân Kiều nói về cửa biển làm đề tài bài viết:

*Buồn trông cửa biển chiều hôm
Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa.*

Trong Cung Oán ngâm khúc, cũng nhắc đến cửa biển:

*Sóng cồn cửa biển nhấp nhô
Chiếc thuyền bào ảnh lơ xô mặt ghềnh*

Nhiều nền văn minh cổ đại trên thế giới phát xuất từ các môi trường cửa biển, ví dụ: sông Tigre và sông Euphrate ở Trung Đông, châu thổ sông Nil ở Ai Cập, châu thổ sông Hằng ở Ấn Độ.

2. Vài đặc tính các cửa biển

Sông ngòi phát xuất từ miền núi cao dần dà xuôi dòng chảy ra biển; chỗ gặp là cửa sông hay cửa biển. Dòng sông nước ngọt khi gặp phải biển tạo ra vùng nước không mặn như nước biển, không ngọt như nước sông; đó là vùng nước lợ (brackish water).

Nước mặn ngoài biển có khoảng 35g muối hòa tan trong một lít nước biển trong khi nước sông chỉ chứa dưới 1g. Tỷ trọng nước biển khoảng 1,025 g/ml trong khi nước sông là 1g/ml. Nước lợ ở cửa sông không mặn như nước biển và không ngọt như nước sông và chỉ chứa dưới 10g muối/l.

Cửa biển là một hệ sinh thái động, có liên hệ với biển cả với tác động của thủy triều lên xuống mỗi ngày. Có lúc **nước ròng**:

Buồn trông ngọn nước mới sa

*Hoa trôi man mác biết là về đâu
Có lúc thủy triều lên mà nông dân thường gọi là **nước lớn**:*

*Bim bịp kêu **nước lớn** anh ơi
Buôn bán không lời, chèo chống mỏi mè.*

Có những cửa biển nước triều lên rất mạnh:

*Triều đầu **nổi sóng ùng ùng**
Hỏi ra mới biết là sông Tiền Đường.*

Không phải mọi cửa biển đều giống nhau vì cửa biển tùy theo lưu vực, lưu lượng của dòng sông và các phụ lưu, tùy theo địa chất, khí hậu, ngọn gió và các can thiệp của loài người. Nếu lưu vực rộng và lưu lượng dòng sông lớn thì cửa biển cũng rất rộng: cửa biển sông Saint Laurent ở Canada, cửa biển sông Amazone ở Brasil rất rộng. Nhưng nếu những dòng sông ngắn, lưu lượng nhỏ thì cửa sông chảy ra biển cũng rất hẹp: những cửa sông miền duyên hải Trung Việt không rộng bằng những cửa biển của sông Hồng hay sông Mekong.

Cửa biển cũng có nhiều loại:

-cửa biển đồng bằng duyên hải, do nước đại dương tràn ngập vào các chỗ thấp ven bờ biển.

-cửa biển ngăn cách đôi chút với đại dương bởi những đồi cát duyên hải và chỉ thông thương với đại dương qua những cửa biển nhỏ hoặc qua các phá (lagune) như phá Tam Giang. Những cửa biển loại này thường gặp các vùng nhiệt đới. Ở Bắc Mỹ, thường gặp các cửa biển loại này ở North Carolina, New Jersey.

-cửa biển vịnh hẹp (fjord) được tạo thành khi các tảng băng bào mòn và đào sâu các thung lũng dòng sông, nên có hình chữ U. Loại cửa biển này có thể gặp ở Đông Canada, Alaska, British Columbia.

-cửa biển do các vận động kiến tạo như núi lửa, đất trượt, đứt gãy: cửa biển San Francisco do chuyển động của đứt gãy San Andreas nên nhiều vùng thấp của các sông Sacramento và San Joaquin bị ngập.

Tại mọi cửa biển, nước biển vào ra tùy theo mức dao động của thủy triều. Nước ngoài biển đi vào cửa biển sẽ bị nước ngọt từ sông suối làm loãng; mức độ loãng tùy thuộc vào thể tích nước sông suối, mức độ thủy triều lên xuống, bốc hơi nhiều hay ít. Với sự tiếp xúc của cả hai loại nước, -nước biển và nước sông-, do đó vùng cửa sông cung cấp một nguồn chất dinh dưỡng cao trong nước và trầm tích. Điều này đã làm cho cửa sông trở thành một trong những nơi có môi trường sống tự nhiên sinh sôi nhất trên thế giới.

Hệ sinh thái cửa biển không những có biến thiên về mực nước triều lên xuống mỗi ngày mà còn có biến thiên về độ mặn và độ đục. Cửa biển

là nơi dòng nước chảy chậm lại nên phù sa có



Rừng ngập mặn

dịp lắng tụ xuống, tạo ra những cánh **rừng ngập mặn** rộng hàng ngàn ha, **đâm lầy mặn, bãi bồi ven biển và cửa sông**. Những cánh

rừng này được ví như bức tường xanh bảo vệ đề biển, làng xóm khỏi bị tàn phá bởi gió bão, nước biển dâng, và cả thảm họa sóng thần nếu xảy ra.

3. Các chức năng quan trọng của các cửa biển

31. Hội tụ dinh dưỡng

Cửa biển là nơi hội tụ dinh dưỡng nên có nhiều loài sinh vật sinh trưởng từ cá sông, cá nước lợ, cua, tôm. Cửa biển không lạnh như ngoài đại dương, không sâu như ở biển cả nên bức xạ mặt trời có thể xuyên qua nhiều lớp nước và là tiền đề cho sự sản xuất bậc 1 như phù du sinh vật.

32. Vườn ương của đại dương

Cửa biển thường được mệnh danh là vườn ương của đại dương vì nhiều động vật sử dụng cửa biển để sinh đẻ; thực vậy, nhiều loài như cá saumon, hàu v.v... có một phần thời gian chu kỳ sống ở cửa biển. Như một vườn ương cho sự sống của biển, rừng ngập mặn cung cấp nguồn lợi thủy sản phong phú như tôm, cua, cá, trai, sò, rong câu...

33. Chức năng lọc

Cửa biển giúp lọc lại các trầm tích phù sa và các chất ô nhiễm trước khi dòng chảy trôi ra biển, tác động tốt đến đời sống ở đại dương với các loài sinh vật biển.

34. Nơi sinh trưởng của một số loài

Nhiều đàn cò thường sử dụng những rừng ven biển làm nơi sinh trưởng vì cửa biển vừa có rừng ngập mặn, vừa có nhiều mồi ăn (cá, tôm...)

35. Nơi sinh sống

Loài người cũng tận dụng cửa biển làm nơi giải trí, nghỉ mát và sinh sống. Trong 32 thành phố lớn nhất trên thế giới thì có 22 nằm ngay tại vùng cửa biển như New York, Thượng Hải, Tokyo, Bombay, Calcutta v.v.

36. Nuôi thủy sản

Cửa biển cũng là tài nguyên giúp nuôi tôm cá. Những vùng ven biển có chế độ bán nhật triều thuận lợi cho việc cấp thoát nước cho các ao nuôi tôm cua.

4. Vài cửa biển ở Việt Nam

41. Miền Bắc

Hệ thống sông Hồng đổ ra Vịnh Bắc Bộ qua nhiều cửa sông như:

- Cửa Ba Lạt: cửa chính, ở bờ biển giáp ranh Nam Định và Thái Bình.

- Cửa Lạch Giang (sông Ninh Cơ) ở tỉnh Nam Định.

- Cửa Đáy (sông Đáy) ở tỉnh Ninh Bình.

- Cửa Lân ở Tiền Hải (Thái Bình).

- Cửa Trà Lý (sông Trà Lý) ở tỉnh Thái Bình.

- Cửa Diêm Điền (sông Diêm Điền) ở Thái Thụy (Thái Bình).

- Cửa Hà Lện ở tỉnh Nam Định.

Khác với các cửa sông khác ở miền Bắc như: cửa Ba Lạt, cửa Thái Bình, cửa Văn Úc,... vùng biển **cửa sông Đáy** phát triển thiên về xu hướng bồi tụ mạnh nhờ có nguồn bồi tích rất dồi dào từ hệ thống sông Hồng và cửa sông nằm ở vùng bờ biển lõm, tránh được các hướng sóng chính có tác động mạnh ở ven biển đồng bằng sông Hồng.

Ca dao ta cũng nhắc đến cửa biển:

Lênh đênh qua cửa Thần Phù,

Khéo tu thì nổi vụng tu thì chìm.

Cửa Thần Phù vốn là một cửa biển hiểm yếu xa xưa nằm trên tuyến đường thủy hành quân Nam tiến của người Việt nên được gắn với nhiều truyền thuyết ly kỳ trong dân gian và sử sách. Cửa Thần Phù ngày nay đã bị phù sa bồi đắp và trở thành vùng đất nằm cách bờ biển hơn 10 km.

42. Miền Trung

Nghệ An có Cửa Lò, Cửa Hội (chỗ sông Lam đổ ra biển).

Quảng Bình có cửa Nhật Lệ, cửa sông Gianh.

Quảng Trị có cửa Tùng, Cửa Việt; Cửa Tùng của sông Bến Hải, là một cửa nhỏ thôi nhưng có bãi biển đẹp; thời tiền chiến học sinh Lào cũng có đến bãi này nghỉ hè vì xứ Lào không có biển.

Cửa Việt của sông Quảng Trị là nơi quân đội Việt Nam Cộng Hòa và Cộng quân Bắc Việt kịch chiến nhất là để giành đất trước khi ký Hiệp Định Ba Lê.

Thừa Thiên có Cửa Thuận. Cửa Thuận ở Thừa Thiên cách thành phố Huế 15 km về phía Đông Bắc. Tháng Tám năm 1883 quân Pháp mở cuộc tấn công cửa Thuận An. Thành Trấn Hải

thất thủ sau trận hỏa pháo dữ dội từ chiến thuyền Pháp; mất tiền đồn bảo vệ, kinh thành Huế bị uy hiếp khiến triều đình nhà Nguyễn bị buộc phải ký Hòa ước năm Quý Mùi, công nhận nền bảo hộ của Pháp.

Quảng Nam có Cửa Đại gần Hội An v.v...

Những cửa biển với nhiều bãi cát ven biển và độ thoải thoải của bãi tắm, với nhiều hải sản quý và ngon có tiếng như mực nang, tôm he, tôm hùm, cá chim, cá thu, cá nục và cá đé với cách chế biến món ăn rất đặc biệt của dân địa phương là những nơi giải trí và hấp dẫn du khách.

Bình Định có Cửa Thị Nại với nhiều cuộc giao tranh Việt Chàm cũng như giữa quân nhà Nguyễn với quân Tây Sơn.

Phú Yên có cửa Sông Ba phát nguyên từ miền cao nguyên chảy qua An Khê, Chèo Reo qua khối đập Đồng Cam để chảy ra biển. Phú Yên cũng có đầm Ô Loan là đầm nước lợ trên 1.500 hecta, nhận nước ngọt từ sông suối và ăn thông ra biển qua cửa Lễ Thịnh, đưa nước biển vào đầm khi thủy triều lên.

Những tỉnh khác miền Trung cũng có những cửa biển như Phan Thiết (với những cơ sở chuyên làm nước mắm Phan Thiết), như Nha Trang với du lịch.

43. Miền châu thổ Cửu Long

Bắt đầu từ thủ đô Phnom Penh của Campuchia, sông Mekong chia làm 2 nhánh chảy vào đồng bằng: sông Tiền và sông Hậu:

- **Sông Tiền** với 4 sông nhỏ chảy ra biển.

- **Sông Mỹ Tho** ra biển với các Cửa Đại, Cửa Tiểu.

- **Sông Ba Lai** (nhưng hiện nay bị hệ thống cống đập Ba Lai ngăn lại để giữ ngọt).

- **Sông Hàm Luông** ra biển với cửa Hàm Luông.

- **Sông Cổ Chiên** chảy giữa hai tỉnh Kiến Hòa (Bến Tre) và Vĩnh Bình (Trà Vinh), ra biển bởi hai cửa Cổ Chiên và Cung Hầu.

- **Sông Hậu** chảy ra biển qua 3 cửa là cửa Định An (về phía tỉnh Vĩnh Bình Trà Vinh), cửa Bassac (hay Bassac) và cửa Trần Đề (về phía tỉnh Ba Xuyên).

Hai trong số chín cửa sông Cửu Long là Ba Lai và Bassac đã bị nghẽn và nước đã không còn lưu thông được nữa. Nguyên nhân bị nghẽn của sông Bassac do các cồn cát ở hai cửa sông này phát triển mạnh tạo nên rào chắn lớn làm nghẽn đường chảy của cửa sông. Còn nguyên nhân nghẽn sông trên của sông Ba Lai là do tác động của con người, do xây dựng hệ thống cống đập.

5. Các vấn nạn về môi trường cửa biển Việt Nam

Vì cửa biển là nơi giao tiếp giữa nước ngọt và nước mặn, giữa đất và biển cả nên với dân số tăng, với biến đổi khí hậu, các cửa biển cũng gặp nhiều vấn nạn môi trường. Hầu hết các hệ sinh thái ven bờ biển của Việt Nam đều đang bị suy thoái một cách nghiêm trọng do bị khai thác quá mức, bị đe dọa nặng nề bởi ô nhiễm chất thải, lắng đọng trầm tích và ô nhiễm tràn dầu. Nhiều rừng ngập mặn bị phá hủy mà mất loại rừng này chính là làm mất bãi đẻ của các loài thủy sản, mất nơi cư trú di cư của các loài chim nước, chức năng chống phèn hóa, ngăn ngừa xói lở bờ biển, hạn chế tác hại của bão lũ, triều cường.

Môi trường biển bị ô nhiễm nặng do chất thải từ hoạt động công nghiệp, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, chất thải sinh hoạt. Nền chất lượng trầm tích, đáy biển là nơi cư trú của nhiều loài sinh vật đáy cũng ô nhiễm quá mức theo quy định của hầu hết các chuẩn quốc tế... Vì vậy, cần phải triển khai các giải pháp đồng bộ để bảo vệ và phát triển bền vững hệ sinh thái này.

Riêng hệ sinh thái thảm cỏ biển được xem là hệ sinh thái có năng suất sinh học cao, là nguồn cung cấp thức ăn cho các loài hải sản. Số loài cư trú trong vùng thảm cỏ biển thường cao hơn vùng biển bên ngoài từ 2 đến 8 lần. Nhưng cũng giống như rạn san hô, thảm cỏ biển đang mất dần diện tích, một phần do tai biến thiên nhiên, một phần do lấn biển để xây dựng các công trình và làm đầm, ao nuôi thủy sản.

51. Nạn bồi lắng



Bồi lắng tại các cửa lạch gây khó khăn cho ngư dân đưa thuyền vào ra cửa biển cũng như lúc neo đậu tránh thiên tai. Sự hình thành tự phát bến cá, các xưởng sửa chữa tàu thuyền nhỏ lẻ, các hộ kinh doanh ngang nhiên xây dựng lấn chiếm ra khu vực dọc triền sông nên nhiều bến cảng không đủ độ sâu cần thiết để các phương tiện ra vào khai thác, bốc dỡ hàng hóa, tránh trú thiên tai. Ngoài ra, nạn bồi lấp cửa biển cũng là hậu quả của phá hoại rừng đầu nguồn.

52. Nạn ô nhiễm

Ô nhiễm biển từ đất liền với rác thải, chai nhựa, chai thủy tinh, rác đô thị tác động đến

chất lượng của nước. Nhiều chất độc hại như chất hóa học, kim loại nặng, hệ thống cống rãnh dơ bẩn, đào xới, lấp đất, cào bùn, xây cất nhà cửa, thiết lập ngư cảng, ô nhiễm với rác thải, chai nhựa, chai thủy tinh, rác đô thị v.v... đều có thể làm ảnh hưởng tới hệ sinh thái của cửa sông. Nhiều chất độc hại như chất hóa học, kim loại nặng, cũng tác động xấu đến môi trường của



Ô nhiễm bờ biển

Nhiều rừng ngập mặn bị phá hủy mà mất loại rừng này là mất bãi đẻ của các loài thủy sản, mất nơi cư trú di cư của các loài chim nước, chưa kể đến các chức năng khác như ngăn ngừa xói lở bờ biển, hạn chế tác hại của bão lũ, triều cường. Nhiều khu bảo tồn biển ở Nha Trang (Khánh Hòa), Phú Quốc (Kiên Giang), Cù Lao Chàm (Quảng Nam) chịu tác động từ tình trạng xây dựng cơ sở phục vụ hoạt động du lịch. Còn các khu bảo tồn biển Hạ Long (Quảng Ninh), Hòn Cau (Bình Thuận) bị đe dọa từ các hoạt động kinh tế vùng bờ. Phá rừng ngập mặn để xây dựng công trình đã làm mất nơi cư trú, sinh sản của thủy sản.

6. Mạng lưới thức ăn tại các cửa biển

Tại các cửa biển, có các sinh vật sản xuất, tiêu thụ và phân hủy:

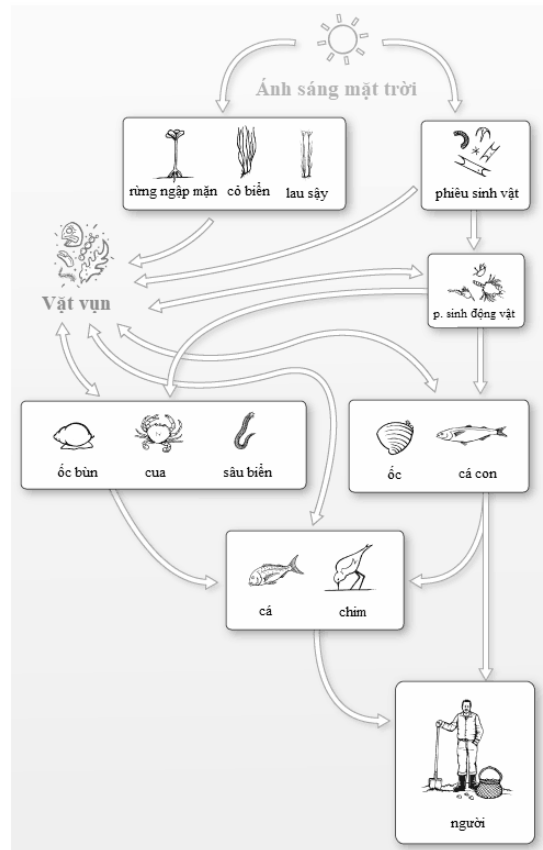
- **Sinh vật sản xuất** là sinh vật bắt đầu của chuỗi thức ăn vì nó trực tiếp tạo ra chất hữu cơ từ chất vô cơ. Đây là những sinh vật tự dưỡng sử dụng **năng lượng của ánh sáng mặt trời** để tổng hợp chất hữu cơ hoặc sử dụng nguồn năng lượng từ các phản ứng hóa học. Những phiêu sinh vật và cỏ biển (sea weed) là cơ sở hạ tầng sản xuất...

- **Sinh vật tiêu thụ** là những sinh vật dị dưỡng, không tự tổng hợp được chất hữu cơ mà phải lấy chất hữu cơ bằng cách tiêu thụ sinh vật dị dưỡng hoặc các sinh vật tự dưỡng.

- **Sinh vật phân hủy** chất hữu cơ thành vô cơ.

Bức xạ mặt trời tại các cửa biển giúp cho sự sản xuất sơ khởi. Mạng lưới thức ăn ở các cửa biển khởi nguyên từ sự hoán chuyển năng lượng mặt trời sang năng lượng thức ăn, nhờ phiêu sinh thực vật và động vật. Những loài cây trong rừng ngập mặn tại cửa biển, lau sậy, cỏ biển khi chết đi sẽ bị các vi khuẩn phân hủy và trở nên thức ăn cho các động vật nhỏ như ốc, sêu, cá nhỏ, tôm nhỏ... rồi các sinh vật nhỏ này lại là

thức ăn cho các sinh vật lớn hơn như cá lớn, chim, cò... và cuối cùng là loài người (xem sơ đồ).



7. Kết luận

Các cửa biển là những hệ sinh thái tinh tế, giúp ích thức ăn cho cá, tôm, cua, là nơi chốn sinh đẻ của nhiều loài sinh vật hoang dã. Tuy vậy, do vùng ven biển gần bờ của nhiều miền đang có dấu hiệu khai thác nguồn lợi quá mức, nên nguồn lợi hải sản có xu hướng giảm dần về trữ lượng, sản lượng và kích thước cá đánh bắt... Đặc biệt, sức ép dân số gia tăng cùng với sự phát triển đô thị và các khu công nghiệp tại khu vực này đã và đang ảnh hưởng xấu đến sự đa dạng sinh học, đe dọa đến sự phát triển bền vững của cư dân đang sinh sống tại các vùng ven biển. Do đó, cần tăng cường rừng ngập mặn, tăng cường đa dạng sinh học vùng đầm phá ven biển, thiết lập các khu bảo tồn biển, phát triển ngư thuyền trọng tải lớn đánh cá xa bờ để giải tỏa áp lực trên các cửa biển. Nhiều cửa biển có những bãi cát trắng và dài có thể đóng góp rất nhiều về nhiều mặt **du lịch**. Vài địa điểm cũng có thể là những nơi đóng ghe, tàu. Những hệ sinh thái cửa biển với rừng ngập mặn, với thủy triều lên xuống mỗi ngày có nhiều khả năng đóng góp vào phát triển nuôi cá, tôm...

• **Thái Công Tụng**

„THĂNG CẦU ĐỎ“

• Nguyễn Hữu Huân

Bài này xin mạn phép viết thay cho các bạn KQ/VNCH cùng bị giam cầm trong trại 3 thuộc Tổng Trại I tù binh Quảng Đà: KQ Vũ Thành Đức (A37), KQ Phạm Hữu Thành (C130), KQ Dương Ngọc Như (TT), KQ Nguyễn Tiến Cường (TT), KQ Nguyễn Hữu Biếm (TACC), KQ Thuận (A1, cùng phi đoàn với KQ Phạm Minh Xuân)... và các KQ khác trong cùng trại tù. Viết để nhớ những kỷ niệm chung trong trại tù binh.

Lễ Giáng Sinh năm nay (2022) và Tết Nguyên Đán Quý Mão 2023 thật tương bồng và nhộn nhịp sau hơn 2 năm nạn dịch. Người người xôn xao mua sắm, chưng đèn, quây quần trong không khí gia đình. Gia đình tôi cũng không ngoại lệ. Bỗng nhận tin không vui về một người bạn tù mang tên Nguyễn Hữu Cầu vừa qua đời ngày 19 tháng 12 năm 2022, tức ngày 26 tháng 11 năm Nhâm Dần. Cả một ký ức xa xôi vui buồn lẫn lộn từ 47 năm trước chợt trở về trong tôi như một cuốn phim quay ngược dòng thời gian, lúc ẩn lúc hiện trong suốt những ngày cuối năm.

Thành phố Đà Nẵng hoàn toàn lọt vào tay CS Bắc Việt ngày 29 tháng 3 năm 1975, dĩ nhiên phi trường Đà Nẵng là mục tiêu hàng đầu. Khoảng 1 tuần sau, chúng tôi hơn 60 Sĩ quan Không Quân đủ ngành nghề bị chúng bắt giam trong khu tiếp tân ngay cổng phi trường, được ngăn cách bằng hàng rào kẽm gai. Chỉ riêng các phi công A37 bị chúng gọi lên „làm việc riêng“ bên trong phi trường, sau đó hai phi công A37 là Trần Văn On và Nguyễn Văn Sanh không trở lại. Sau này chúng tôi mới biết VC đã xử dụng On và Sanh để huấn luyện cho phi công VC bay A37 tại Phan Rang, để rồi sau đó hợp thành một phi tuần (nhưng không có Sanh) do tên phản tặc Nguyễn Thành Trung hướng dẫn ném bom Dinh Độc Lập ngày 28 tháng 4 năm 1975.

Sau khi Sài Gòn thất thủ, tất cả sĩ quan Không Quân và gần 3.000 sĩ quan đủ mọi binh chủng của QL/VNCH đều bị đưa vào một trại tù binh khổng lồ mang tên „Tổng trại I Quảng Đà“ nằm sâu trong khu rừng rậm, cạnh một nhánh của sông Thu Bồn không xa biên giới Lào, khoảng hơn 60 cây số phía Tây quận Hiệp Đức, thuộc tỉnh Quảng Nam, nơi đã bị lọt vào tay VC vào tháng 4 năm 1972 và được chúng gọi là „vùng giải phóng“. „Tổng trại I Quảng Đà“ trực thuộc Cục chính trị Quân khu 5, do tên Trung tá

Trần Tock làm „Thủ trưởng“, gồm 6 trại tù được đếm từ 1 đến 6, mỗi trại chứa khoảng 500 tù nhân từ Thiếu úy đến Đại tá và một số „VC hồi chánh“. Chúng tôi nằm trong trại 3, được chia thành 10 khối, mỗi khối có 2 nhà, mỗi nhà trên dưới 25 người. Đám KQ chúng tôi thuộc khối 1, nhà 1 và nhà 2. Số KQ còn lại nằm trong khối 10 đối diện. Trong trại tù này, tôi gặp Nguyễn Hữu Cầu nằm trong khối 3, nhà 1, cách chỗ tôi 1 khối, hai đứa thường chạy qua chạy lại trò chuyện khi có dịp.

Nguyễn Hữu Cầu sinh năm 1947, quê Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, cấp bậc cuối cùng là Trung Úy Tâm Lý Chiến của Địa Phương Quân, làm việc trong Tiểu khu Tam Kỳ, lúc đó thuộc tỉnh Quảng Tín. Cầu người thấp bé, gầy guộc, thích làm thơ trào phúng, hay kể chuyện tiếu lâm và rất giỏi về âm nhạc. Cầu kể cho chúng tôi đã dắt díu vợ con trong lửa đạn chạy loạn từ Quảng Tín đến Đà Nẵng (tỉnh Quảng Nam) tìm đường về Sài Gòn. Hỏi thăm về vợ con, Cầu trả lời ngắn gọn: „Vợ mất tích, một đứa con bị lạc đạn...“. Trong tù, Cầu sống rất lạc quan, không lo âu sợ hãi nhưng vẫn luôn tìm cách âm thầm chống đối qua những bản nhạc tự chế hoặc những bài thơ trào phúng với nhiều ẩn ý. Nổi bật nhất là bài thơ „Sông Cầu Đỏ“, một nhánh nhỏ của sông Thu Bồn cách trại tù khoảng 1 cây số, nơi chúng tôi được bọn vệ binh cai tù dẫn đi tắm rửa 2 lần một tuần. Đứng giữa dòng sông trước hàng chục vệ binh cầm AK canh gác, Cầu ngầu húng oang oang ngâm:

*Em đứng bên kia sông Cầu Đỏ
Anh đứng bên này sông Cầu Đỏ
Anh nhìn thấy bên kia sông
Anh bơi qua bên kia sông
Anh nhìn thấy bên này sông
Anh bơi ra giữa dòng sông
Anh nhìn thấy cả hai bên sông
Anh lặn xuống giữa dòng sông
Anh chẳng còn nhìn thấy bên nào*

Bài „thơ con cóc“ được Cầu ẩn ý mô tả thân phận mình như đứa con hoang bị đồng minh phản bội, bị cấp trên bỏ rơi trong binh lửa và bây giờ mang kiếp tù đầy trong cái gọi là „xã hội chủ nghĩa“ để rồi anh chỉ muốn „lặn xuống giữa dòng sông“ và mình sẽ „chẳng còn thấy bên nào“. Cũng từ đó Cầu càng nổi tiếng và được anh em trong trại tù gọi Cầu là...„thăng Cầu Đỏ“. Đối lại, Cầu bị biệt giam một tuần với tội danh „bôi bác cách mạng“ vì do „bọn ăng ten“ báo cáo giải thích ý nghĩa bài thơ cho chúng. Cầu hay thủ thủ với tôi rằng: „Tụi mày dân Không Quân hầu hết

đều quen biết nhau trước khi vô tù nên không có đứa nào làm „ăng ten“. Tụi tao dân tứ xứ 4 Vùng Chiến Thuật không biết thằng nào là thằng nào nên „ăng ten“ tùm lum, mà phải coi chừng“. Tuy nhiên không ít lần Cầu lại chọc quê chúng tôi rằng: „Bọn Không Quân tụi mày làm việc trên Trời nên ngu việc dưới đất chẳng hiểu gì về cách mạng. Máy bay có sẵn trong tay mà tụi mày không dọt cho lẹ, lại còn để bị bắt vào đây, ngu ráng chịu“.

Cầu không có thân nhân đi thăm nuôi nên thuộc loại „con bà phước“, bọn Không Quân chúng tôi đa số cũng là „con bà phước“ vì hầu hết gia đình đều ở miền Nam, hơn nữa những năm đầu tiên tù nhân nằm dưới sự quản chế của bọn công an Quân khu 5 không cho chúng tôi liên lạc với gia đình. Lâu lâu may mắn được chia sẻ một mảnh đường vàng còn con hay một mẩu thuốc lào bằng đầu ngón út. Ngày kia, Cầu nói với tôi. „Tao với mày đều là „con bà phước“, để tao tìm cách thăm nuôi mày“. Tôi không hiểu ý gì nên hỏi lại: „Chắc mày đào được cây hà thủ ô cho tao?“, Cầu trợn mắt: „Hà thủ ô là thuốc tiên của cách mạng để chống Mỹ cứu nước nên bọn mình không được phép xài, tao sẽ nuôi mày bằng cái... của Trời cho“. Tôi chửi thề rồi bỏ đi. Ngày hôm sau không thấy Cầu đi lao động. Anh em cho biết tối qua Cầu như bị mê sảng, ho cả đêm, khạc nhổ tùm lum nên được mang xuống bệnh xá. Chiều tối đi lao động về, tôi mò xuống bệnh xá tìm Cầu nhưng không gặp, nghĩ Cầu bệnh nặng. Hỏi ông Đại úy Bác sĩ Quân Y trước làm trong Tổng Y Viện Duy Tân sát hông phi trường Đà Nẵng cũng đang ở tù và được VC cho làm „trạm trưởng trạm xá“ cho tù nhân. Ông bảo Cầu mê sảng hoài, lúc tỉnh lúc mê, nên tôi càng lo. Bỗng đi mấy hôm, bỗng thấy Cầu lù lù mò đến giường dúi vào tay tôi một gói lá to hơn nắm tay, miệng lè nhè thì thào: „Tao đi thăm nuôi mày đây nè, coi chừng chúng nó thấy“. Mở ra, tôi giật mình... một cái đùi gà thơm phức. Chưa kịp nói gì thì Cầu đã nhanh chóng lủi đi mất tiêu. Sau này Cầu kể: „Tao thuộc loại dế ốc tiêu sao bệnh được, tao giả vờ bệnh để được nằm bệnh xá chơi vài ngày. Tụi bay cả trại đi lao động, tao nằm phè trên giường thủ sẵn cái rựa cong cong đốn cây, thò tay rài một nắm gạo xin được của tụi „nhà bàn“ (nhóm tù nấu ăn trong trại), rồi trùm chăn kín mít miệng kêu cục cục dụ đàn gà của tụi quán giáo tới. Tao quơ tay xuống bụp một phát, bọn gà kêu oang oác chạy tứ tung, một con nằm chết dí lòng thòng cái đầu. Tao chop lẹ, nhét vào thùng đạn đại liên rồi lấy lá ẹn xuống phủ kín con gà rồi đi thẳng đến trạm canh

xin tụi nó xuống bếp lấy nước sôi để xông cho chóng hết bệnh. Thằng bộ đội đòi xem có gì trong thùng đạn. Tao mở ra cho nó xem thấy đầy nhóc lá cây nên nó cho tao đi. Xin nước sôi xong tao tà tà đi thẳng xuống dãy cầu tiêu cuối trại, tụt quần ngồi... nhặt lông. Bao nhiêu lông dẩy hết xuống hố phân. Tao đi ngược lại nhà bếp xin thêm nước sôi, ngâm cho con gà nó chín. Tao cho mày cái đùi trái, đùi phải cho ông Bác sĩ quân y, các phần khác chia cho anh em, còn tao dốt cái phao câu béo ngậy. Mày gặm xong thì nhớ chôn cái xương xuống đất kéo tụi nó biết là thấy bà nghe mày“.

Cũng từ đó, Cầu luôn luôn (giả vờ) bị bệnh, có lúc còn ho ra máu bê bết cần cổ (thuốc đỏ xin được từ ông Bác sĩ quân y), ông Bác sĩ báo cáo Cầu bị ho lao rất dễ lây nên xin cho Cầu nằm bệnh xá dài hạn. Cả trại tù đều thấy Cầu lang thang trong sân với „đôi chân chữ bát“, khoác cái áo lính thời xưa có 4 cái túi to tướng trong thân hình gầy guộc đen đui, vừa đi vừa... „hò kéo pháo... vượt qua đèo, qua núi, qua sông...“. Các bạn tù đều thương và quý mến Cầu. Chưa hết - lâu lâu lại thấy Cầu ra trạm canh mượn thẳng cán bộ cái cuốc, cái xẻng, tự „xung phong“ lao động cuốc đất trồng cây. Tên cán bộ ngạc nhiên hỏi: „Anh Cầu đang bệnh sao không nghỉ dưỡng?“. Cầu trả lời (như thật): „Đâu được cán bộ, bệnh cũng phải lao động chứ, lao động là vinh quang mà!“. Tên cán bộ vừa cười vừa nói: „Ừ, thế mới là... giác ngộ cách mạng, lao động tốt, học tập tốt, thành người tốt...“. Phải công nhận rằng, Cầu „đóng phim“ rất giỏi, cả trại tù trên dưới 500 mạng mà ít ai biết được.

Nguyễn Hữu Cầu là như vậy đó: liều lĩnh bất chấp nhưng khôn ngoan và hài hước. Cái liều lĩnh kèm theo những hành động „bôi bác cách mạng“ của Cầu càng thể hiện rõ trong những bài... „học tập về tội ác Mỹ Ngụy“ của bọn quán giáo. Chúng yêu cầu tù nhân lần lượt phải kể ra những „tội ác điển hình của Mỹ Ngụy“. Cầu nhanh tay xin phát biểu đầu tiên. Cầu kể... như thật rằng: „Hôm đó có cuộc hành quân hỗn hợp Việt-Mỹ đi càn quét, lệnh giết càng nhiều cách mạng càng tốt. Tụi tui ngồi quanh bếp lửa nấu ăn. Tôi thấy một thằng Mỹ trắng lòi ra một cái nồi đen ngòm để nấu nước uống. Nhìn kỹ lại thì không phải cái nồi mà là cái đầu của một thằng Mỹ đen. Giặc Mỹ nó tàn ác dã man như thế đó, lấy cái đầu thằng Mỹ đen bán nó để làm cái nồi nấu nước“. Cả bọn tôi nghe giật mình, im thin thít không dám cười. Nào ngờ thằng cán bộ quán giáo tin như sấm vì đã được nhồi sọ với các „huyền thoại“ kiểu „Bác Nguyễn Văn Bảy què

Rạch Giá, nhập ngũ năm 17 tuổi, bay MIG 17, năm 1967 chờ trên mây 7 phút mới nhào ra bắn hạ 7 máy bay Mỹ, mặc dù bị bắn 67 lỗ đạn, tay vừa bị lỗ thủng vừa truy kích máy bay Mỹ...” hoặc theo kiểu: „Anh hùng QĐ nhân dân được Thánh Gióng nhập nên dù bị tăng địch cán qua người 2 lần, bị bắn 4 viên đạn vào đầu, 12 viên vào bụng và 6 viên vào chân, nhưng vẫn anh dũng đứng lên chiến đấu tiêu diệt 1 Đại đội Ngụy gần 200 tên, tiêu diệt 5 xe tăng và 3 xe bọc thép...”. Bọn cán bộ nghe Cầu kể chuyện „giặc Mỹ” vỗ tay đồng loạt ra về khoái chí, yêu cầu bọn tôi vỗ tay... hay quá, hay quá... đúng đúng đúng...” cảm ơn anh Cầu.

Chuyện về Nguyễn Hữu Cầu qua những năm tháng tù tội trong trại tù Quảng Đà kể ra không hết, nhưng có một chuyện „động trời” khó quên là Cầu... tự tử. Trại tù không có điện nên ban đêm tối thui. Tù nhân xin mỡ dưới bếp nhúng vải vào để có được ánh đèn leo lét chập chờn, nhưng từ 8 giờ tối đều phải tắt. Hàng đêm bọn cai tù tay cầm đèn pin, vai vác AK, thay phiên nhau đi tuần qua từng khối, từng nhà. Nằm ngủ trong nhà nóc lá vách cây, tù nhân thấy rõ ánh đèn pin thì biết ngay bọn chúng đang đi tuần.

Một đêm khoảng 2, 3 giờ sáng khi bọn bộ đội vừa đi đến gần bệnh xá thì nghe tiếng rầm rầm rất lớn như bàn ghế bị sập. Vừa lên đạn rằng rắc vừa đạp sập cửa bệnh xá xông vào thì thấy một tù nhân nằm ngửa sống soài sùi bộp mép trên đồng bàn ghế gãy nát. Nhìn lên trên trần thì thấy cái có cái thòng lọng tròn tròn treo đu đưa lủng lẳng trên cột ngang. Đám bộ đội thối còi kêu cấp cứu. „Có tù tự tử, có tù tự tử”. Bọn tù thì im thin thít. Sáng ra bọn quản giáo cho biết người tự tử đêm qua là Nguyễn Hữu Cầu thuộc nhà 1 khối 3. Thế là „thằng Cầu Đỏ” lại tiếp tục được nằm bệnh xá xá hơi. Ai cũng thắc mắc tại sao Cầu không bị bọn quản giáo mời lên „làm việc” hay ít nhất phải nằm „chuồng khỉ” vài ba tháng? Sau này Cầu thủ thi kể tôi nghe: „Ngu sao mà tao tự tử. Tao dàn cảnh chờ thấy ánh đèn tụi nó đi ngang qua cửa, tao nhào xuống đồng bàn ghế cái rầm, giật giật vài cái làm tụi nó hốt hoảng báo động tùm lum rồi bê tao lên, gọi ngay ông Bác sĩ quân y phe ta. Ông bảo may quá tao... chưa chết rồi cho tao một ly „xuyên tâm liên” tắm bổ. Chúng nó „hợp ban” khẩn cấp bắt tao khai báo làm „bản tự kiểm”, có cả thằng Trưởng trại với thằng Chính ủy từ tổng trại xuống. Tao khai rằng mặc dù tao đã „thấm nhuần đường lối khoan hồng của cách mạng” tha chết cho tao, nhưng tao vẫn thấy tao đã „phạm quá nhiều tội ác với nhân dân và cách mạng, nên không đáng

sống và muốn lấy tính mạng mình để chuộc tội. Chúng nó nghe bùi tai, „lên lớp” tao một hồi, bắt tao viết tờ „cam đoan không được tự tử nữa” rồi cho tao về lại bệnh xá, còn chúc tao chóng khỏe để thành người tốt, làm việc tốt...”. Cầu khai bệnh liên miên trong tù và nhờ hình dạng gầy guộc tong teo, chân đi hai hàng nên ai cũng thương cũng tin... như thật. Biết Cầu giỏi về nhạc nên nhiều lần sau bọn vệ binh cho Cầu mượn cây đàn „ghi ta” vừa đàn vừa hát cho chúng ngồi quanh thưởng thức, bọn tù chúng tôi cũng ngồi... ăn ké. Cầu toàn chơi nhạc Pháp hay Mỹ nhưng lừa bọn chúng là do mình sáng tác, dĩ nhiên lời bài hát đã được Cầu sửa lại... „cho đúng tiêu chuẩn cách mạng”. Bọn vệ binh say sưa ngồi chồm hổm bỏ cây AK xuống đất vỗ tay khen hay. Bọn tù chúng tôi cũng vỗ tay khen hay, nhưng ý nghĩ hoàn toàn khác. Do đó, không những anh em bạn tù đều thương mến Cầu, mà chính ngay bọn cán bộ vệ binh cũng dành nhiều tình cảm cho Cầu. „Thằng Cầu Đỏ” ngày đó là thằng tù ít phải lao động nhất trong trại, phây phây nằm bệnh xá lâu nhất trong trại và là thằng tù... khôn nhất trong trại. Có điều, không ai nghĩ rằng sau này Cầu lại là một anh hùng rất đáng được mọi người kính phục.

Cầu được trả tự do một cách thật bất ngờ trước tôi mấy tháng với tờ „giấy phóng thích” trong tay, có con dấu đỏ của Cục Chính Trị Quân Khu 5 kèm chữ ký của tên Trung tá Trần Tộc, Thủ trưởng tổng trại tù binh Quảng Đà. Sau này chúng tôi mới biết được rằng các Sĩ quan QL/VNCH bị nhốt trong tổng trại Quảng Đà (dù bị bắt hay trình diện sau khi Đà Nẵng thất thủ 29.3.1975) đều được chứng liệt vào thành phần „tù binh” mà không thuộc thành phần „tù cải tạo”, vì thời gian đó Dương Văn Minh chưa tuyên bố đầu hàng – dĩ nhiên chỉ trên lý thuyết giấy tờ mà thôi. Chúng tôi cũng không được thông báo... mang theo lương thực 10 ngày...”. Vì thế khi được thả tự do, chúng tôi ai ai cũng đều nhận được „giấy phóng thích” thay vì „giấy ra trại” như các anh em khác trong Nam. Tối đêm trước ngày được phóng thích Cầu tụ tập một số ít bạn bè ngồi quanh ngọn đèn vài nhúng mỡ, đặt tờ „giấy phóng thích” dựa bên cục đá đen ngòm rồi chấp tay xá 3 lần, miệng lầm bầm: „Bấy lâu nay làm thân trâu ngựa nên bây giờ tao mới có được mày trong tay”, rồi quay lại nói với bọn tôi: „Đm. chúng không giết được mình nên bày trò „ân xá với phóng thích, vì thế tụi mày không bao giờ được nói hai chữ „cám ơn” nghe không... Sáng hôm sau Cầu rời trại tù cùng với hơn 10 anh em khác. Đến chiều đi lao động trở

về, bọn tôi bất ngờ thấy Cầu vẫn đứng ngay cổng trại đang trò chuyện với đám vệ binh gác cổng. Cầu vào trại với bọn tôi vừa cười vừa kể: „Tao đi hết đoạn đường đất thì vòng trở lại trại xin bọn nó cho tao ở tù tiếp. Thắng vệ binh hết hồn dẫn tao lên gặp thắng Thủ trưởng. Nó hỏi tại sao, tao bảo tao con bà phước, cháu bà cả đội, vợ con thất lạc không thân không thích, chẳng biết đi đâu nên xin được ở tù tiếp, vừa có chỗ ở vừa được cách mạng nuôi ăn. Nó bảo thôi, tối nay ngủ lại trại, sáng mai đi về đi, trại không chứa đâu“. Sáng hôm sau Cầu mới thật sự rời trại tù.

Mấy tháng sau tôi và khoảng 15 anh em khác được thả về, trong đó có KQ Dương Ngọc Như (pđ.219 TT). Đa số đều ở miền Trung, chỉ có tôi và Như tìm đường về Saigon. Hai thắng dự tính trên đường về nếu gặp „kháng chiến quân“ thì theo đi luôn, nhưng chẳng thấy tăm hơi. Khi chia tay tại Sài Gòn thì hẹn nhau nếu có cơ hội vượt biên thì rủ nhau đi chung. Một tháng sau Như tìm đến tôi nói có mỗi vượt biên nhưng đi bằng đường bộ qua ngổ Cam Bốt. Tôi sợ không dám theo và Như đi một mình. Đầu năm 1980, một hôm đang ngồi uống cà phê quán cóc trên lề đường Pasteur, Saigon, có chiếc xe Bus ngưng ngay lề đường vì gặp đèn đỏ giao thông. Vô tình ngược lên tôi thấy „Thắng Cầu Đò“ gật gù ngồi ngay cạnh cửa sổ nên vội chạy đến gõ mạnh tấm kính xe. Vừa thấy tôi Cầu cười toe toét đứng ngay dậy, xin ông tài xế mở cửa xuống xe. Cầu vẫn gầy, da ngăm đen, vẫn đi hai hàng như con vịt bầu và cũng với cái áo lính 4 túi thùng thình, trên tay ôm một cái loong to tướng khoảng 5 lít. Hỏi Cầu bây giờ làm gì, Cầu tỉnh bơ oang oang: „Tao làm chủ chớ còn làm gì, cách mạng dạy „nhân dân làm chủ“, tao là nhân dân nên tao làm chủ chớ còn làm gì?“ Tôi hỏi: „Mày đi đâu mà ôm cái loong chần chừ thế này?“. Cầu trả lời: „Thì tao đi làm „cách mạng bản thân“, lao động tốt, để thành người tốt, có gia đình tốt trong xã hội tốt mà mày, không nhớ sao? Ha Ha Ha...“. Cầu bảo vẫn ung dung „ăn nhờ ngủ đậu“ tại Rạch Giá... Và đây là lần cuối cùng tôi gặp Nguyễn Hữu Cầu.

Mấy tháng sau tôi vượt biên, được vớt, được định cư, được gặp lại KQ Dương Ngọc Như (Mỹ), KQ Vũ Thành Đức, KQ Phạm Hữu Thành, KQ Nguyễn Tiến Cường (Đức)... Nghe nói có cả Hạ Quốc Huy, Trung úy Tiểu đoàn 10 CTCT Đà Nẵng, người ở tù cùng khối 3 với Nguyễn Hữu Cầu, đang sinh sống và mở lò dạy Karate ở quận Cam nhưng tôi không có dịp gặp lại. Duy có một

điều là, tôi vĩnh viễn sẽ không còn được tái ngộ với Cầu nữa.

Năm 1983 tôi nhận được bản tin VN của ông bạn già Phạm Hữu, chủ nhiệm báo Chiến Hữu bên Pháp ghi rằng: „*Bạo quyền CS Hà Nội vừa kết án tử hình chiến sĩ Nguyễn Hữu Cầu, cựu Trung Úy QL/VNCH với tội danh „chống phá nhà nước CHXHCN Việt Nam“ qua việc tiếp tế lương thực và thuốc men cho kháng chiến quân trong rừng, phổ biến những bài hát chống Cộng để lôi kéo Bác sĩ Giám đốc Bệnh viện Rạch Giá lên lút chuyển thuốc men cho lực lượng kháng chiến quân miền Tây...*“ (trích nguyên văn).

Chưa hết – Một bài viết của tên bồi bút Phương Hà được đăng trên báo „Công an nhân dân“ xuất bản tại Hà Nội ngày 23 tháng 5 năm 1983 viết như sau (trích đoạn nguyên văn):

„...*Tên Nguyễn Hữu Cầu là tên sĩ quan tâm lý tổng hợp của Mỹ và chính quyền Sài Gòn cũ... Sau ngày giải phóng miền Nam, Cầu đi học tập cải tạo rồi được thả về. Những năm sau đó hắn lại được móc nối với tên Thành Bửu trong một tổ chức chính trị mang tên „Mặt trận cứu nguy dân tộc“ với âm mưu bạo loạn lật đổ chính quyền Kiên Giang. Hắn lại vào tù và lại được khoan hồng (1982). Chính sách nhân đạo khoan hồng của ta tỏ ra không còn hiệu quả với hắn. Hắn bỏ bịch với ả Dương Bạch Tố Nga, một nhân viên hợp đồng bào chế thuốc trong một công ty dược và dựa vào ả để bắt mối làm quen với một số bác sĩ trong bệnh viện tỉnh. Nước cờ của hắn đi cũng khá cao tay. Để đánh vào uy tín của chế độ ta, Nguyễn Hữu Cầu đã nhắm mục tiêu vào bệnh viện đa khoa Kiên Giang là tuyến điều trị tổng hợp cao nhất, là nơi trực tiếp phục vụ sức khỏe của nhân dân và cán bộ trong tỉnh, là nơi, theo hắn điều tra, đang có một số hiện tượng tiêu cực chưa sửa chữa được. Biết Bác sĩ Lịch, Phó chủ nhiệm khoa nội, yêu âm nhạc, hắn ôm đàn đến. Đêm đêm, bằng những bản tình ca buồn héo lòng do hắn sáng tác từ cảm hứng những mối tình đầy mất mát của hắn, hắn chinh phục được Lịch, rồi qua Lịch, làm quen với Bác sĩ Luyện, Bác sĩ Hoàng. Thông qua Lịch, Luyện, Hoàng hắn đánh bạn với Bác sĩ Lê Văn Tập, Phó chủ nhiệm ngoại khoa, phụ trách phòng mổ. Hắn lọt vào ở được nhà tập thể bệnh viện, trở thành trung tâm của nhóm bác sĩ mà hắn đã nắm được, từ trong hậu trường điều khiển đội văn nghệ bệnh viện do Tập làm đội trưởng. Trong suốt giai đoạn này, hắn sáng tác 32 bài ca gồm tình ca, đạo ca, tâm ca, đời ca với nội dung hoàn toàn phản động... Một năm trời Cầu đã thao túng được khá nhiều bác sĩ, y tá, hộ lý và làm cho bệnh viện vốn đã*

có hiện tượng tiêu cực càng để ra nhiều tiêu cực. Hoạt động của Cầu ở bệnh viện là một kiểu luồn sâu của một tên gián điệp CIA tay sai Mỹ gài vào nhằm phá hoại chế độ ta bằng những thủ đoạn tinh vi, thâm độc và gây ra những thiệt hại nghiêm trọng... Tòa án đã xử tử hình như Nguyễn Hữu Cầu, chung thân như Lê Văn Tập đến một năm tù như Trần Văn Ái... Nhưng điều gì vẫn làm ray rứt lương tâm của bao người yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội khi nghĩ về bệnh viện Kiên Giang ?....." (Phương Hà)

Bài viết sắc mùi tuyên truyền một chiều cổ hủ, không một chữ đả động đến hàng chục lá đơn và những bài thơ của Cầu vạch trần đích danh những tham nhũng hối lộ của bọn quan chức trong tỉnh, đặc biệt là tên Viện trưởng viện KSND tỉnh Kiên Giang. Không một câu nhắc đến những chứng cứ hiển nhiên mà Cầu đưa ra chứng minh hai tên cán bộ tỉnh đã hiếp dâm một số phụ nữ bị bắt sau chuyển vượt biên trước đó một năm. Đã có mấy ai đủ thông minh và can đảm để làm được những việc táo bạo anh hùng như thế? Tôi cảm phục Cầu với nỗi thần thờ và bàng hoàng khi đọc bản tin này. Năm 1985 báo chí VC loan tin tòa xử phúc thẩm VC giảm án cho Cầu thành chung thân khổ sai. Suốt thời gian bị giam cầm trong trại tù Z30A Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Cầu vẫn giữ khí tiết kiêu hùng của người lính VNCH, cương quyết không nhận tội, liên tục khiếu nại kêu oan và không xin ân xá trước bản án vô lý và được xếp đặt. Năm 1986 Cầu cải sang đạo Công Giáo ngay trong tù do người tù cùng trại là Linh Mục Nguyễn Công Đoan rửa tội với tên Thánh là Gioan Baotixita. Thời gian này, chúng tôi chỉ còn biết theo dõi tin tức qua các báo chí người Việt tỵ nạn hải ngoại cũng như trên mạng xã hội đã đưa rất nhiều tin tức về những tháng ngày tù tội của Nguyễn Hữu Cầu.

Thời gian vẫn cứ thế trôi qua, tên tử tù Nguyễn Hữu Cầu cũng bị đi dần vào quên lãng. Kể bị giam cầm lâu năm đến nỗi người ta không còn gì để viết về nó nữa. Năm 2012, cựu trợ lý Ngoại trưởng Hoa Kỳ là ông Tom Malinowski, đã gọi tử nhân Nguyễn Hữu Cầu là một „Anh hùng thầm lặng“. Tuy nhiên cũng có một vài tổ chức nhân quyền quốc tế lên tiếng yêu cầu bạo quyền CSVN phải trả tự do cho nó. Cộng đồng người Việt tỵ nạn trên thế giới cũng theo đó viết kiến nghị gửi phản đối chính quyền CSVN. Để rồi mãi đến ngày 23 tháng 3 năm 2014, CSVN mới chính thức trả tự do cho tử nhân chính trị Nguyễn Hữu Cầu trong một thân xác tiêu tụy, tai điếc, mắt đui, suy tim và tiểu đường. So với ông Nguyễn

Chí Thiện (27 năm tù), Tướng Lê Minh Đảo (17 năm tù) hay Đại úy Phan Nhật Nam (14 năm tù) thì Nguyễn Hữu Cầu là người bị CS giam cầm lâu nhất với 32 năm tù, chưa kể thời gian là tù binh trong „Tổng trại tù binh Quảng Đà“ từ cuối tháng 3 năm 1975. Người ta gọi Cầu là „Người tù kiệt xuất“, là „Người tù bất khuất“, là „Tù nhân thế kỷ“. Cũng có người đặt cho Cầu là „Tù nhân lương tâm“, nhưng tôi nghĩ không đúng cho lắm vì Cầu chính thức vẫn là một cựu sĩ quan QLVNCH, một tù nhân chính trị hãn hoi, bị tù ngục và đầy đọa gần nửa thế kỷ, chứ hoàn toàn không phải là người đã sinh ra, lớn lên và bị nhồi sọ trong cái gọi là chế độ XHCN, nay bỗng nhiên... „vô tình hay hữu ý“ đứng lên chống lại chế độ mình đang sống.

Sau này, KQ Nguyễn Tiến Cường tại Đức may mắn liên lạc được với cô con gái của Cầu. Cường kêu gọi chúng tôi quyên góp tài chánh giúp đỡ gia đình Cầu. Một số nhỏ cá nhân hay nhóm bạn cũng hăng say âm thầm giúp đỡ gia đình Cầu theo cách riêng của mình. Một số anh em Không Quân đã cố gắng tìm đủ cách để bảo lãnh Cầu qua Mỹ và Âu Châu trong một thời gian ngắn, nhưng không thành. Rồi nhận được bản cáo phó... *"Cha, Ông của chúng tôi là Nguyễn Hữu Cầu từ trần lúc 09:00 giờ ngày 19 tháng 12 năm 2022, nhằm ngày 26 tháng 11 năm Nhâm Dần... Linh cữu sẽ được đưa đi hỏa táng tại Phước Lạc Viên, xã Mỹ Lâm, Huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang".*

„Anh hùng thầm lặng Nguyễn Hữu Cầu“ đã được tự do về nước Chúa, đã vĩnh viễn ra đi mà không một lời hối tiếc hay hổ thẹn với những gì mà mình đã làm và đã sống suốt thời gian tù tội dưới trần thế. Cầu chỉ có được một chút hạnh phúc hiếm hoi là ra đi trong vòng tay các con các cháu vây quanh. „Người tù thế kỷ“ Nguyễn Hữu Cầu, thằng bạn „Cầu Đò“ năm nào đã thực sự trở về với cát bụi, không được lá cờ vàng bao phủ theo lễ nghi quân cách, không được một lời phân ưu chí tình từ đồng đội, không một rừng hoa tang của bạn bè thân hữu, cũng chẳng có lao xao chụp hình quay phim và vẫn „thầm lặng, cô đơn“ như số kiếp Trời đã an bài cho nó. Mong sao trong sách sử của nước Việt Nam Cộng Hòa mai sau, sẽ có những dòng chữ viết về một anh hùng QLVNCH mang tên Nguyễn Hữu Cầu.

Nguyễn Hữu Huân
7/68 KQ/QLVNCH
Tháng 01 năm 2023

WORLD CUP NHỚ MẠ

• Hoàng Quân



Mẹ Con, tranh Nguyễn Đức Tuấn Đạt

Mùa Giải Túc Cầu Thế Giới, khi những người hâm mộ bóng đá rộn ràng bàn tán về những cặp giò vàng, về những đường banh đẹp, cú đá hay, lòng tôi bùi ngùi, xốn xang nhớ mùa Giải Túc Cầu Thế Giới năm 2006 được tổ chức tại Đức. Đây là lần thứ hai, sau 32 năm, nước Đức được làm chủ nhà đón tiếp 31 đội banh từ khắp nơi trên thế giới đến tranh chức vô địch. Hằng tôi đang làm, từ xếp lớn đến nhân viên quèn, ai cũng ghiền xem bóng đá, ngoại trừ tôi. Tuy vậy, tôi vẫn tham gia những cuộc chuyện trò sôi nổi về bóng đá, cùng đồng nghiệp hòa vào không khí vui tươi, tưng bừng trong văn phòng.

Hai ngày trước lễ khai mạc FIFA World Cup 2006, Mẹ tôi đột ngột lìa đời vì bệnh sưng phổi. Một sớm, một chiều, cuộc sống của tôi dừng sững lại. Nỗi mất mát quá lớn, tôi tưởng như không thể nào vượt qua. Tôi thắm thía bài thơ *Mất Mẹ* của thi sĩ Xuân Tâm *Tôi biết tôi mất Mẹ/ Là mất cả bầu trời*. Sau 10 ngày hoàn toàn tách biệt mọi sinh hoạt của công việc, tôi trở lại văn phòng, tiêu tụy, lạc lõng giữa những xôn xao của các đồng nghiệp về diễn tiến của mùa bóng đá. Tôi vẫn bàng hoàng, chưa thể tin mình đã mồ côi Mẹ. Tôi cố gắng tập trung tinh thần vào công việc, mong vơi bớt nỗi buồn. Thế mà, có lúc đang đọc thư của khách hàng, tôi phải dừng, quay mặt vào tường, giấu đi những giọt nước mắt tràn mi. Giờ nghỉ trưa, tôi cáo từ, không cùng đồng nghiệp xuống phòng ăn, ngại vẻ mặt thất thần của mình làm hỏng không khí nhộn

nhịp của người khác, mà đề tài nóng bỏng là bóng đá.

Một sáng nọ, tôi đang chăm chú chuẩn bị tài liệu cho tổng kết tài chánh giữa năm, cô phụ tá của ông Tổng giám đốc đến bên cạnh, reo to:

- Chúc mừng, *congratulations!*

Như phản xạ, tôi nói cảm ơn, nhưng ngỡ ngác, ngược nhìn cô, dò hỏi lý do của lời chúc. Cô vỗ nhẹ vai tôi:

- Em được trúng thưởng đây. *You win the prize.*

Tôi ngạc nhiên, nghĩ thầm, đã lâu, mình đâu tham gia thi đua gì. Cô tươi tắn cắt nghĩa:

- Hằng mình mua bốn vé xem đá banh. *VIP package* đấy nhé. Gần 200 nhân viên của văn phòng ở Đức được xổ số bí mật. Em là một trong bốn người được lô độc đắc: xem trận đấu giữa A Căn Đình và Hòa Lan ở sân vận động Commerzbank Arena, được dự tiệc trước và sau trận đá banh. Có vé xe lửa hạng nhất đi từ München lên Frankfurt, hai đêm ở khách sạn. Và đương nhiên được nghỉ hai ngày để tận hưởng lô độc đắc...

Cô thư ký miên man kể. Nghĩ đến con tôi, mê đá banh từ hồi ở vườn trẻ, tôi hỏi khẽ:

- Em có thể tặng món quà này cho con em được chứ.

Cô lắc đầu:

- Không, quà này chỉ dành riêng cho nhân viên.

Tôi bối rối:

- Chị cho em suy nghĩ. Mai em trả lời nha.

Có lẽ cô thất vọng, vì thấy người trúng số mà liu xiú, chẳng chút mừng rỡ.

- Ô, nếu em bận, vé này sẽ được xổ số lại, cho một người may mắn khác. Thôi, thế này nhé, chị sẽ đi báo cho ba người kia. Độ một tiếng đồng hồ chị quay lại, em cho chị biết quyết định của em.

Tôi phân vân lắm. Ngay lúc này, tôi chỉ thấy buồn, thấy đau, chẳng thiết tha gì những sinh hoạt khác. Tôi gọi điện thoại cho Ba tôi. Ba bảo:

- Con nên đi chơi cho khuây khỏa.

Em gái tôi góp lời:

- Chị phải đi chơi. Đây là cơ hội hiếm có. Mẹ phù hộ để chị được món quà đặc biệt đó. Mẹ muốn chị bớt buồn.

Cô thư ký trao cho tôi gói quà: một ví da lớn đựng mấy loại vé, một mũ vải và một đồng hồ đeo tay với *logo* của FIFA World Cup 2006, cùng lời chúc:

- *Lucky you! Have a good time.*

Tôi máy móc nói lời cảm ơn, lòng vẫn nặng trĩu u buồn. Ngồi trong xe lửa, 3 người bạn đồng

nghiệp tán gẫu rân rân, trầm trồ sự may mắn ngoài sức tưởng tượng. Họ lấy làm lạ vì vẻ im lìm, hờ hững của tôi. Để họ khỏi ái ngại, tôi giả là:

- Tôi không rành lắm về bóng đá, nên không góp chuyện. Nhưng tôi vẫn thích thú lắng nghe các bạn bàn bạc đấy chứ.

Trước khi vào trận đấu, chúng tôi đưa được vào khu tiệc tùng của các khán giả danh dự, được xem các màn trình diễn văn nghệ của các đoàn ủng hộ Á Căn Đình và Hòa Lan. Khắp nơi rộn ràng tiếng nói cười, tiếng xập xình của đàn, trống. Yên chỗ, tôi nhìn quanh, chợt chú ý đến một người Đức, khuôn mặt rất quen, ngồi bàn bên cạnh. Rất nhanh, tôi nhận ra đấy là ông Otto Waalkes, một nhân vật nổi tiếng trên màn ảnh, truyền hình và rất được ưa chuộng ở Đức. Ông là người đa tài: diễn viên hài, nhạc sĩ, họa sĩ vẽ truyện tranh, đạo diễn... Những màn diễn của ông mang lại cho khán giả những trận cười thoải mái. Ông dừng câu chuyện với người bên cạnh, nhìn tôi thân thiện và hỏi tôi có muốn chụp chung với ông tấm hình không, bằng lời nói *Ottifant* đặc biệt của ông. Pha chút ngạc nhiên, tôi nhún miệng cười:

- Chào ông Otto. Rất hân hạnh được chụp hình với ông. Tôi biết ông, nhưng ông...

Ông cắt ngang:

- Không quan trọng! Chúng ta là bạn bè cả mà! *Wir sind doch Freunde!*

Ông đứng bên cạnh tôi, vui vẻ cầm tay tôi, bảo tôi nhìn vào máy chụp hình và nhắc đi, nhắc lại:

- Cười lên nhé. *Bitte lächeln, bitte lächeln.*

Tự lúc nào, tôi hòa mình vào không khí náo nhiệt của phòng tiệc, chuẩn bị ra sân chờ trận đấu bắt đầu. Tôi nắm tay hai người bên cạnh, đưa cao lên, lắc lư nhịp nhàng, ê a hát *olé, olé, olé, olé...*. Chắc hẳn Mạ tôi đã sắp xếp sự tình cờ lý thú này, nhờ một danh hài của sân khấu Đức, gán lại nụ cười trên môi con gái Mạ. Vào sân vận động, chúng tôi được chỗ ngồi rất tốt. Anh bạn đồng nghiệp khéo tay tôi, chỉ sang hàng ghế cách chúng tôi không xa:

- Coi kìa, Maradona đó. Còn đằng kia là Hoàng gia Hòa Lan.

Trong suốt trận đấu, tôi đã hoàn toàn bị cuốn hút theo không khí hồi hộp, náo động, cùng những khán giả trong sân vận động hò hét, vỗ tay. Trận đấu ấy, hai đội Á Căn Đình và Hòa Lan huề nhau. Tôi chẳng nhớ có cầu thủ nào của hai đội đã vài lần đưa banh xém vào khung thành thủ môn hay chẳng. Tôi chỉ biết rằng, sau chuyển đi xem đá banh tại sân vận động, một

VỀ BÊN SUỐI TỊNH



*Hàng Thông vút thẳm chọc trời
Chiều về tĩnh lặng, ngó đời bon chen
Lắng lòng nghe tiếng Kinh Hiền
Là đây cảnh tịnh giữa miền phù du,*

*Không tu, cũng gọi là tu.
Một chiều vút cánh thiên thu mộng đời
Nhà ta ở giữa tầng trời
Có hồ Sen tịnh, Chim vui hót mừng...*

*Cầu xin Nguyên Ước viên dung
Làm Mây Tịnh Độ thông dong tháng ngày
Nghe Hương Bát Nhã tràn đầy
Dòng thơm tịnh thủy Suối Mây Hoa Cười!*

*Nắng trên đồi, nắng thành thơ,
VỀ BÊN SUỐI TỊNH. Ngát Thơm Kinh Hoa!
NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA!
Nắng Bờ Đền trải hắng sa Suối Nguồn...*

*Trầm Dâng Hương... Trầm Dâng Hương!
Vi Diệu Hương! Vi Diệu Hương!*

Tuệ Nga

Nhạc: Nguyễn Tuấn

Hòa âm: Đặng Vương Quân

Hát: Tâm Thư

đường ban hành vô hình đã lắt vai tôi, giúp tôi rũ bỏ bớt đau buồn. Tôi dần dà góp mặt với những sinh hoạt thường ngày.

Đứng trước bàn thờ, ngược nhìn Mạ trong hình, ánh mắt Mạ triu mến, tôi như được nghe lời Mạ dặn dò: "Con nhớ giữ gìn sức khỏe. Đừng quá đau buồn mà đổ bệnh". Mạ như vậy đó, lúc nào cũng dang rộng vòng tay ấm áp, chu đáo chăm sóc cho gia đình.

Mùa Giải Túc Cầu Thế Giới năm 2006, Mạ rời xa dương thế. Nhưng mãi mãi, trên cao, với tràn đầy yêu thương, Mạ luôn nhìn xuống, phù hộ, dẫn dắt cho bầy con được yên vui, an lành trong cuộc sống.

• **Hoàng Quân**
Tháng 11.2022



IN PHẬT SỰ

• **Phù Vân phụ trách**

THƯ MỜI

**Khóa Tu Học Truyền Thống Gia Đình
Phật Tử Việt Nam tại Đức lần thứ 27
tại Tổ Đình Viên Giác
từ 07.04.2023 - 10.04.2023**



Xuyên suốt 26 năm qua, khóa Giáo Lý thường niên của GDPT VN tại Đức quốc được tổ chức đều đặn hằng năm tại Tổ Đình Viên Giác vào mùa Phục sinh. Đặc biệt khóa giáo lý kỳ thứ 26 được tổ chức trở lại sau hai năm được tổ chức trực tuyến vì bệnh dịch. Với sự quan tâm, thương yêu đùm bọc của Chư Tôn Đức đối với giới trẻ tại nước Đức nói riêng và tại Âu châu nói chung, cộng thêm sự dẫn thân và nỗ lực của các anh chị Huỳnh Trưởng vì đàn em của mình, cùng sự hỗ trợ của quý phụ huynh để con em mình được sống an vui dưới sự hướng dẫn của Chư Tôn Đức.

Dựa trên Điều Luật thứ nhất của Ngành Đồng, đó là **Em Tuổi Nhớ Phật** để làm chủ đề cho khóa giáo lý năm nay là **Trau Giồi Đức Tin**.

Mới đọc qua đề tài chắc ai trong chúng ta cũng nghĩ, tưởng nhớ Phật là để cho các em Oanh Vũ, còn các anh chị lớn thì phải làm việc khác to lớn hơn. Nhưng trong cuộc sống hằng ngày chúng ta không để ý đến việc sanh tử của chính mình là việc vô cùng quan trọng mà cứ mãi miết lo toan đủ điều để cho cuộc sống được sung túc, đầy đủ phương tiện vật chất để thỏa

mãn cho thân mình, nhưng lại xao lãng việc chăm sóc cho Tâm của chính mình.

Sau đại dịch tinh thần của các đoàn sinh và Huỳnh Trưởng đi xuống rất nhiều, số lượng đến sinh hoạt với Đoàn giảm đi hơn một phần ba. Nguyên nhân thì có nhiều yếu tố, trong thời gian giãn cách các em ở nhà nên quen thức khuya do đó đến cuối tuần cũng ngại dậy sớm, đa phần là dành thời gian để chơi games hoặc có những thú vui khác hơn là đến sinh hoạt GDPT.

Dẫu có thăng trầm trong sinh hoạt của GDPT và cuộc sống có bận rộn như thế nào thì chúng ta cũng cố gắng trau dồi niềm tin của chúng ta vào Tam Bảo để mà hoàn thiện bản thân, có thêm năng lượng để xây dựng hạnh phúc lâu dài, với bớt khổ đau cho cá nhân, gia đình và xã hội. Thực tiễn là dành thời gian, dù chỉ vài phút mỗi ngày, để chăm sóc, trường dưỡng cho Tâm của chúng ta bằng cách quán tưởng 32 tướng tốt và 80 vẻ đẹp của Đức Phật. Chuyên cần thực hành nhớ nghĩ đến các đức tính Từ Bi, Hỷ Xả của Chư Phật, Chư Bồ Tát qua những việc lành, tránh xa các điều ác, tự thanh tịnh tâm ý. Vì Đức Phật là Đấng giác ngộ, là bậc giải thoát, Giáo pháp của Ngài là con đường dẫn đến sự an lạc đích thực. Đức Phật có dạy: "Tin là căn bản của sự thành công và là nguồn gốc của muôn hạnh lành", vì vậy thực hành và sống theo lời Phật dạy mới là Phật Tử chân chính.

Chư Tôn Đức đã hứa khả hướng dẫn Khóa tu học năm nay: Hòa Thượng Phương Trượng Tổ Đình Viên Giác, TT. Thích Hoảng Khai, TT. Thích Hạnh Tấn, TT. Thích Hạnh Hòa, TT. Thích Hạnh Giới, TT. Thích Hạnh Định, ĐĐ. Thích Thông Trụ, NS. Thích Nữ Tuệ Đàm Châu, NS. Thích Nữ Huệ Thanh, NS. Thích Nữ Tuệ Viên, SC. Thích Thông Chu, SC. Thích Chân Đàn và còn nhiều Chư Tôn Đức vì Phật sự nên chưa hồi âm cho Ban tổ chức. Nay xin trân trọng kính mời quý Đạo hữu, quý Phụ huynh, các bạn trẻ, các anh chị Huỳnh Trưởng và Lam viên khắp nơi sắp xếp thời gian về Tổ Đình tham dự khóa tu học, nhằm tiếp thu giáo lý từ những bậc giảng sư Tôn Túc, đồng thời tham dự những khóa tụng niệm cùng với đại chúng.

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát
Ban Tổ Chức Khóa Giáo Lý kỳ thứ 27,
TM. Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức.
Trưởng Ban

Từ Đường Hồ Thị Kim Hiếu

Thông tin về Khóa Tu Học 2023:

- **Chủ đề:** Trau Giỏi Đức Tin
- **Vân tập, thông báo:** Chiều thứ Năm 07.04.2023
- **Khai Giảng:** Sáng thứ Sáu 08.04.2023
- **Bế Giảng:** Trưa thứ Hai 10.04.2023

- Ban Điều hành Khóa Tu Học:

Do 3 đơn vị GDPT Minh Hải, GDPT Pháp Quang, GDPT Chánh Giác đảm trách.

- Nội dung và chương trình:

Ngoài đề tài Phật Pháp theo các bậc Tu Học của Gia Đình Phật Tử, có thêm các chương trình sinh hoạt khác như:

- **Ngành Đồng:** Ngoài các giờ Phật Pháp các em cũng được tham gia Thời Huân Tu Tịnh Độ (chương trình riêng, ngắn gọn) bên cạnh đó là chương trình thủ công, thể thao, văn nghệ v.v....
- **Ngành Thiếu:** Chương trình thi đua thể thao, sinh hoạt đồng vui, sinh hoạt tự trị.
- **Ngành Thanh:** Sinh hoạt thảo luận, mỗi tối có các buổi trà đàm để trau dồi tiếng Việt, kết tình Lam.
- **Lớp Phụ Huynh:** Có chương trình và đề tài riêng.
- **Huynh Trưởng:** Cùng nghe giảng với lớp phụ huynh, ngoài ra có thêm những giờ trau dồi kiến thức Gia Đình Phật Tử.

Các học viên muốn theo dõi và tham khảo các đề tài học cho năm 2023, có thể vào trang nhà www.gdpt-ducquoc.de xem tài liệu.

- **Địa điểm:** Chùa Viên Giác, Karlsruherstr. 6, 30519 Hannover - Niedersachsen.

- **Lệ phí:** Oanh vũ 15€, Thiếu & Thanh & Phụ huynh 30€.

Lệ phí có tăng sau 26 năm vì điện, gas và thực phẩm tăng giá.

- **Liên Lạc điện thư:** Văn Phòng Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức Quốc

bttv.gdptvndq@gmail.com

- **Ấm thực:** Do chị Thiện Hồng, anh Thiện Nam - phụ huynh trong GDPT Chánh Dũng phát tâm đảm nhận, cùng với sự yểm trợ của quý Ban Bảo Trợ Gia Đình Phật Tử và quý phụ huynh học viên.

- **Ghi danh:** Các học viên có thể ghi danh online trên trang nhà GDPT Đức quốc www.gdpt-ducquoc.de

Hai Bút Nữ Báo Viên Giác trúng giải thưởng cuộc thi Phật Pháp Ứng Dụng:



(Từ trái: Hoa Lan, Trần Thị Nhật Hưng, Ni Sư Thích Nữ Giới Hương và cô MC)

Chùa Hương Sen – Huong Sen Temple tại California, Hoa Kỳ đã tổ chức „Cuộc Thi Viết Văn Ứng Dụng Phật Pháp Trong Đời Sống“. Thời hạn gửi bài từ ngày 18.4.2022 đến ngày 30.10.2022. Có 280 bài dự thi của 170 thí sinh từ Hoa Kỳ, Việt Nam, Úc, Tích Lan, Miến Điện, Ấn Độ, Đức, Pháp, Hàn Quốc, Thụy Sĩ, Canada.

Hai cây Bút Nữ Báo Viên Giác tại Đức được trúng giải trong ngày 11.12.2022 tuyên bố kết quả tại nhà Hàng Seefood World, Westminster. Đó là Hoa Lan, nhận được Giải Khuyến Khích 2 có trị giá 1.000 đô-la với bài viết „Nghịch Duyên và Trợ Duyên“; và Trần Thị Nhật Hưng nhận được Giải Hương Pháp 3 có trị giá 500 đô-la với bài viết „Sắc Màu Cuộc Sống“.

Trong dịp này Hoa Lan và Trần Thị Nhật Hưng kính tặng Ni Sư Thích Nữ Giới Hương 2 tác phẩm do Chùa Viên Giác ấn hành „Những Cây Bút Nữ 1 xuất bản năm 2008, và Những Cây Bút Nữ 2 xuất bản năm 2014“ có chữ ký của 8 Cây Bút Nữ, của Hòa Thượng Thích Như Điển, Chủ Nhiệm và Phù Vân, Chủ Bút báo Viên Giác.

Những bài trúng tuyển trong cuộc thi này đã được in trong tác phẩm „Hương Pháp 2022“.

Chúng tôi Ban Biên Tập Báo Viên Giác thành thật chúc mừng hai Cây Bút Nữ Hoa Lan và Trần Thị Nhật Hưng; đồng thời cũng thành kính chúc mừng Chùa Hương Sen đã tổ chức thành công viên mãn „Cuộc Thi Viết Văn Ứng Dụng Phật Pháp Trong Đời Sống năm 2022“. Hy vọng trong năm nay 2023 cũng như những năm tới Cuộc Thi vẫn được tiếp tục tổ chức không ngừng...

(Phù Vân)

IN SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

• Đại Nguyên phụ trách

* Lễ an táng Đức cố Giáo Hoàng Biển Đức XVI:

Vatican: - Lúc 9 giờ 30 sáng ngày 05.01.2023, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chủ sự thánh lễ an táng nguyên Giáo Hoàng Biển Đức XVI, qua đời 9:30 sáng ngày 31.12.2022 thượng thọ 95 tuổi.

Các tín hữu xếp hàng vào đền thờ kính viếng Đức



Biển Vatican Media)

Trong ba ngày trước đó, khoảng 200.000 tín hữu đã đến kính viếng thi hài Đức Biển Đức XVI được quàn tại Đền thờ thánh Phêrô. Tối thứ Tư, ngày 04 tháng Giêng, nghi thức nhập quan đã được cử hành tại Đền thờ, và lúc 8 giờ 45 sáng ngày 05 tháng Giêng, linh cữu của Ngài được rước ra thềm Đền thờ thánh Phêrô, trong lúc các tín hữu đọc kinh Mân Côi.

Khu vực hai bên bàn thờ được dành cho 130 Hồng Y và 400 Giám Mục từ nhiều nơi trên thế giới, và các vị lãnh đạo chính quyền. Ngoài hai phái đoàn chính thức là Ý và Đức, do các vị Tổng Thống liên hệ hướng dẫn, còn có các vị nguyên thủ, và lãnh đạo trong chính quyền và đại sứ của nhiều nước, tham dự với tư cách riêng.

Thêm vào đó, có phái đoàn của các Giáo hội Kitô khác, đứng đầu là hai Tổng Giám mục Đại diện của Đức Thượng phụ Chính thống Constantinople, Đức Tổng Giám mục Chủ tịch Hội đồng Ngoại vụ Tòa Thượng phụ Chính thống Mascova, nhiều Giám mục thuộc các Giáo hội Chính thống Âu châu, và Đức giám mục Heinrich Bedford-Strohm thuộc Tin Lành Đức, tham dự với tư cách là vị điều hợp của Hội đồng Đại kết các Giáo hội Kitô.

Trước thềm Đền thờ, có khu vực riêng dành cho 3.700 Linh mục đồng tế, trước sự hiện diện của khoảng 80.000 tín hữu. Thánh lễ được hơn 1.000 ký giả từ hơn 30 quốc gia theo dõi và tường thuật.

Lúc 8 giờ 45, linh cữu Đức Biển Đức XVI được 12 người rước từ bên trong Đền thờ tiến ra thềm Đền thờ thánh Phêrô, rồi các tín hữu đọc kinh Mân côi chuẩn bị.

Lúc 9 giờ 20, các Hồng y đồng tế bắt đầu đi rước từ bên trong Đền thờ ra nơi cử hành thánh lễ. Sau cùng là Đức Hồng y Giovanni Battista Re, Niên trưởng Hồng y đoàn, Đại diện Đức Thánh cha cử hành những nghi lễ tại bàn thờ.

Lời nguyện

Trong phần lời nguyện phổ quát, mọi người đã cầu cho Đức nguyên Giáo hoàng Biển Đức, xin Chúa là Mục Tử đời đời đón nhận Người vào Vương quốc ánh sáng và bình an; cầu cho Đức Thánh cha Phanxicô và các mục tử của Giáo hội can đảm loan báo bằng lời nói và việc làm sự chiến thắng của Chúa Kitô trên sự ác và sự chết; cầu cho các vị lãnh đạo các quốc gia và các tổ chức quốc tế hoạt động bênh vực công lý và hòa bình, cầu cho các anh chị em đang chịu cảnh nghèo khổ, xin lòng bác ái của Thiên Chúa giúp chúng ta cởi mở và đón nhận những người rốt cùng và nghèo túng; sau cùng là cầu cho mọi người hiện diện được trở thành men hy vọng, trong khi chờ đợi Nước Chúa đến.

Thánh lễ kéo dài một giờ 20 phút và kết thúc với nghi thức tiễn biệt do Đức Thánh cha cử hành và thánh ca "Xin các thiên thần Chúa dẫn đưa bạn vào thiên đàng, các vị tử đạo đón chào bạn và dẫn bạn vào thành thánh, Giêrusalem mới vĩnh cửu.

Linh cữu của Đức nguyên Giáo hoàng được rước vào bên trong Đền thờ. Đức Thánh cha Phanxicô đứng chào, làm phép, chạm tay vào quan tài và cúi mình thỉnh lạy chào lần cuối cùng. Cộng đoàn chung quanh thì vỗ tay chào từ biệt Đức Biển Đức.

Khi linh cữu được rước vào Đền thờ, phần này không được truyền hình trình chiếu vì được coi là phần riêng tư. Linh cữu bằng gỗ bách hay gỗ trắc bá diệp có huy hiệu của Đức nguyên Giáo hoàng, được quấn một dải vải chung quanh với triện của Kinh Sứ đoàn Đền thờ thánh Phêrô, của Phủ Giáo hoàng và Ban Nghi lễ phụ vụ của Đức Thánh cha, rồi lần lượt được đặt trong hai quan tài bằng thiếc và sau cùng bằng gỗ, trước khi táng trong huyệt mộ trước đây là nơi an nghỉ của thánh Gioan Phaolô II, trước khi các vị được

phong chân phước, và quan tài được đưa lên Đền thờ thánh Phêrô.

(*Tin tóm lược từ: Lm. Trần Đức Anh, O.P. RVA*)

*** Giải Nhân Quyền Việt Nam 2022 được tổ chức tại Frankfurt Đức:**

Frankfurt (10.12.2022) - Mạng Lưới Nhân Quyền VN (MLNQVN) đã phối hợp với Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên Bang Đức tổ chức Ngày Quốc Tế Nhân Quyền lần thứ 74 và Lễ Trao Giải Nhân Quyền năm 2022 tại Frankfurt vào ngày 10-12-2022.



Từ 1 giờ trưa, đông đảo đồng hương tỵ nạn đến tập trung tại quảng trường Opernplatz ở trung tâm thành phố Frankfurt với cờ vàng ba sọc đỏ và các biểu ngữ ngôn ngữ Đức và Việt tố cáo CSVN vi phạm nhân quyền, và nói lên khát vọng tự do, dân chủ và nhân quyền cho toàn dân Việt Nam. Cuộc tập hợp ôn hòa của đồng hương dưới thời tiết giá lạnh đã tạo được sự chú ý của người bản xứ.

Buổi Lễ Trao Giải Nhân Quyền 2022 được diễn ra sau đó trong khung cảnh ấm cúng của nhà thờ Christuskirche. Tham dự buổi lễ, đại diện thành viên Liên Hội, các Hội Đoàn tại Đức, và một số đồng hương đến từ các quốc gia như: Ukraine, Ba Lan, Áo, và Bỉ. Lãnh đạo các tôn giáo có HT Thích Như Điển và Mục sư Uwe Saßnowski. Về phía các tổ chức nhân quyền quốc tế có Ô. Frank Boungard của Tổ Chức Nhân Quyền Kitô giáo (ACAT), Bà Gabi Uhl, Chủ tịch Tổ Chức Chống Án Tử Hình (Initiative Gegen Die Todesstrafe), và Ô. Roman Kühn, Giám đốc Liên Hiệp cho Những Dân Tộc bị Áp Bức.

Sau nghi thức khai mạc và lời nguyện cho hòa bình Việt Nam của hai lãnh đạo tôn giáo hiện diện cử hành, chương trình bắt đầu diễn văn chào mừng quan khách của Bác sĩ Hoàng Thị Mỹ Lâm, Chủ Tịch Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại CH LB Đức. Tiếp theo là diễn văn về ý nghĩa Giải

Nhân Quyền 2022 trong khung cảnh tình hình đàn áp nhân quyền đang trở nên tệ hại hơn bao giờ của TS. Nguyễn Bá Tùng, Trưởng Ban Điều Hành MLNQVN. Ông nói: "Trong thời gian gần đây, công an đã gia tăng việc bắt bớ những người yêu nước dám lên tiếng trước hiểm họa ngoại xâm, cầm tù những người bất đồng chính kiến, cướp đoạt tài sản của nông dân và các giáo hội, thẳng tay đàn áp những người đấu tranh cho quyền của công nhân, và khuyến khích việc buôn người qua hình thức xuất khẩu lao động rẻ tiền... Kỷ niệm 74 năm Bản Tuyên Ngôn QTNQ là dịp để chúng ta hướng về quê hương các chiến sĩ nhân quyền, đang ngày đêm dấn thân vào cuộc chiến đấu gian lao và dũng cảm để giành lại quyền làm người, mà những người nhận Giải Nhân Quyền Việt Nam năm nay: Thi sĩ Trần Đức Thạch, Nhà báo Nguyễn Tường Thụy, và nhà hoạt động Lưu Văn Vịnh và các đồng đội trong Liên Minh Dân Tộc Việt Nam Tự Quyết là những tấm gương tiêu biểu.

Rất tiếc, những người được nhận giải còn trong nhà tù cộng sản. Sự tham dự đông đảo của quan khách, chính khách, luôn ủng hộ những người đấu tranh cho nhân quyền ở quê nhà không bao giờ cô đơn.

Trao giải được hai MC Trần Ngọc Thành và Trinh-Đỗ Tôn-Vinh qua hai ngôn ngữ Việt và Đức. Các thành viên trong BTC đọc thành tích đấu tranh cho nhân quyền của những khôi nguyên cũng như những gian khổ họ phải chịu đựng.

TS Nguyễn Bá Tùng, BS Hoàng Thị Mỹ Lâm và ông Vũ Hoàng Hải đã thay mặt MLNQVN trao các bản tấm vinh danh đến đại diện của các khôi nguyên, gồm LS Nguyễn Văn Đài, thay mặt nhà thơ Trần Đức Thạch; nhà văn Võ Thị Hào thay mặt nhà báo Nguyễn Tường Thụy; và nhà báo Vũ Ngọc Yên thay mặt cho nhà hoạt động Lưu Văn Vịnh và các đồng đội trong Liên Minh Dân Tộc Việt Nam Tự Quyết. Tiếp theo phát biểu qua online của quý bà là vợ của các tù nhân tại VN trình chiếu trên màn hình lớn...

Sau đó một số quan khách được mời phát biểu gồm HT Thích Như Điển, MS Uwe Saßnowski, Ô. Frank Boungard của Tổ Chức Nhân quyền Kitô giáo (ACAT), Bà Gabi Uhl, Chủ tịch Tổ chức Chống Án Tử Hình, Ô. Roman Kühn, Giám Đốc Liên Hiệp cho Những Dân Tộc bị Áp Bức. Ngoài ra còn có một số lãnh đạo các tổ chức nhân quyền quốc tế không thể đến tham dự cũng đã gửi điện văn tuyên dương những khôi nguyên và cảm ơn Ban tổ chức.

Buổi lễ trao giải được kết thúc sau phần văn nghệ chiến đấu đặc sắc do các bạn trẻ đồng hương ty nạn phụ trách. Giải Nhân Quyền VN được MLNQVN thành lập từ 2002 nhằm tuyên dương những cá nhân hoặc đoàn thể đã có những thành tích đấu tranh bất bạo động vì quyền làm người của nhân dân Việt Nam. Từ ngày thành lập đến lần trao giải thứ 21 năm nay đã có 55 cá nhân và 6 tổ chức ở quốc nội được vinh danh và nhận Giải Nhân Quyền Việt Nam.

(Nguồn Việt Báo)

* Chào cờ đầu năm San Jose:



Chủ nhật ngày 01/01/2023 lúc 10:00 Ban Đại Diện sinh hoạt cộng đồng đã phối hợp với Liên Đoàn Hướng Đạo Diên Hồng tổ chức buổi chào cờ đầu năm 2023, với sự tham dự của anh chị em cựu quân nhân, các đại diện Hội Đoàn, Hội Truyền Thông Người Việt Bắc California cùng với sự hiện diện tham dự của hai Tân Nghị Viên Khu Vực 5 và 7.

Sau phần nghi thức Chào cờ, mặc niệm, Ban tổ chức đã giới thiệu một tổ chức sinh hoạt mới, đó là những nhân sĩ đứng ra điều hành cơ quan vận động và tổ chức bầu cử một Tân Ban Đại Diện Cộng Đồng để có tiếng nói chính thức trước các cơ quan công quyền, nhằm bình vực những quyền lợi mà những công dân gốc Việt vì thiếu tiếng nói nên nhiều khi bị thiệt thòi...

(Theo tin của MPĐ)

* Hội Tết Sinh Viên Việt Nam miền nam California:

GARDEN GROVE, Calif. - Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Miền Nam California (THSV) thông báo về Hội Tết Sinh Viên lần thứ 41, năm 2023 sẽ được tổ chức tại OC Fair & Event Center (88 Fair Drive in Costa Mesa, CA). Hội Tết Sinh Viên sẽ được diễn ra từ ngày thứ 6 (ngày 27 tháng 1 năm 2023) đến chủ nhật (ngày 29 tháng 1 năm 2023).

Hội Tết Sinh Viên 2023 với chủ đề "Hương Về Quê Hương" hứa hẹn sẽ trở lại với hơn 50,000 người tham dự để đón chào năm Quý Mão. Tại nơi đây, các thế hệ người Việt Nam sẽ được kết nối với nhau qua các điểm nhấn mang đậm bản sắc dân tộc Việt Nam như: Làng Văn Hóa Việt Nam, Chương Trình Văn Nghệ Trực Tiếp, Cuộc Thi Hoa Khôi Liên Trường Miền Nam California, các trò chơi dân gian đặc trưng, nhiều món ăn đa dạng và chương trình đốt pháo chúc mừng năm mới.

Hội Tết Sinh Viên là nơi kết nối các học sinh, sinh viên, các nhà lãnh đạo trẻ, và các thiện nguyện viên trong cộng đồng, để giúp các em trở thành những nhà lãnh đạo vẹn toàn, biết quan tâm đến những vấn đề của xã hội và nâng cao nhận thức về nền văn hóa Việt Nam. Trong vòng 18 năm qua, THSV đã trao tặng hơn 1.5 triệu Mỹ Kim từ lợi nhuận của Hội Tết Sinh Viên hằng năm để bảo trợ cho các tổ chức phi lợi nhuận trên khắp miền Nam California.

Cảm ơn các quý vị và quý quan khách đã không ngừng ủng hộ THSV và Hội Tết Sinh Viên năm 2023! nguồn Việt Báo

* Sinh hoạt Văn Học lưu vong:



Văn học lưu vong thế giới vừa tiếp nhận thêm một tác phẩm viết bởi một cô bé lưu lạc sang Mỹ năm 13 tuổi để rồi sau một chặng đường dài hòa nhập với văn hóa Hoa Kỳ đã rất thành công trên con đường sự nghiệp và hơn thế, được giới văn chương Mỹ biết đến như một dấu ấn văn học di dân qua hai tác phẩm đều do một nhà xuất bản uy tín của Mỹ ấn hành.

Cuốn thứ nhất, Monkey Bridge (Cầu Khỉ) xuất bản năm 1997 và cuốn thứ hai "The Lotus and The Storm" (Hoa Sen và Bão Tố) vừa in ra vài tuần trước đây.

Tác giả Lan Cao tên thật Cao Thị Phương Lan, con gái của cố Đại tướng Cao Văn Viên, Tổng Tham Mưu Trưởng Quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Là một nhà văn nhưng Lan Cao lại

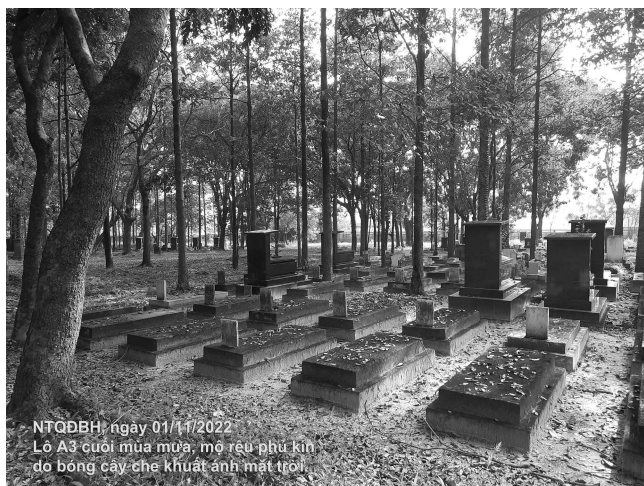
theo đuổi và thành đạt với ngành luật. Tốt nghiệp Yale Law School, sau một thời gian hành nghề luật tại New York bà chuyển qua dạy học và hiện nay là giáo sư môn luật kinh tế quốc tế tại Chapman University."

- The Lotus and the Storm / Hoa Sen và Bão Tố - Mặc Lâm, RFA
<https://phailentieng.blogspot.com/.../the-lotus-and-storm...>

- 'Hoa sen và Bão tố': Góc nhìn khác về chiến tranh Việt Nam - Trà Mi-VOA
<https://phailentieng.blogspot.com/.../hoa-sen-va-bao-to...>

TÂM THƯ KÊU GỌI **Chinh tu những ngôi mộ** **tại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa**

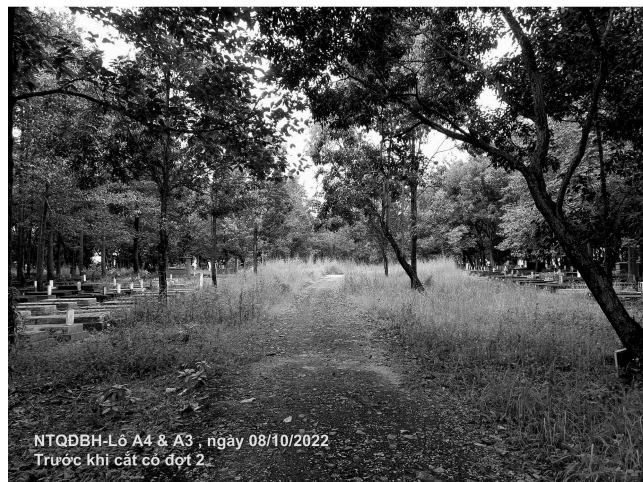
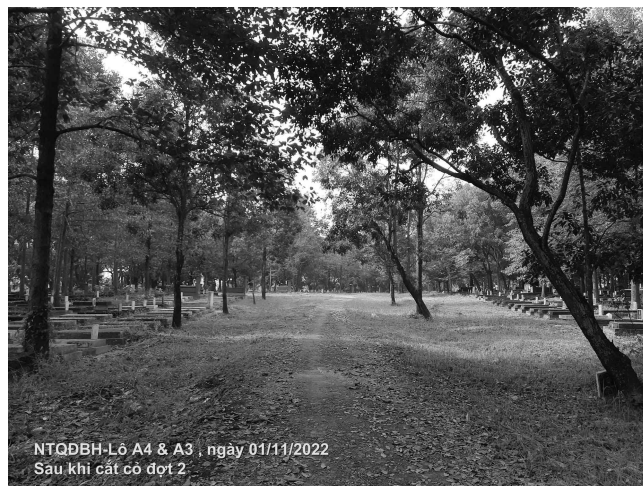
Kính thưa Quý Hội Đoàn,
Kính thưa Quý Đồng Hương.



Sau 12 năm ròng rã Trùng Tu Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa, Hội Vietnamese American Foundation viết tắt là VAF đã cùng với các Hội Cựu Quân Nhân Bắc California ở Mỹ, Hội Nặng Gổ ở Pháp, Người Việt Úc Châu và Hamburg Germany đã hoàn tất xây dựng lại 16.060 ngôi mộ không có thân nhân trong Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa vào đầu năm 2020. Những ngôi mộ này sau năm tháng mưa gió đã bị đóng rong rêu và tróc vôi rất nhiều, trông thật thê lương!

Là người dân miền Nam Việt Nam, là thân nhân của những chiến sĩ VHCH, chúng tôi nghĩ rằng: Chúng ta cần phải luôn kính trọng và tưởng nhớ công ơn về sự hy sinh cao cả của những người chiến sĩ để bảo vệ tổ quốc và sự an nguy của dân chúng miền Nam Việt Nam chúng ta.

Chúng tôi thiết tha kêu gọi Quý Đồng Hương cùng với những tổ chức góp phần chỉnh tu lại nghĩa trang, tô phết lại những ngôi mộ của Tử Sĩ Việt Nam Cộng Hòa bằng cách ủng hộ một số tịnh tài. Chi phí mỗi ngôi mộ vào khoảng 5 Euro, tùy hỷ Quý Vị đóng góp. Số tiền này chúng tôi sẽ trực tiếp chuyển về cho Đại Diện VAF tại Việt Nam thực hiện.



Xin Quý vị chuyển quy gởi qua Trương Mục (Konto):

Sparda-Bank Hamburg eG.

Thị Bích Lien Dam

I BAN DE47 2069 0500 0001 6300 75.

Verwendungszweck: Nghĩa Trang Quân Đội
Việt Nam Cộng Hòa.

hoặc gởi tiền mặt qua chúng tôi.

Xin chân thành cảm ơn Quý Đồng Hương.
Liên Hội Trùng Tu Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa.

Đại Diện VAF ở Hamburg Đức Quốc.

Nguyễn Tích Phùng

IN VIỆT NAM

*** NĂM TRONG TOP XUẤT CẢNG GẠO NHIỀU NHẤT THẾ GIỚI NHƯNG VIỆT NAM VẪN NHẬP CẢNG GẦN 1 TRIỆU TẤN GẠO:**

Bộ Công thương Cộng sản cho biết, trong năm 2021, Việt Nam đã nhập cảng 999.750 tấn gạo, trong đó nhập cảng của Ấn Độ chiếm 72,02% tương đương 719.970 tấn. Các loại gạo nhập cảng chủ yếu là gạo tằm, gạo trắng để phục vụ chủ yếu cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh trong nước như làm bún, làm bánh, thức ăn chăn nuôi, sản xuất rượu, bia. Theo Bộ Công thương Cộng sản, việc lượng gạo được nhập cảng tăng mạnh trong năm 2022, có thể làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất lúa gạo trong nước, tác động đến đời sống của người sản xuất, và gián tiếp ảnh hưởng đến an ninh lương thực, an ninh kinh tế- xã hội. Bộ Công thương CS cho biết, mỗi năm, Việt Nam dành khoảng 6 đến 6,5 triệu tấn gạo để xuất cảng. Nhưng dù có gạo chất lượng cao hơn dành cho xuất cảng, nhưng trước tác động của các yếu tố khách quan, và chủ quan thì Việt Nam đã nhập cảng một số loại gạo để phục vụ các nhu cầu trong nước.

Được biết, những năm gần đây, Việt Nam lúc nào cũng khoe và tự hào với thành tích là một trong ba nước xuất cảng gạo nhiều nhất thế giới, tuy nhiên, số lượng nhập cảng gạo của Việt Nam cũng tăng theo từng năm. Đặc biệt, là lượng lúa, gạo nhập cảng ở Cambodia theo đường tiểu ngạch (trốn thuế) rất phổ biến, nên nhà cầm quyền khó thống kê đầy đủ.

(Nguồn Tuổi trẻ)

*** VIỆT NAM ĐỨNG THỨ NĂM VỀ SỐ SINH VIÊN NGOẠI QUỐC TẠI HOA KỲ:**

Theo báo cáo thường niên "Open Doors" của Viện Giáo dục Quốc tế (IIE), Việt Nam hiện đứng thứ năm toàn thế giới về số lượng sinh viên quốc tế theo học tại Hoa Kỳ – tăng một bậc từ vị trí thứ sáu vào năm ngoái. Theo Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ, Việt Nam tiếp tục là quốc gia đứng thứ hai về số lượng sinh viên quốc tế theo học tại các trường đại học cộng đồng Hoa Kỳ. Sinh viên Việt Nam du học tại Hoa Kỳ tăng ở hầu hết các bậc

học: chương trình sau đại học tăng 6,5%, chương trình không cấp bằng tăng 23,3%, chương trình Thực tập không bắt buộc (OPT) tăng 4,4%. Khi đánh giá trên quy mô tổng thể nền kinh tế và đo lường thông qua sản lượng GDP, dữ kiện cho thấy Việt Nam hiện có nhiều sinh viên đến Hoa Kỳ hơn bất kỳ quốc gia nào khác. Sinh viên Việt Nam theo học các môn học quan trọng mang tính chiến lược trên khắp các trường và học viện của Hoa Kỳ như môn khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) và kinh doanh/quản trị. Tỷ lệ sinh viên Việt Nam theo đuổi các chuyên ngành STEM và kinh doanh/quản trị lần lượt là 47,1% và 25,6%.

(Nguồn SBTN.TV)

*** 133.000 CÔNG NHÂN Ở SÀI GÒN ĐẾN NAY VẪN CHƯA NHẬN ĐƯỢC TIỀN HỖ TRỢ ĐẠI DỊCH CỦA NĂM 2021:**

Đến cuối tháng 11/2022 có khoảng 133.000 công nhân ở Sài Gòn bị ngừng việc do các lệnh phong tỏa chống dịch năm 2021 vẫn chưa nhận được tiền hỗ trợ trong gói 26.000 tỷ đồng mà nhà cầm quyền tuyên bố. Theo Liên đoàn lao động Cộng sản tại Sài Gòn, đây là những người lao động buộc phải dừng việc từ 12 giờ khuya 15/7/2021, do công ty không thể làm theo yêu cầu của nhà cầm quyền trong đợt dịch thứ 4 là, "3 tại chỗ" hoặc "một cung đường hai điểm đến". Theo quyết định của nhà cầm quyền, mỗi công nhân trên sẽ được nhận hỗ trợ với số tiền 1,8 triệu đến 3,7 triệu đồng. Tổng số tiền phải chi cho người lao động trong đợt dịch thứ 4 là 246 tỷ đồng, nhưng đến nay họ mới chỉ nhận được tiền trên tivi.

(Nguồn VNXpress)

*** HAI VỢ CHỒNG CHỦ CHƯƠNG TRÌNH YOUTUBE "NÓI BẰNG THỰC TV" BỊ TUYÊN HƠN 6 NĂM TÙ GIAM:**

Ngày 23/11/2022, tin từ Facebook Amy Trúc Trần cho biết, Tòa án Cộng sản tỉnh Đồng Nai đã mở phiên tòa, và tuyên phạt ông Nguyễn Thái Hưng, chủ Youtube mang tên "Nói bằng thực TV" 4 năm tù giam, và vợ chưa cưới của ông Hưng là bà Vũ Thị Kim Hoàng, cùng sống tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai bị tuyên phạt 2 năm 6 tháng tù giam, với cùng cáo buộc "Lợi dụng quyền tự do dân chủ, xâm phạm lợi ích của nhà nước". Trước đó, vào ngày 5/1/2022, khi ông Hưng đang ở trong phòng live stream nói chuyện cuộc sống của mình dưới chế độ Cộng sản trên Youtube, thì ông nghe thấy tiếng cửa kính vỡ nên rời khỏi máy tính để đi xem. Ít giây sau, có

một người đàn ông mặc đồng phục của nhân viên công ty điện lực có mặt ở phòng và la hét bắt ông đứng im, cùng lúc là chiếc máy tính của ông Hưng bị lật úp xuống mặt bàn. Trong phòng ông Hưng lúc này còn có bà Kim Hoàng, và cũng bị bắt với ông Hưng. Theo người nhà bà Hoàng sống ở cạnh nhà chứng kiến, có hai người trèo rào nhảy vô nhà bà Hoàng, bẻ khóa cổng để mở cửa cổng rồi xông thẳng vô nhà. Con gái lớn của bà Hoàng thấy có người lạ xông vào nhà nên sợ quá la hét lớn. Mẹ bà Hoàng tưởng là cướp chạy sang, nhưng nhìn thấy người mặc đồng phục của công ty điện lực có súng trong người nên sợ đứng một chỗ. Hai con nhỏ của bà Hoàng bị hai an ninh giả dạng bắt lên trên nhà để tra hỏi. Và sau đó, rất đông công an mặc áo xanh vây kín nhà bà Hoàng.

*** NHÀ CẦM QUYỀN CỘNG SẢN TẠI SÀI GÒN SẼ BỎ "TAI MẮT" MANG TÊN TỔ DÂN PHỐ, TỔ NHÂN DÂN:**

Sau 47 năm tồn tại, nhà cầm quyền Cộng sản tại Sài Gòn có chủ trương xóa bỏ lực lượng "tai mắt" là tổ dân phố, tổ nhân dân nhằm tinh giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách. Đây là hai lực lượng cấp dưới phường, xã. Dưới phường là khu phố, dưới khu phố là tổ dân phố; tương tự ở các đơn vị hành chính huyện thì dưới xã là ấp, dưới ấp là tổ nhân dân. Ông Phan Văn Mãi cho biết, Ban thường vụ Thành ủy đã định hướng khi sắp xếp lại thì chỉ còn 1 cấp là khu phố, ấp. Sở Nội vụ thành phố cho biết, mô hình tổ dân phố, tổ nhân dân được xây dựng từ năm 1975 và tồn tại đến nay. Hiện Sài Gòn có 27.377 tổ chức dưới phường, gồm 2.008 khu phố, ấp, và 25.369 tổ dân phố, tổ nhân dân với tổng số nhân sự gần 64.300 người. Và trong tương lai, thì số lượng nhân sự tổ dân phố, tổ nhân dân sẽ không ngừng tăng lên khi dân số tăng. Theo phương án mới, thì Sở Nội Vụ đề nghị, mô hình tự quản dưới phường, xã, thị trấn tại Sài Gòn sẽ không còn tổ dân phố, tổ nhân dân mà chỉ có khu phố, ấp. Tức là, sẽ lấy 3 đến 5 tổ dân phố, tổ nhân dân nhập lại thành một khu phố, một ấp với bình quân khoảng 450 gia đình đối với địa bàn phường, thị trấn, còn ở xã thì là 350 gia đình. Hoặc là chia nhỏ các khu phố, ấp đang tồn tại thành 2 đến 3 khu phố, ấp mới. Như vậy, số lượng khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân sẽ được giảm từ 27.377 tổ chức xuống còn 5.242 tổ chức, tương đương gần 80%, số nhân sự giảm từ 64.300 người còn 26.200 người, kinh phí giảm từ 527 tỷ đồng xuống còn 482 tỷ đồng, chỉ giảm 9%.

(Nguồn Thanh Niên)

*** NHIỀU NGƯỜI DÙNG MẠNG FACEBOOK BÀY TỎ BẤT MẪN VÌ TẤM BẢNG CÓ PHÔNG NỀN CỜ TRUNG CỘNG:**

Ngày 20/12/2022, nhiều người dùng mạng Facebook đã bày tỏ bất mãn trước tấm bảng chào mừng ngày thành lập quân đội Cộng sản Việt Nam có in cờ Trung Cộng. Theo báo Dân Việt, tấm bảng này được đặt trong khuôn viên trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Phía góc bên trái tấm bảng in hình quốc kỳ Trung Cộng, bên dưới là Khoa Giáo dục Quốc phòng và An ninh chào mừng 78 năm ngày thành lập Quân đội Cộng sản Việt Nam, 33 năm ngày Hội Quốc Phòng toàn dân, 50 năm chiến thắng Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không. Nhiều người dùng mạng Facebook cho rằng, đây là hành động phản quốc. Đại diện trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội cho biết, nơi treo tấm bảng trên là cơ sở 2 của trường đặt ở thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Kết quả xác minh ban đầu được là, tấm bảng trên do 1 người ở Khoa Giáo dục Quốc phòng và An ninh, cùng 1 người ở Phòng Quản trị đã tự ý làm nên, và nghĩ đây chỉ là chuyện nhỏ. Nhưng sau khi treo lên, sinh viên đã chụp lại và đưa lên mạng xã hội. Trước phản ứng của dư luận, nhà trường đã họp kỷ luật 2 viên chức trên bằng hình thức tạm đình chỉ công việc.

(Nguồn FB)

*** CỰU BÍ THƯ TỈNH ĐỒNG NAI NHẬN HỐI LỘ 14,5 TỶ ĐỒNG ĐỂ "LÀM TỬ THIÊN":**

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm đại án gian lận đầu thầu xảy ra tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai, ông Trần Đình Thành, cựu Bí Thư tỉnh Đồng Nai khai rằng, ông nhận hối lộ số tiền 14,5 tỷ đồng từ bà Nguyễn Thị Thanh Nhàn, Chủ tịch hội đồng quản trị công ty AIC để thực hiện tâm nguyện làm tử thiên. Ông Thành giải thích, ông bắt đầu quen bà Nhàn từ năm 2003, sau khi bà Nhàn mời ông và một số lãnh đạo tỉnh đi ăn cơm. Lúc này ông Thành mới làm tới chức Phó bí thư Tỉnh ủy, tại bàn ăn ông Thành nói các đồng chí của mình "ủng hộ" bà Nhàn. Sau khi tiếp xúc, ông Thành đã gọi điện cho giám đốc Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai để kết nối gặp bà Nhàn. Năm 2010, Đồng Nai gặp khó khăn về vốn đầu tư trang thiết bị y tế nên ông Thành nhờ bà Nhàn thuyết phục một số bộ ngành để bố trí vốn cho tỉnh. Từ mối quan hệ trên, riêng bản thân ông Thành đã có 6 lần nhận tiền hối lộ từ bà Nhàn với tổng cộng 14,5 tỷ đồng. Sau khi bị bắt, ông Thành đã nộp lại toàn bộ số tiền này cho nhà cầm quyền để khắc phục hậu quả. Mặc dù, phần lớn số tiền

tham những đã được ông Thành khai sử dụng làm từ thiện như,... Số tiền ít ỏi còn lại ông Thành đưa cho người thân.

(Nguồn Tuổi Trẻ)

*** CỰU ĐẠI SỨ CỘNG SẢN VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN BỊ BẮT:**

Phát ngôn viên Bộ Công an cs cho biết, liên quan đến vụ "chuyến bay giải cứu", công an vừa khởi tố thêm một bị can, bắt tạm giam ông Vũ Hồng Nam, cựu Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, cựu Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Nhật Bản. Ông Nam bị bắt để điều tra tội nhận hối lộ. Liên quan đến vụ án, công an cũng đã bắt bà Phạm Bích Hằng, Giám đốc Công ty cổ phần Vina Michi về tội đưa hối lộ. Ông Nam làm việc trong ngành ngoại giao Cộng sản từ năm 1988, và được đánh giá là có nhiều kinh nghiệm trong công tác đối ngoại. Đến năm 2014, ông Nam được bổ nhiệm làm Thứ trưởng Bộ Ngoại Giao, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở ngoại quốc. Đến tháng 8 năm 2018, ông Nam được bổ nhiệm làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Nhật Bản. Ngoài ông Nam, cùng ngày 22, Bộ Công an cũng khởi tố, bắt tạm giam ông Chủ Xuân Dũng, Phó chủ tịch Ủy ban thành phố Hà Nội vì liên quan đến vụ chuyến bay giải cứu về tội nhận hối lộ. Trước vụ bắt ông Nam, công an cũng đã khởi tố điều tra đối với ông Tô Anh Dũng, Thứ trưởng Bộ Ngoại Giao để điều tra về tội nhận hối lộ. Tính cho đến nay, vụ "chuyến bay giải cứu" đã có hơn 30 người bị bắt tạm giam, trong đó có nhiều quan chức thuộc Bộ Ngoại Giao, viên chức Bộ Y Tế, Bộ Giao Thông vận tải, và cựu lãnh đạo, cùng viên chức của cơ quan Cai quản xuất nhập cảnh Bộ Công An Cs.

(Nguồn Tuổi Trẻ)

*** NĂM 2022 VIỆT NAM "SẢN XUẤT" ĐƯỢC 11 HOA HẬU:**

Chỉ trong vòng một năm, cs Việt Nam đã "sản xuất" ra được 11 hoa hậu, trung bình cứ 1 tháng 3 ngày lại có một tân hoa hậu xuất hiện, đó là chưa kể các cuộc thi sắc đẹp cấp địa phương. Theo báo Người Lao Động, năm 2022, là năm khép lại của các cuộc thi sắc đẹp khác nhau được tổ chức trên toàn quốc với "kỷ lục" là 11 hoa hậu. Người đăng quang cuộc thi sắc đẹp gần đây nhất vào tối 23 tháng 12, là thí sinh Huỳnh Thị Thanh Thủy với danh hiệu Hoa hậu Việt Nam 2022. Các cuộc thi hoa hậu còn lại mang tên, Hoa hậu Hoàn Vũ Việt Nam; Hoa hậu Thế giới Việt Nam; Miss Peace Vietnam; Hoa hậu Áo dài Việt Nam; Hoa hậu Du lịch Việt Nam; Hoa hậu

Hòa bình Việt Nam; Hoa hậu các dân tộc Việt Nam; Hoa hậu Thể thao Việt Nam; Hoa hậu Biển đảo Việt Nam; và Hoa hậu Hoàn cầu Việt Nam. Các cuộc thi được tổ chức với tần suất dày, thậm chí chỉ một đêm có đến hai tân hoa hậu "ra đời", khiến cho sắc đẹp của các hoa hậu trở nên mờ nhạt với người dân. Nhan sắc, cũng như đời tư của các người đẹp vừa mới "lên ngôi" liền bị dư luận chỉ trích. Nhưng khi các tân hoa hậu xuất hiện thường xuyên thì nhiều người đã tỏ ra không còn quan tâm đến các cuộc thi sắc đẹp, vì nó đang được tầm thường hóa.

(Nguồn Người Lao Động)

*** NHẬN 240.000 MỸ KIM TIỀN "QUÀ", CỰU ĐẠI TÁ KHÔNG CHẤP NHẬN LÀ HỐI LỘ**

Sau khi nhận 240.000 Mỹ kim của "trùm" buôn lậu xăng dầu Phan Thanh Hữu, ông Nguyễn Thế Anh, cựu Đại tá bộ đội biên phòng Cộng sản không đồng ý với việc bị truy tố là tội nhận hối lộ, vì đây là do Hữu tự nguyện đưa tiền. Sự việc đang được Tòa án Quân sự Trung ương Cộng sản xét xử phúc thẩm đối với Nguyễn Thế Anh, và 8 bị cáo trong vụ án "bảo kê" đường dây buôn lậu xăng dầu của Phan Thanh Hữu, Giám đốc công ty trách nhiệm thương mại Phan Lê Hoàng Anh. Tại Tòa, Thế Anh khai gặp ông Hữu lần đầu vào cuối tháng 2/2020, còn ông Hữu khai biết Thế Anh từ năm 2011. Tuy nhiên, hồ sơ của công an cho biết, ông Hữu đã có nhiều cuộc điện thoại với Thế Anh trong năm 2019. Thế Anh không trực tiếp nhận tiền từ ông Hữu, mà ông Hữu đưa qua cho Nguyễn Văn An, sau đó An mang về nhà cất rồi đưa cho Thế Anh. Thế Anh cho rằng, việc nhận tiền của ông Hữu là sai, là có tội, nhưng nhận thức của Thế Anh thì cho rằng, việc cơ quan tố tụng quy kết ông tội nhận hối lộ là chưa phù hợp, vì ông không đòi hỏi ông Hữu phải chuyển tiền cho mình, không gập gờ hay thỏa thuận với ông Hữu, mà do ông Hữu hoàn toàn tự nguyện đưa tiền. Ngoài ra, Thế Anh cho biết, ông chỉ nhận 120.000 Mỹ kim từ ông Hữu chứ không phải 240.000 Mỹ kim. Việc khai 240.000 Mỹ kim là "do nhiều yếu tố tác động" nên con số trên trong lúc làm việc với công an là không chính xác.

(Nguồn Người Lao Động)

*** CHỦ TỊCH CÔNG TY ĐỊA ỐC ALIBABA LÃNH ÁN CHUNG THÂN VÀ XIN LẠI 20 THỜI VÀNG GIẢ ĐỂ TRẢ NỢ:**

Truyền thông trong nước loan tin, ngày 29/12/2022, Tòa án Cộng sản tại Sài Gòn đã tuyên phạt ông Nguyễn Thái Luyện, Chủ tịch Hội

đồng quản trị Công ty địa ốc Alibaba án tù chung thân với cáo buộc "lừa đảo chiếm đoạt tài sản", vì cho rằng hành vi của ông Luyện là đặc biệt nghiêm trọng. 22 bị cáo khác, trong đó có vợ và em ruột của ông Luyện nhận hình phạt từ 10 năm đến 30 năm tù giam. Theo báo Vnexpress, công an xác định có hơn 4.000 người là nạn nhân nhưng ngày tuyên án chỉ có khoảng 100 người tham dự. Nhiều người được xác định là bị hại đã khẳng định ông Luyện không lừa mình, và không có ai tố cáo ông Luyện lừa đảo, đây là vụ án do công an tự điều tra. Tại phiên tòa, một nhóm bị hại nói rằng, ông Luyện đã không lừa họ, nên họ làm đơn xin cứu xét, giảm án cho Luyện và các bị cáo. Họ mua đất của công ty Alibaba đang làm thủ tục sang tên ra công chúng thì Luyện bị bắt. Về phần ông Luyện, đã khẳng định toàn bộ tài sản đất đai, và tiền mặt của ông đủ để trả cho toàn bộ khách hàng nếu không bị bắt. Và ông cũng xin phía công an dùng tiền và đất để trả cho khách hàng. Đồng thời, xin lại 20 thỏi vàng nặng 7,3kg mà công an nói là vàng giả để bán lấy tiền trả cho khách. Ông Luyện cũng nhận toàn bộ lỗi về mình. Được biết, trước khi bị bắt, ông Luyện đã nói rằng "học ngu ra làm công an" gây xôn xao dư luận. Và chỉ vài tháng sau thì ông bị bắt.

(Nguồn Vnexpress)

*** GIỚI CHỨC XÁC ĐỊNH BÉ TRAI 10 TUỔI KẾT TRONG CỌC BÊ TÔNG ĐÃ TỬ VONG:**

Giới chức xác định em Thái Lý Hạo Nam, 10 tuổi, đã tử vong, sau 4 ngày kết trong cọc bê tông sâu 35 mét ở dự án cầu tại xã Phú Lợi, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Ông Đoàn Tấn Bửu, Phó chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, hôm 4/1/2023 cho biết sau 100 giờ tìm kiếm giải cứu với nhiều phương án nhưng không thành công, cọc bê tông dài 35 mét nơi cháu bé mắc kẹt vẫn chưa rút lên được. Theo ông Bửu, thời gian đầu cơ quan liên ngành mới chỉ đưa ra tiên lượng xấu về sức khỏe cháu bé, nhưng sau khi hội chẩn, đã có "đầy đủ cơ sở" xác định bé trai đã tử vong. Hiện giới chức đang làm mọi cách để đưa em lên nhằm lo hậu sự. Hôm 31/12/2022, bé Hạo Nam cùng 3 bạn vào dự án xây cầu Rọc Sen ở xã Phú Lợi, cách nhà gần một km, để nhặt phế liệu kiếm sống. Lúc đi qua công trình, Nam lọt xuống cọc bê tông rộng ruột, đường kính 25cm (?), đã đóng sâu 35m. Theo nhân chứng, em kêu cứu chừng 10 phút rồi tiếng dần mất hút. Cảnh sát cùng lực lượng giải cứu tỉnh Đồng Tháp phối hợp cùng Quân khu 9 và nhiều lực

lượng khác đã điều các thiết bị chuyên dụng đến đào bới, tìm kiếm nạn nhân nhưng đều không hiệu quả. Qua đó, chính quyền tỉnh Đồng Tháp nhìn nhận, việc thiếu kinh nghiệm, hạn chế máy móc, nhân lực khiến công việc giải cứu nạn nhân gặp khó khăn.

(Nguồn Vnexpress)

*** GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM GÂY XÔN XAO DƯ LUẬN VÌ KHÔNG BIẾT ĐỌC, KHÔNG BIẾT VIẾT:**

Ngày 3/1/2023 phát ngôn viên Bộ Công An cs cho biết, vừa qua, công an đã phát hiện ra ông Hồ Hữu Tài, Giám đốc Trung tâm đăng kiểm 50-17D ở huyện Nhà Bè, Sài Gòn không biết đọc, không biết viết. Chỉ đến khi bị công an bắt, sự việc mới được vị giám đốc này khai ra là, mới học hết lớp 3 từ 50 năm trước nên không biết chữ. Ông Xô cho rằng, đây là hành vi liều lĩnh, và còn có nhiều nữa trong quá trình điều tra. Khi điều tra các sai phạm trong vấn đề đăng kiểm xe hơi và các loại xe vận tải, đặc biệt là ở khu vực miền Nam như, Sài Gòn, Long An, Tiền Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Bắc Giang. Hàng chục người đã bị khởi tố vì liên quan đến đường dây nhận hối lộ để bỏ qua lỗi của xe. Riêng tại Sài Gòn, có 12 trung tâm đăng kiểm bị khám xét, khởi tố 6 vụ án cùng 43 bị can với các hành vi như mỗi giới hối lộ, đưa hối lộ, nhận hối lộ, giả mạo trong công tác. Được biết, ông Tài được đưa vào làm giám đốc vì ông là chủ nợ của người lập ra trung tâm 50-71D, để chủ cũ trả nợ dần. Mọi công việc, ông Tài giao cho Phó giám đốc có chuyên môn phụ trách.

(Nguồn Tuổi Trẻ)

*** HAI PHÓ THỦ TƯỚNG CỘNG SẢN BAY CHỨC, HAI NGƯỜI MỚI LÊN THẾ CHỖ:**

Chiều 5/1/2023, Quốc hội Cộng sản thông báo miễn nhiệm 2 Phó Thủ tướng Cộng sản nhiệm kỳ 2021-2026 là ông Vũ Đức Đam và Phạm Bình Minh, đồng thời đưa 2 người khác vào thế chỗ là ông Trần Hồng Hà, Bộ trưởng Tài nguyên và môi trường, và ông Trần Lưu Quang, Bí thư thành phố Hải Phòng. Trước đó, vào ngày 30/12/2022, Ban Chấp hành Trung ương đảng Cộng sản họp bất thường thống nhất để ông Phạm Bình Minh thôi giữ chức vụ Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Trung ương đảng, và ông Vũ Đức Đam thôi vị trí Ủy viên Trung ương. Tuy nhiên, vào ngày 26/12/22, Facebook Đinh Bá Truyền đã loan tin rằng, Bộ Chính trị Cộng sản mới họp xong, và đã có màn đấu khẩu nảy lửa về việc cho ông Đam và ông Minh "hạ cánh". Sau

đó, họ đi đến thống nhất, vào ngày 5/1/2023 sẽ họp Quốc hội để ra thông báo trên cho đúng tiến trình, hợp thức hóa câu chuyện bỏ phiếu. Hiện tại, nguyên nhân của việc cho ông Đàm và ông Minh hạ cánh vẫn chưa được nhà cầm quyền tiết lộ, còn dư luận đang thắc mắc không biết được hai người này có bị ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng bí thư đảng Cộng sản “ném vào lò” hay không?

*** NĂM 2022 CHỈ CÓ 2 VIÊN CHỨC CỘNG SẢN KÊ KHAI KHÔNG TRUNG THỰC:**

Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022 của Thanh tra Chính phủ Cộng sản cho biết, trong năm này (2022), thanh tra đã kiểm tra việc thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập của 4.784 cơ quan, đơn vị, tổ chức, với 10.662 người được nhưng chỉ có 2 người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực. Ngoài ra, thanh tra cũng đã kiểm tra tại 16.379 cơ quan, đơn vị, tổ chức về công khai, minh bạch và đã phát hiện ra 155 đơn vị vi phạm. Và thanh tra có 7.296 cuộc kiểm tra thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, nên phát hiện 373 sự việc với 611 người vi phạm, đề nghị thu hồi và bồi thường 167 tỷ đồng. Trong năm 2022, giới chức Cộng sản đã chuyển đổi vị trí công đối với 54.364 cán bộ, công chức, viên chức, thì phát hiện 39 trường hợp là người đứng đầu bị kết luận đã thiếu trách nhiệm, để xảy ra tham nhũng, phát hiện 51 sự việc với 83 người liên quan đến tham nhũng. Được biết, cách thức để cơ quan Thanh tra xác minh tài sản, thu nhập của các công chức, viên chức là cho họ quay số, bốc thăm để chọn người tham gia xác minh tài sản.

(Nguồn VNexpress)

*** CỰU ĐẠI SỨ CỘNG SẢN VIỆT NAM TẠI MALAYSIA BỊ BẮT TRONG VỤ ‘CHUYỂN BAY GIẢI CỨU’:**

Ông Trần Việt Thái, cựu Đại sứ Việt Nam tại Malaysia, bị khởi tố vì những sai phạm khi thực hiện “chuyển bay giải cứu”. Ông Trần Việt Thái, 49 tuổi và ông Nguyễn Hoàng Linh, 37 tuổi, cựu cán bộ Tòa Đại sứ Việt Nam tại Malaysia, hôm 5/1 bị Bộ Công An khởi tố về tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong lúc thi hành công vụ. Ông Thái bị tạm giam, ông Linh bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Năm 2020, ông Thái là Viện phó Viện Nghiên cứu chiến lược ngoại giao kiêm Phó Vụ Chính sách đối ngoại thuộc Bộ Ngoại giao, và được chỉ định làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Việt Nam tại Malaysia. Cuối năm 2022, ông bị cách chức tất cả chức vụ trong đảng nhiệm kỳ 2020-

2025, ông Linh bị cảnh cáo. Việc khởi tố hai ông diễn ra trong bối cảnh Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công An mở rộng vụ án Đưa hối lộ, Nhận hối lộ, Môi giới hối lộ, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra giữa các cơ quan chính phủ và các đơn vị liên quan khi thực hiện các chuyến bay giải cứu. Sau hơn 11 tháng điều tra, 41 người đã bị bắt. Trong nhóm bị can bị điều tra tội Nhận hối lộ có ông Nguyễn Quang Linh (Phụ tá của Phó thủ tướng thường trực Phạm Bình Minh); ông Tô Anh Dũng (cựu Thứ trưởng Bộ Ngoại giao), và nhiều Đại sứ, cán bộ ngoại giao làm việc tại Nhật Bản, Malaysia, Nga, Angola. Gần đây nhất, cuối tháng 12 năm 2022, Cơ quan An ninh bắt giam ông Trần Văn Tân, Phó chủ tịch tỉnh Quảng Nam, về tội Nhận Hối lộ.

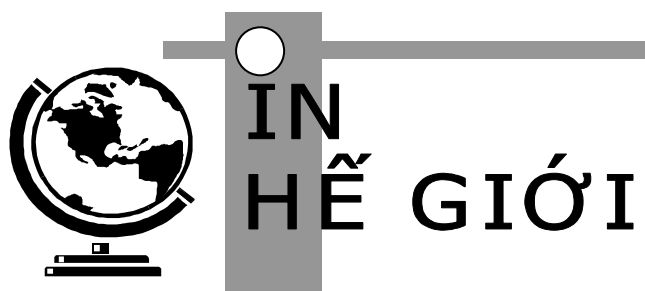
(Nguồn Vnexpress)

*** ĐÁNH NỮ NHÂN VIÊN SÂN GOLF ĐẾN BẤT TÌNH, VIÊN CHỨC CÔNG SẢN VIỆT NAM BỊ PHẠT 6,5 TRIỆU ĐỒNG VIỆT NAM:**

Ông Nguyễn Viết Dũng, Đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Nam, người đánh một nữ nhân viên sân golf đến bất tình, dự định từ chức sau khi bị phạt hành chính 6,5 triệu đồng (275 Mỹ kim). Đài Á Châu Tự Do (RFA) viện dẫn truyền thông nhà nước cho hay, ông Nguyễn Viết Dũng đã tranh cãi về số gây mà người này đếm được khi ông và 4 người khác chơi tại sân golf BRG ở thành phố Đà Nẵng hôm 6/12/2022. Sau đó, ông Dũng bị cáo buộc dùng gậy golf đánh nhân viên N.A.L. khiến cô bất tỉnh phải nhập viện cấp cứu. Tin tức về sự việc đã làm dấy lên sự phẫn nộ của công chúng. Ông Nguyễn Hòa, Chủ tịch quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng, nơi xảy ra sự việc, tiết lộ chi tiết về mức phạt nhưng cũng cho biết công an không khởi tố tội danh ông Dũng vì nạn nhân không làm đơn tố cáo ông cũng như không yêu cầu giám định thương tích một cách chính thức. Trước đó, truyền thông cũng đưa tin rằng ông Dũng đã gửi một lá thư vào ngày 7/12, nói rằng ông có ý định nghỉ việc vì lý do sức khỏe. Tuy nhiên, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam cho biết vẫn chưa nhận được thư. Ông Dũng đã công khai thừa nhận sự việc và nói rằng trong lúc tức giận đã vô tình ném cây gậy của mình sượt qua mũi của nạn nhân. Nhưng sau đó đã nhờ người thân đưa cô gái đến bệnh viện và trả chi phí y tế cho người này.

(Nguồn RFA)

Quảng Trục
(tháng 12.2022-01.2023)



• Quảng Trục phụ trách

* TRUNG CỘNG BỊ TỔ CÁO XÂY DỰNG HẠ TẦNG TRÊN CÁC RẠN SAN HỒ KHÔNG NGƯỜI Ở BIỂN ĐÔNG

Giới chức phương Tây cho biết Trung Cộng đang xây dựng một số đảo không người ở Biển Đông. Họ xem đây một phần trong nỗ lực lâu dài của Bắc Kinh để củng cố tuyên bố chủ quyền đối với lãnh thổ thuộc diện tranh chấp, và có khả năng tăng cường sự hiện diện quân sự của nước này trong một khu vực quan trọng đối với thương mại toàn cầu. Dù Trung Cộng trước đây từng xây dựng các rạn san hô và đảo gây tranh chấp trong khu vực mà họ đã kiểm soát từ lâu – và quân sự hóa chúng với các cảng, phi lộ và cơ sở hạ tầng khác – nhưng lần này giới chức đã đưa ra hình ảnh cho thấy trường hợp đầu tiên một quốc gia làm như vậy trên lãnh thổ họ chưa chiếm đóng. Họ đã khuyến cáo rằng hoạt động xây dựng mới nhất của Bắc Kinh đang cho thấy nỗ lực thúc đẩy một hiện trạng mới, mặc dù hiện vẫn còn quá sớm để khẳng định liệu Trung Cộng có tìm cách quân sự hóa các đảo này hay không. Theo giới chức ẩn danh có kiến thức trong cuộc, các đội tàu đánh cá hoạt động như lực lượng dân quân biển thực tế dưới sự kiểm soát của chính quyền Bắc Kinh đã tiến hành các hoạt động xây dựng tại bốn thực thể ở quần đảo Trường Sa trong thập niên qua. Họ tuyên bố kích thước của một số bãi cát và các đảo khác trong khu vực đã mở rộng hơn gấp 10 lần trong những năm gần đây.

* NGÀ CẤM BÁN DẦU CHO CÁC QUỐC GIA ÁP ĐẶT GIÁ TRẦN:

Nga hôm 27/12 đã cấm bán dầu và các sản phẩm dầu mỏ của mình cho các quốc gia áp đặt giá trần đối với họ trong một hành động đe dọa nhiều bất ổn hơn đối với thị trường năng lượng toàn cầu. Quyết định của Mạc Tư Khoa là một phản ứng đối với thỏa thuận của Mỹ và các đồng minh cấm vận chuyển, tài trợ hoặc bảo hiểm dầu thô vận chuyển bằng đường biển của Nga trừ khi

nó được bán với giá 60 Mỹ Kim/thùng hoặc thấp hơn – một biện pháp trừng phạt được đưa ra nhằm đáp trả cuộc xâm lăng của Nga vào nước láng giềng Ukraine. Liệu lệnh của TT Nga Vladimir Putin có làm gián đoạn đáng kể nguồn cung cấp trên thị trường dầu mỏ thế giới hay không sẽ phụ thuộc vào cách Nga thực hiện kế hoạch này. Nhiều mặt hàng xuất cảng dầu thô của Nga hiện đang được bán với giá thị trường thấp hơn nhiều so với mức trần 60 Mỹ Kim – chủ yếu là cho các quốc gia bao gồm Ấn Độ, Trung Cộng và Thổ Nhĩ Kỳ, những quốc gia chưa đồng ý tham gia các biện pháp trừng phạt của phương Tây. Nếu ông Putin quyết định cắt xuất cảng dầu cho những quốc gia ngoài phương Tây, điều đó có thể gây ra tác động lớn. Nếu chỉ nhằm mục tiêu vào các quốc gia đưa ra lệnh trừng phạt, thì tác động sẽ ít hơn nhiều vì họ đã cấm hầu hết hàng nhập cảng của Nga. Lệnh cấm bán hàng của Nga sẽ bắt đầu từ ngày 1 tháng 2 và kéo dài đến ngày 1 tháng 7.

* TRUNG CỘNG VÀ NGÀ KẾT THÚC CUỘC TẬP TRẬN HẢI QUÂN CHUNG



Tàu chiến Nga tham gia một cuộc tập trận hải quân. (Ảnh minh họa: AFP/TTXVN)

Cuộc tập trận hải quân chung "Joint Sea 2022" giữa Trung Cộng và Nga đã kết thúc ở vùng biển phía Đông vào hôm 27/12. Từ ngày 21 – 27/12/2022, cuộc tập trận này đã được tổ chức theo kế hoạch hợp tác hàng năm giữa quân đội Trung Cộng và Nga. Mục đích của cuộc tập trận chung là cho thấy quyết tâm và khả năng của hai bên trong việc cùng nhau ứng phó với các mối đe dọa an ninh hàng hải, duy trì sự hòa bình và ổn định quốc tế cùng khu vực, đồng thời củng cố hơn nữa quan hệ đối tác phối hợp chiến lược toàn diện Trung Cộng-Nga trong thời đại mới.

* NGÔI SAO PELE, HUYỀN THOẠI TÚC CẦU BA TÂY QUA ĐỜI Ở TUỔI 82

Ông Pele, cầu thủ túc cầu huyền thoại người Ba Tây, người đã vươn lên từ nghèo khó bằng đôi chân trần để trở thành một trong những vận động viên vĩ đại và nổi tiếng nhất trong lịch sử hiện đại, qua đời hôm 29/12/2022 ở tuổi 82.



Bệnh viện Albert Einstein ở Sao Paulo, nơi Pele đang điều trị, cho biết ông qua đời lúc 3 giờ 27 chiều “vì bệnh ung thư ruột”. Những lời chia buồn từ khắp nơi trên thế giới đã gửi về Ba Tây. Văn phòng của Tổng Thống Ba Tây Jair Bolsonaro, người sẽ rời nhiệm sở vào Chủ nhật sau 4 năm cầm quyền, cho biết trong một tuyên bố rằng Pele là “một công dân và một người yêu nước vĩ đại, đã nâng cao tên tuổi của Ba Tây ở bất cứ nơi nào ông đến”. Ông Pele, tên thật là Edson Arantes do Nascimento, gia nhập Santos năm 1956 và biến câu lạc bộ nhỏ ven biển thành một trong những cái tên nổi tiếng nhất làng túc cầu. Pele đã mang về ba huy chương vàng World Cup, lần đầu tiên khi mới 17 tuổi ở Thụy Điển vào năm 1958, lần thứ hai ở Chile bốn năm sau đó – mặc dù Pele đã bỏ lỡ phần lớn giải đấu vì chấn thương – và lần thứ ba ở Mexico năm 1970. Trong sự nghiệp 21 năm vinh quang, Pele đã ghi được 1.283 lần tung lưới đối thủ.

*** NGƯỜI HỒI GIÁO ROHINGYA LIỀU CHẾT TRÊN BIỂN ĐỂ TÌM KIẾM SỰ AN TOÀN Ở NAM DƯƠNG**

Bật khóc vì nhẹ nhõm sau chuyến hành trình 40 ngày đầy đau thương đến Nam Dương trên một chiếc thuyền bị rò rỉ, cô Fatimah bin Ismail, người Hồi giáo Rohingya (tại Miến Điện), đã cầm chiếc điện thoại di động với đôi tay run rẩy khi cô gọi video cho người thân. Hãng tin Reuters cho hay cô gái 19 tuổi này nằm trong số 174 người Rohingya còn sống sót trên chiếc thuyền đánh cá bằng gỗ quá sức chứa, khi thuyền trôi giạt vào bờ biển tỉnh Aceh của Nam Dương trong tuần này. Trên thuyền có khoảng 200 người đang trốn chạy khỏi tình trạng đói nghèo và áp bức khi họ khởi hành từ Bangladesh bằng qua Ấn Độ Dương vào ngày 21/11/2022. Trong số hơn 20 người

thiệt mạng trên đường đi, một số người đã tuyệt vọng nhảy xuống nước sau khi thuyền bị hỏng và bắt đầu trôi giạt, vì sợ thuyền sẽ chìm. Người Rohingya là một dân tộc Hồi giáo đến từ Miến Điện đa phần Phật giáo, nơi họ từ lâu đã phải chịu sự đàn áp. Giới chức Liên Hiệp Quốc ước tính kể từ khi quân đội Miến Điện đàn áp vào năm 2017, khoảng 800.000 người đã bị buộc phải đến Bangladesh, nhưng hàng nghìn người đã chạy trốn khỏi những điều kiện ngày càng tuyệt vọng trong các trại tỵ nạn ở đó. Nhiều người đã cố gắng đến Nam Dương đa phần Hồi giáo, nơi cơ quan tỵ nạn của Liên Hiệp Quốc xác nhận gần 500 người Rohingya đã cập bờ trong sáu tuần qua, hoặc đến Mã Lai Á.

*** NGƯỜI DÂN NGA PHẢN NỘ VỚI CÁC CHỈ HUY KHI HÀNG CHỤC BINH SĨ THIẾT MẠNG**

Những người theo chủ nghĩa dân tộc Nga và một số nhà lập pháp đã yêu cầu trừng phạt các chỉ huy bị cáo buộc đã phớt lờ những nguy hiểm, khi người dân ngày càng phản nộ sau vụ sát hại hàng chục binh sĩ Nga trong một trong những cuộc tấn công đẫm máu nhất của cuộc xung đột Ukraine. Trong lần tiết lộ hiếm hoi, Bộ Quốc phòng Nga xác nhận 63 binh sĩ đã thiệt mạng trong cuộc tấn công của Ukraine vào đêm giao thừa (31/12). Hãng tin Reuters cho hay cuộc tấn công này đã phá hủy doanh trại tạm thời trong trường đại học dạy nghề ở Makiivka, thành phố song sinh của thủ phủ Donetsk bị Nga chiếm đóng ở miền đông Ukraine. Các nhà phê bình Nga nói những binh sĩ này đang được bố trí cạnh kho đạn tại hiện trường, mà Bộ Quốc phòng Nga nêu rõ đã bị trúng bốn quả đạn phản lực được bắn từ hệ thống HIMARS do Hoa Kỳ sản xuất. Đoạn phim truyền hình đã cho thấy cảnh tòa nhà khổng lồ biến thành đồng hồ cát khi cần cầu và máy ủi đào qua các mảnh bê tông nằm sâu vài feet. Ukraine và một số blogger theo chủ nghĩa dân tộc Nga cho rằng số người thiệt mạng ở Makiivka đã lên đến hàng trăm, mặc dù giới chức thân Nga nói những ước tính đó đã bị phóng đại. Hãng thông tấn RIA Novosti đưa tin các cuộc diễu hành tưởng niệm những người thiệt mạng đã được tổ chức tại một số thành phố của Nga, bao gồm cả Samara, quê quán của một số liệt sĩ. Những người đưa tang đã đặt hoa ở trung tâm Samara.

*** LIÊN MINH CHÂU ÂU CUNG CẤP VACCINE COVID-19 MIỄN PHÍ CHO TRUNG CỘNG ĐỂ GIÚP KHÔNG CHẾ ĐẠİ DỊCH**

Tờ báo Financial Times vào hôm 3/1/2023, đưa tin Liên minh châu Âu vừa cung cấp vaccine Covid-19 miễn phí cho Trung Cộng để giúp Bắc Kinh ngăn chặn đợt bùng phát dịch bệnh hàng loạt. Hãng tin Reuters cho hay bài báo này đã dẫn lời giới chức ẩn danh từ Ủy ban EU, và bổ sung rằng sáng kiến này là một phần trong nỗ lực của Ủy viên y tế Stella Kyriakides để dàn xếp phản ứng của châu Âu trước nguy cơ về một làn sóng lây nhiễm, sau khi Bắc Kinh từ bỏ chính sách "zero Covid". Bài báo đã dẫn lời một viên chức rằng "ủy viên Kyriakides đã liên hệ với những người đồng cấp của Trung Cộng để đề nghị đoàn kết và hỗ trợ, bao gồm cả chuyên môn về y tế công cộng cũng như thông qua các khoản tài trợ vaccine thích nghi biến thể của EU".

* ĐỨC VÀ HOA KỲ CUNG CẤP XE THIẾT GIÁP CHO UKRAINE – MỸ BỐ TRÍ HỆ THỐNG HÒA TIỄN PHÁO HIMARS TẠI ESTONIA



Sau khi Nga đơn phương đưa ra lệnh ngừng bắn kéo dài 36 giờ bắt đầu từ hôm 6/1/2023, Ukraine đã gọi hành động này là một trò lừa bịp. Trong khi đó, giới lãnh đạo của Hoa Kỳ và Đức thông báo họ chuẩn bị gửi xe thiết giáp cho chính phủ Kiev. Giới chức Hoa Kỳ cho hay gói vũ khí mà Hoa Kỳ vừa công bố hôm 6/1, dự trù sẽ bao gồm khoảng 50 xe thiết giáp Bradley Fighting Vehicles như một phần trong đợt hỗ trợ an ninh có tổng trị giá khoảng 2,8 tỷ mỹ kim. Trong khi đó, Đức sẽ cung cấp xe thiết giáp Marder Infantry Fighting Vehicles và hệ thống phòng không Patriot để hỗ trợ Ukraine. Reuters trích dẫn tuyên bố chung từ TT Biden và ông Olaf Scholz, Thủ tướng Đức, vào hôm 5/1, cho biết cả hai quốc gia đã đồng ý huấn luyện binh sĩ Ukraine cách sử dụng xe chiến đấu. Cho tới nay, dù đạt được một số thành công trên chiến trường kể từ khi Nga xâm lăng vào tháng 2 năm 2022, Ukraine vẫn cần các đồng minh cung cấp vũ khí hạng nặng hơn để chống lại với các cuộc tấn công. Trong khi đó, hôm 06/01 Hoa Kỳ đưa



Nhận được tin buồn

Ông NGUYỄN VĂN MINH

Pháp danh Tâm Lương

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1930

tại Đà Nẵng, Quảng Nam - Việt Nam

Tạ thế ngày 16.11.2022,

nhằm ngày 23 tháng 10 năm Nhâm Dần
tại Leverkusen-Schlebusch – Đức Quốc

Thượng thọ 93 tuổi.

Chúng tôi chân thành phân ưu cùng chị Liên Minh và đại gia đình tang quyến, đồng thời thành kính cầu nguyện cho Hương linh Phật tử Tâm Lương Nguyễn Văn Minh sớm được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa, Hamburg

Gđ. Nguyễn Hữu Mừng Chi, Wuppertal

Đồng Thành Kính Phân Ưu

hệ thống hỏa tiễn pháo HIMARS mà nước này sẽ bố trí cùng với một đại đội bộ binh ở Estonia (quốc gia trong Liên Âu), tại căn cứ quân sự Tapa cách thủ đô Tallinn khoảng 100 km về phía đông. Với sự chuyên môn hóa về phạm vi, tính cơ động và sát thương, các hệ thống này được thiết lập để cung cấp cho Estonia và liên minh NATO khả năng phòng thủ gia tăng. Với chi phí ước tính lên tới 500 triệu Mỹ Kim, Estonia đã mua sáu HIMARS vào giữa năm 2022. Peckur cho biết việc giao hàng dự kiến sẽ bắt đầu vào khoảng cuối năm 2024. Trong một tuyên bố vào tháng trước thông báo về việc bố trí HIMARS, Tòa đại sứ Hoa Kỳ tại Tallinn cho biết sự hiện diện "gần như liên tục" của các lực lượng Hoa Kỳ tại Estonia là một phần của "cam kết tăng cường khả năng phòng thủ và răn đe tập thể ở sườn phía đông của NATO".

Quảng Trực

(tháng 12.2022-01-2023)

ĐIỆN THƯ PHÂN ƯU

Chúng tôi vừa nhận được tin:

**Đạo hữu Nguyễn Hiền
Pháp danh Nguyên Tánh
Bút danh Nguyễn Hiền-Đức**

**Nguyên Trưởng phòng Tu Thư;
Thư Ký Tòa Soạn Tạp chí Tư Tưởng
Viện Đại Học Vạn Hạnh, Sài Gòn**

**Sinh ngày 1 tháng 10 năm 1944
tại Duy Xuyên, Quảng Nam, Việt Nam
Đã thuận thế vô thường xả thân tứ đại về nương cõi Phật A Di Đà
ngày 16 tháng 12 năm 2022
tại California Hoa Kỳ
Hưởng thọ 79 tuổi**

Anh là một Phật Tử trung kiên với Đạo, nhà thơ, nhà văn, nhà báo, nhà sưu tầm nghiên cứu lịch sử v.v... Nếu ai đó trong chúng ta đã đọc những bài viết và những tác phẩm của Anh đã xuất bản thì cảm nhận được điều này. Nay Anh ra đi để lại khoảng trống rất lớn đối với gia đình và bạn bè; nhưng chắc chắn một điều là những gì Anh đã cống hiến cho Đạo trong suốt thời gian ở Viện Đại Học Vạn Hạnh cũng như ở hải ngoại trong thời gian qua sẽ không phai nhòa trong tâm tưởng của nhiều người con Phật.

Xin nguyện cầu hương linh Anh được Đức Từ Phụ A Di Đà và chư Thánh Chúng tiếp dẫn về miền Tịnh cảnh.

Xin cầu nguyện cho gia đình Anh ở lại nơi cõi thế vẫn một lòng nương tựa vào ba ngôi Tam Bảo để Anh an vui nơi cõi Tịnh và xin chia sẻ sự mất mát to lớn này với Đạo hữu Nguyên Hạnh Phùng Ngọc Đức và toàn thể con, cháu của Anh Chị.

Nam mô Tiếp dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

Hòa Thượng Thích Như Điển

Phương Trưởng Tổ Đình Viên Giác Hannover, Đức Quốc
Chủ Nhiệm Sáng lập Báo Viên Giác kiêm Cố Vấn Viên Giác Tùng Thư
Đệ nhị Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội PGVNTN Âu Châu
Chánh Thư Ký Hội Đồng Hoằng Pháp GHPGVNTN

Thành kính phân ưu

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



Đạo hữu Nguyễn Hiền

Pháp danh Nguyên Tánh

Bút danh Nguyễn Hiền-Đức

- Nguyên Trưởng phòng Tu Thư -

Thư Ký Tòa Soạn Tạp chí Tư Tưởng

Viện Đại Học Vạn Hạnh, Sài Gòn.

- Nhóm Tứ Nguyên chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.

Sinh ngày 1 tháng 10 năm 1944

tại Duy Xuyên, Quảng Nam, Việt Nam.

Đã đi trọn hành trình của cuộc sống

ngày 16 tháng 12 năm 2022

tại Huntington Beach, California-Hoa Kỳ.

Hưởng thọ 79 tuổi.

Chúng tôi chân thành Phân Ưu cùng đại gia đình tang quyến, đồng thời thành kính cầu nguyện cho Hương linh Anh Nguyên Tánh Nguyễn Hiền sớm được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Anh từ biệt sớm mùa đông giá lạnh

Đưa tiễn Anh bằng mấy nén tâm hương

Câu kinh nguyện Anh vui miền đạo hạnh

Và tiêu dao trong tám hướng mười phương.

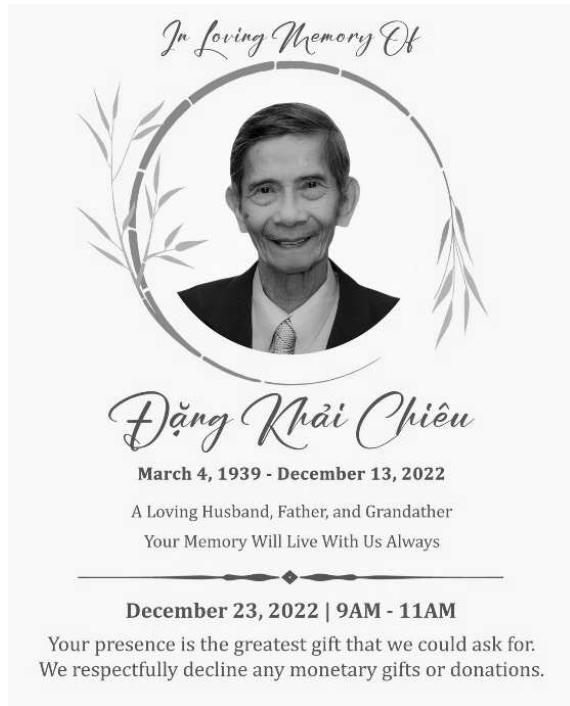
- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác, kiêm Chủ Nhiệm Sáng lập Báo Viên Giác,

- Chủ Bút & Ban Biên Tập - Kỹ Thuật Báo Viên Giác,

- Nhóm Tứ Nguyên: - Nguyên Trí Phù Vân, - Nguyên Đạo Văn Công Tuấn, - Nguyễn Minh Nguyễn Minh Tiến.

Đồng Thành Kính Phân Ưu

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



Nhận được tin buồn

Anh Đặng Khải Chiêu
Pháp danh Tuệ Tánh
Sinh ngày 04.03.1939
tại Cai Lậy, Tiền Giang - Việt Nam
Từ trần ngày 13.12.2022
tại New York - Hoa Kỳ
Thượng thọ: 83 tuổi.

*Giây phút cuối anh chẳng còn vướng bận
Gót tiêu dao trên nẻo đạo mười phương
Tâm phơi phới theo dòng đời vô tận
Chuyện tử sinh là huyền mộng vô thường*

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng chị Phan Kim Tòng, các cháu và đại gia đình tang quyến tại Hoa Kỳ và Việt Nam; đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho hương linh Anh Tuệ Tánh Đặng Khải Chiêu sớm được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Nhóm thân hữu Hamburg/Đức Quốc:
Gđ. Nguyễn Hòa - Nguyễn Thị Hiền
Gđ. Nguyễn Tích Phùng - Đàm Thị Bích Liên
Gđ. Võ Thị Ni



Được tin Thân Mẫu của cô Lê Thị Ngọc Thủy
Thủ quỹ Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh QĐVNCH
tại Đức, thành viên trong Ban Trại Soạn
chùa Viên Giác là:



Cù Bà VÕ THỊ NGỌC
Pháp danh Diệu Hậu
Sanh ngày 19.02.1937
Mất tại Việt Nam ngày 08.12.2022
nhằm ngày 15.11.2022 Âm lịch
Thượng Thọ 86 tuổi

Chúng tôi chân thành Phân Ưu cùng với cô Lê Thị Ngọc Thủy và đại gia đình tang quyến, đồng thời thành kính nguyện cầu cho Hương Linh Cù Bà Diệu Hậu Võ Thị Ngọc sớm được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương
Trưởng Tổ Đình Viên Giác Hannover
- Thượng Tọa Thích Hạnh Định, Trụ trì chùa
Viên Giác và quý vị Đại Đức Tăng Ni chùa Viên
Giác
- Ban Trại Soạn chùa Viên Giác
- Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh QĐVNCH tại
Đức

CÁO PHÓ

Chúng con/chúng tôi kính báo tin đến chư Tôn Đức Tăng Ni,
chư thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần:
Chồng, cha, ông nội, ông ngoại của chúng tôi là



Ông NGUYỄN HIỀN

Pháp Danh: NGUYỄN TÁNH

Bút Danh: NGUYỄN HIỀN-ĐỨC

Sinh ngày 1 tháng 10 năm 1944

tại Duy Xuyên, Quảng Nam, Việt Nam

Vãng sanh lúc 10 giờ sáng, ngày 16 tháng 12 năm 2022

tại Huntington Beach California, hưởng thọ 79 tuổi

Linh cữu được quàn tại Chùa BẢO QUANG

713 N. Newhope St. Santa Ana, CA 92703, USA

CHƯƠNG TRÌNH TANG LỄ

Lễ Nhập Quan, Phát Tang, Cầu Siêu

Thứ tư, ngày 4 tháng 1 năm 2023, lúc 11g sáng.

Thăm viếng: 12g đến 3g chiều - Lễ Tưởng Niệm: 1g chiều

Lễ Di Quan và Hỏa Táng:

8 giờ 30 sáng, thứ sáu ngày 6 tháng 1 năm 2023

TANG GIA ĐỒNG KHẮP BÁO

Vợ: Phùng Ngọc Đức – Pháp danh: Nguyên Hạnh

Trưởng nam: Nguyễn Phùng Quang Trí, vợ và các con

Trưởng nữ: Nguyễn Phùng Lộc Uyển, chồng và các con

Thứ nam: Nguyễn Phùng Quang Dũng và vợ

CÁO PHÓ NÀY THAY THẾ THIỆP TANG

XIN MIỄN PHÚNG ĐIẾU VÀ VÒNG HOA

CÁO PHÓ và CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn, kính báo tin cùng thân bằng quyến thuộc
Chồng, Cha, Ông nội, Ông ngoại của chúng tôi là:



Ông NGUYỄN VĂN MINH

Pháp danh Tâm Lương

Sinh ngày 01.01.1930 tại Quảng Nam, Đà Nẵng

Vãng sanh vào lúc 22:00 giờ, ngày 16.11.2022 (nhằm ngày 23.10.2022 âm lịch)

Tại Leverkusen-Schlebusch

Thượng thọ 93 tuổi

Tang lễ đã được cử hành ngày 26.11.2022 (nhằm ngày 03.11.2022 âm lịch)

tại Trauerhalle Altstadtstr. 9, 51379 Leverkusen và

lễ hỏa táng đã được cử hành ngày 28.11.2022 (nhằm ngày 05.11.2022 âm lịch).

Tang gia chúng tôi xin chân thành cảm tạ

Hòa Thượng Thích Viên Minh trụ trì chùa Hồ Quốc, Roubaix, Pháp quốc, Ni Sư Thích Nữ Tuệ Đàm Châu, trụ trì chùa Bảo Đức, Oberhausen, Đức quốc, Các Ông Bà, Cô, Dì, Chú, Bác, Anh Chị Em, cháu Nội & Ngoại, thân bằng quyến thuộc, bạn hữu xa gần đã nhiệt tình đến chia buồn, điện thoại, điện thư, hộ niệm, cầu siêu trong lễ tang.

Trong lúc tang gia bối rối, nếu có điều gì sơ suất, gia đình mong nhận được sự cảm thông và lượng thứ.
Xin trân trọng cảm ơn.

Tang gia đồng thành kính và tri ân.

Vợ Nguyễn Thị Liên Minh

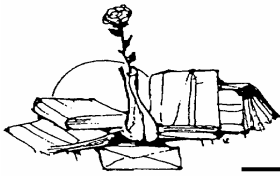
Trưởng nữ Nguyễn Thị Liên Hoa cùng gia đình

Trưởng nam Nguyễn Văn Vinh cùng gia đình

Thứ nam Nguyễn Văn Quang cùng gia đình

Thứ nữ Nguyễn Thị Liên Phương cùng gia đình

Thứ nữ Nguyễn Thị Liên Hương



HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

• THƯ TÍN

- **Đức:** HT Thích Như Điển, Thích Cốc Ngô Văn Phát, Phù Vân, Tùy Anh, Nguyễn Hữu Huân, Hoàng Quân, Nguyễn Song Anh, Lương Nguyên Hiền, Diệu Danh, Nguyễn Quý Đại, Đỗ Trường.

- **Pháp:** Hoang Phong, Chúc Thanh.

- **Ý:** Trương Văn Dân.

- **Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng, Song Thư TTH.

- **Hoa Kỳ:** Ni Sư Thích Nữ Giới Hương, Trần Văn Giang, Diễm Châu Cát Đơn Sa, Nguyên Giác.

- **Canada:** Nguyễn Thượng Chánh.

- **Úc Châu:** TT Thích Nguyên Tạng, Võ Đại Tôn, Quảng Trực Trần Viết Dung.

- **Việt Nam:** Nguyên Cẩn, Tôn Nữ Mỹ Hạnh, Nguyễn An Bình.

* THƯ & SÁCH BÁO

- **Đức:** Tibet & Buddhismus Nr. 127. Buddhistische Monatsblätter Ende 2022. Buddhismus aktuell 1/2023. D&C+E&Z Nr. 11&12/2022.

- **Pháp:** Báo Khánh Anh số 135.

- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 411.



PHƯỜNG DANH CÚNG DƯỜNG

(Tính đến ngày 31. 12. 2022)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Đường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo V.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền giùm cho ai để Cúng Đường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phường Danh Cúng Đường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có sổ Konto mới và Tu Viện Viên Đức cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

-TAM BẢO

ĐH. Ấn Đức 10€. Anna Vu 50€. Bạch Chí Tùng (Trí Vui) 100€. Bang Trong Ngo 30€. Bhante Sukhacito 900€. Bohlmann Thị Thủy Mai 10€. Bùi Hữu Dũng 75€. Bùi Mạnh Hùng 20€. Bùi Thanh Hùng 200€ HHL Nguyễn Thị Phụng Pd Đồng Phước. Cardenas-Krenz Hugo 120€ Kim Cang Hội. Chi Hội Aurich 300€. Chi Thanh Leuchtweis 100€. Chùa Phật Linh (Thích Hạnh Định) 50€. Chung Thái An 30€. Đặng Xuân Trung, Đặng Hoàng Long & Lưu Tuyết Mai 10€. Đào Thị Huyền 50€. Đào Thị Thu Thủy 10€. Diệu Nhân Phan Thanh Thương 20€. Diệu Phúc Lữ Thị Mỹ Hạnh 50€. Diệu Thủy Nguyễn Tú Quỳnh 20€. Đồng Bảo Trần Minh Ngọc 10€. Đồng Dược Cao Thị Cúc 20€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 100€. Đồng Kim Nguyễn Thị Thu Hà 50€. Đồng Liên 100€. Đồng Ngọc, Đồng Tuệ, Gia Cường & Đặng Khoa 30€. Đồng Nguyệt 10€. Đồng Nhân 10€. Đồng Nhân 50€ HHL Nguyễn Diệu Linh Pd Diệu Quang. Dr. Thoai-Đào-Trang 108€. Dương Thanh Sang & Hà Thị Minh Nguyệt, Dương Thanh Thanh và Dương Thanh Long 50€. Dương Thị Út 10€. Fam. Le 50€. Fam. Nguyễn (Nguyễn Hoàng Dung) 20€. Fam. Sutjipto 10€. Francisco Struzynski & Sina Struzynski 20€. Gđ. Chúc Văn Phạm Thị Thu, Đức Tâm Lê Thị Kim Yến & Đức Tín Lê Bích Phượng 50€ HHL Lê Văn Một Pd Đồng Tâm & cầu an Trần Thị Ninh Pd Chúc Cầm. Gđ. Diệu Hòa Trần Thị Hiền & Dennis Strohmman 40€ HHL Ông bà Cha mẹ hai bên nội ngoại & HH các HL Phúc Vương Trần Văn Văn, Diệu Quy Trần Thị Quý, Diệu Thiện Trần Thị Thảo, Đồng Đức Bernd Strohmman và Thái nhi Trần-Nguyễn Pd Đồng Sanh. Gđ. HL Nguyễn Văn Sáu Pd Đồng Sanh 500€. Gđ. HL Phan Thị Xuân 100€. Gđ. Hùng Đỗ, Trang Nguyễn & Lilly Đỗ 20€. Gđ. Lê Thị Lưu Ly 1.050€. Gđ. Lưu Tuyết Lan 400€ HHL Lưu Kim Tiên Pd Minh Phước. Gđ. Pt Diệu Hồng 30€. Gđ. Pt Huỳnh Thị Ngọc Châu Pd Diệu Phượng 200€. Gđ. Thiện Học 50€. Gđ. Thông Thiện & Thiện Như 50€. Gđ. Chi Đinh 500€. Gia Nghi Hồng 100€. HHL Giác An 20€. HHL Lê Thị Lưu Ly 50€. HHL Pt Lý Minh Lang 100€. HHL Pt Vũ Thị Hơi Pd Diệu Hòa 100€. HL Anneliese-Meyer Scheunemann 600€. HL Lôi Vinh Hoa 100€. HL Võ Bùi Đức Phúc 50€. Hoàng Thu Trang 5.500€. Hứa Thị Phúc 20€. Huệ Hiền Đỗ Thị Sáu 20€. Hưng Tu Đình 10€. Huỳnh Mỹ Duyên 50€. Jennifer Drees 100€. Khổng Tường Phượng 20€. Khuu Thị Hoa 40€. Lâm Hải Lộc 50€. Lâm Thái (Nguyễn Như) 100€. Lâm Ý Xuân 50€. Lê Bảo Ngọc Sandra 5€. Lê Chi Gruber 1.000€. Lê Thị Hoàng Nga & Nguyễn Minh Tuyền 50€. Lê Thị Lưu Ly 50€. Lê Thị Ngọc Tuyền 50€. Lê Trường Sinh 50€. Lê Văn Huỳnh (Gđ. Huỳnh & Tạ) 50€. Liên Tổ Linh Pd Đồng Duyên 20€. Lữ Thục Trinh 80€. Lưu Tuyết Hoa 50€. Lý Hương Pd Diệu Thiện 20€ HHL Lý Thành Pd Quảng Duyên. Mỹ Hạnh 10€. Ngọc Đức Nguyễn & Hang Vy Phạm 10€. Nguyễn Anh Trâm 50€. Nguyễn Anh Tùng 20€. Nguyễn Anh Tuyết 20€. Nguyễn Ngọc Lâm 20€. Nguyễn Ngọc Liên 30€. Nguyễn Thanh Hồng 200€. Nguyễn Thị Kim Lan 50€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Nguyễn Thu Thủy 20€. Nguyễn Thúy Hồng 200€. Nguyễn Tuyết Nhung 10€. Nguyễn Văn Ngưng 20€. Nguyễn Văn Quyết 50€.

Nguyễn Xuân Quang 10€. Phạm Diệu Hoa 50€. Phạm Hoàng Tố Hoa 20€. Phạm Thị Dung 500€. Phi Holste-Hoang 20€. Phúc Ân 20€. Phước Nhân & Ngọc Trai 150€. Pt. Đồng Hành 100€. Pt. Đồng Hoa Lâm Thị Huệ 50€. Pt. Đồng Thứ 20€. Pt. Đồng Trí 10€. Pt. Đồng Vũ Trần Minh Kiều 40€ HHHL Chì Xuân, Em Mai (mẹ diệu An). Quách Trung Bình 20€. Schan Isabella 100€. Sơn Đoàn 50€. Sơn Nguyễn 1.051,42€. Tạ Văn Hợp & Lê Thị Bạch Huệ 100€. Tạ Văn Truyền 100€. Tâm Ngọc & Tâm Nghĩa 20€. Thái An Giang 200€. Thầy Sukhacitto 500€. Thị Kim Hoa Gigerberger 30€. Thích Nữ Xà Không 150€. Thiện Dung 20€. Thiện Phú Lê Bích Lan 20€ HHHL Giác An Nguyễn Thị Mạc. Thiện Phú Lê Bích Lan 20€ HHHL Phạm Văn Cường. Toàn Nguyễn 150€. Tom Dien 400€. Trại A Nô Ma Ni Liên Tuyệt Sơn 425€. Trần Đức Nghĩa 10€. Trần Kim Lang 50€. Trần Thị Mỹ Hạnh 100€ HHHL Vũ Quốc Cường. Trần Thị Ngọc Thủy 220€. Trần Trung Yên 30€. Trúc Ân Châu Ngọc Diệp 10€. Trương Thụy Trang Nguyễn 200€. Tu Bình Spyra 50€. Văn Thị Thuận 20€. Võ Minh Chương 50€. Vũ Thị Bích Liên 30€. Vũ Thị Thanh 20€. William Thai 300€. Phạm Phương Anh (Aschersleben) 60€. Nguyễn Thị Tuyết Lan (Aurich) 50€. Đỗ Mạnh Tru, Nguyễn Thu Hằng, Vũ Quốc Trung & Vũ Nguyễn Trung Kiên (Barsinghausen) 10€. Lâm Thanh Minh (Berlin) 30€. Lê Thị Kim Thắm 20€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 500€ (+ nển). Võ Thu Thủy 50€. Gđ. Pt Thu Hiền Wittkowski (Bielefeld) 20€. Nguyễn Thị Hậu 20€. Trần Kim Anh, Trần Huy Anh & Trần Trương Anh 30€. Trương Thị Thủy 20€. Vương Ngọc Nữ (Bonn) 20€. Nguyễn Thị Hương (Braunschweig) 20€. Gđ. Trần Văn Các (Bremen) 200€. Diệu Như Phan Thị Lý, Phúc Hải Nguyễn Minh Bình và gia đình (Chemnitz) 500€. Tuyền & Trí (Danmark) 100€. Chu Thị Lương (Darmstadt) 60€. Nguyễn Thị Ngọc Liên 20€. Đào Duy Tùng (Düsseldorf) 50€. Hứa Mỹ Hiền 54€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edewecht) 100€. Lâm Tấn Khôi (Emmendingen) 20€. Lưu Nguyệt Thín (England) 100€. Trần Anh Tuấn (Erberdingen Hochdorf) 50€. Đỗ Việt Hùng (Essen) 50€. Phan Thị (France) 10€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Lê Thị Vân (Geretsried) 14€. Trần Minh Hôn (Göttingen) 10€. Gđ. Nguyễn Minh Thông (Hà Nội/Việt Nam) 10€. Phan Quang (Hagen) 20€. Bùi Quốc Việt (Halle) 60€. Mai Bình Nguyễn (Halle/Saale) 10€. Nguyễn Thị Diệu (Hameln) 10€. Bohn-Nguyễn My (Hannover) 20€. Bùi Thị Thái 80€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 20€. Đồng Kim Ngụ Minh Thủy 50€. Đồng Nhân 20€. Gđ. Ngụ Nhật Thứ 50€. Gđ. Pt Ngọc Cấn Trần Thị Lan 100€. Gđ. Pt Ngọc Cấn Trần Thị Thu 50€ HH cho Cha Mẹ Ông Bà cứu huyền thất tổ nội ngoại và song thân họ Trần, Đỗ, Đặng và Phan. Gđ. Thu & Từ 50€. Gđ.Pt Ngọc Cấn Trần Thị Lan 50€ HHHL Cầu Đỗ Văn Thước được vâng sanh chực Lạc Quốc. Gđ.Pt Ngọc Cấn Trần Thị Lan 50€ HHHL Liêm Tích Koen & Liêm Su Ko. Pt Diệu Cấn Nguyễn Thị Thiên 20€. Pt Trần Hoàng Việt 20€. Trần Đoàn Duy Hải 10€. Vũ Thị Thu Huyền 90€. Lưu Tuyết Hoa (Kiel) 50€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 10€. Fam. Van, Nguyen (Laatzten) 40€. Ngô Văn Phát 50€. La Phan Hoàn (Landshut) 60€. Gđ. Phạm Văn Sơn (Hải) & Nguyễn Thị Thu Hương (Lehrte) 90€. Hoàng Thị Sen (Ludwigshafen) 40€. Thị Bích Lan Nguyễn-Erhart (Lünen) 50€ HH cho cha mẹ vãng sanh Tịnh Độ. Trần Thị Nhuận (Mainz) 50€ HHHL Phu quân Hoàng Văn Lịch. Lý Hoa (Meppen) 30€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 20€. Đoi Đặng Thang & Trần Thị Yên (München) 50€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 200€. Mã Kim Quý (Nettetal) 70€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal Breyell) 68€. Lee Lục Nhan Khanh (Nienburg) 50€. Đồng Hạnh Trần Thị Hào (Norderney) 10€. Hoàng Công Phu (Nordlingen) 20€. Gđ. Nguyễn Hưng (Nürnberg) 50€. Huỳnh Hiền 20€. Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh 30€. Li, Trần Thủy Phượng (Pforzheim) 50€. Pt. Duyên Ngọc (Rheine) 50€. Trần Cao Lê Sướng (Ronnenberg) 20€. Bùi Tạ (Stadthagen) 30€. Kiên Lâm 20€. Đoàn Thị Dung (Steynfurt) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo & Nguyễn Thanh Thuận (Straubenhardt) 25€. Luyện Thị Thanh Thủy (Tschechien) 100€. Nguyễn Thị Lý 50€. Ngạc Văn Tú (Ukraine) 40€. Vũ Đình Kiên 20€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm) 30€. Gđ. Ông Bà Nguyễn Giáo Pd Minh Lý & Lê Thị Mỹ Pd Diệu Châu (USA) 100€. Nguyễn Hùng/Ấn 918,83€. Su Cô Thích Nữ Hạnh Trì 12.047,20€. Anton Ly (Vechta) 50€. Fam. Trịnh & Âu (Trịnh Văn Tuấn) 30€. Nguyễn Thị Kỳ (Việt Nam) 30€. Bùi Đức Trọng (Việt Nam/Hà Tĩnh) 100€. Trần Hồng Schucht (Vörde-Spellen) 50€. Vũ Thị Thu Hương, Nguyễn Mai Bình, Nguyễn Ngọc Bảo Châu & Nguyễn Ngọc Bảo Cham (Weißenfels) 20€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Phạm Hiền & Trịnh Thủy Liễu (Würzburg) 30€.

* Trần Ngọc Hương (USA) 185€ HHHL Dr. Nguyễn Mạnh Hùng. Kiều Mộng Hà („) 100€. Phan Quốc Bửu („) 5.095€. Thiện Hiếu Phan Thị Hồng Thuận 100€. Cô Thủy (Tiếp Khắc) 100€. **Australia**: Tâm Huệ 203€. Thiện Nguyệt 51€. Triết Phan 51€. Hà Văn Thành (Frankfurt) 50€. Tuệ Mạnh & Nguyễn Phúc (Ravensburg) 50€. Đồng Phước & Đồng Nhân (Bielefeld) 200€. **Hannover**: Đồng Nhân, Đồng Lạc, Đồng Kim, Diệu Tịnh, Diệu Giác & Thiện Như 50€. HHHL Lưu Thị Lưu Ly 20€. Quý PT và Đồng Nhị 70€. Thích Nữ Xà Không (München) 100€. SC TN Hạnh Trì (USA) 926€. Liên Trại Arôna – Ni Liên Tuyệt Sơn (Hannover) 30€. Gđ. Đh Diệu Nguyệt (Leverkusen) 1.300€ HHHL Đh Minh Thông. Ấn danh 500€. **France**: Chùa Phổ Hiền 1.000€. Nguyễn Minh Tuấn 100€. Minh Hòa & Tắc Duyên 50€. Diệu Hương & Đồng Hoàng 100€. Minh Chân & Ngọc Phúc 100€. Lê Văn Đăng 10€. Thọ Thanh & Diệu Đường 100€. Thiện Đức & Trại Hòa (Đức) 100€. Thiện Ý & Diệu Khánh (Đức) 100€. Nguyễn Thị Hạnh (Schweiz) 250€. **Frankfurt**: Diệu Danh 100€. Hà Ánh Tuyết 100€. Tâm Thủy (Ulm) 300€. Minh Hải & Tâm Tịnh Phổ (Ulm) 300€. **Ravensburg**: Quang Mỹ 10€. Hương & Nguyệt 20€. **Lindenberg**: Lâm Thị Thu Học 100€. Diệu Hòa 50€. Đồng Nam & Đồng Liên (Friedrichshaven) 100€. **Stockach**: Gđ. Thủy Hằng 30€. Gđ. Giới Hương 405€. Tâm Huệ Hiền (Regensburg) 100€. Thiện Vũ & Thiện Nghi (USA) 926€. Ấn danh (München) 100€. Chùa Viên Thông (Selb) 200€. **France**: Nguyễn Đức Hoàn 100€. Chùa Khánh Anh 1.000€. Đồng Giác (M'Gladbach) 50€. Cô Thông Chân (Hamburg) 100€. **Schweiz**: Chùa Viên Minh 1.000€. Hoàng Thị Nụ 50€. Nguyễn Văn Thanh 50€. Minh Nhã & Diệu Hiền 100€. Thiện Thành 200€. Tô Đức 50€. Thiện Châu 50€. Thị Trục 100€. Diệu Sinh 100€. Diệu Thành 50€. Huệ Nhã 50€. Diệu Nielsen & Huệ Nhã 135€. Thiện Ngân 100€. Quảng Dung 50€. Thiện Luận 100€. Diệu Hạnh 50€. Viên Diệu 20€. Thiện Vinh & Diệu Thủy 20€. Diệu Ngọc Trần Văn Sơn 50€. Niko Tâm Bechtel 50€. Can Thy Bechtel, Luka Tai Scheifele & Nathias Scheifele 50€. Thiện Lượng (Hannover) 50€. Thiện Trí (Đức) 50€. Hoàng Ngọc Minh (France) 200€.

- Quý vị cúng dường thực phẩm:

Trần Thành Công cúng dường nước tương để HH cho La Ngọc Lan Pd Tịnh Lạc. SC TN Hạnh Trì (USA) 189€ để mua thực phẩm.

- Báo Viên Công

Bành Hên 30€. Bùi Mạnh Hùng 20€. Chung Thái An 20€. Đình Anh Ngọc 40€. Hứa Thị Phúc 20€. Huỳnh Thị Liên Hoa & Huỳnh Kim Kỳ (Cáo Phó & Cầm Tạ) 250€. Minh Lam & Diên Yến Văn 20€. Nguyễn Ngọc Cam 30€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. Nguyễn Thị Yến Mai 50€. Nguyen Viet Phuong 30€. Phan Văn Hữu 50€. Vũ Cẩm Huệ 20€. Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc (Aachen) 20€. T.T. Nguyen 10€.

Đặng Văn Châm (Altbach) 50€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Bạch Tuyết (Australia) 188€. Thiện Nguyệt (Luu Nhon Nghia) 47,05€. Triết Phan 47,05€. Như Hecker (Babenhausen) 50€. Phạm Muội (Bad Iburg) 20€. Lê Minh Cang (Bad Laer) 30€. Võ Trung Thư (Bad Pyrmont) 20€. Trần Ngọc Dung (Bad Säckingen) 100€. Fam. Trần (Trần Tấn Lộc) (Berlin) 50€. Lâm Thanh Minh 20€. Lê Thị Kim Thắm 30€. Trần Thị Thanh Thủy 100€. Vũ Thị Hiền (Nguyễn Thị Tân) 100€. Âu Thu Nguyệt (Bielefeld) 20€. Nguyễn Long Gia (Binzen) 20€. Vương Ngọc Nữ (Bonn) 30€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 30€. Nguyễn Thị Hương (Braunschweig) 20€. Đặng Thị Tuyết (Cuxhaven) 20€. Hứa Mỹ Hiền (Düsseldorf) 30€. Vương Tấn Phong 20€. Lâm Tấn Khôi (Emmendingen) 20€. Trần Anh Tuấn (Erberdingen Hochdorf) 25€. Nguyễn Duy Khánh (Essen) 20€. Nguyễn Văn Đức 20€. Trần Thị Bạch Huệ (Filderstadt) 30€. Nguyễn Thanh Vinh (France) 50€. Phạm Văn Thành 50€. Phan Thị Mỹ 40€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Hà Văn Thành (Frankfurt) 50€. Hoàng Tôn Long 25€. Ngô Quang Diễm Phi (Fürstenfeldbrück) 30€. Lê Thị Vân (Geretsried) 20€. Dương Huỳnh Nga (Göttingen) 30€. Lê Kim Hương (Helibronn) 30€. Nguyễn Văn Minh (Kaarst) 50€. Dr. Toan Tran Van-Kattner (Kirchheim) 20€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 25€. Trần Văn Khoa (Köln) 20€. Trang Nguyễn & Trương Thủy (Köln) 30€. Trương Lê (Trương Thị) (Krefeld) 20€. Phan Thị Kim Lan (Laatzten) 100€. Phan Thị Kim Lan (Cáo Phó) 150€. Nguyễn Công Khai (Landstahl) 50€. Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 30€. Winkler Đức (Lauffen A.N) 25€. Trần Thị Nguyễn (Limburgerhof) 20€. Lý Hoa (Meppen) 20€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 20€. Vũ Thị Vàng (Mönnchengladbach) 100€. Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Đoàn (München) 50€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal) 30€. Đỗ Thị Lan (Neustadt) 25€. Hoàng Công Phu (Nordlingen) 20€. Huỳnh Hiền (Nürnberg) 30€. Nguyễn Danh Thăng 25€. Nguyễn Thị Kim Sanh 50€. Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh 40€. Bành Ngọc Anh (Osnabrück) 20€. Li,Trần Thủy Phượng (Pforzheim) 30€. Trần Văn Nam 20€. Minh Trung Nguyễn Văn Thạc & Huệ Từ Nguyễn Thị Ánh Hồng (Plochingen) 20€. Tuệ Mạnh Nguyễn Phúc (Ravensburg) 50€. Nguyễn Thị Liên (Rechklingshausen) 100€. Nguyễn Hùng Việt (Recklinghausen) 20€. Hàn Cường (Reutlingen) 20€. Pt. Duyên Ngọc (Rheine) 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc-Rüttiger (Sandberg Langenleiten) 20€. Vũ Thị Phương Dung (Stuttgart) 30€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm) 20€. Trương Văn Kỳ (Villingen Schwenningen) 50€. Hien Quang Han (Waiblingen) 50€. Lương Hà (Weissbach) 30€. Dai Hy Dan (Wiesbaden) 50€. Hoàng Thị Hôi (Wilhelmshaven) 30€. Huỳnh Thị Bạch Tuyết (Würzburg) 20€. Hà Văn Thành (Frankfurt) 50€. Tuệ Mạnh & Nguyễn Phúc 50€.

- Ấn Tống

Gđ. Chúc Văn Phạm Thị Thu, Đức Tâm Lê Thị Kim Yến & Đức Tín Lê Bích Phượng 100€ HHHL Lê Văn Một Pd Đồng Tâm & cầu an Trần Thị Ninh Pd Chúc Cầm. Nguyễn Thị Thanh 50€.

-Đặc San VHPG: Trần Tuệ Nga (USA) 86,65€.

- Tượng Phật

-Tượng Quan Âm: Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 160€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Phan Quang (Hagen) 20€.

-Một tượng Phật trên tháp: Lý Trung Hà (Osnabrück) 70€.

- TẾT & RTG

Chung Thái An 50€. Đào Thị Hiền 50€. Mã Xuân Hồng 50€. Nguyễn Thanh Sang & Thụy Vy Jasmin 50€. Phạm Lạc & Thủy Hằng 30€. Trần Cư Ngọc Huệ 40€. Trương Đại Húa 20€. Vũ Ngọc Sơn & Vũ Thị Hiền 50€. Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc (Aachen) 40€. Fam. Nguyễn (Ahrensburg) 20€. Đỗ Thị Thu Hương (Apolda) 20€. Phạm Muội (Bad Iburg) 30€. Hà Quốc Thăng (Barchfeld) 30€. Huỳnh Quang Đăng (Berlin) 20€. Chu Hải Thanh (Bochum) 50€. Nguyễn Văn Thuận (Bonn) 10€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 50€. Cáp Trọng Dũng (Bremervörde) 20€. Lý Ngọc Sơn 20€. Trinh Xuân Đinh 20€. Lisa Nguyễn (Einbeck) 20€. Lâm Tấn Khôi (Emmendingen) 30€. Lê Thị Hoa (Filderstadt) 20€. Lê Thị Gấm (Friedberg Hesen) 20€. Ngô Quang Diễm Phi (Fürstenfeldbrück) 30€. Nguyễn Văn Hữu & Nguyễn Thị Thủy Ngọc (Großbreitenbach) 20€. Phan Quang (Hagen) 20€. Đỗ Tuy Thanh (Hamburg) 20€. Minh Thảo Hà Phước (Hannover) 50€. Thiệu Khang Võ Thị Hoa 50€. Trần Thị Hoa 50€. Lôi Thị Thu Cúc (Haren) 30€. Đình Hùng Minh (Hildesheim) 50€. Thanh Nguyễn (Ingelfingen) 20€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 10€. Trần Văn Khoa (Köln) 20€. Trần Minh Tuấn (Krefeld) 50€. Trần Thị Nguyễn (Limburgerhof) 15€. Du Tấn Tùng (Lörrach) 30€. Nguyễn Thị Hà (Lüneburg) 20€. Phùng Oanh 20€. Ngọc Bình Ở Thị Hai (Meppen) 50€. Trương Thị Thảo 30€. Nguyễn Thị Huyền Linh & Tr. Trương Ngọc Thanh (Minden) 100€. Cao Thị Mơ (Neu Anspach) 10€. Vũ Trọng Thử (Nienburg) 30€. Nguyễn Danh Thăng (Nürnberg) 25€. Nguyễn Ngọc Trung (Obersulm) 20€. Lê Hồ Nam (Papenburg) 30€. Li, Trần Thủy Phượng (Pforzheim) 50€. Trần Văn Nam 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc-Rüttiger (Sandberg Langenleiten) 15€. Dương Vinh (Schramberg) 40€. Nguyễn Thị Hiền (Sömmerda) 40€. Nguyễn Đức Lương (Stuttgart) 50€. Phan Kim Danh (Sugenheim) 20€. Diệu Đài Huỳnh Thị Kiều Liên (Taufkirchen) 40€. Huỳnh Anh Kiệt (Tettngang) 10€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer Strand) 100€. Anton Lý (Vechta) 100€. Nguyễn Thị Duyên (Wiesbaden) 30€. Nguyễn Thị Lang 30€. Nguyễn Thị Mỹ 10€. Nguyễn Thị Thị 10€. Trịnh Thị Tuổi 20€. Nguyễn Thị Lưu (Wilhelmshaven) 20€. Nguyễn Thị Phương (Wissen) 50€. Lê Thị Hiền (Wittmund) 20€. Ngô Hoàng Mỹ Lệ (Wuppertal) 100€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wupperthal) 30€. Trịnh Thị Nga (Würzburg) 20€. Trần Thị Nhài (Wüzzselen) 50€.

- Phật Đản

Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc (Aachen) 20€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€.

- Vu Lan

Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc (Aachen) 20€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Trương Văn Kỳ (Villingen Schwenningen) 100€.

- Đền Dược Sư

Gia Nghi Hồng 100€. Hoàng Ngọc Anh 38€. Lâm Kim Khánh 60€. Lê Trường Sinh 20€. Nam Pannwitz 30€. Phạm Lạc & Thủy Hằng 30€. Trịnh Thanh Văn 35€. Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc (Aachen) 10€. Lương Thị Kim Phụng (Bielefeld) 30€. Ngô Quang Diễm Phi (Fürstenfeldbrück) 30€. Lý Trung Hà (Ibbenbüren) 49€. Trần Thị Mỹ Dung (Kleve) 5€. Trần Văn Khoa (Köln) 10€. Trần Thị Nguyễn (Limburgerhof) 10€. Lý Hoa (Meppen) 10€. Lôi Ngọc Thanh (Neuss) 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc-Rüttiger (Sandberg Langenleiten) 5€. Nguyễn Ngọc Thanh & Trần Kim Vui

(Taufkirchen) 35€. Hoàng Thị Hồi (Wilhelmshaven) 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wupperthal) 20€. Thiệu Hương (Frankfurt) 50€.

- Sửa chùa

Nguyễn Thị Thanh 50€. Võ Trung Thư (Bad Pyrmont) 10€. Gđ. HL Đồng Liên Phan Thị Xuân (Laatzen) 1.000€.

- Trai Tăng

Gđ. Thiện Thịnh & Thiện Châu 130€. Lê Trường Sinh 50€. Thích Nữ Hạnh Trì (USA) 943€.

- Từ Thiện & Xã Hội

-Cô nhi, Cùi, Mù & Dưỡng lão: Hoàng Cương Nguyên & Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc 50€. Lê Thị Hòe 40€. Nguyễn Thị Thanh 100€. Werner Van Khanh 400€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€. Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 100€. Phi Nam 30€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 10€. Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 30€. Minh Trung Nguyễn Văn Thạch & Huệ Từ Nguyễn Thị Ánh Hồng (Plochingen) 64€.

-Giúp đỡ người nghèo: Nguyễn Thị Kim Lan 50€.

-Bảo lụt: Nguyễn Thị Thanh 100€. Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 30€. Bùi Tà (Stadthagen) 20€. Trương Văn Kỳ (VS.Villingen) 100€.

-Nơi chôn cất: Phạm-Nguyễn Thị Thu Thủy (Belgique) 50€. Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 100€.

-Xe lăn: Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 30€.

-Mổ mắt tìm lại ánh sáng: Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 50€. Phi Quang 30€. Võ Thị Ánh Tuyết (Moers) 500€. Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 30€. Stephan Li (Pforzheim) 25€. Trương Văn Kỳ (Villingen Schwenningen) 50€.

-Phóng sanh: Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€. Mike Li (Pforzheim) 25€. Trương Văn Kỳ (Villingen Schwenningen) 100€.

- Học viện Phật Giáo Viên Giác

Lưu Thị Do 96,40€. Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 50€. Gđ. HL Đồng Liên Phan Thị Xuân (Laatzen) 1.000€. Hội Từ Thiện Từ Tâm (Sweden & Norway) 14.358,29€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

- Học bổng Tăng Ni Việt Nam

Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 60€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

- Ký Tự

Kim Chi Pd Ngọc Diệp 50€. Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc (Aachen) 50€. Trần Văn Khoa (Köln) 20€.

- Định kỳ tháng 11 & 12/2022

Anh Châu Thị Trần Lê 10€. Chöling 600€. Đặng Quốc Minh 20€. Diệu Khai, Diệu Ngọc & Quảng Tâm 100€. Đỗ Thái Bằng 60€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 10€. Đoàn Thanh Vũ Phước 20€ HHHL Bà Võ Thị Hai Pd Đồng Phước. Đồng Giới Nguyễn Thị Thu 20€. Gđ. Thiện Nam & Thiện H. 100€. Hà Đoàn Thực Như 1.000€. Hà Ngọc Kim 50€ HHHL Diệu Hạnh Đình Thị Hoi. Hồ Thị Nguyệt 50€. Hoàng Thị Nhung 20€ HHHL Hoàng Văn Lịch. Hoàng Thị Phúc 20€. Hoàng Thị Tân 120€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Hứa Thiện Cao 10€. Hue Wollenberg 20€. Kim Loan Lam Thị Maier 20€. Lâm Đức Toàn 10€. Lâm Thị San 20€. Lê Minh Sang 40€. Lê Thị Ngọc Hân 100€. Lê Thị Tiến 50€. Lê Thủy Dương 20€. Lê Văn Đức 20€. Lý Kiến Cường 30€. Manuela Horn 20€. Ngô Thị Thắng 20,46€. Nguyễn Hòa 30€. Nguyễn Hoàng Vũ & Nguyễn Thị Thanh Phương 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Nguyễn Liên Hương 40€. Nguyễn Ngọc Đường 10€. Nguyễn Quang Hưng 30€. Nguyễn Quốc Định 30€. Nguyễn Thị 20€. Nguyễn Thị Hiền 30€. Nguyễn Thị Hồng Quỳnh 20€. Nguyễn Thị Kim Lê 20€. Nguyễn Thị Minh Sáu 40€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 40€ HHHL Mẹ Nguyễn Thị Phụng Pd Đồng Phước. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Straubenhardt) 25€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Nguyễn Thiện Đức 60€. Nguyễn Việt Châu 20€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 40€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 12€. Phan Đình Du 100€. Phan Thị Lan 14€. Phan-Thị Dương 25,56€. Phùng Văn Thanh 30€. Pt Thiện Phước & Quang Thảo 40€. Quách-Lê Thị Kim Thu 50€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 100€. Tạ Thị Ngọc Dung 60€. Thái Kim Sơn 80€. Thái Quang Minh 200€. Thị Bích Lan Nguyen-Erhardt 30€. Thị Nguyễn 20€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng 50€. Thiện Độ Ngô Quang Đức 40€. Thiệu Thủy Vũ Thị Xuyên 30€. Tôn Thủy 40€. Trần Mạnh Thắng 100€. Trần Tân Tiếng 22€. Trần Thị Kim Lê 10€. Trần Thị Ngọc Anh (Trần Lăng Hĩa) 20€. Trần Thị Thu Thủy 10,22€. Trần Văn Dân 15€. Trần Văn Lục 30,68€. Trương Ngọc 100€. Tu Bình Spyra 20€. Uông Minh Trung 20€. Viên Tú Nguyễn Thị Anh 20€. Võ Thị Mỹ 20,46€. Võ Thị Mỹ 20€. Võ Văn Hùng 30€. Vũ Đình Đức 30€. Vũ Quang Tú 100€. Vũ Thị Tường Nhân 20,46€. Young Thị Thanh 30€.

Tu Viện VIÊN ĐỨC (Tính đến ngày 31.12.2022)

- Tam Bảo

ĐH. Bành Hên 40€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm 40€. Đỗ Bích Giao 10€. Đỗ Văn Vinh 20€. Đồng Ngọc Đào Thủy Uyên 200€. Đồng Quý 30€. Dương Thị Ngọc Liên 30€. Gđ. Cang Tuyền 50€. Huy Phong 545€ (Thiên Hiếu Bánh Tet). Kim Loan Lâm Thị Maier 30€. Lai Trung Việt & Lo Thị Phương 40€. Lê Thị Kim Loan 40€. Lê Thị Ngọc Mai 20€. Lê Thúy Hà 10€. Liễu Thái Hòa 1.000€. Nguyễn Thanh Hai 60€. Nguyễn Thị Kim Dung 100€ HHHL Trần Hữu Phúc Pd Thanh Tran. Nguyễn Thị Thúy Hà 30€. Nguyễn Tuyết Xinh 60€. Nguyễn Xuân Việt 180€. Pagode Viên Giác 3.000€. Phạm Thái Hùng 10€. Quách Thị Phương & Văn Khánh 20€. Thanh Hương Bauer 20€. Thu Hằng Duy 10€. Trần Hoàng Minh 60€. Trần Mạnh Thắng 100€. Trần Thị Nga 20€. Trần Thị Nữ 40€. Vũ Đình Đức 30€. Nguyễn Thị Minh Phương (Erbach) 60€. Trần Thị Hồng Thanh (Konstanz) 50€. Nguyễn Thị Lan Anh (Neu-Ulm) 20€ Pt. Ấn danh 5€. Pt. Đồng Dung Nguyễn Thị Trang. Phạm Ngọc Linh, Phạm An Đông & Phạm Quang Anh (Ukraine) 50€. Đồng Huệ Huỳnh Thị Đại 20€ (thỉnh Kinh Diệu Pháp Liên Hoa). - Thiện Học 200€. Gđ. Hùng & Thủy (Nennenhorn) 100€. Nguyễn Thị Bích Thủy (Neu-Ulm) 60€. Herr Günter 20€. Lim Jennifer & Lim Janet 20€. Thủy Seifarth 20€/•

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa qua Email: **buero@viengiac.de** bằng thư hoặc điện thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto mới như sau:

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche Abteilung i.d
Sparkasse Hannover

Konto Nr. 910 403 066

BIC: SPKHDE2HXXX

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

Kloster Vien Duc

BIC: SOLADES1RVB

IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68

Kreissparkasse Ravensburg

Ngày..... tháng năm 20

PHIẾU ỦNG HỘ BẢO VIÊN GIÁC

Số hiệu độc giả (SH)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Tel./Email :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới ☐ Độc giả cũ ☐

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

**Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche
Abteilung i.d**

Sparkasse Hannover

Konto Nr. 910 403 066

BIC: SPKHDE2HXXX

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG TÁC VIÊN

HT. Thích Như Điển - Phù Vân - Lê Ngọc Châu - Quảng Trực
Trần Viết Dung — Đại Nguyên

✽ và Các Văn - Thi Hữu ✽

* **Đức:** Thích Cốc Ngô Văn Phát — Nguyễn Đạo Văn Công
Tuấn - Từ Hùng Trần Phong Lưu - Tùy Anh - Dr. Trương
Ngọc Thanh - Phan Ngọc - Trần Đan Hà - Đỗ Trường -
Lương Nguyễn Hiền - Nguyễn Quý Đại - Nguyễn Hạnh HTD
— Trần Thị Hương Cau — Hoa Lan Thiện Giới - Thị Thị Hồng
Ngọc — Phương Quỳnh - Dr. Văn Công Trâm - Quỳnh Hoa -
Trần Thế Thi — Hoàng Quân.

* **Pháp:** Dr. Hoàng Phong Nguyễn Đức Tiến.

* **Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng - Song Thư LTH - Lưu An
Vũ Ngọc Nhuận.

* **Hòa Lan:** Nguyễn Trí-Hồ Thanh Trước.

* **Ý Đại Lợi:** Huỳnh Ngọc Nga - TS. Elena Pucillo Trương &
Trương Văn Dân.

* **Hoa Kỳ:** Tuệ Nga — Họa Sĩ Vi Vi Võ Hùng Kiệt & Cát Đơn
Sa — Diễm Châu — Lâm Minh Anh — thylanthao.11^^

* **Canada:** Dr. Thái Công Tung — GS. Trần Gia Phụng —
DVM Nguyễn Thượng Chánh,

* **Úc Châu:** TT. Thích Nguyễn Tạng — TS. Lâm Như Tạng.

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Chùa - Pagode Viên Giác - Hannover CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Chùa — Pagode Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 941 200

Homepage: <https://www.viengiac.info>

E-mail : info@viengiac.de

Email : buer@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

• Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn.
Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ
nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.

• Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa
Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt
Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương
mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường.
Viên Giác xin chân thành cảm tạ.

• Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được
biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình
thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.

• Những bài viết được đăng hay trích đăng, cũng như
Quảng Cáo thuê đăng trên báo Viên Giác không nhất
thiết là tư tưởng, lập trường hay chủ trương của Ban
Biên Tập. Tác giả những bài viết, hay những người thuê
đăng quảng cáo chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc này.

Ủng hộ tịnh tài xin gửi qua trương mục:

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche

Abteilung i.d.

Sparkasse Hannover

Konto Nr. 910 4030 66

BIC: SPKHDE2HXXX.

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66

MỤC LỤC

• Tôn Giáo

2. Thư Tòa Soạn

4. Cảm niệm ngày Phật Thành Đạo (Thích Nguyên Tạng)

8. Lý tưởng của người Bồ Tát

12. Niêm Hoa Vi Tiếu... (Nguyên Giác)

14. Nghiệp (Thị Tâm Ngô Văn Phát)

16. Giáo dục tuổi trẻ dưới lăng kính Phật Pháp (Nguyên Cẩn)

• Chủ đề : Xuân & Mèo

19. Mùa Xuân của Chúa Tiên (Chúc Thanh)

23. Xuân đã về... (Diễm Châu CDS)

28. Mèo là loài vật đáng thương (Thích Nữ Giới Hương)

30. Con Mèo của tôi (Trần Văn Giang)

34. Bữa tiệc tất niên (Song Thư TTH)

• Văn Học Nghệ Thuật:

38. Chất Thiền và tình yêu quê hương qua thơ Thái Tú Hạp
(HT Thích Như Điển)

40. Đọc Thơ Tuệ Sỹ (Lê Tấn Tài)

44. Du Tử Lê- Đời lưu vong... (Đỗ Trường)

49. Một giấc mơ hoa (Trương Văn Dân)

53. Ảo ảnh cuộc đời,... (Nguyễn Thượng Chánh)

56. Hoa đào năm ấy (Lam Ngọc)

62. Buồn trông cửa bể chiều hôm (Thái Công Tung)

66. «Thăng Cầu Đỏ» (Nguyễn Hữu Huân)

71. World Cup Nhớ Mạ (Hoàng Quân)

• Tin Tức

73. Tin Phật Sự (Phù Vân phụ trách).

75. Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyên phụ trách).

79. Tin Việt Nam (Quảng Trực phụ trách).

84. Tin Thế Giới (Quảng Trực phụ trách)

• Thông báo - Phân Ưu – Cáo Phó Cảm Tạ : 29, 86, 87, 88.
89, 90, 91

92. Hộp Thư Viên Giác – Phương Danh Cúng Dường

95. Mục Lục

• Thơ:

22. Lặng ngắm mưa Xuân (Tôn Nữ Mỹ Hạnh)

27. 55 Năm tưởng niệm Tết Mậu Thân... (1968-2023) (Võ Đại Tôn)

33. Hẹn vẫn chưa về (Nguyễn Song Anh)

37. Thơ Đường (Thích Như Điển dịch Thơ của Vua Trần Nhân Tông)

52. Tiễn biệt anh Nguyễn Hiền (Tùy Anh).

72. Về bên suối tịnh (Tuệ Nga)

• Hình bìa: Đào thắm, Xuân thì (Photo Pinterest)

• **Cáo lỗi:** Vì số trang báo có giới hạn nên bài viết của Quý Văn Thi
Hữu gửi đến, cũng như Phương Danh Cúng Dường không thể đăng
hết trong kỳ này. Chúng tôi sẽ lần lượt đăng trong các số báo tới.
Xin thành thật cáo lỗi cùng Quý Phật Tử và Độc Giả.

• Báo Viên Giác



Trung Tâm Du Lịch ĐÔNG NAM REISEN

Tận Tâm, Tỉ Nhiệm, Nhanh Chóng, Bảo đảm Giá Rẻ

Hãy liên lạc cho bằng được Đông Nam trước khi quyết định du lịch.
Chắc chắn quý vị sẽ được hài lòng với Đông Nam, nơi rất đáng tin cậy,
đã phục vụ cộng đồng nhiều năm qua.

Ab **820€**
Emirates
ab FRA.DUS.HAM.MUC



Ab **630€**
Turkish Airlines



Ab **740€**
Vietnam Airlines
ab FRA

Vé Cho Thân Nhân từ VN
Sang Đức/Âu Châu
ab **680,- EURO**

Chúng Tôi có bán vé cho các Hãng bay khác:



Nhận lo Visa và Miễn thị
thực, Hộ Chiếu và các thủ
tục Sở Quán

Đông Nam Reisen
Stickgraser Damm 72A - 27751 Delmenhorst
Tel. 04221/680224 - Fax 04221/968149
Handy 0178-2691708 und 0172-454497

DONG NAM REISEN
IBAN: DE77 2805 0100 0000 8369 40
BIC : SLZODE22XXX
Internet: www.dongnam.eu

Giờ làm việc:
Thứ hai đến thứ sáu 08:00 đến 20:00 giờ
Thứ bảy 08:00 đến 16:00 giờ
E-mail: info@dongnam.eu

Xin cảm ơn quý khách đã tin tưởng chúng tôi

PHÒNG VÉ Á CHÂU

Flug Reisen
Asien Agentur

BẠN MUỐN BAY, CHỈ CẦN GỌI ĐIỆN
08638 / 888 754

- * Dịch vụ mới: đặt hotel khắp thế giới
- * Taxi giá rẻ chở khách ra sân bay München (5 chỗ, 8 chỗ)
- * Thường xuyên cập nhật chương trình khuyến mãi phục vụ quý khách
- * Dịch vụ VISUM GẤP 24 GIỜ

**BÁN VÉ MÁY BAY TRẢ GÓP
KHÔNG CẦN BẢNG LƯƠNG**

Grüner Weg 81, 84478 Waldkraiburg
Tel. 08638 888 754, Fax. 03212 888 7540
Email: truong@flug-reisen-agentur.de

7032-250255 OK



Chinh Thao - Reise

Reuter Str. 17a - 49377 Vechta
Tel. 04441/918573/ 72. Tel. 04441/911559 - Fax: 04441/918571
Handy: 0172 725 66 03

**BÁN VÉ MÁY BAY ĐI KHẮP THẾ GIỚI
CỦA TẤT CẢ CÁC HÃNG HÀNG KHÔNG**

3163-250255 OK



- * Vé thăm thân - đoàn tụ (Từ Việt Nam sang Đức/ Châu Âu)
- * Thủ tục Lãnh sự (Miễn Thị thực, Visa, đổi Hộ chiếu,...)
- * Chuyển tiền: Nhận tại VN bằng EUR, US Dollar hoặc Đồng VN
- * Bảo hiểm, Y tế, Thăm thân, Du lịch * Dịch thuật giấy tờ

Chúng Tôi Làm Việc Tận Tâm, Nhiệt Tình, Đơn Giản Và Uy Tín

www.chinhthao-reise.de *Email: lehai-reise@t-online.de *Email: info@chinhthao-reise.de

Giờ làm việc: Thứ 2 - Thứ 6 : 9:00 - 12:30 và 14:00-18:00
Thứ 7: 9:00 - 14:00

Bankverbindung: Volksbank Vechta eG
DE: 83 2806 4179 0143 4632 00 IBAN: GENODEF1VEC